

SỐ THÁNG BA – 28/3/2025

Đài VOA, RFA có nguy cơ bị xóa sổ

Tự do báo chí thời Việt Nam Cộng hòa

Rục rịch sửa đổi Hiến pháp

LUẬT KHOA

tạp chí



VOA
RFA



Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

Luật Khoa tạp chí là một dự án
của Sáng kiến Pháp lý Việt Nam
(Legal Initiatives for Vietnam),
một tổ chức phi lợi nhuận đăng ký ở
California, Hoa Kỳ theo quy chế 501(c)(3).

Địa chỉ đăng ký tại Hoa Kỳ: 1520 E. Covell
Suite B5 - 426, Davis, CA 95616.

Văn phòng chính: Đài Bắc, Đài Loan.

Tổng biên tập: Trịnh Hữu Long.
Ban biên tập: Trần Quỳnh Vi,
Phạm Đoàn Trang.

Mọi thắc mắc, góp ý xin gửi về:
docgia@mail.luatkhoa.com

© Từ 2014

Luật Khoa tạp chí
Số tháng Ba, 2025
Phát hành ngày 28/03/2025.

Khổ báo in: 16 cm (rộng) x 24 cm (cao)

Phiên bản PDF và EPUB
của Luật Khoa tạp chí nằm trong
các gói “Member” (\$2/tháng)
và “Supporter” (\$5/tháng)
trên www.luatkhoa.com.

Luật Khoa là tạp chí phi lợi nhuận.
Toàn bộ doanh thu được tái đầu tư để
phát triển tạp chí.

LỜI TÒA SOẠN

*Một tờ báo độc lập, của người Việt Nam,
cho người Việt Nam*

Một kỷ nguyên mới trong môi trường báo chí Việt Nam đang ngày càng định hình rõ ràng.

Khái niệm “môi trường báo chí Việt Nam” mà tôi muốn nói tới ở đây là báo chí Việt ngữ phục vụ độc giả trong nước và báo chí đưa tin về Việt Nam bằng các ngôn ngữ khác.

Cùng một lúc, chúng ta thấy hai công cuộc “tinh gọn” xảy ra đột ngột và cấp tốc ở hai quốc gia chúng ta quan tâm nhất: Việt Nam quê hương và Hoa Kỳ cường quốc số một thế giới. Ở cả hai nơi, chúng ta đều thấy những tên tuổi lớn của làng báo chìm dần vào với lịch sử, đều vì từ những quyết định rút ráo của chính quyền mà ít ai hiểu được ngọn ngành tại sao. Nếu ở Việt Nam là những VTC, Phụ nữ Thành phố, VietNamNet, và sắp tới đây có thể là cả Thanh Niên, Tuổi Trẻ, thì ở Hoa Kỳ là hai đài nổi tiếng thế giới VOA và RFA.

Trong phạm vi thẩm quyền của mình, Đảng Cộng sản chỉ có thể kiểm soát báo chí trong nước, cho sống thì được sống, bắt chết thì phải chết. Suốt hàng chục năm qua, họ gần như không thể làm gì được với hai cơ quan mà họ gọi là “đài địch”: Tiếng nói Hoa Kỳ và Á Châu Tự do.

Cho đến khi ông Donald Trump nắm quyền tổng thống Mỹ nhiệm kỳ thứ hai.

Cho tới thời điểm này, VOA đã ngừng hoạt động vô thời hạn, còn RFA chỉ còn thoi thóp với những khoản ngân sách ít ỏi còn lại của mình. Ít có món quà nào bất ngờ hơn mà chính quyền Mỹ có thể dành cho Đảng Cộng sản Việt Nam trước thềm đại hội.

Tôi biết, quan chức Việt Nam không phải là những người duy nhất hân hoan với chuyện này. Rất nhiều người Việt Nam - cả trong lẫn ngoài nước - ủng hộ quyết định của ông Trump. Chuyện này nói ra thì phức tạp, tôi hoàn toàn tôn trọng quan điểm chính trị của họ.

Tôi - và Luật Khoa tạp chí - chịu ơn VOA và RFA vì họ đã nỗ lực phá bỏ vòng kiểm duyệt thông tin ở Việt Nam trong hàng thập niên qua. Xã hội nói chung đều được hưởng lợi nhờ những thông tin phi kiểm duyệt mà họ mang lại, đặc biệt là thông tin trong những lĩnh vực bị cho là “nhạy cảm” ở trong nước. Bản thân Luật Khoa cũng dựa vào và trích dẫn thông tin của họ gần như mỗi ngày. Nhân đây, chúng tôi xin gửi lời cảm ơn sâu sắc tới các thể hệ lãnh đạo và các bạn đồng nghiệp ở VOA và RFA.

Ở một khía cạnh khác, xét cho cùng, VOA và RFA vẫn là các tổ chức do chính phủ Mỹ lập ra, dùng tiền thuế của người dân Mỹ, tôi không nên có ý kiến về chuyện người Mỹ dùng tiền thuế của họ như thế nào. Điều khiến tôi suy nghĩ là người Việt Nam sẽ làm gì với chính môi trường thông tin của mình. Chúng ta sẽ nhường sân lại cho các cơ quan tuyên truyền của Đảng Cộng sản, sẽ tiếp tục trông chờ vào các báo nước ngoài (dù là báo Việt ngữ) và các nguồn viện trợ nước ngoài, hay chúng ta sẽ tự thân xây dựng một nền báo chí độc lập, chất lượng của chính mình?

Hỏi tức là trả lời.

Luật Khoa đã nhận được những khoản viện trợ khi lớn khi nhỏ từ các quỹ của cả chính phủ các nước lẫn tư nhân, trong đó có cả chính phủ Mỹ. Chúng tôi hiểu thiện chí của những người dân và quan chức Mỹ muốn giúp cho những tờ báo non trẻ và chịu đầy hiểm nguy như Luật Khoa, và chúng tôi luôn biết ơn vì những điều đó. Nhưng thời thế thay đổi, chính những người bạn chí tình này cũng không chắc giữ được công việc của họ trong chính phủ, chứ chưa nói đến những người thụ hưởng như chúng tôi.

Nhiều người Mỹ - trong đó có cả nhiều người Việt Nam mới sang Mỹ định cư không lâu - đang nói đến những tổ chức nhận viện trợ ở Việt Nam như những kẻ ăn bám và bú mớm tiền thuế của họ từ

năm này đến năm kia. Chúng tôi tốt hơn cả là không nên bàn đến tiền bạc của người khác. Điều tốt nhất chúng tôi nên làm lúc này là tìm cách tự thân phát triển, bằng cách kinh doanh, bằng cách đa dạng hóa các nguồn doanh thu, hay bằng cách dựa nhiều hơn vào các nguồn tài trợ tư nhân.

Sâu xa hơn nữa, chúng tôi không thấy có lý do gì người Việt Nam không thể tự mình gây dựng một nền báo chí độc lập và tử tế của Việt Nam, bất chấp những hàng rào kiểm duyệt mà chính phủ lập nên.

Rất khó, nhưng hoàn toàn có thể.

Đã đến lúc người Việt Nam phải tự quyết định mình muốn một nền báo chí như thế nào.

Luật Khoa tạp chí biết chắc mình muốn gì. Chúng tôi là một tờ báo độc lập, của người Việt Nam, cho người Việt Nam, và chọn sống dựa vào độc giả của mình.

Trân trọng,

Trịnh Hữu Long

Tổng Biên tập

MỤC LỤC

- 08 *Huỳnh Kha*
Tin tức nổi bật trong
tháng 3/2025
- 18 *Đức Nhân*
Luật Khoa 360: Hai khả năng sau
phiên tòa xét xử Trương Huy San
- 22 *Ngọc Giàu & Huỳnh Kha*
[Cập nhật] 'Trận chung kết' của
nền báo chí cách mạng: Cục Báo chí
chuyển về Bộ Văn hóa, Thể Thao và
Du lịch
- 30 *Huỳnh Kha*
Luật Khoa 360: Bộ máy mới của
ngành công an dưới thời Tô Lâm
- 34 *Lê Giang*
Luật Khoa 360: Toàn cảnh vụ
Nguyễn Thị Thanh Nhàn
- 42 *Hiếu Mạnh*
Luật Khoa 360: Toàn cảnh đại án
Trương Mỹ Lan - Vạn Thịnh Phát
- 60 *Hiếu Mạnh*
Luật Khoa 360: Các hội, đoàn
thể nhà nước ngốn bao nhiêu
ngân sách mỗi năm? Có nên
'tinh gọn' các hội này?
- 68 *Hiếu Mạnh*
Luật Khoa 360: 5 bộ 'ngốn' ngân
sách nhiều nhất trong giai đoạn
2021 - 2025
- 82 *Đức Nhân*
Chuẩn bị sửa Hiến pháp 2013:
Nhìn lại truyền thống sửa hiến
pháp sau mỗi 10 năm
- 88 *Hoàng Mai*
Quốc hội và nhân dân đang hoàn
toàn đứng ngoài quy trình sửa Hiến
pháp như thế nào
- 92 *Hoàng Mai*
Kiến nghị 72 và hiến pháp đại
chúng: Khi công dân tham gia
lập hiến

- 100 *Hoàng Mai*
Pháp quyền xã hội chủ nghĩa
và cuộc giằng co giữa các
giá trị cũ-mới (Kỳ I)
- 102 *Hoàng Mai*
Pháp quyền xã hội chủ nghĩa
và cuộc giằng co giữa các
giá trị cũ-mới (Kỳ II)
- 108 *Viễn Đông*
Ba điểm kết của
'Kỷ nguyên vươn mình'
- 112 *Thúy Hương*
Cuộc chiến pháp lý giữa
Vietjet và FWA
- 120 *Thúc Kháng*
Học thuyết nhân vị: Lý
tưởng của Ngô Đình Nhu
và con đường thứ ba cho
Việt Nam
- 123 *Phạm Văn Luật*
Việt Nam Cộng hòa kiểm
duyet báo chí như thế nào
- 127 *Phạm Văn Luật*
Việt Nam Cộng hòa và báo
chí đối lập giữa thời chiến
- 131 *Vũ Quý Hạo Nhiên*
Ngô Đình Diệm và hai lần
đi Mỹ: Tư liệu hàng không
- 137 *Thúc Kháng*
Thủ tướng Nguyễn Khánh
và nỗi ám ảnh với phong
trào biểu tình Phật giáo
- 140 *Nguyễn K.Hà*
Mỹ đóng cửa USAID, cơ
hội nào cho Trung Quốc?
- 146 *Lê Thái Bảo*
'Lưỡng hội' Trung
Quốc nhóm họp giữa
kỷ nguyên Trump 2.0
- 150 *Nguyễn Quốc Tấn Trung*
Sức hấp dẫn của Donald
Trump: Một khảo luận
- 155 *Phạm Văn Lùng*
Thế kết pháp lý của Việt
Nam với các thực thể lúc nổi
lúc chìm ở Trường Sa
- 158 *Thúc Kháng*
'Cô giáo ơi, không cần
nói dối chúng em nữa':
Dạy sử thời hậu cộng sản
ở Cộng hoà Séc
- 162 *Hiếu Mạnh & Đức Nhân*
Timeline: Chính sách bảo
hiểm xã hội qua các thời kỳ
- 178 *Ngọc Hà*
'Giấc mơ Anh' của
người Việt
- 183 *Mai Linh*
Tôi chứng kiến trọn vẹn
một phiên tòa. Và nó bất
thường một cách bình
thường.
- 188 *Khải Huyền*
Khi lịch sử được "Đảng
hóa"
- 192 *Khải Huyền*
Người Việt nhập cư
Nga sống trong bấp
bênh và hy vọng
- 195 *Đinh Thảo*
Khi bạo lực được hợp
pháp hóa dưới thời
Tổng thống Duterte
- 199 *Khải Huyền*
Từ Sài Gòn đến San
Diego: Hành trình vượt
biên của một thiếu
niên Vũng Tàu

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG THÁNG 3/2025

Huỳnh Kha

Các sự kiện nổi bật trong tháng Ba:

- *Sáp nhập tỉnh, thành trước ngày 30/8*
- *Đài VOA, RFA có nguy cơ bị xóa sổ*
- *Loạt lãnh đạo vướng vòng lao lý trong vụ án Tập đoàn Phúc Sơn*
- *Việt Nam nâng cấp quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện với Indonesia và Singapore*
- *Lộ diện “bộ sậu” của Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia*
- *Sun Group sắp cung rước xá lợi Phật từ Ấn Độ?*

CẤP TẬP SỬA ĐỔI HIẾN PHÁP & SÁP NHẬP TỈNH

“*Kỷ nguyên vươn mình*” - thông điệp của Đảng Cộng sản đưa ra - đã đi kèm với một loạt cải cách, khiến không ít người “giật mình”.

Ông Tô Lâm đã trở thành lãnh đạo tối cao trong hệ thống chính trị Việt Nam từ tháng 8/2024. Kể từ đó, bộ máy chính quyền đã trải qua nhiều “cuộc đại phẫu”, từ tái cơ cấu các cơ quan thuộc hệ thống chính trị, cho tới chủ trương sáp nhập tỉnh, thành và bỏ cấp huyện như hiện nay.

Theo chỉ đạo của đảng, Đảng ủy Quốc hội sẽ chủ trì nghiên cứu, xây dựng đề án sửa đổi Hiến pháp năm 2013; còn Đảng ủy Chính phủ chủ trì lấy ý kiến các cấp địa phương để nghiên cứu, xây dựng tờ trình, đề án sáp nhập tỉnh, thành.

Ngày 16/3, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà cho biết sau khi tiếp nhận báo cáo của Đảng ủy Chính phủ vào ngày 11/3, Bộ Chính trị đã thống nhất một số phương án liên quan đến việc sắp xếp đơn vị hành chính trên cả nước.

Theo đó, Đảng ủy Chính phủ đã đề xuất sắp xếp còn 50% tỉnh, thành; đồng thời giảm khoảng 60 - 70% đơn vị cấp cơ sở so với hiện nay.

Theo phương án cải tổ của Bộ Chính trị, Việt Nam sẽ còn hai cấp, đó là cấp tỉnh và cấp xã.

Trong đó, việc sắp xếp cấp xã dự kiến được hoàn thành trước ngày 30/6.

Việc bỏ cấp huyện và sáp nhập tỉnh được thực hiện sau khi sửa Hiến pháp, dự kiến hoàn tất trước ngày 30/8.

Ngày 23/3, Bộ Nội vụ ban hành Công văn 18/BNV-CQĐP, yêu cầu các địa phương tạm dừng việc sắp xếp đơn vị hành chính theo tiêu chuẩn được quy định tại các nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (Nghị quyết 1211, Nghị quyết 27, Nghị quyết 35), do các văn bản này không còn phù hợp tình hình hiện tại.

Sáng 24/3, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn thông báo sẽ lấy ý kiến nhân dân về việc sửa đổi Hiến pháp trong vòng một tháng, dự kiến diễn ra trong tháng Năm và tháng Sáu. Sau đó, cơ quan nhà nước sẽ có năm ngày để tổng hợp và báo cáo cho cấp thẩm quyền.

Theo ông Mẫn, Quốc hội đã nghiên cứu, xây dựng đề án và báo cáo “rất công phu”, trong đó tập trung rà soát 58 văn bản của đảng, 12 điều khoản của Hiến pháp và 421 văn bản pháp luật.

Đến ngày 25/3, nhiều tờ báo trong nước đưa thông tin về việc toàn quốc dự kiến còn 34 tỉnh, thành. Tuy nhiên, ngay sau đó, nhiều tờ, như *VnExpress*, đã thay đổi con số 34 tỉnh, thành ở tiêu đề.

Cùng ngày 25/3, Bộ Nội vụ thông báo đang lấy ý kiến liên quan dự thảo Luật Tổ chức Chính quyền Địa phương (sửa đổi). Dự thảo luật này có một số điểm đáng chú ý sau:

1. Giảm 50% tỉnh, thành.
2. Chính quyền địa phương cấp tỉnh sẽ phân cấp, ủy quyền cho chính quyền cấp cơ sở nhằm phát triển kinh tế - xã hội.
3. Tăng cường phân cấp cho chính quyền phường, đặc khu.
4. Sửa đổi tổ chức bộ máy chính quyền cấp tỉnh, tăng số lượng đại biểu Hội đồng Nhân dân ở miền núi.
5. Quy định số lượng tối đa đại biểu Hội đồng Nhân dân cấp cơ sở là 40 và giữ nguyên đối với các xã có vị trí biệt lập.
6. Ủy ban Nhân dân (UBND) cấp cơ sở dự kiến có năm cơ quan chuyên môn.

Dự kiến kỳ họp Quốc hội lần thứ 9 sẽ diễn ra từ đầu tháng Năm, tập trung sửa đổi, bổ sung Hiến pháp 2013 và một số văn bản pháp luật. Đồng thời, thông tin liên quan về việc sắp xếp tên gọi các tỉnh sau khi sáp nhập cũng được kỳ vọng công bố chính thức tại kỳ họp này.

**ĐÀI VOA, RFA
CÓ NGUY CƠ
BỊ ĐÓNG CỬA**

Trong tháng Ba, báo chí cách mạng Việt Nam đã trải qua cuộc tinh gọn. Việc sắp xếp báo chí nổi lên vào cuối năm 2024 khi các đài truyền hình lớn phải dừng hoạt động.

Không chỉ có báo chí nhà nước phải đối mặt với nguy cơ bị giải thể, các cơ quan báo chí quốc tế đưa tin về Việt Nam có thể cùng chung số phận, khi *Đài Á Châu Tự do (RFA)* và *Đài Tiếng nói Hoa Kỳ (VOA)* đang đứng trước khả năng phải ngừng hoạt động.

Cụ thể, vào ngày 14/3, Tổng thống Mỹ Donald Trump đã ban hành sắc lệnh tinh gọn tối đa bảy cơ quan công lập, trong đó có Cơ quan Truyền thông Toàn cầu Hoa Kỳ (USAGM) - đơn vị chủ quản của *RFA Tiếng Việt*, *VOA Tiếng Việt* và nhiều đài quốc tế khác.

“*RFA* có thể sẽ ngưng hoạt động”. Đó là thông báo được *RFA* đăng tải vào sáng 16/3.

Đến ngày 19/3, *RFA* thông báo tạm thời cho hàng trăm nhân viên ở Mỹ nghỉ việc. *RFA* cũng cho biết sắp đến sẽ cập nhật tin tức với “số lượng hạn chế” hơn bình thường. Trong khi đó, chỉ một ngày sau khi sắc lệnh của ông Trump được ban hành, có hơn 1.300 nhân viên của *VOA* nhận được email cho nghỉ phép từ ngày 15/3.

Ông Michael Abramowitz, giám đốc *VOA*, chia sẻ trên tài khoản LinkedIn rằng: “Tôi vô cùng đau buồn khi phải nói rằng lần đầu tiên sau 83 năm hoạt động, *Đài Tiếng nói Hoa Kỳ* buộc phải im lặng [...]”

Theo *Reuters*, vào ngày 21/3, một số nhà báo của *VOA* và công đoàn đại diện đã đệ đơn kiện chính quyền ông Trump với lý do vi phạm quyền tự do ngôn luận. Tổ chức Phóng viên Không biên giới (RSF) cũng xác nhận sẽ đồng hành cùng *VOA* trong vụ kiện này.

Không chỉ *RFA* và *VOA*, nhiều cơ quan báo chí độc lập khác trên thế giới cũng gặp khó khăn tương tự khi chính quyền ông Trump giải thể Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID).

VOA là đài truyền thông lớn nhất và lâu đời nhất ở Mỹ, được thành lập từ năm 1942 và phát sóng với 47 ngôn ngữ khác nhau đến nhiều quốc gia, bao gồm những nước có chính sách kiểm duyệt thông tin như Nga, Trung Quốc, Việt Nam, v.v.

Ra đời muộn hơn, *RFA* bắt đầu hoạt động từ năm 1996 với mục tiêu “thúc đẩy các giá trị dân chủ và nhân quyền”. Hiện tại, đài mở rộng đưa tin tức với chín thứ tiếng khác nhau ở khu vực châu Á.

Cả hai đài này đều hoạt động dựa vào nguồn hỗ trợ ngân sách từ Chính phủ Mỹ, được phân bổ thông qua USAGM. Theo báo cáo vào năm 2024, USAGM có khoảng 3.500 nhân viên, với tổng ngân sách 886 triệu USD.

**CÁO BUỘC NHIỀU
QUAN CHỨC NHẬN
HỐI LỘ TRONG
VỤ ÁN Ở TẬP ĐOÀN
PHÚC SƠN**

Sau hơn một năm im ắng, vụ án liên quan đến Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn đã thu hút sự chú ý trở lại, khi cơ quan công an công bố số tiền nhận hối lộ liên quan đến các quan chức lên đến hàng trăm tỷ đồng.

Ngày 17/3, Cơ quan Cảnh sát Điều tra (Bộ Công an) có kết luận điều tra về các vi phạm xảy ra tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Sơn và các bên liên quan.

Hồ sơ vụ án đã được chuyển sang Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao. Công an cũng đề nghị khởi tố Chủ tịch Tập đoàn Phúc Sơn Nguyễn Văn Hậu (còn gọi là Hậu “Pháo”) với ba tội danh “đưa hối lộ”, “vi phạm quy định về kế toán”, và “vi phạm quy định về đấu thầu”.

Ông Hậu bị cáo buộc đã chi 132 tỷ đồng để hối lộ nhiều quan chức cấp cao nhằm trốn thuế, kê khai sai các số liệu tài chính và các hành vi trái pháp luật khác.

Trong số chín quan chức bị cáo buộc nhận hối lộ, hai nhà lãnh đạo tỉnh Vĩnh Phúc được cho là nhận nhiều nhất. Cụ thể, bà Hoàng Thị Thúy Lan, cựu bí thư Tỉnh ủy, nhận 25 tỷ đồng và một triệu USD; ông Lê Duy Thành, cựu chủ tịch UBND tỉnh, nhận 20 tỷ đồng và 1,3 triệu USD.

Tại Quảng Ngãi, ông Hậu còn tiếp tục đưa hối lộ cho ba quan chức của tỉnh này, bao gồm:

- 1. Ông Đặng Văn Minh (cựu giám đốc Sở Giao thông - Vận tải) nhận 22,6 tỷ đồng và 240.000 USD.
- 2. Ông Cao Khoa (cựu chủ tịch UBND tỉnh) nhận sáu tỷ đồng và 20.000 USD.
- 3. Ông Lê Viết Chữ (cựu phó chủ tịch UBND tỉnh) nhận sáu tỷ đồng.

Riêng đối với ông Nguyễn Văn Hậu, công an đã thu giữ 534 lượng vàng; 1,1 triệu USD; 41,5 tỷ đồng và ba chiếc xe sang. Ngoài ra, công an cũng đã phong tỏa 24 tài khoản ngân hàng đứng tên ông Hậu, trong đó có một tài khoản với số dư lên tới 200 tỷ đồng.

Đáng chú ý, vụ án này cũng được cho là có liên quan tới việc ông Võ Văn Thưởng phải xin thôi chức vụ chủ tịch nước, ủy viên Bộ Chính trị hồi tháng 3/2024. Một số sai phạm của Tập đoàn Phúc Sơn xảy ra trong thời gian ông Thưởng làm bí thư Tỉnh ủy Quảng Ngãi (2011 - 2014).

Trong số 41 bị can liên quan, ông Đặng Trung Hoàn (cựu chánh Văn phòng Huyện ủy Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long -

cùng quê với ông Thường) bị cáo buộc tội “lợi dụng chức vụ quyền hạn để trục lợi” và nhận 75,6 tỷ đồng từ ông Hậu trong giai đoạn 2017 - 2024.

Ông Hoàng khai đã dùng số tiền này để hỗ trợ kinh phí cho địa phương và mua đất “cho lãnh đạo cấp trên”.

Đến nay, vụ án này được xác định đã làm thiệt hại 963,9 tỷ đồng ngân sách nhà nước, trong đó có 459,4 tỷ đồng thiệt hại từ vi phạm đấu thầu và 504,5 tỷ đồng từ việc gian lận sổ sách kế toán.

Các bị can trong vụ án được cho đã nộp lại 118 tỷ đồng và 900.000 USD để khắc phục hậu quả.

Cơ quan công an đề nghị Viện Kiểm sát xem xét giảm nhẹ hình phạt cho những người có thái độ hợp tác, tự nguyện nộp lại tài sản.

Trong tháng Ba vừa qua, Việt Nam chính thức nâng cấp quan hệ lên mức Đối tác Chiến lược Toàn diện với hai quốc gia Đông Nam Á là Indonesia và Singapore. Sự kiện này diễn trong khuôn khổ chuyến thăm cấp nhà nước của Tổng Bí thư Tô Lâm từ ngày 9 - 13/3.

Ngày 10/3, *Báo Chính phủ* đưa tin Tổng Bí thư Tô Lâm hội đàm với Tổng thống Indonesia Prabowo Subianto. Hai bên thống nhất nâng cấp quan hệ song phương lên Đối tác Chiến lược Toàn diện.

Đây là bước tiến quan trọng, đặc biệt trong bối cảnh hai nước kỷ niệm 70 năm thiết lập quan hệ ngoại giao (1955 - 2025). Đáng chú ý, Việt Nam cũng trở thành Đối tác Chiến lược Toàn diện đầu tiên của Indonesia trong khối ASEAN.

Về thương mại, trong năm 2024, kim ngạch xuất khẩu hai chiều đạt 16,7 tỷ USD, tăng 21,6% so với năm 2023. Hai nước đặt mục tiêu nâng con số này lên 18 tỷ USD vào năm 2028.

Ngoài ra, hai nước cũng cam kết tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực như kinh tế số, kinh tế xanh, chuyển đổi năng lượng, v.v.

Vào ngày 11/3, ông Tô Lâm tiếp tục thăm Singapore theo lời mời của Thủ tướng Lawrence Wong (Hoàng Tuấn Tài). Ngay sau cuộc hội đàm này, hai nước công bố nâng cấp quan hệ lên Đối tác Chiến lược Toàn diện.

VIỆT NAM CÓ THÊM HAI ĐỐI TÁC CHIẾN LƯỢC TOÀN DIỆN

RA MẮT DÀN
LÃNH ĐẠO CỦA
HIỆP HỘI DỮ LIỆU
QUỐC GIA

Trong Tuyên bố chung, Việt Nam và Singapore cam kết tăng cường hợp tác về năng lượng tái tạo, kinh tế xanh và kinh tế số.

Một điểm đáng chú ý trong chuyến thăm là Singapore đã đặt tên loài hoa lan tại Vườn Lan Quốc gia thuộc Vườn Thực vật Singapore là “Papilionanda Tô Lâm Linh Ly”, kết hợp tên của Tổng Bí thư Tô Lâm và phu nhân của ông - bà Ngô Phương Ly. Đây là truyền “ngoại giao hoa lan” nổi tiếng của Singapore dành cho các nguyên thủ quốc gia.

Nêu thêm, kể từ khi nhậm chức tổng bí thư, ông Tô Lâm đã có nhiều chuyến công du và thúc đẩy việc nâng cấp quan hệ đối ngoại, điển hình là với Mông Cổ (Đối tác Toàn diện), với Pháp và Malaysia (Đối tác Chiến lược Toàn diện).

Tính đến nay, Việt Nam đã thiết lập Đối tác Chiến lược Toàn diện với 12 quốc gia, bao gồm Trung Quốc (2008), Nga (2012), Ấn Độ (2016), Hàn Quốc (2022), Hoa Kỳ (9/2023), Nhật Bản (11/2023), Úc (3/2024), Pháp (10/2024), Malaysia (11/2024), New Zealand (2/2025), Indonesia (10/3/2025) và Singapore (12/3/2025).

Ngày 10/1, Bộ Nội vụ đã ban hành Quyết định số 10/QĐ về việc thành lập Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia.

Hiệp hội này đóng vai trò kết nối giữa cơ quan nhà nước với các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân hoạt động trong lĩnh vực dữ liệu.

Ngày 22/3, phát biểu tại Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ nhất của hiệp hội, Tổng Bí thư Tô Lâm đề ra bảy nội dung trọng tâm cho tổ chức này, bao gồm: (1) hoàn thiện hành lang pháp lý về dữ liệu; (2) phát triển, khai thác nguồn dữ liệu quốc gia; (3) ứng dụng, làm chủ các công nghệ dữ liệu mới; (4) xây dựng hạ tầng dữ liệu có sự tham gia của nhà nước và tư nhân; (5) tăng cường hợp tác quốc tế về dữ liệu; (7) ngành công an đi đầu trong quản lý, kiểm duyệt thông tin; (8) xây dựng cơ chế bảo mật dữ liệu.

Cơ cấu bộ máy nhân sự của Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia cũng lần đầu được hé lộ tại sự kiện trên.

Theo đó, Bộ trưởng Bộ Công an Lương Tam Quang được bầu giữ chức chủ tịch hiệp hội.

Phó chủ tịch thường trực là thứ trưởng Bộ Công an Nguyễn Văn Long.

Phó chủ tịch điều hành là Thiếu tướng Nguyễn Ngọc Cường, Giám đốc Trung tâm Dữ liệu Quốc gia của Bộ Công an.

Đáng chú ý, đa số các thành viên của Hiệp hội Dữ liệu Quốc gia là những chủ doanh nghiệp lớn, có tên tuổi trong nền kinh tế Việt Nam, điển hình là ông Trương Gia Bình, chủ tịch Công ty Cổ phần FPT; ông Lê Trí Thông, tổng giám đốc Công ty Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận (PNJ); ông Nguyễn Anh Tuấn, tổng giám đốc Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN); ông Trần Minh Sơn, phó chủ tịch Công ty Cổ phần Tập đoàn Mặt trời (Sun Group); ông Hoàng Quốc Việt, chủ tịch Tập đoàn Nguyễn Hoàng, v.v.

Đây là những doanh nghiệp dẫn đầu nhiều ngành, nắm trong tay lượng thông tin khổng lồ về thị trường của nền kinh tế quốc dân.

Và tất cả những thông tin này sẽ đặt dưới sự quản lý, giám sát trực tiếp từ Bộ Công an.

Trước đó, ngày 1/3, Bộ Công an cũng thành lập Trung tâm Dữ liệu Quốc gia.

Trong tháng qua, thông tin về việc Việt Nam thỉnh xá lợi Phật từ Ấn Độ thu hút sự chú ý của người dân. Dù vậy, nhiều cơ quan báo chí nhà nước đã đăng thông tin bất nhất về việc này.

Hồi tháng Một, Trung ương Giáo hội Phật Giáo Việt Nam (GHPGVN) cho biết việc thỉnh xá lợi được Chính phủ và Bộ Ngoại giao hỗ trợ về mặt đàm phán với phía Ấn Độ. Đến cuối tháng Hai, tại cuộc họp chuẩn bị Đại lễ Vesak Liên Hiệp Quốc năm 2025 được tổ chức ở TP. HCM, Trưởng Ban Tôn giáo Chính phủ Vũ Hoài Bắc cho biết thủ tướng Chính phủ đã đồng ý về nguyên tắc với các đề xuất của GHPGVN, trong đó “đang xem xét” cho phép GHPGVN cung rước xá lợi Phật Thích Ca Mâu Ni từ Ấn Độ về tôn trí trong Đại lễ Vesak.

Từ sự kiện này, một số tờ như Tiền Phong, Thanh Niên, Giác Ngộ, v.v, đã đưa thông tin Chính phủ “đang xem xét” việc rước xá lợi.

SUN GROUP

TỔ CHỨC LỄ

RƯỚC XÁ LỢI PHẬT

Ở NÚI BÀ ĐEN?

Tuy nhiên, một số báo khác lại đưa thông tin (cũng từ khuôn khổ cuộc họp) rằng Chính phủ đã phê duyệt đề án cho thỉnh xá lợi. Điển hình là tờ Tuổi Trẻ với tiêu đề: “Chấp thuận cho rước xá lợi Đức Phật từ Ấn Độ...”, nội dung cho biết Chính phủ đã đồng ý cho GHPGVN tổ chức việc rước xá lợi và tiếp nhận xá lợi trái tim Bồ-tát Thích Quảng Đức trong khuôn khổ Vesak 2025.

Đang lúc Chính phủ còn im hơi lặng tiếng thì vào đầu tháng Ba, Sun Group cùng một số tờ báo như Tây Ninh, VnExpress đã công bố lịch trình của Vesak 2025.

Trong đó, Sun Group thông báo rằng tập đoàn này sẽ hỗ trợ tham gia Đại lễ Vesak 2025 và vào ngày 8/5, tại đỉnh núi Bà Đen (tỉnh Tây Ninh) sẽ diễn ra lễ cung rước và tôn trí xá lợi Phật Thích Ca Mâu Ni được rước về từ Ấn Độ. Ngoài ra, chương trình còn tổ chức các nghi lễ đặc biệt (như trồng cây bồ đề lưu niệm) để đón hàng nghìn đại biểu về dự.

Sun Group là tập đoàn đang đầu tư phát triển khu du lịch Sun World Ba Den Mountain ở núi Bà Đen, từ hệ thống cáp treo, quảng trường, tượng Phật Bà Tây Bồ Đà Sơn, cho đến khu triển lãm Phật giáo và không gian an vị ngọc xá lợi, v.v.

Hiện nay, tại núi Bà Đen cũng có lưu giữ một ngọc xá lợi của Phật Thích Ca Mâu Ni. Đây là ngọc xá lợi do Liên đoàn Phật giáo Thế giới tại Bồ Đề Đạo Tràng, Ấn Độ, trao tặng Việt Nam vào năm 2014.

Ban đầu, ngọc xá lợi này được lưu giữ tại chùa Thiên Hưng (tỉnh Bình Định). Tuy nhiên đến ngày 2/6/2023, dịp Đại lễ Phật Đản, ngọc xá lợi đã được cung nghinh về an vị tại đỉnh núi Bà Đen.

Kể từ đó, toàn bộ ảnh cung cấp cho báo chí liên quan đến xá lợi đều do Sun Group phát hành.

Đến nay, Chính phủ chưa đưa ra một thông báo công khai, chính thức nào về việc đã phê duyệt đề án tôn trí xá lợi trong đại lễ, cũng như đồng ý cho Sun Group cung rước xá lợi.

Toàn bộ thông tin có liên quan đến quyết định Chính phủ chủ yếu được xác nhận gián tiếp từ lãnh đạo của Ban Tôn giáo, qua các cuộc họp.

Theo nguồn tin của phóng viên Luật Khoa tạp chí, phía GHPGVN muốn sau khi cung rước xá lợi về tôn trí trong Đại lễ Vesak thì sẽ an tọa xá lợi ở núi Bà Đen. Lý do, đây là khu vực rộng, cơ sở hạ tầng tốt, thuận lợi cho Phật tử thập phương đến chiêm bái. Tuy nhiên, Ban Tôn giáo vẫn chưa đồng ý với phương án này và đặt câu hỏi vì sao an vị xá lợi ở núi Bà Đen chứ không phải là một nơi khác. □

THEO DÕI

Luật Khoa Tạp chí
để cập nhật các
bài viết hữu ích về
Nhân quyền, Dân
chủ, Pháp quyền.

Website luatkhoa.com
Facebook www.fb.com/luatkhoa.org
Instagram www.instagram.com/luatkhoatapchi
Youtube bit.ly/LK-Youtube
Store store.luatkhoa.com
Spotify spotify.fi/3vcQD5x
Tiktok www.tiktok.com/@luatkhoatapchi
Telegram t.me/s/luatkhoatc



Ảnh gốc: TTXVN. Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

HAI KHẢ NĂNG SAU PHIÊN TÒA XÉT XỬ **TRƯỞNG HUY SAN**

Đức Nhân

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 27/02/2025.

Trường Huy San (nhà báo Huy Đức hay “Osin” Huy Đức) vừa bị tuyên 30 tháng tù về tội “lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân”.

Có hai trường hợp khả dĩ xảy ra đối với Trương Huy San sau bản án này.

PHIÊN TÒA CÓ ÍT THÔNG TIN

Sáng 27/2, sau gần chín tháng bị tạm giam để điều tra, ông Trương Huy San được đưa ra xét xử tại Tòa án Nhân dân (TAND) TP. Hà Nội về tội “lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân” theo Khoản 2, Điều 331 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Không rõ phiên tòa này có xử kín hay không, tuy nhiên, các báo nhà nước đều dẫn lại thông tin của *Thông tấn xã Việt Nam (TTXVN)*.

Ngoài ra, hiện cũng chưa có báo độc lập hay báo quốc tế nào đưa tin trực tiếp từ phiên tòa, cũng như chưa có lời tường thuật độc lập của những người tham dự phiên tòa.

Nội dung của *TTXVN* vốn vắn vỏi nêu việc Hội đồng Xét xử có một thẩm phán chủ tọa phiên tòa và hai hội thẩm nhân dân. Phía Viện Kiểm sát Nhân dân (KSND) Tối cao có hai kiểm sát viên đảm nhận vai trò công tố và giám sát phiên tòa.

Bên cạnh đó, theo *TTXVN*, ban đầu, chỉ có một luật sư đăng ký tham gia bào chữa cho Trương Huy San. Tuy nhiên sau đó, gia đình ông đã mời thêm một luật sư nữa. Đến nay, danh tính của hai luật sư này hiện vẫn chưa được công bố.

Tại tòa, Trương Huy San xác nhận rằng tài khoản Facebook có tên “Truong Huy San (Osín Huy Duc)” do chính ông tạo lập, quản lý và sử dụng hoàn toàn độc lập. Các bài viết được đăng tải trên trang đều tự ông thực hiện và các thông tin, bài viết đều do ông tự thu thập, sưu tầm, đánh giá.

Nhà báo Trương Huy San cho rằng bản thân ông không có ý định chống đảng, nhà nước. Mặt khác, ông cũng thừa nhận một số nội dung trong các bài viết ông đăng tải có ảnh hưởng, xâm phạm đến quyền và lợi ích của nhà nước, một số tổ chức, cá nhân.

Ông tỏ ra hối tiếc và chấp nhận chịu trách nhiệm đối với các bên liên quan.

Trước phần nghị án, Trương Huy San bày tỏ mong muốn Hội đồng Xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Phiên tòa khép lại với việc Trương Huy San bị tuyên phạt 30 tháng tù giam theo khoản 2, Điều 331 của Bộ luật Hình sự, thời gian thi hành án được tính từ ngày bị bắt giữ.

HAI TRƯỜNG HỢP SAU PHIÊN TÒA

Dựa trên thông tin phiên tòa, có thể thấy các lập luận mà cơ quan tố tụng đưa ra không có nhiều khác biệt so với những vụ án trước đây liên quan đến tội danh “lợi dụng quyền tự do dân chủ”. Một ví dụ điển hình là vụ án của luật sư Trần Đình Triển, người vừa bị tuyên án vào ngày 10/1.

Tại phiên tòa, Trương Huy San thừa nhận ông đã sở hữu, quản lý và sử dụng tài khoản Facebook cá nhân, đồng thời ý thức được rằng 13 bài viết bị truy tố có xâm phạm đến quyền và lợi ích của tổ chức, cá nhân.

Dựa trên mức án được tuyên, có thể thấy ông không bị áp dụng tình tiết tăng nặng. Ngược lại, cơ quan tố tụng có thể đã xem xét thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải của ông, từ đó áp dụng Điểm s, Khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự như một tình tiết giảm nhẹ trong quá trình xét xử.

Hậu phiên tòa, Trương Huy San có thể làm gì?

Thứ nhất, kháng cáo bản án trong vòng 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong trường hợp này, ông có thể đề nghị tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt và chuyển sang án treo dựa trên Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Điều 2 của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP. Điều kiện để được hưởng án treo gồm:

- Án phạt tù không quá 3 năm: Ông bị tuyên 30 tháng tù (2 năm 6 tháng), nằm trong giới hạn cho phép.
- Nhân thân tốt: Không có tiền án, tiền sự hoặc các vi phạm hành chính nghiêm trọng trước đó.
- Án phạt tù không quá 3 năm: Ông bị tuyên 30 tháng tù (2 năm 6 tháng), nằm trong giới hạn cho phép.
- Nhân thân tốt: Không có tiền án, tiền sự hoặc các vi phạm hành chính nghiêm trọng trước đó.

- Có ít nhất 2 tình tiết giảm nhẹ: Ông thừa nhận tội danh, thể hiện thái độ ăn năn, xin lỗi các bên liên quan.
- Nơi cư trú hoặc nơi làm việc rõ ràng: Cơ quan công an đã xác định được nơi ở của ông, đảm bảo điều kiện giám sát nếu được hưởng án treo.

Mặt khác, Trương Huy San hoàn toàn có thể kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, yêu cầu tòa cấp phúc thẩm xem xét và tuyên vô tội.

Nếu cơ quan tố tụng không chứng minh được hành vi của ông vi phạm Điều 331, như ai là bên bị thiệt hại và mức độ thiệt hại ra sao, tòa phúc thẩm có thể hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án.

Thứ hai, Trương Huy San không kháng cáo, bản án sơ thẩm của TAND TP. Hà Nội sẽ có hiệu lực pháp luật sau 15 ngày. Khi đó, ông sẽ phải chấp hành toàn bộ bản án.

Trương Huy San bị bắt tạm giam vào ngày 8/6/2024. Tính đến ngày 27/2, ông đã bị giam giữ gần 9 tháng. Với mức án 30 tháng tù, thời gian còn lại mà ông phải chấp hành là hơn 21 tháng. Do đó, dự kiến ông sẽ mãn hạn tù vào đầu tháng 12/2026.

Trong trường hợp này, Trương Huy San có thể xem xét được giảm án hoặc đặc xá nếu đáp ứng điều kiện theo quy định của pháp luật.

CƠ SỞ BUỘC TỘI LÀ 13 BÀI VIẾT TRÊN FACEBOOK

Vào ngày 7/6/2024, Cơ quan An ninh Điều tra của Bộ Công an thông báo rằng đã ra quyết định khởi tố vụ án về tội “lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân”, theo Điều 331.

Điều luật này đã được áp dụng trong nhiều vụ án liên quan đến các nhà hoạt động xã hội và cá nhân có tiếng nói trên mạng xã hội

như Nguyễn Phương Hằng, nhà báo Trương Châu Hữu Danh, Đậu Thị Tâm, v.v.

Luật Khoa tạp chí từng đăng bài “Tội lợi dụng các quyền tự do dân chủ – một điều luật hoàn toàn thừa thãi” nhằm giải thích về việc điều luật này đã bị lạm dụng để hạn chế quyền tự do ngôn luận và các quyền dân chủ khác. Hay bài “Luật Khoa 360: Những điều bạn cần biết về Trương Huy San và Điều 331” phân tích cách chính quyền sử dụng điều luật này để duy trì quyền lực, đàn áp những tiếng nói phản biện.

Sau khi được Viện KSND Tối cao phê chuẩn, Bộ Công an đã tổng đạt quyết định và bắt tạm giam Trương Huy San, đồng thời khám xét nơi ở và nơi làm việc của ông.

Trước khi báo chí đưa tin chính thức về việc này thì từ ngày 1/6, có nhiều thông tin lan truyền rằng Trương Huy San mất liên lạc. Trang Facebook cá nhân “Truong Huy San (Osín Huy Duc)” với 350.000 lượt theo dõi bất ngờ biến mất.

Đến ngày 12/2, báo chí nhà nước đưa tin Viện KSND Tối cao đã hoàn tất cáo trạng truy tố Trương Huy San về tội “lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân” theo Khoản 2, Điều 331 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Đồng thời, Viện KSND Tối cao cũng chuyển hồ sơ vụ án đến TAND TP. Hà Nội để xét xử theo thẩm quyền.

Theo cáo trạng, Trương Huy San dùng Facebook “Truong Huy San (Osín Huy Duc)” để đăng tải nhiều bài viết và trong đó có 13 bài có đầy đủ dấu hiệu vi phạm pháp luật.

Cơ quan chức năng lập luận rằng những bài viết này đã thu hút lượng lớn tương tác (như thả cảm xúc, bình luận, chia sẻ), gây ảnh hưởng đến trật tự và an toàn xã hội.

Tuy nhiên, đến nay nhà chức trách vẫn chưa công khai 13 bài viết này.

“ANH KHÔNG ĐƠN ĐỘC!”

Đây là lời chia sẻ mà diễn viên Hồng Ánh nói về Trương Huy San, sau khi nhà báo này bị kết án. Cụ thể, diễn viên Hồng Ánh đã chia sẻ về những kỷ niệm cùng Trương Huy San khi tham gia công tác phục hồi rừng và gửi lời an ủi rằng: “Cây rồi sẽ lớn, rừng rồi sẽ xanh, và những điều tốt đẹp sẽ luôn tồn tại. Anh không đơn độc!”

Tiến sĩ Nguyễn Phương Mai viết: “Hôm nay nhà báo Huy Đức ra tòa, trở trêu thay, không phải vì cuốn sách gây chấn động anh viết năm 2012, mà là một số bài trên Facebook từ năm 2015.” Bà cho rằng trường hợp của Trương Huy San “sẽ được mổ xẻ, phân tích, thảo luận một cách triệt để hơn, để lại những di sản bền vững và khách quan hơn [...]”.

Trong khi đó, nhiều trang tuyên truyền của nhà nước cho rằng Trương Huy San đã lợi dụng quyền tự do ngôn luận để đăng tải các thông tin sai lệch, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội.

Truyền thông quốc tế cũng đưa tin về phiên tòa này. Theo *Reuters*, việc bắt giữ và tuyên án Trương Huy San đã thể hiện một nền thể chế kém dân chủ và thắt chặt kiểm duyệt: “[...] Mặc dù Việt Nam đã thực hiện nhiều cải cách kinh tế sâu rộng và ngày càng cởi mở với các thay đổi xã hội, Đảng Cộng sản cầm quyền vẫn duy trì kiểm duyệt chặt chẽ truyền thông và ít chấp nhận các ý kiến chỉ trích”.

Tờ *Al Jazeera* nêu: “Việt Nam, một quốc gia độc đảng, không có truyền thông tự do và đàn áp mạnh mẽ mọi bất đồng chính kiến. Theo tổ chức Phóng viên Không Biên giới (RSF), đây là một trong những quốc gia giam giữ nhiều nhà báo nhất thế giới”. □



Nhà báo Huy Đức (Trương Huy San) tham gia tích cực vào chương trình: “Góp một cây để có rừng” nhằm trồng và khôi phục rừng ở đầu nguồn Sông Gianh và các tỉnh miền Trung.

Nguồn ảnh: Facebook Trần Thị Sánh.



‘TRẬN CHUNG KẾT’ CỦA NỀN BÁO CHÍ CÁCH MẠNG: CỤC BÁO CHÍ CHUYỂN VỀ BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

*Ngọc Giàu &
Huỳnh Kha*

Bài đăng lần đầu trên
luatkhoa.com
ngày 04/03/2025.

Ảnh gốc: TTXVN. Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.



Những tưởng các cơ quan báo chí có thể sống sót, trở về với “nệm ấm chăn êm” sau cuộc đại phẫu mang tên “tinh gọn bộ máy” hồi tháng 1/2025, thì nay Kết luận 127 của Bộ Chính trị đưa ra một tình thế mới, căng thẳng hơn và quyết liệt hơn.

Không loại trừ khả năng đây mới thật sự là “trận chung kết” sống còn của nền báo chí “tận trung, tận hiến”.

Luật Khoa tạp chí sẽ liên tục cập nhật thông tin về việc sắp xếp báo chí lần này.

CỤC BÁO CHÍ VỀ TRỰC THUỘC BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Ngày 13/ 3, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã thông báo về cơ cấu tổ chức mới cũng như chức năng, nhiệm vụ của Cục Báo chí.

Theo đó, cơ quan này sẽ quản lý hệ thống báo chí nhà nước (báo in, báo điện tử) trên toàn quốc, có thẩm quyền cấp, sửa đổi, bổ sung, thu hồi các loại giấy phép liên quan hoạt động báo chí.

Ngoài ra, Cục Báo chí còn quản lý quảng cáo báo chí, nội dung báo chí đăng tải trên mạng xã hội.

Cục Báo chí trước đây thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông. Bộ này đã bị giải thể và sáp nhập với Bộ Khoa học và Công nghệ, riêng chức năng về quản lý báo chí sẽ chuyển về cho Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Ngoài Cục Báo chí, Cục Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử, Cục Thông tin Cơ sở và Thông tin Đối ngoại cũng được chuyển về trực thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, theo quy định tại Nghị định số 43/2025/NĐ-CP.

HỢP NHẤT HAI ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC CỦA ĐÀI TIẾNG NÓI VIỆT NAM (VOV)

Ngày 12/3, VOV cho hay đã hợp nhất *Báo Điện tử VOV*, *Báo Tiếng nói Việt Nam*, thành *Báo Điện tử Tiếng nói Việt Nam*, theo Nghị định số 46 của Chính phủ.

Hiện *Báo Điện tử Tiếng nói Việt Nam* là một trong 21 đơn vị sự nghiệp của VOV. Tờ này có phiên bản tiếng Anh và một ấn phẩm báo in được xuất bản thứ Năm hằng tuần.

Cơ cấu tổ chức của VOV theo quy định mới có 21 đơn vị trực thuộc; trong đó có bốn đơn vị giúp việc tổng giám đốc, 13 đơn vị thông tấn có cơ quan thường trú ở nước ngoài, một đơn vị kỹ thuật phát sóng, một đơn vị dịch vụ quảng cáo, một đơn vị nghiên cứu.

Ban lãnh đạo VOV gồm một tổng giám đốc là ông Đỗ Tiến Sỹ, và bốn phó giám đốc gồm Trần Minh Hùng, Ngô Minh Hiến, Vũ Hải Quang, Phạm Mạnh Hùng.

Trước đó, VOV buộc phải cơ cấu lại nội bộ tổ chức theo yêu cầu của Chính phủ, trong đó *Truyền hình VOV* đã thông báo ngừng phát sóng từ ngày 15/1.

BỔ NHIỆM LÃNH ĐẠO CÁC BÁO SAU SẮP XẾP

Nền báo chí cách mạng ở Việt Nam đã trải qua một giai đoạn đầy biến động. Sau quá trình sắp xếp bộ máy, có những tờ biến mất, có tờ mới ra đời từ việc sáp nhập nhiều báo trước đó. Đồng thời, nhiều lãnh đạo báo chí được tái điều động, bổ nhiệm vào các vị trí mới.

Ngày 28/2, ông Hoàng Trung Dũng, bí thư Tỉnh ủy Hà Tĩnh, nhận quyết định điều động, bổ nhiệm của Bộ Chính trị Đảng Cộng sản về

làm tổng biên tập *Tạp chí Công sản*, thay cho ông Lê Hải Bình - người về làm thứ trưởng ở Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

Ngày 1/3, nhà báo Nguyễn Ngọc Thạch (tổng biên tập Báo Nông nghiệp Việt Nam) được bổ nhiệm giữ chức tổng biên tập *Báo Nông nghiệp và Môi trường* - cơ quan ngôn luận của Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Các phó tổng biên tập gồm: Hoàng Mạnh Hà, Lê Trọng Đảm, Lê Xuân Dũng, Trần Văn Cao, Vũ Minh Việt, Lý Thị Hồng Diệp.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường được hợp nhất từ Bộ Tài nguyên và Môi trường; Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn. Sau tái cơ cấu, bộ này có hai cơ quan báo chí là *Báo Nông nghiệp và Môi trường*; *Tạp chí Nông nghiệp và Môi trường*.

Đến ngày 3/3, Bộ Xây dựng tổ chức hội nghị bổ nhiệm một số nhân sự của cơ quan báo chí trực thuộc. Bà Nguyễn Thị Hồng Nga (nguyên tổng biên tập Báo Giao thông) được điều động, bổ nhiệm làm tổng biên tập *Báo Xây dựng*. Các phó tổng gồm Tào Khánh Hưng, Nguyễn Đức Thắng, La Đức Hùng, Nguyễn Sơn Tùng.

Đồng thời, ông Nguyễn Thái Bình tiếp tục làm Tổng biên tập *Tạp chí Xây dựng*. Các phó tổng gồm Nguyễn Văn Hường, Nguyễn Thanh Hoa, Lý Ngọc Thanh, Phạm Văn Dũng.

Trước đó, theo kế hoạch sắp xếp bộ máy, Bộ Giao thông - Vận tải chấm dứt hoạt động và sáp nhập về Bộ Xây dựng và lấy tên mới là Bộ Xây dựng. Các báo trực thuộc của hai bộ này cũng sáp nhập với nhau. Trong cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng từ ngày 1/3 có hai cơ quan báo chí là *Báo Xây dựng*, *Tạp chí Xây dựng*.

Cũng trong ngày 3/3, *Báo Tài chính - Đầu tư* (thuộc Bộ Tài chính mới) cũng có tân tổng biên tập là ông Phạm Văn Hoàn (nguyên tổng biên tập *Thời báo Tài chính Việt Nam*).

Năm phó tổng biên tập gồm Lê Trọng Minh, Đinh Hùng, Bùi Đức Hải, Nguyễn Văn Hồng, Nguyễn Quốc Việt.

Cơ quan báo chí còn lại của Bộ Tài chính là *Tạp chí Kinh tế - Tài chính*, do ông Phạm Thu Phong (tổng biên tập *Thời báo Tài chính Việt Nam*) làm tổng biên tập. Các phó tổng biên tập gồm: Vũ Thị Ánh Hồng, Đặng Thị Thanh Mai, Nguyễn Hải Hồng, Đỗ Văn Hải.

Trước đó, **11 cơ quan báo chí** thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đã được sắp xếp.

TP. HCM SẼ ÁP DỤNG “CƠ CHẾ ĐẶC THỦ” CHO CHÙM BÁO NỔI TIẾNG?

“Cái nôi” của nền báo chí Quốc ngữ là miền Nam, cụ thể hơn là Sài Gòn - TP. HCM, đang có nhiều tờ báo nổi tiếng với bề dày lịch sử sắp sửa bước vào giai đoạn cạnh tranh để được giữ cái tên.

Hiện nay, những báo, đài nổi tiếng có thể kể đến ở thành phố mang tên “Bác” như:

- *Đài Truyền hình TP. HCM*: thuộc Ủy ban Nhân dân (UBND) TP. HCM
- *Đài Tiếng nói Nhân dân TP. HCM*: thuộc UBND TP. HCM
- *Sài Gòn Giải Phóng*: thuộc Thành ủy TP. HCM
- *Tuổi Trẻ*: thuộc Thành ủy TP. HCM
- *Người Lao Động*: thuộc Thành ủy TP. HCM
- *Phụ Nữ TP. HCM*: thuộc Thành ủy TP. HCM
- *Pháp Luật TP. HCM*: thuộc UBND TP. HCM
- *Công Giáo và Dân Tộc*: thuộc Ủy ban đoàn kết Công giáo TP. HCM
- *Giác Ngộ*: Giáo hội Phật giáo Việt Nam TP. HCM
- Ngoài những tờ này, Thành ủy TP.

HCM còn có *Trang tin điện tử Đảng bộ thành phố* (website Thành ủy), Công an TP. HCM còn có *Báo Công An TP. HCM*, v.v.

Về nguyên tắc thì đến năm 2025, các tờ thuộc Thành ủy TP. HCM và Ủy ban Nhân dân TP. HCM phải quy về một mối (theo quy hoạch báo chí, TP. HCM sẽ hoàn thành việc sắp xếp để còn một báo).

Tuy nhiên, sau báo cáo về việc sắp xếp báo chí hồi tháng 1/2025, đến nay vẫn không có thông tin nào về việc các tờ trên bị sáp nhập hay sắp xếp.

Ngoài ra, theo định hướng của Ban Tuyên giáo Trung ương thì TP. HCM (cùng với Hà Nội) sẽ nghiên cứu phương án mô hình tổ hợp báo chí - truyền thông hoặc mô hình tập đoàn báo chí - truyền thông. Theo dự thảo Luật Báo chí sửa đổi thì mô hình này sẽ “có cơ chế tài chính, tiền lương như doanh nghiệp” và “được góp vốn tại doanh nghiệp”.

Hồi cuối tháng Hai, TP. HCM đã công bố hoàn thành sắp xếp bộ máy nhà nước, tuy nhiên, các thông tin về số phận của chùm báo nổi tiếng này chưa rõ sẽ về đâu.

Ngày 6/3, TP. HCM tổ chức một buổi tổng kết công tác báo chí, xuất bản trong năm 2024 và triển khai nhiệm vụ cho năm 2025. Có một nội dung đáng chú ý của hội nghị này là trong năm nay, TP. HCM sẽ tập trung tham mưu việc sắp xếp, tổ chức hoạt động báo chí, xuất bản của địa phương. Công tác này sẽ dựa trên “chỉ đạo của cấp Trung ương” và “điều kiện đặc thù của thành phố”.

Do đó, không loại trừ khả năng TP. HCM đã thành công trong việc xin nới rộng thời hạn sắp xếp báo chí đến cuối năm 2025, và cũng không loại trừ khả năng TP. HCM sẽ áp dụng “cơ chế đặc thù” để giữ lại tên thương hiệu của nhiều tờ báo lớn.

VNEXPRESS - VIETNAMNET

“*VnExpress* là báo thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ”, bài viết trên trang Thông tin Chính phủ đăng vào khoảng 15:00 ngày 3/3.

Sau đó không lâu, trang Thông tin Chính phủ tiếp tục đăng dòng trạng thái “Chuyển báo *VietNamNet* về Bộ Dân tộc và Tôn giáo”.

Bộ Dân tộc và Tôn giáo là một bộ mới, được thành lập trên cơ sở sáp nhập chức năng quản lý nhà nước về tôn giáo từ Bộ Nội vụ vào Ủy ban Dân tộc.

Theo Nghị định 55 của Chính phủ, *VnExpress* là đơn vị sự nghiệp của Bộ Khoa học và Công nghệ, còn tờ *VietNamNet* sẽ tiếp tục hoạt động cho đến khi cấp có thẩm quyền phê duyệt việc chuyển về Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

Đây là hai sự kiện đáng chú ý trong ngày 3/3, sau khi Kết luận 127 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư được công bố vào ngày 28/2.

Trong đó, Mục II.2 của kết luận này, có đoạn: “[...] Tổng rà soát chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan, tổ chức trực thuộc, **nhất là các cơ quan báo chí** nhằm bảo đảm quản lý thống nhất, hiệu quả hoạt động theo hướng tinh gọn tối đa, chỉ duy trì các đơn vị thực sự cần thiết [...]”.

VnExpress có slogan nổi tiếng là “báo tiếng Việt nhiều người xem nhất”, do Tập đoàn FPT sáng lập. Tờ này có thể mạnh làm báo trực tuyến, đầu tư nhiều dạng bài, trong đó có nhiều tuyến chuyên sâu, dày dữ liệu, đồng thời có chuyên mục được ưa chuộng như “Góc nhìn” khi quy tụ được lượng học giả chia sẻ quan điểm về các vấn đề thời sự.

Năm 2022, thực hiện Quy hoạch phát triển và quản lý báo chí toàn quốc đến năm 2025 (gọi tắt là quy hoạch báo chí), *VnExpress* và Báo Khoa học và Phát triển đã hợp nhất với nhau thành *Báo VnExpress*. Trước đó, vào năm 2017, *Tia Sáng* đã hợp nhất với Báo Khoa học và Phát triển.

Trong khi đó, *VietNamNet* không còn nhiều sức hút như trước, nhất là khi các tờ truyền thống vốn có khởi điểm từ báo in cũng đã chuyển mình đẩy mạnh kênh trực tuyến, như *Tuổi Trẻ*, *Thanh Niên*. Tuy nhiên, tờ *VietNamNet* mới là một trong thế hệ đầu của báo trực tuyến ở Việt Nam, cụ thể là được thành lập vào ngày 19/12/1997 - một tháng sau khi nước ta có Internet kết nối với thế giới. Vào thời điểm này, *VietNamNet* đã chiêu mộ được nhiều nhà báo giỏi về đầu quân. Đến ngày 20/6/2008, *VietNamNet* về trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông.

Trước khi có thông tin chính thức về hoạt động mới của hai tờ này thì vào ngày 1/3, Văn phòng Chính phủ đã thảo một nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ. Trong đó có truyền tải ý của Thủ tướng Phạm Minh Chính về việc sáp nhập *VietNamNet* và *VnExpress* với nhau, lý do là vì Bộ Thông tin và Truyền thông bị chấm dứt hoạt động và sáp nhập với Bộ Khoa học và Công nghệ.

Như vậy, đến nay, hai tờ này không bị hợp nhất, mà mỗi báo đã tìm được cơ quan chủ quản mới.

THANH NIÊN - TIỀN PHONG: HAI TỜ BÁO CỦA TRUNG ƯƠNG ĐOÀN CÓ NGUY CƠ SÁP NHẬP?

Theo quan điểm của Bộ Chính trị Đảng Cộng sản khi nêu ra chủ trương tinh gọn bộ máy thì mỗi bộ, cơ quan ngang bộ chỉ có một báo và một tạp chí khoa học chuyên ngành. Quan điểm này cũng được nhất quán trong lộ trình quy hoạch báo chí.

Trong đó, đến năm 2025, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh sẽ hoàn thành việc sắp xếp để còn một báo (Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là “thành viên tập thể”, đóng vai trò nòng cốt trong việc xây dựng tổ chức và hoạt động của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam).

Hiện nay có ba tờ trực thuộc Trung ương Đoàn, gồm *Tiền Phong* (thành lập vào năm 1953), *Thanh Niên* (1986), và *Tiểu niên Tiền phong và Nhi đồng* (1954). [1]

Hồi tháng 1/2025, các tờ này đều được giữ lại. Tuy nhiên lần này, chưa chắc các tờ báo nổi tiếng trên có cơ hội hoạt động độc lập như trước.

Số phận của các tờ này cũng tùy thuộc vào đề án của Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể Trung ương trình cho Bộ Chính trị trong tháng Ba.

Không loại trừ khả năng *Thanh Niên* bị sáp nhập về *Tiền Phong* và cũng không loại trừ khả năng hai tờ này đều bị xóa sổ.

Hiện các tổ chức chính trị - xã hội ở nước ta cũng có những tờ riêng. Ví dụ, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam có *Báo Lao động*, *Tạp chí Lao động và Công đoàn*; Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam có *Báo Phụ nữ Việt Nam*; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có tờ *Đại Đoàn Kết* và *Tạp chí Mặt Trận*; v.v.

BÁO DÂN TRÍ TỪ BỘ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI VỀ BỘ NỘI VỤ

Trước đó, vào ngày 2/3, *Báo Dân Trí* chính thức trở thành “cơ quan ngôn luận của Bộ Nội vụ”, theo Nghị định số 25 ngày 21/2/2025 của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.

Cơ quan chủ quản của *Dân Trí* trước đây là Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội. Tuy nhiên, bộ này đã bị giải thể và chuyển giao các chức năng, nhiệm vụ về cho các cơ quan khác.

Ngoài *Dân Trí*, tờ *Tạp chí Lao động và Xã hội* (đơn vị trực thuộc Bộ lao động, Thương binh và Xã hội) cũng được chuyển về Bộ Nội vụ, sáp nhập với *Tạp chí Tổ chức Nhà nước* và lấy tên là *Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động*.

Dân Trí là một tờ báo trực tuyến mới nổi, đứng trong nhóm có lượt xem cao ở Việt Nam và hiện có nhiều cây bút giỏi chuyển từ *Tạp chí điện tử Tri thức trực tuyến* (*Zing News*) về đầu quân. Về *Zing News* thì tờ này từng tạm dừng hoạt động trong ba tháng (bắt đầu từ ngày 14/7/2023) và “chết dần” cho tới nay.

Trước đây, vào năm 2023, theo quy hoạch báo chí, tờ *Dân Trí* đã hợp nhất với *Báo Lao động và Xã hội* thành *Báo Dân Trí*.

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA 17 BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ MỚI HIỆN NAY

Hiện nay, sau sắp xếp bộ máy, Chính phủ có 17 bộ, cơ quan ngang bộ. Trong đó, mỗi cơ quan có cơ quan ngôn luận như sau:

- Bộ Quốc phòng: *Truyền hình Quốc phòng Việt Nam* (cơ quan ngôn luận của Quân ủy Trung ương), *Báo Quân đội Nhân dân* (cơ quan của Quân ủy Trung ương), *Tạp chí Quốc phòng toàn dân* (Tổng cục Chính trị), *Trung tâm Phát thanh - Truyền hình Quân đội* (Tổng cục Chính trị). Hiện chưa thấy văn bản quy định về cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng sau tinh gọn bộ máy từ ngày 1/3.
- Bộ Công an: *Báo Công an Nhân dân* (cùng chuyên trang Công an TP. HCM, An ninh Thủ đô), *Truyền hình Công an Nhân dân*, *Tạp chí Công an Nhân dân*, *Công an TP. HCM* (của Công an TP. HCM). Bộ Công an đã công bố cơ cấu tổ chức mới theo Nghị định 02, tuy nhiên đến nay vẫn chưa thấy văn bản công khai về các cơ quan báo, đài nào còn trực thuộc.
- Bộ Ngoại giao: *Báo Thế giới và Việt Nam*
- Bộ Nội vụ: *Báo Dân Trí*, *Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động*
- Bộ Tư pháp: *Báo Pháp luật Việt Nam*, *Tạp chí Dân chủ và Pháp luật*
- Bộ Tài chính: *Báo Tài chính - Đầu tư*, *Tạp chí Kinh tế - Tài chính*
- Bộ Công Thương: *Báo Công Thương*, *Tạp chí Công Thương*
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường: *Báo Nông nghiệp và Môi trường*, *Tạp chí Nông nghiệp và Môi trường*
- Bộ Xây dựng: *Báo Xây dựng*, *Tạp chí Xây dựng*
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch: *Báo Văn hóa*, *Tạp chí Văn hóa Nghệ thuật*
- Bộ Khoa học và Công nghệ: *Báo VnExpress*. Riêng *Tạp chí Khoa học và Công nghệ Việt Nam* sẽ tiếp tục hoạt động cho đến khi thủ tướng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Học viện Chiến lược Khoa học và Công nghệ.

- Bộ Giáo dục và Đào tạo: *Báo Giáo dục và Thời đại, Tạp chí Giáo dục*
- Bộ Y tế: *Báo Sức khỏe và Đời sống*
- Bộ Dân tộc và Tôn giáo: *Báo VietNamNet, Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc và Tôn giáo*
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: *Thời báo Ngân hàng*
- Thanh tra Chính phủ: *Báo Thanh tra, Tạp chí Thanh tra* (hiện chưa thấy văn bản quy định về cơ cấu tổ chức sau tinh gọn bộ máy từ ngày 1/3)
- Văn phòng Chính phủ: *Cổng Thông tin điện tử Chính phủ*

CUỘC ĐẠI PHẪU BÁO CHÍ LẦN HAI ĐÃ DIỄN RA NHƯ THẾ NÀO?

Hồi tháng Một, báo chí nhà nước đã trải qua “cuộc đại phẫu” lần hai trong bối cảnh tinh gọn bộ máy chung của hệ thống chính trị.

Lần “đại phẫu” đầu tiên là Đề án quy hoạch báo chí từ năm 2019 đến 2025, đến giờ vẫn chưa tổng kết việc thực hiện.

Thực hiện chủ trương sắp xếp bộ máy, trước thềm Tết Nguyên đán năm 2025, các đài truyền hình lớn ở nước ta đã bị giải thể và chuyển chức năng, nhiệm vụ về Đài Truyền hình Việt Nam (VTV), gồm: *Truyền hình kỹ thuật số VTC, Truyền hình Tiếng nói Việt Nam (VOV), Truyền hình Nhân dân, Truyền hình Quốc hội, Truyền hình Thông Tấn*.

VTV chỉ thông báo về việc tiếp nhận chức năng, nhiệm vụ chứ không nêu phương án xử lý nhân sự tại các kênh bị sáp nhập.

Ngoài ra, trước khi cho ra chính thức tên của các cơ quan ngôn luận thuộc 17 bộ, cơ quan ngang bộ từ ngày 1/3, thì rất nhiều tờ báo, tạp chí đã bị sáp nhập.

Đơn cử, có tới **11 cơ quan báo chí** thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, Bảo hiểm Xã hội được sắp xếp thành một báo và một tạp chí thuộc Bộ Tài chính mới.

Theo đó, *Báo Tài chính - Đầu tư* được lập mới trên cơ sở hợp nhất từ ba tờ: *Thời báo Tài chính Việt Nam (Bộ Tài chính), Báo Đầu tư, Báo Đầu Thầu (Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*.

Tạp chí Kinh tế - Tài chính được hợp nhất từ năm tờ của Bộ Tài chính (*Tạp chí Tài chính, Báo Hải quan, Tạp chí Thuế, Tạp chí Chứng khoán, Tạp chí Quản lý Ngân quỹ Quốc gia*); hai tờ của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (*Tạp chí Kinh tế và Dự báo, Tạp chí Con số và Sự kiện*) và một tờ của Bảo hiểm xã hội (*Tạp chí Bảo hiểm Xã hội*).

Ngoài ra, nhiều địa phương trên cả nước cũng sáp nhập các cơ quan báo chí. Đơn cử, TP. Hải Phòng thành lập Trung tâm Báo chí - Truyền thông TP. Hải Phòng (trực thuộc Thành ủy Hải Phòng) sau khi sáp nhập *Đài Phát thanh - Truyền hình Hải Phòng* và *Báo Hải Phòng*. □



LUẬT KHOA 360

Nguồn ảnh: VGP News. Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

BỘ MÁY MỚI CỦA NGÀNH CÔNG AN DƯỚI THỜI TÔ LÂM

Huỳnh Kha

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 05/03/2025.

Thời còn làm bộ trưởng Bộ Công an, ông Tô Lâm đã tiến hành một cuộc đại cải cách khi giảm biên chế cấp trung và tạo điều kiện cho lực lượng cơ sở phình ra. Nay, ông Tô Lâm đã là tổng bí thư Đảng Cộng sản, “di sản” này của ông được tiếp nối thực hiện một cách rất ráo và triệt để hơn nữa.

TIẾP NHẬN THÊM NĂM CHỨC NĂNG

Cuộc “đại cách mạng” tinh gọn bộ máy diễn ra từ cuối năm 2024 và cho đến nay, hệ thống chính trị đã có một diện mạo mới. Cơ quan nào, dù có bị sáp nhập hay không, cũng đều giảm số biên chế và tự lên kế hoạch tinh giản từ bên trong. Một số ngành tiếp nhận thêm nhiệm vụ từ các đơn vị khác. Riêng ngành công an được giao thêm năm trong bảy chức năng mà ngành này đề xuất.

Vào ngày 28/2, Bộ Công an công bố tổ chức bộ máy mới theo Nghị định số 02/2025 của Chính phủ. Theo đó, các báo đồng loạt đưa tin về các chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước mới của ngành công an. Cụ thể gồm:

- An toàn thông tin: Trước đây thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, nay do Cục An ninh mạng và Phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao thuộc Bộ Công an phụ trách.
- An ninh hàng không: Trước đây thuộc Bộ Giao thông - Vận tải, nay do Cục Quản lý xuất nhập cảnh thuộc Bộ Công an đảm nhiệm.
- Cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện: Trước đây thuộc Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội, nay do Cục Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy thuộc Bộ Công an phụ trách.
- Sát hạch, cấp lái phép lái xe cơ giới đường bộ: Trước đây thuộc Bộ Giao thông - Vận tải, nay do Cục Cảnh sát Giao thông thuộc Bộ Công an đảm nhiệm.
- Lý lịch tư pháp và cấp phiếu lý lịch tư pháp: Trước đây thuộc Bộ Tư pháp, nay do Cục Hồ sơ nghiệp vụ thuộc Bộ Công an phụ trách.

Trước đây, vào ngày 11/1, Bộ Nội vụ gửi Chính phủ Báo cáo số 219/BC-BNV về việc bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp, tinh gọn bộ máy của Chính phủ. Theo đó, ngành công an còn đề xuất thêm hai chức năng bảo đảm an ninh, trật tự ở khu vực biên giới, cửa khẩu và quản lý xuất nhập cảnh (có sự tham gia quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Tư pháp và nhiều bên liên quan). Tuy nhiên, Chính phủ đã quyết định giữ nguyên như quy định hiện hành.

MOBIFONE CHÍNH THỨC DO BỘ CÔNG AN QUẢN LÝ

Mobifone chính thức được chuyển về cho Bộ Công an, theo Công văn số 233 của Chính phủ vào ngày 27/2. Theo đó, Bộ Công an sẽ nhận quyền đại diện chủ sở hữu Mobifone, thay cho Ủy ban Quản lý Vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp - cơ quan đã được sáp nhập vào Bộ Tài chính.

- Mobifone là mạng viễn thông di động đầu tiên tại Việt Nam, được thành lập vào ngày 16/4/1993. Trải qua nhiều giai đoạn, Mobifone đã chuyển đổi chủ sở hữu và quản lý, từ Bộ Thông tin và Truyền thông (tháng 12/2014) cho đến Ủy ban Quản lý Vốn Nhà nước tại Doanh nghiệp (tháng 11/2018).
- Mobifone là một trong “ông lớn” trong thị trường viễn thông, khi chiếm khoảng 30% thị phần về dịch vụ điện thoại di động mặt đất, bên cạnh Viettel (do Bộ Quốc phòng quản lý) chiếm 56,39% và VNPT chiếm 20,91%. Năm 2024, Mobifone có lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt khoảng 2.048 tỷ đồng.
- Năm 2016, Mobifone từng có một bê bối liên quan việc mua lại 95% cổ phần Công ty Cổ phần Nghe nhìn Toàn cầu (AVG) với số tiền lên đến 8.900 tỷ đồng.

XÓA SỔ CÔNG AN CẤP HUYỆN

Bộ máy ngành công an liên tục được tái cấu trúc trong nhiều năm qua với phương châm “tinh toàn diện, xä vững mạnh, bám cơ sở”.

- Theo Kết luận 121 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản, cơ cấu của công an từ bốn xuống còn ba cấp (bộ - tỉnh - xã), bỏ cấp huyện.
- Ngành công an được ngợi khen là “đi đầu” bỏ cấp huyện, khi từ ngày 1/3, bộ máy công an tại 63 tỉnh thành cả nước sẽ chỉ còn hai cấp (công an cấp tỉnh và cấp xã).

- Hiện vẫn chưa rõ số công an cấp huyện sẽ được luân chuyển về đâu. Nhưng Bộ Công an cho biết sẽ “ưu tiên sắp xếp theo ngành dọc”, tức khối an ninh về an ninh, cảnh sát về cảnh sát.
- Bộ Công an đã giảm 694 công an cấp huyện (tương đương cấp phòng) và 5.916 đội thuộc công an cấp huyện. Ngoài ra, Bộ Công an tiếp tục giảm một cục (hợp nhất Cục Công nghiệp An ninh và Viện Khoa học và Công nghệ thành thành Cục Công nghiệp An ninh).
- Với cuộc đại cải cách lần này, số lượng công an cấp xã được tăng cường hơn, tối thiểu là 12 người (trước đó là tám người). Ước tính sau sắp xếp thì số cán bộ công an cấp xã cả nước sẽ trên 127.140 người.
- Ngoài ra, nhiều thủ tục hành chính trước đây do công an cấp huyện làm, nay sẽ được chuyển về công an cấp xã, như cấp thẻ căn cước, đổi giấy phép lái xe, v.v.
- Năm 2018, Bộ Công an từng triển khai Đề án 106 về sắp xếp tinh gọn bộ máy ngành công an. Hai năm sau, tức năm 2020, bộ máy ngành công an đã giảm sáu tổng cục, một đơn vị tương đương cấp tổng cục, 55 cục, 22 đơn vị phòng cháy cấp tỉnh, bảy trường và 1.014 đơn vị cấp phòng. Đồng thời, ngành này cũng đã giảm hơn 30.000 biên chế.
- Đến năm 2022, ông Tô Lâm, khi đó còn là tư lệnh của ngành này, đã công bố về việc cả nước đã bố trí hơn 48.000 công an cấp xã và đầu tư hơn 3.400 tỷ đồng cho các cơ quan này.

HÀ NỘI THAY TÊN TRỤ SỞ CÔNG AN CẤP HUYỆN BẰNG “CƠ SỞ” CỦA CÔNG AN THÀNH PHỐ

TP. Hà Nội cho biết 30 công an cấp huyện sẽ chấm dứt hoạt động để chuyển chức năng về công an cấp xã và thành phố.

Tuy nhiên, trụ sở của các cơ quan công an cấp huyện bị giải thể lại được đổi tên thành “cơ sở của công an thành phố”. Đơn cử, trụ sở công an quận Hoàn Kiếm nay được đổi thành “Công an thành phố Hà Nội - cơ sở Hoàn Kiếm”.

Trong khi đó, ngày 1/3, TP. HCM công bố giải thể công an cấp huyện tại 22 quận, huyện và TP. Thủ Đức (giảm từ 55 xuống còn 33 đầu mối). Đến nay, chưa có thông tin gì về việc sẽ đổi tên trụ sở các cơ quan bị giải thể.

CƠ CẤU BA CẤP CỦA NGÀNH CÔNG AN GỒM NHỮNG GÌ?

Theo Điều 17 của Luật Công an Nhân dân 2018, hệ thống tổ chức của ngành công an bao gồm: (1) Bộ Công an; (2) công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; (3) công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; (4) công an xã, phường, thị trấn.

Theo Điều 17 của Luật Công an Nhân dân 2018, hệ thống tổ chức của ngành công an bao gồm: (1) Bộ Công an; (2) công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; (3) công an huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương; (4) công an xã, phường, thị trấn.

Hiện nay, tổ chức ngành công an đã bỏ cấp huyện chỉ còn ba cấp, cụ thể:

- Ở cấp bộ, gồm lãnh đạo bộ công an; các cục; bộ tư lệnh cảnh sát cơ động, bộ tư lệnh cảnh vệ; các khối trường, học viện. Lãnh đạo ngành công an hiện có tám người gồm bộ trưởng Lương Tam Quang và bảy thứ trưởng gồm: thượng tướng Trần Quốc Tỏ (thường trực), thượng tướng Lê Quốc Hùng, trung tướng Lê Văn Tuyền, thiếu tướng Đặng Hồng Đức, trung tướng Nguyễn Văn Long, trung tướng Phạm Thế Tùng, trung tướng Nguyễn Ngọc Lâm.
- Ở cấp tỉnh/ thành phố, tổ chức bộ máy công an gồm: ban giám đốc, các khối và phòng nghiệp vụ, bệnh viện công an tỉnh, công an cấp huyện.
- Ở cấp xã, theo Nghị định 42/2021, bộ trưởng Bộ Công an quy định về việc lập đồn, trạm công an và đơn vị độc lập tại những địa bàn cần thiết. Người đứng đầu ở cấp này là trưởng công an xã. □

KHÔNG RÕ TỔNG SỐ LƯỢNG CÔNG AN TRÊN CẢ NƯỚC

Trên thực tế, số lượng đơn vị và quân số trong cơ cấu tổ chức của ngành công an không được công khai cụ thể. Theo ghi nhận của phóng viên *Luật Khoa tạp chí*, các số liệu về lực lượng công an được đăng tải trên báo chí thường không thống nhất với nhau.

Trả lời phỏng vấn RFA, Giáo sư Carl Thayer ở Đại học UNSW Canberra ước tính lực lượng công an ở Việt Nam là 6,7 triệu người (số liệu đưa ra năm 2008).

Năm 2020, *Báo Thanh Niên* dẫn lời ông Tô Lâm cho hay, “số lượng bảo vệ dân phố, dân phòng, công an xã bán chuyên trách vào khoảng hai triệu người”.

Trong phiên họp Quốc hội vào tháng 11/2020, đại biểu Quốc hội Sùng Thìn Cò chất vấn ông Tô Lâm rằng lực lượng công an hiện tại quá đông, “hiện một tỉnh có ít nhất 3.000, tỉnh to thì 4.000 công an chính quy”.

NGÂN SÁCH CHO NGÀNH CÔNG AN

Theo Nghị quyết về dự toán ngân sách năm 2024 của Quốc hội, Bộ Công an được phân bổ ngân sách 113.000 tỷ đồng (tăng khoảng 14.000 tỷ đồng so với năm 2023), đứng thứ hai sau Bộ Quốc phòng với 207.000 tỷ đồng. Ngoài ra, Bộ Công an còn được hưởng 85% tổng ngân sách từ xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông (khoảng 5.307 tỷ đồng vào năm 2023).

TOÀN CẢNH VỤ NGUYỄN THỊ THANH NHÀN

Lê Giang

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 05/03/2025.

Nguyễn Thị Thanh Nhân đã bị truy nã ba năm qua (từ năm 2022). Người phụ nữ này được biết đến với vai trò là cựu chủ tịch Công ty cổ phần Tiến bộ Quốc tế (Công ty AIC).

Bà Nhân bị khởi tố về tội “vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng” liên quan đến dự án tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai vào tháng 4/2022 và kể từ đó, bà bị đưa ra xét xử vắng mặt trong nhiều phiên tòa, với loạt bản án liên quan đến gian lận đấu thầu, gây thiệt hại cho nhà nước.

Sắp tới, ngày 17/3, vụ án thứ năm mà bà Nhân bị truy tố sẽ được đưa ra xét xử nhằm tiếp tục làm rõ mạng lưới lợi ích xoay quanh Công ty AIC và các thương vụ đấu thầu.

Trong khi đó, bà Nhân đang tị nạn ở Đức, và phản ứng của chính quyền Berlin trước yêu cầu dẫn độ từ Việt Nam đang đặt ra nhiều vấn đề về tị nạn chính trị và ngoại giao.

Từ một nữ doanh nhân quyền lực đến bị can bị truy nã quốc tế, số phận của Nguyễn Thị Thanh Nhân đang là một ẩn số, và những diễn biến sắp tới có thể tác động đến cả chính trường lẫn mối quan hệ Việt - Đức.



Nguồn ảnh: VGP News. Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

NGUYỄN THỊ THANH NHÂN LÀ AI?

Bà Nguyễn Thị Thanh Nhân (sinh năm 1969) là chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm tổng giám đốc của Công ty AIC.

Bà nổi tiếng là một doanh nhân thành đạt, thông thạo nhiều ngoại ngữ và từng nhận nhiều danh hiệu, trong đó có “Viện sĩ xuất sắc” và “Ngôi sao Vernadski” do Viện Hàn lâm Quốc tế về các nghiên cứu hệ thống Liên bang Nga (IASS) trao tặng vào năm 2015.

Bà Nhân cũng được tung hô là nữ viện sĩ, tiến sĩ đầu tiên của Việt Nam và châu Á nhận hai danh hiệu này.

Năm 2017, bà Nhân vào danh sách 50 phụ nữ có ảnh hưởng nhất Việt Nam do Forbes bình chọn.

NHỮNG VỤ ÁN VỀ ĐẦU THẦU LIÊN QUAN ĐẾN AIC

Dự kiến vào ngày 17/3, Tòa án Nhân dân (TAND) TP. Hà Nội sẽ đưa ra xét xử bà Nguyễn Thị Thanh Nhân lần **năm** với vụ án “Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng” xảy ra tại Trung tâm Ứng cứu khẩn cấp máy tính Việt Nam (VNCERT) do Thẩm phán Lưu Ngọc Cảnh làm chủ tọa phiên tòa.

Trước đó, bà Nhân đã bị xét xử và kết án vắng mặt trong bốn vụ án liên quan đến vi phạm quy định về đấu thầu và hành vi đưa hối lộ trong các năm từ 2022 đến nay.

Thứ nhất, vụ án tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Đồng Nai (2011-2023): Chi 44,8 tỷ đồng “bôi trơn”

Cơ quan điều tra xác định trong giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2020, Công ty AIC do bà Nhân điều hành đã có những sai phạm trong quá trình tham gia đấu thầu tại Dự án Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai.

Cụ thể, bà Nhân đã trực tiếp chỉ đạo cấp dưới thực hiện các hành vi gian lận để AIC trúng thầu dù không đủ năng lực tài chính, năng lực về nhân sự.

Để đảm bảo Công ty AIC giành được hợp đồng, bà Nhân đã tiếp xúc với nhiều lãnh đạo tỉnh Đồng Nai để tìm kiếm sự giúp đỡ. Dưới sự chỉ đạo của bà Nhân, nhân viên AIC đã thông đồng với chủ đầu tư và các bên liên quan để lập hồ sơ thầu theo hướng có lợi cho AIC, gây thất thoát 152 tỷ đồng ngân sách nhà nước.

Bà Nhân cùng cấp dưới còn “bôi trơn” cho các quan chức địa phương tỉnh Đồng Nai với số tiền 44,8 tỷ đồng. Trong đó:

- Ông Trần Đình Thành (cựu bí thư Tỉnh ủy) nhận 14,5 tỷ đồng;
- Ông Đinh Quốc Thái (cựu chủ tịch UBND tỉnh) nhận 14,5 tỷ đồng;
- Ông Phan Huy Anh Vũ (cựu giám đốc Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai) nhận 14,8 tỷ đồng;
- Bà Bồ Ngọc Thu (cựu giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư) nhận một tỷ đồng.

Số tiền này được chuyển qua nhiều trung gian, bao gồm nhân viên Công ty Nam Bộ - một công ty khác do bà Nhân thành lập và điều hành.

Tiền mặt sau đó được giao trực tiếp cho lãnh đạo tỉnh, các sở, ban, ngành nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho AIC trong quá trình đấu thầu và thực hiện dự án.

Ngày 29/4/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra thuộc Bộ Công An đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, ra lệnh bắt tạm giam, lệnh khám xét đối với chín bị can về tội vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng quy định tại Khoản 3, Điều 222 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), trong đó có bà Nhân.

Theo báo chí nhà nước, bà Nhân đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú từ ngày 19/6/2021. Cơ quan Cảnh sát Điều tra thuộc Bộ Công an đã phát đi thông tin truy nã bà vào ngày 10/5/2022 theo Quyết định truy nã số 02/QĐTN-CSKT-P9.

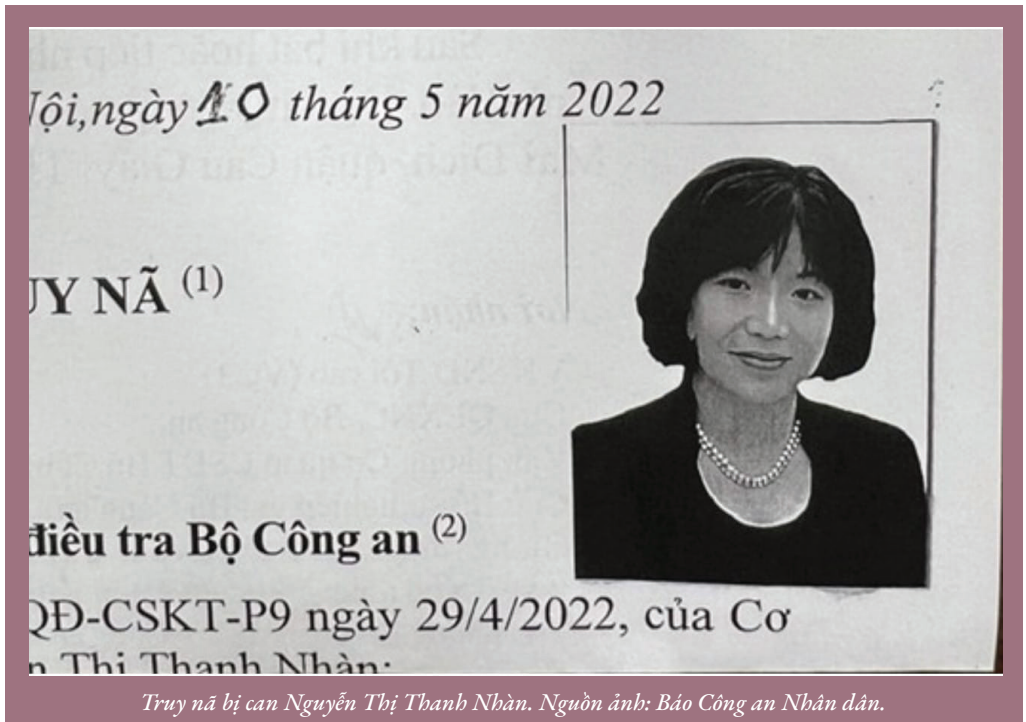
Ngày 24/11/2022, Viện Kiểm sát Nhân dân (KSND) Tối cao ra quyết định truy tố 36 bị can liên quan với năm nhóm tội danh, bao gồm: đưa hối lộ, nhận hối lộ, vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng, lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ và thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng.

Riêng bà Nhân bị truy tố hai tội là “vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng” và “đưa hối lộ”.

Ngày 4/1/2023, TAND TP. Hà Nội đã tuyên phạt bà Nhân 16 năm tù về tội “vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng” và 14 năm tù về tội “đưa hối lộ”.

Tổng hợp hình phạt của bà Nhân tại phiên sơ thẩm là 30 năm tù. Luật sư thay mặt bà Nhân sau đó đã đệ đơn kháng cáo.

Đến ngày 24/5/2023, tại phiên phúc thẩm, TAND Cấp cao tại Hà Nội bác đơn kháng cáo. Các bị cáo liên quan, bao gồm ông Trần Đình Thành, ông Đinh Quốc Thái, và ông Phan Huy Anh Vũ cũng bị kết án về hành vi nhận hối lộ.



Thứ hai, vụ án tại Bệnh viện Sản - Nhi Quảng Ninh (2021-2023): Dùng “quân xanh”, “quân đỏ” để trúng sáu gói thầu

Vào năm 2012, UBND tỉnh Quảng Ninh phê duyệt dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế cho Bệnh viện Sản - Nhi với tổng vốn 238,131 tỷ đồng. Dự án gồm hai giai đoạn, chia thành sáu gói thầu mua sắm trực tiếp.

Vào tháng 8/2022, Cơ quan Cảnh sát Điều tra thuộc Bộ Công an ra quyết định khởi tố vụ án.

Theo thông tin điều tra, bà Nhân chỉ đạo cấp dưới tiếp xúc với các quan chức liên quan để thống nhất thông số kỹ thuật, cấu hình và giá trang thiết bị, từ đó dàn xếp đấu thầu.

Công ty AIC đã lập hồ sơ dự thầu bằng cách thao túng giá, lập danh sách “quân xanh, quân đỏ” để trúng thầu.

Trong quá trình này, bà Nhân yêu cầu kế toán trưởng sửa đổi báo cáo tài chính để đủ điều kiện dự thầu, dù biết điều này vi phạm quy định pháp luật.

Kết quả, Công ty AIC trúng bốn gói thầu trị giá hơn 200 tỷ đồng, nhận thanh toán 197 tỷ đồng.

Công ty Mopha (“quân đỏ”, do bà Nhân thành lập, chỉ đạo) cũng trúng hai gói thầu trị giá hơn 25 tỷ đồng. Theo kết luận của Hội đồng Định giá Tài sản tỉnh Quảng Ninh, hành vi gian lận đã gây thiệt hại hơn 50 tỷ đồng cho ngân sách nhà nước.

Ngày 30/8/2023, Viện KSND Tối cao đã ban hành cáo trạng truy tố bà Nhân cùng 15 bị can về các tội “vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng”, “thiếu trách nhiệm gây hậu quả nghiêm trọng” gây thiệt hại cho nhà nước hơn 50 tỷ đồng.

Sáng 23/10/2023, TAND tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa sơ thẩm, xét xử vắng mặt bà Nhân về tội “vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng”.

Bà Nhân bị tuyên phạt 10 năm tù, tổng hợp với bản án trước đó, bà Nhân chịu hình phạt 30 năm tù.

Thứ ba, vụ án đấu thầu tại Trung tâm Công nghệ Sinh học TP.HCM

Dự án đầu tư mua sắm trang thiết bị cho 12 phòng thí nghiệm chuyên ngành công nghệ sinh học tại Trung tâm Công nghệ Sinh học TP. HCM được UBND TP. HCM phê duyệt chủ trương từ năm 2006.

Đến năm 2014, Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM thông qua dự án với tổng vốn đầu tư hơn 488 tỷ đồng, trong đó 425 tỷ đồng dành cho mua sắm thiết bị. Dự án triển khai thành ba giai đoạn, với 10 gói thầu thực hiện từ năm 2015 đến 2019.

Ngày 19/4/2023, Cơ quan Cảnh sát Điều tra thuộc Bộ Công an đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Công ty AIC, Trung tâm Công nghệ Sinh học TP. HCM và các đơn vị liên quan.

Bà Nhân tiếp tục bị réo tên.

Theo kết luận điều tra, bà Nhân bị cáo buộc là chủ mưu trong việc thao túng đấu thầu bằng cách thành lập các công ty “quân xanh”, “quân đỏ” nhằm gian lận trong quá trình xét thầu, như cách làm trong các vụ án trước.

Bà Nhân đã thỏa thuận với ông Dương Hoa Xô, cựu giám đốc Trung tâm Công nghệ Sinh học TP.HCM, để Công ty AIC trúng thầu, đổi lại ông Xô được hưởng 40% giá trị gói thầu. Ông Xô đã khai nhận điều này tại phiên tòa.

Kết quả, Công ty AIC và các công ty liên quan đã trúng sáu gói thầu, tổng trị giá 305,4 tỷ đồng, gây thiệt hại 83,1 tỷ đồng cho nhà nước.

Trong giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2018, bà Nhân chỉ đạo cấp dưới đưa hối lộ 14,4 tỷ đồng cho ông Xô để thực hiện các gói thầu.

Số tiền này sau đó được chia cho nhiều cá nhân, trong đó ông Xô giữ lại 11,35 tỷ đồng, đưa một tỷ đồng cho Trần Thị Bình Minh (cựu phó giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM) và 950 triệu đồng cho Nguyễn Đăng Quân (cựu phó giám đốc Trung tâm Công nghệ Sinh học).

Ngày 25/5/2024, bà Nhân cùng Trần Mạnh Hà (phó tổng giám đốc AIC), Trần Đăng Tấn (trưởng đại diện AIC tại TP. HCM) bị truy tố về các tội danh “đưa hối lộ”, “vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng” và “lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

Ông Dương Hoa Xô bị truy tố tội “nhận hối lộ”, trong khi đó, Trần Thị Bình Minh và Phan Tất Thắng (cựu phó phòng Sở Kế hoạch và Đầu tư) bị truy tố về tội “lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

Ngoài ra, tám bị can khác là cán bộ thuộc Trung tâm Công nghệ Sinh học, Công ty Kiểm toán AISC, Viện Xây dựng và Quản trị Kinh doanh TP. HCM, Công ty Thẩm định giá SEAAC và Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. HCM cũng bị truy tố liên quan đến vụ án.

Mặc dù bà Nhân không có mặt tại Việt Nam nhưng vẫn bị TAND TP. HCM tuyên án 24 tháng tù sau ba ngày mở phiên xét xử sơ thẩm (10/7 - 12/7/2024).

Thứ tư, vụ án tại Ban Quản lý Dự án Công trình Xây dựng Y tế (Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh)

Trong giai đoạn từ năm 2013 đến 2015, tại tỉnh Bắc Ninh đã xảy ra vụ án liên quan đến vi phạm quy định về đấu thầu, đưa và nhận hối lộ, lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ.

Ngày 20/9/2023, Cơ quan Cảnh sát Điều tra thuộc Bộ Công an đã ra quyết định khởi tố vụ án “vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng” xảy ra tại Ban Quản lý Dự án Công trình Xây dựng Y tế thuộc Sở Y tế tỉnh Bắc Ninh, Công ty AIC và các đơn vị liên quan.

Vụ án này liên quan đến việc thực hiện sáu gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế tại sáu dự án bệnh viện đa khoa tuyến huyện, gây thiệt hại cho nhà nước hơn 48,6 tỷ đồng.

Tương tự như những vụ trước, bà Nhân được xác định là chủ mưu.

Bà Nhân bị cáo buộc đã lợi dụng mối quan hệ quen biết với lãnh đạo tỉnh Bắc Ninh, đề nghị và được tạo điều kiện cho Công ty AIC và Công ty Mopha tham gia và trúng ba gói thầu mua sắm thiết bị y tế tại ba dự án Bệnh viện Đa khoa huyện Gia Bình, Thuận Thành và Lương Tài, với tổng trị giá hơn 126 tỷ đồng.

Để đạt được mục đích thu lợi bất chính thông qua việc trúng thầu trái pháp luật, bà Nhân đã đưa hối lộ cho những người có chức vụ quyền hạn là lãnh đạo Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bắc Ninh tổng số tiền 4,1 tỷ đồng, trong đó, cựu Bí thư Tỉnh ủy Bắc Ninh Nguyễn Nhân Chiến nhận ba tỷ đồng.

Cáo trạng số 8707/Ctr-VKSTC-V3 được Viện KSND Tối cao ban hành vào ngày 12/9/2024 truy tố 13 bị can, bao gồm bà Nhân, về các tội “vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng”, “đưa hối lộ”, “lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

Sáng 29/10/2024, TAND tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm 13 bị cáo trong vụ án. Trong đó, bà Nhân và ông Nguyễn Hồng Sơn (cựu phó tổng giám đốc Công ty AIC) vẫn đang bỏ trốn. Tòa quyết định xét xử vắng mặt đối với hai người này.

Sau ba ngày xét xử, chiều 1/11/2024, Hội đồng Xét xử sơ thẩm TAND tỉnh Bắc Ninh đã tuyên án đối với các bị cáo.

Cụ thể, bà Nhân bị tuyên phạt 13 năm tù về tội “đưa hối lộ”. Tổng hợp với các bản án khác, bà Nhân phải chấp hành hình phạt chung là 30 năm tù.

Thứ năm, vụ án tại VNCERT

Ngày 29/12/2023, Cơ quan Cảnh sát Điều tra thuộc Bộ Công an đã khởi tố vụ án liên quan đến vi phạm trong đấu thầu tại VNCERT, thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông.

Cùng với đó, chín bị can bị khởi tố và áp dụng biện pháp tạm giam.

Kết quả điều tra xác định sai phạm xảy ra trong quá trình thực hiện dự án mua sắm trang thiết bị và thuê dịch vụ kỹ thuật số nhằm theo dõi, phân tích sự cố, tấn công an toàn thông tin mạng trên một số kênh kết nối Internet quốc tế.

Bà Nhân được xác định là người lập kế hoạch, chỉ đạo các hoạt động dàn xếp đấu thầu ngay từ giai đoạn lập dự án.

Theo đó, bà Nhân đã chỉ đạo nhân sự thuộc quyền phối hợp VNCERT để xây dựng danh mục thiết bị, phần mềm, đồng thời thống nhất mức giá đầu ra, đảm bảo AIC hưởng lợi nhuận 40% và trở thành đơn vị trúng thầu.

Trong quá trình đấu thầu, bà Nhân cùng các bị cáo liên quan đã hợp thức hóa hồ sơ, tạo lập các đơn vị tham gia dự thầu theo mô hình “quân xanh, quân đỏ”, điều chỉnh chứng thư thẩm định giá để giúp AIC trúng gói thầu số 8. Hành vi này gây thất thoát hơn 17 tỷ đồng cho ngân sách nhà nước.

Sau khi trúng thầu, trong dịp Tết Nguyên đán 2019, ông Nguyễn Hồng Sơn (phó tổng giám đốc AIC) đã gửi một tỷ đồng cho Nguyễn Trọng Đường, cựu giám đốc VNCERT.

Trong đó, ông Đường chi tiêu cá nhân 200 triệu đồng, phần còn lại được phân chia cho các cá nhân tham gia dự án và sử dụng vào các hoạt động chung của VNCERT.

Ngày 20/11/2024, Viện KSND Tối cao ban hành cáo trạng truy tố bà Nhân cùng 12 bị can khác về tội “vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng”.

TAND TP. Hà Nội đã có quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm vào ngày 17/3/2025, dự kiến kéo dài trong tám ngày, bao gồm cả thứ bảy và chủ nhật.

Đây sẽ là phiên tòa tiếp tục khiếm diện bà Nhân.

NGHI VẤN MỐI QUAN HỆ VỚI
THỦ TƯỚNG PHẠM MINH CHÍNH

Theo nhiều tờ báo, việc sai phạm của Công ty AIC tại Bệnh viện Sản - Nhi ít nhiều có liên quan đến ông Phạm Minh Chính - lúc bấy giờ giữ chức bí thư Tỉnh ủy Quảng Ninh.

Phóng viên *Luật Khoa tạp chí* tạm thời lập bảng đối chiếu sau:

Nhìn vào các mốc thời gian này, có thể thấy trong giai đoạn từ năm 2011 đến năm 2015, khi ông Chính giữ chức bí thư Tỉnh ủy Quảng Ninh, Công ty AIC đã trúng nhiều gói thầu lớn tại tỉnh này.

“KHÔNG ĐƯỢC TÁI DIỄN VỤ VIỆC
TƯƠNG TỰ TRỊNH XUÂN THANH”

Bà Nhân đã lựa chọn Đức làm nơi tị nạn sau khi bị Việt Nam truy nã vì cáo buộc đưa hối lộ, thất thoát ngân khố nhà nước.

Theo người viết, việc bà Nhân chọn Đức có thể xuất phát từ một số lý do sau:

- Thứ nhất, Đức là một trong những quốc gia có chính sách tị nạn tiến bộ nhất thế giới, đặc biệt sau Thế chiến Thứ hai và cuộc khủng hoảng di cư năm 2015.

Thời gian	Chức vụ của ông Phạm Minh Chính	Hoạt động của bà Nguyễn Thị Thanh Nhân và Công ty AIC
2011-2015	Bí thư Tỉnh ủy Quảng Ninh	AIC tham gia và trúng thầu nhiều dự án tại Quảng Ninh, bao gồm cả dự án tại Bệnh viện Sản Nhi Quảng Ninh.
2016-2020	Trưởng Ban Tổ chức Trung ương Đảng	AIC mở rộng hoạt động, tham gia nhiều dự án trên cả nước.
Từ 2021 đến nay	Thủ tướng Chính phủ	Các vụ án liên quan đến AIC và bà Nhân bị điều tra và xét xử.

Khi ông Chính giữ vai trò trưởng Ban Tổ chức Trung ương (2016 - 2021), AIC tiếp tục mở rộng hoạt động và trúng nhiều hợp đồng tại các địa phương khác.

Sau khi ông Chính trở thành thủ tướng (4/2021), vụ án AIC bị khởi tố, bà Nhân bỏ trốn ngay sau đó.

Theo *Intelligence Online*, mối quan hệ thân thiết giữa ông Chính và bà Nguyễn Thị Thanh Nhân được cho là yếu tố giúp AIC ký kết hàng loạt hợp đồng tại địa phương này.

Việc bà Nhân sau đó lẩn trốn khi bị điều tra càng khiến dư luận đặt ra nhiều nghi vấn.

Hiến pháp Đức (Grundgesetz) quy định rõ quyền tị nạn trong Điều 16a, đảm bảo những người bị đàn áp chính trị có quyền được bảo vệ. Người xin tị nạn tại Đức được hưởng các quyền cơ bản, bao gồm tiếp cận dịch vụ y tế, giáo dục và hỗ trợ tài chính.

- Thứ hai, quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Đức còn vết hằn sau vụ Trịnh Xuân Thanh.

Vụ bắt cóc Trịnh Xuân Thanh năm 2017 tại Berlin làm mối quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Đức rạn nứt.

Ở đỉnh điểm căng thẳng ngoại giao, Đức đã tạm thời đình chỉ quan hệ Đối

tác chiến lược với Việt Nam và mãi đến năm 2019 mối quan hệ này mới được cải thiện.

Người viết chưa tìm được thông tin về mốc thời gian cụ thể mà hai nước nối lại mối quan hệ. Tuy nhiên, vào tháng 2/2019, Đức bày tỏ việc muốn khôi phục mối quan hệ với Việt Nam. Từ đó đến nay, báo chí nhà nước đều đề cập đến việc hai nước sẽ thắt chặt mối quan hệ Đối tác Chiến lược.

Năm 2023, Việt Nam đã gửi yêu cầu dẫn độ bà Nguyễn Thị Thanh Nhân từ Đức về nước. Tuy nhiên, Bộ Tư pháp Liên bang Đức đã từ chối yêu cầu này.

Trong cuộc gặp với lãnh đạo Bộ Nội vụ Đức từ ngày 26 - 29/10/2024, Bộ trưởng Bộ Công an Lương Tam Quang nhận được thông điệp từ phía Đức rằng “không được tái diễn vụ việc tương tự Trịnh Xuân Thanh”.

- Thứ ba, Đức có biện pháp bảo vệ an ninh nghiêm ngặt cho đối tượng tị nạn. Theo tờ *Bild*, khi đến Frankfurt, bà Nhân tự nộp mình cho chính quyền Đức và ngay lập tức được đưa vào diện bảo vệ đặc biệt.

Tờ báo cũng tiết lộ rằng bà Nhân hiện đang sống tại một cơ sở từng là nhà thổ, nhưng đã được cơ quan an ninh Đức cải tạo thành khu vực an ninh đặc biệt, được trang bị hệ thống camera giám sát 24/7 và được lực lượng vũ trang bảo vệ.

Đổi lại, bà Nhân được cho là đã cung cấp cho chính quyền Đức những thông tin quan trọng liên quan đến các thương vụ vũ khí giữa Việt Nam với Nga và Trung Quốc. Những dữ liệu này bao gồm chi tiết về hệ thống vũ khí, chuỗi cung ứng, dòng tiền cũng như danh tính các công ty có liên quan.

BÁO CHÍ QUỐC TẾ NÓI GÌ VỀ VỤ ÁN NGUYỄN THỊ THANH NHÂN?

Ngày 11/8/2023, tờ *RSF* lên án việc Việt Nam chặn tờ *Taz* - một trang báo đưa tin về bà Nhân cũng như cho biết thái độ của chính quyền Đức khi phản hồi với Việt Nam ra sao.

Bà Helene Hahn, viên chức phụ trách tự do Internet của *RSF*, chia sẻ rằng “Việt Nam đang có hành động đàn áp có hệ thống các báo cáo chỉ trích trong và ngoài nước, bằng nhiều chiến thuật khác nhau [...] Chúng tôi lên án hành động chặn *taz.de* một cách mạnh mẽ nhất có thể. Có vẻ như chính quyền Hà Nội sợ nghiên cứu mang tính phê phán. Chúng tôi đang bỏ chặn website và cung cấp lại cho độc giả tại Việt Nam”.

Tờ *DW* của Đức vào ngày 26/10/2023, đăng bài “Đức: Nơi ẩn náu của những người bất đồng chính kiến Việt Nam” phân tích những yếu tố tại sao quốc gia này trở thành điểm đến của việc tị nạn chính trị.

Qua đó, cũng nhắc đến trường hợp của Nhân rằng nếu việc bắt cóc bà xảy ra tại Đức, tương tự như vụ Trịnh Xuân Thanh, thì có thể khiến mối quan hệ ngoại giao của Đức và Việt Nam rạn nứt trầm trọng.

Tờ *Barron's* đăng bài “Nữ doanh nhân Việt Nam bỏ trốn bị kết án 10 năm tù” mô tả vụ án Nguyễn Thị Thanh Nhân cùng với nguyên cớ cho rằng một trong những lý do chính quyền Hà Nội gắt gao việc kết tội và trừng phạt cô đến từ chiến dịch “đốt lò” của cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Tờ báo dẫn lại lời ông Trọng “[...] ngay cả những tên tội phạm trốn thoát sang nước ngoài cũng phải bị điều tra, truy tố và xét xử. Họ sẽ không thoát khỏi sự trừng phạt”.

Luật Khoa tạp chí sẽ tiếp tục cập nhật về vụ Nguyễn Thị Thanh Nhân. □



Đồ họa: Thanh Tường / Luật Khoa.

TOÀN CẢNH ĐẠI ÁN TRƯỞNG MỸ LAN - VẠN THỊNH PHÁT

Hiếu Mạnh

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 12/03/2025.

Tháng 10/2022, ở nước ta đã xảy ra một sự kiện chấn động trong ngành ngân hàng.

Đó là từ ngày 6/10/2022, khách hàng đồng loạt kéo đến các chi nhánh của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn (SCB) để rút tiền. Ở nhiều điểm giao dịch, xảy ra tình trạng

ùn tắc, hoảng loạn. Đơn cử là tại phòng giao dịch Xã Đàn (Hà Nội), người dân phải xếp hàng từ 2 giờ sáng để rút tiền.

Sự việc này xảy ra khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước hủy bỏ chín lô trái phiếu trị giá 10.000 tỷ đồng của Tập đoàn An Đông - một công ty thuộc Tập đoàn Vạn Thịnh Phát.

Mặc dù Công ty An Đông không phải là cổ đông của SCB và bà Trương Mỹ Lan, chủ tịch Tập đoàn Vạn Thịnh Phát, không giữ chức vụ quản lý, điều hành tại SCB (công khai trên mặt giấy tờ), nhưng vào thời điểm này, hầu như ai cũng ngầm hiểu chuyện Ngân hàng SCB và Tập đoàn Vạn Thịnh Phát “như hình với bóng” vì SCB đã cấp nhiều khoản vay cho các công ty thuộc hệ sinh thái của tập đoàn này. Do đó, nếu Vạn Thịnh Phát gặp trục trặc thì SCB cũng lao đao.

Lo sợ ngân hàng bị sụp đổ, cộng thêm hiệu ứng từ tâm lý đám đông, nên người dân kéo nhau đi rút tiền.

Đám đông ngày càng lớn khi vào ngày 8/10/2022, công an bắt bà Trương Mỹ Lan.

Để trấn an người dân, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khẳng định đảm bảo thanh khoản cho SCB, đồng thời đưa SCB vào diện “kiểm soát đặc biệt”. Cơ quan này cũng cam kết

rằng SCB vẫn hoạt động bình thường. Tại nhiều điểm giao dịch, công an và bảo vệ được huy động để ổn định tình hình.

Đồng thời, Bộ Công an cũng đã xử lý nhiều người với cáo buộc tung tin thất thiệt, gây hoang mang dư luận và kích động người dân rút tiền ồ ạt tại SCB.

Kể từ đó, vụ án liên quan đến bà Trương Mỹ Lan, Tập đoàn Vạn Thịnh Phát và Ngân hàng SCB đã trải qua quá trình điều tra và xét xử với nhiều diễn biến quan trọng.

Cái tên “Vạn Thịnh Phát” từng một thời được mệnh danh là một trong số các “chaebol” ở Việt Nam, thì giờ đây chỉ còn gợi người ta nhớ đến vụ “rút ruột” Ngân hàng SCB, hay những tòa nhà, dự án bất động sản dang dở.

Bài viết này sẽ cung cấp cho độc giả bức tranh toàn cảnh về đại án Trương Mỹ Lan - Vạn Thịnh Phát.



Người dân đổ xô đi rút tiền sau khi nghe tin Trương Mỹ Lan bị bắt. Nguồn ảnh: Báo Dân Việt.

TRƯƠNG MỸ LAN LÀ AI?

Trương Mỹ Lan (sinh năm 1956) còn có tên gọi khác là Trương Muội, là người Việt gốc Hoa và được mệnh danh là “bà trùm bất động sản”.

Năm 1991, bà Lan cùng chồng là ông Eric Chu Nap Kee (còn gọi là Chu Lập Cơ) lập Công ty Vạn Thịnh Phát, chuyên đầu tư vào các lĩnh vực bất động sản, nhà hàng, khách sạn và dịch vụ tài chính.

Nhiều tờ báo đã đặt nghi vấn rằng nhờ mối quan hệ thân thiết với gia đình ông Lê Thanh Hải - người khi đó là ủy viên Bộ Chính trị Đảng Cộng sản và bí thư Thành ủy TP. HCM (từ năm 2005 - 2010, ông Lê Thanh Hải có vợ là bà Trương Thị Hiền và chị vợ là bà Trương Mỹ Hoa, cựu phó chủ tịch nước), bà Lan mới có thể sở hữu nhiều bất động sản lớn tọa lạc trên nhiều tuyến đường đắt đỏ của Sài Gòn.

Năm 2004, Vạn Thịnh Phát xây tòa nhà Windsor Plaza Hotel - một khách sạn cao cấp nhất tại TP. HCM vào thời điểm đó. Năm 2006, nơi này nơi được Chính phủ chọn để tổ chức Hội nghị Cấp cao APEC.

Năm 2011, bà Trương Mỹ Lan được chủ tịch nước khi đó là ông Trương Tấn Sang trao tặng Huân chương Lao động hạng Ba.

Có một sự kiện đáng chú ý diễn ra vào giữa năm 2014 khi bà Lan cùng các thành viên trong gia tộc họ Trương đồng loạt xin thôi quốc tịch Việt Nam, nhưng đến tháng 6/2015 thì rút hồ sơ.

Tháng 5/2016, Hiệp hội Các Nhà báo Điều tra Quốc tế (ICIJ) công bố “Hồ sơ Panama”, qua đó, tiết lộ cách hàng ngàn cá nhân và tổ chức trên thế giới dùng các công ty vỏ bọc ở nước ngoài để trốn thuế, rửa tiền hay che giấu tài sản.

Tên Truong My Lan và Eric Chu Nap Kee (Chu Lập Cơ) - chồng bà Lan xuất hiện trong danh sách này. Cả hai được cho là người thụ hưởng của EurAsia ID Concept Group Limited - công ty đăng ký tại British Virgin Islands, liên quan đến Multi-Check Limited.

Tính đến thời điểm bị bắt, bà Lan sở hữu hàng loạt bất động sản “khủng” tại TP. HCM, như tòa nhà Sherwood Residence (từng là nơi ở của bà Lan), tòa nhà Times Square (ở số 26 - 36 Nguyễn Huệ, quận 1, là khách sạn 6 sao đầu tiên ở TP. HCM, do ông Chu Lập Cơ làm chủ tịch Hội đồng Quản trị), tòa nhà Union Square (số 19 - 25 Nguyễn Huệ, quận 1, do con gái bà Lan đứng tên và được SCB thuê làm trụ sở trong nhiều năm), dự án Amigo (nằm tại bốn mặt tiền đường Nguyễn Huệ - Ngô Đức Kế - Hồ Tùng Mậu - Huỳnh Thúc Kháng, quận 1), dự án Mũi Đèn Đỏ (phường Phú Thuận, quận 7), v.v.

Bà Lan từng khai tại tòa rằng chỉ cần bán 10% tài sản bất động sản đã có thể thu về khoảng 500.000 tỷ đồng, và bán chưa đến 10% cổ phần, cổ phiếu có thể thu về 100.000 - 200.000 tỷ đồng, khi nói về giải pháp khắc phục hậu quả cho các bị hại.

Trong khi đó, Tập đoàn Vạn Thịnh Phát có hơn 1.000 doanh nghiệp, bao gồm các công ty con và công ty thành viên trong và ngoài nước, hoạt động trên nhiều lĩnh vực, điển hình là Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Bất động sản Windsor (do bà Trương Mỹ Lan làm Tổng giám đốc), Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư An Đông, Công ty Cổ phần Đầu tư Times Square Việt Nam, Công ty Cổ phần Tập đoàn Sài Gòn Peninsula, v.v. Theo cáo trạng, các công ty “ma” được thành lập để lập khống hàng ngàn hồ sơ vay vốn.



Vợ chồng bà Lan nhận Huân chương lao động ngày 30/4/2011.
Nguồn ảnh: Báo Tiếng Dân.

TRƯƠNG MY LAN

beneficiary of

ErAsia ID Concept Group Limited

OFFICER	LINKED TO	DATA FROM
Chu Nap Kee Eric	Hong Kong	Panama Papers
Chu Nap Kee Eric	Hong Kong	Panama Papers
CHU NAP KEE, ERIC	Hong Kong	Panama Papers
Nap Kee Eric CHU	China, Hong Kong	Pandora Papers

Nguồn: Hiệp hội Các Nhà báo Điều tra Quốc tế (ICIJ).



Tòa nhà Saigon Times Square nhìn từ trên cao.
Nguồn ảnh: Times Square Việt Nam.

GIẢI ĐOẠN 1

Quá trình điều tra giai đoạn 1:

Ngày 8/10/2022, bà Trương Mỹ Lan bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra (C03) thuộc Bộ Công an khởi tố, bắt tạm giam để điều tra về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

Ngày 15/01/2023, ông Nguyễn Cao Trí, tổng giám đốc Công ty Sài Gòn - Đại Ninh bị khởi tố, bắt tạm giam với cáo buộc lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Ông Trí đã chỉ đạo nhân viên tiêu hủy chứng cứ liên quan đến 40 triệu USD mà bà Lan đã chuyển cho ông, nhằm mục đích chiếm đoạt.

Chiều 28/3/2023, C03 khởi tố bà Đỗ Thị Nhân, nguyên cục trưởng Cục Thanh tra, Giám sát Ngân hàng (Cục II) của Ngân hàng Nhà nước về tội “lợi dụng chức vụ quyền hạn khi thi hành công vụ”. Bà Nhân bị cáo buộc đã báo cáo không trung thực, khiến việc giám sát Ngân hàng SCB không đầy đủ.

Chiều 2/10/2023, trong một buổi họp báo của Bộ Công an, Thiếu tướng Nguyễn Văn Thành cho biết có hơn 30.000 tỷ đồng của hơn 42.000 nhà đầu tư bị Tập đoàn Vạn Thịnh Phát lừa đảo, chiếm đoạt.

Ngày 23/11/2023, cơ quan chức năng khởi tố thêm hai vụ án, nâng tổng số bị can lên thành 108, trong đó có 23 người là lãnh đạo cấp vụ, cục và cán bộ cơ quan thanh tra, kiểm toán, thanh tra, giám sát ngân hàng, lãnh đạo thanh tra, ngân hàng địa phương.

Ngày 15/12/2023, Viện Kiểm sát Nhân dân (KSND) Tối cao truy tố bà Trương Mỹ Lan với ba tội danh, cùng 85 bị cáo khác trước Tòa án Nhân dân (TAND) TP.HCM để xét xử sơ thẩm.

Trong số đó, có 13 bị cáo bị truy tố ở khung hình phạt cao nhất là tử hình. Các tội danh mà bà Lan bị truy tố gồm: (1) tham ô tài sản (sử

dụng hồ sơ vay vốn giả mạo để chiếm đoạt tiền từ Ngân hàng SCB); (2) đưa hối lộ; (3) vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng. Tên Trương Mỹ Lan và Eric Chu Nap Kee (Chu Lập Cơ) - chồng bà Lan xuất hiện trong danh sách này. Cả hai được cho là người thụ hưởng của EurAsia ID Concept Group Limited - công ty đăng ký tại British Virgin Islands, liên quan đến Multi-Check Limited.

Tính đến thời điểm bị bắt, bà Lan sở hữu hàng loạt bất động sản “khủng” tại TP. HCM, như tòa nhà Sherwood Residence (từng là nơi ở của bà Lan), tòa nhà Times Square (ở số 26 - 36 Nguyễn Huệ, quận 1, là khách sạn 6 sao đầu tiên ở TP. HCM, do ông Chu Lập Cơ làm chủ tịch Hội đồng Quản trị), tòa nhà Union Square (số 19 - 25 Nguyễn Huệ, quận 1, do con gái bà Lan đứng tên và được SCB thuê làm trụ sở trong nhiều năm), dự án Amigo (nằm tại bốn mặt tiền đường Nguyễn Huệ - Ngô Đức Kế - Hồ Tùng Mậu - Huỳnh Thúc Kháng, quận 1), dự án Mũi Đèn Đỏ (phường Phú Thuận, quận 7), v.v.

Bà Lan từng khai tại tòa rằng chỉ cần bán 10% tài sản bất động sản đã có thể thu về khoảng 500.000 tỷ đồng, và bán chưa đến 10% cổ phần, cổ phiếu có thể thu về 100.000 - 200.000 tỷ đồng, khi nói về giải pháp khắc phục hậu quả cho các bị hại.

Trong khi đó, Tập đoàn Vạn Thịnh Phát có hơn 1.000 doanh nghiệp, bao gồm các công ty con và công ty thành viên trong và ngoài nước, hoạt động trên nhiều lĩnh vực, điển hình là Công ty Cổ phần Tập đoàn Quản lý Bất động sản Windsor (do bà Trương Mỹ Lan làm Tổng giám đốc), Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư An Đông, Công ty Cổ phần Đầu tư Times Square Việt Nam, Công ty Cổ phần Tập đoàn Sài Gòn Peninsula, v.v. Theo cáo trạng, các công ty “ma” được thành lập để lập khống hàng ngàn hồ sơ vay vốn.

Phiên tòa xét xử sơ thẩm giai đoạn 1 (từ ngày 5/3 - 11/4/2024)

Thành phần tham gia:

Phiên tòa có sự tham gia của 10 kiểm sát viên, khoảng 200 luật sư và 2.700 nhân chứng. Tổng cộng có 86 bị cáo, trong đó có bà Trương Mỹ Lan, các lãnh đạo cấp cao của Tập đoàn Vạn Thịnh Phát và các công ty liên quan; nhân viên của các công ty thẩm định giá và kiểm toán; 45 cựu lãnh đạo của SCB; 15 cựu cán bộ Ngân hàng Nhà nước; ba cán bộ Thanh tra Chính phủ; một cựu cán bộ Kiểm toán Nhà nước và ông Nguyễn Cao Trí.

Cáo buộc chính: “Rút ruột” SCB

Bà Lan bị cáo buộc đã thâm tóm ba ngân hàng là Ngân hàng TMCP Sài Gòn (cũ), Ngân hàng Đệ Nhất (Ficombank) và Ngân hàng TMCP Việt Nam Tín Nghĩa (TinNghiaBank) để hợp nhất thành Ngân hàng SCB vào ngày 1/1/2012. Trong đó, bà Lan tiếp tục nắm giữ 85,61% cổ phần thông qua 73 cổ đông đại diện. Đến ngày 1/1/2018, tỷ lệ sở hữu gián tiếp của bà tăng lên 91,54%.

Từ đó, bà Lan đã lấy SCB làm bàn đạp để huy động vốn cho Tập đoàn Vạn Thịnh Phát và các công ty con, tạo ra các hồ sơ vay giả mạo nhằm chiếm đoạt tài sản cho mục đích cá nhân.

Đáng chú ý, bà Lan bị cáo buộc cùng lúc hai tội danh trong một hành vi, đó là “tham ô tài sản” và “vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”.

Lý do, theo Viện KSND, là vi hành vi phạm tội của bà Lan kéo dài từ năm 2012 đến 2022, trong bối cảnh Bộ luật Hình sự thay đổi. Cụ thể, trong giai đoạn 2012 - 2017 thì áp dụng Bộ luật Hình sự 1999, lúc này tội “tham ô tài sản” chưa áp dụng cho khu vực ngoài nhà nước nên bà bị truy tố về tội “vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Đến giai đoạn 2018 - 2022,

Bộ luật Hình sự năm 2015 có hiệu lực, mở rộng tội “tham ô tài sản” sang khu vực ngoài nhà nước.

Diễn biến:

Ngày 5/3/2024, TAND TP. HCM mở phiên xét xử sơ thẩm giai đoạn 1 vụ sai phạm xảy ra tại Tập đoàn Vạn Thịnh Phát, Ngân hàng SCB và các tổ chức có liên quan. Phiên tòa do Chánh tòa Hình sự TAND TP. HCM Phạm Lương Toàn làm chủ tọa. Bà Lan có năm luật sư bào chữa.

Tại phiên xét xử, bà Lan thừa nhận đã gặp riêng bà Đỗ Thị Nhân, cựu cục trưởng Cục Thanh tra, Giám sát Ngân hàng II (Cục II) của Ngân hàng Nhà nước, nhưng không thừa nhận việc chỉ đạo Võ Tấn Hoàng Văn (cựu tổng giám đốc Ngân hàng SCB) đưa 5,2 triệu USD cho bà Nhân.

Ngày 8/3/2024: Bà Đỗ Thị Nhân thừa nhận hành vi và tội danh nhận hối lộ 5,2 triệu USD từ bà Trương Mỹ Lan. Theo cáo trạng, bà Nhân đã chỉ đạo cấp dưới đưa ra kết quả thanh tra không khách quan, chính xác, gây thiệt hại 514.000 tỷ đồng.

Ngày 11/3/2024: Bà Lan trình bày quá trình hợp nhất ba ngân hàng thương mại cổ phần thành Ngân hàng SCB. Theo bà Lan, Ngân hàng Nhà nước đã mời bà tham gia hỗ trợ cho quá trình hợp nhất này, với ba nhiệm vụ: (1) sở hữu trên 65% cổ phần để có đủ thẩm quyền ra nghị quyết hợp nhất ba ngân hàng theo quy định pháp luật, (2) cho mượn tài sản để đảm bảo thanh khoản cho ngân hàng, (3) kêu gọi đối tác nước ngoài tham gia đầu tư vào ngân hàng.

Ban đầu bà từ chối, nhưng sau đó, bà đã đồng ý tham gia với vai trò cố vấn.

Bà Lan nhấn mạnh rằng việc làm của mình chỉ nhằm giúp vực dậy SCB chứ không phải để “thâu tóm” quyền hành, chi phối hoạt động ngân hàng như cáo trạng đã dẫn.

Đại diện Ngân hàng Nhà nước xác nhận rằng cả ba ngân hàng trước khi hợp nhất đều yếu kém và cần thiết phải tái cơ cấu.

Đáng lưu ý, bà Lan nhắc đến ông Trần Minh Tuấn (phó thống đốc Ngân hàng Nhà nước từ năm 1998 - 2013, qua đời năm 2014) và Thượng tướng Phạm Quý Ngọ (thứ trưởng Bộ Công an từ năm 2010 đến khi qua đời vào năm 2014) đã đề nghị bà tham gia hỗ trợ việc hợp nhất ba ngân hàng thương mại. [1]

Ngày 15/3/2024: Hội đồng Xét xử tập trung làm rõ các tài sản của bà Lan.

Đại diện Ngân hàng SCB không đồng ý với con số thiệt hại hơn 498.000 tỷ đồng được nêu trong cáo trạng, mà cho rằng thiệt hại thực tế tính đến ngày 5/3 là hơn 760.000 tỷ đồng.

Trái lại, bà Lan cho rằng cách tính toán của SCB không hợp lý và đặt câu hỏi về cơ sở xác định số tiền thiệt hại đó.

Ngày 19/3/2024: Đại diện Viện KSND đề nghị mức án tử hình cho bà Lan về tội “tham ô tài sản”, “đưa hối lộ” và “vi phạm

quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”.

Bà Đỗ Thị Nhân bị đề nghị án tù chung thân.

Nhóm 16 bị cáo là cựu cán bộ Ngân hàng Nhà nước bị đề nghị mức án từ ba năm tù treo đến 15 năm tù về tội lợi dụng chức vụ, quyền hạn.

Ngoài ra, các bị cáo khác bị đề nghị mức án từ 3 năm tù treo đến 20 năm tù, tùy thuộc vào mức độ vi phạm.

Ngày 22/3/2024: Có gần 200 luật sư bắt đầu tham gia bào chữa cho 86 bị cáo.

Ngày 28/3/2024: Đại diện Ngân hàng SCB đề nghị Hội đồng Xét xử giao 1.166 tài sản của bà Lan để SCB toàn quyền khai thác, sử dụng, xử lý, không phân biệt tài sản đó có đủ điều kiện pháp lý hay không.

Ngày 1/4/2024: Viện KSND TP. HCM bắt đầu đối đáp lại với các quan điểm bào chữa, bảo vệ quyền lợi của luật sư và tự bào chữa bổ sung của 86 bị cáo.



Phiên tòa xét xử bà Lan. Ảnh: Nguyễn Anh / Báo Thanh Niên.



Bà Trương Mỹ Lan tại tòa sáng 11/4.
Ảnh: Thanh Tùng / Báo VnExpress.

Chiều 3/4/2024: Sau khi kết thúc phần tranh luận bổ sung, các bị cáo được nói lời sau cùng.

Bà Lan đề nghị Hội đồng Xét xử xem xét lại tội danh tham ô đối với mình. Bà cũng cho rằng số tiền mà các doanh nghiệp hiện nay đang vay Ngân hàng SCB (khoảng 300.000 tỷ đồng) không thuộc trách nhiệm của bà nên có thể loại số tiền này khỏi số tiền bị cáo buộc chiếm đoạt.

Kết quả phiên tòa: Án tử hình và khoản bồi thường hơn 673.800 tỷ đồng

Ngày 11/4/2024: TAND TP. HCM tuyên án tử hình đối với Trương Mỹ Lan về tội “tham ô tài sản”, 20 năm tù tội “đưa hối lộ” và 20 năm tội “vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Tổng hợp các hình phạt là tử hình.

Các bị cáo khác nhận mức án từ ba năm tù treo đến tù chung thân. Chồng bà Lan bị tuyên án chín năm tù, còn cháu gái bà nhận mức án 17 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự, từ năm 2012 đến 2022, bà Lan và các đồng phạm bị cáo buộc đã tạo ra hơn 2.500 khoản vay tại SCB, với tổng số tiền giải ngân hơn 1 triệu tỷ đồng, chiếm 93% tổng dư nợ của ngân hàng.

Đến thời điểm khởi tố vụ án vào tháng 10/2022, nhóm bà Lan và Vạn Thịnh Phát còn 1.284 khoản vay với dư nợ 677.000 tỷ đồng cả gốc và lãi.

Tính đến thời điểm xét xử sơ thẩm, sau khi một số khoản vay đã được tắt toán, số tiền bà Lan có trách nhiệm bồi thường còn hơn 673.800 tỷ đồng, tương ứng với dư nợ của 1.243 khoản vay.

Do đó, theo Thẩm phán Phạm Lương Toàn, về trách nhiệm dân sự, bà Lan bị buộc bồi thường tổng thiệt hại đã gây ra cho SCB, là hơn 673.800 tỷ đồng (gồm cả nợ gốc và lãi phát sinh).

Phiên tòa xét xử phúc thẩm giai đoạn 1

Ngày 4/5/2024: Có hơn 20 đơn kháng cáo bản án sơ thẩm giai đoạn 1 được gửi tới TAND Cấp cao tại TP.HCM.

Trong đơn kháng cáo viết tay dài sáu trang, bà Lan cho rằng mình bị phạt mức án tử hình là “quá nặng nề và quá nghiêm khắc”.

Ngày 8/5/2024: TAND TP. HCM công bố bản án sơ thẩm vụ án Trương Mỹ Lan và đồng phạm lên *Cổng thông tin điện tử TAND TP. HCM* và *Trang thông tin điện tử TAND TP. HCM*.

Diễn biến chính:

Ngày 4/11/2024: TAND Cấp cao tại TP.HCM xét xử phúc thẩm vụ án Trương Mỹ Lan và đồng phạm giai đoạn 1.

Ngày 7/11/2024: Trong phần xét hỏi, bà Lan mong Ngân hàng SCB trả lại số tiền 5.000 tỷ đồng mà bà đã đưa vào để tăng vốn điều lệ cho ngân hàng. Theo bà Lan, Ngân hàng Nhà nước chưa cấp chứng nhận tăng

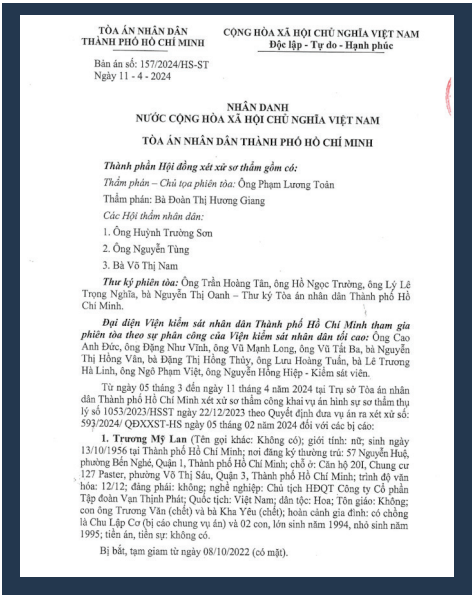
vốn cho số tiền này, nên bà muốn lấy lại để khắc phục hậu quả vụ án.

Đại diện Ngân hàng SCB nói phía ngân hàng đã làm xong các thủ tục để tăng vốn điều lệ và Ngân hàng Nhà nước chưa cấp chứng nhận, nhưng số tiền này đã được hòa vào dòng tiền chung của ngân hàng. Do đó, ngân hàng không đồng ý trả tiền cho bà Lan.

Đồng thời, bà Lan cho rằng việc Công ty Thẩm định giá Hoàng Quân định giá 295.000 tỷ đồng với 1.121 mã tài sản (tài sản bị kê biên để đảm bảo thi hành án) chỉ mới bằng 60% giá trị thực tế.

Ngày 10/11/2024: Bà Lan cho biết từ sau phiên tòa sơ thẩm, gia đình bà đã nộp 500 tỷ đồng để khắc phục hậu quả. Đồng thời, trong thời gian xét xử phúc thẩm giai đoạn 1, gia đình bà tiếp tục nộp thêm 80 tỷ đồng.

Ngày 12/11/2024: Bà Lan trình bày phương án khắc phục hậu quả liên quan khoản tiền



Bản án sơ thẩm giai đoạn 1. Nguồn: Cổng thông tin điện tử TAND TP. HCM.



Trương Mỹ Lan trong phiên xử phúc thẩm. Nguồn ảnh: Báo Pháp Luật.

304.000 tỷ đồng (tương đương 12,5 tỷ USD, số tiền mà bà Lan trực tiếp chiếm đoạt).

Theo bà Lan, 440 mã tài sản đảm bảo cho các khoản vay tại Ngân hàng SCB có giá trị ít nhất 100.000 tỷ đồng nhưng chưa được Công ty Thẩm định giá Hoàng Quân định giá nên bị xem là vô giá trị. Cụ thể, công ty này chỉ định giá được 726/1.166 tài sản đảm bảo cho 1.284 khoản vay, với lý do các tài sản còn lại là cổ phần, cổ phiếu, quyền tài sản, bất động sản không đủ hồ sơ pháp lý.

Ngoài ra, trước khi bị bắt, từng có người đề nghị mua lại “Dự án 6A” với mức giá 40.000 tỷ đồng (Công ty Hoàng Quân chỉ định giá khoảng 16.000 tỷ đồng). Bây giờ, bà Lan đồng ý nộp lại dự án này để khắc phục hậu quả.

Và còn khoảng 20.000 tỷ đồng từ nhiều cá nhân, pháp nhân còn nợ bà Lan.

Phía luật sư của bà Lan cũng cho rằng nếu áp theo bảng giá đất mới, giá trị tài sản đảm bảo của bị cáo Lan cũng sẽ thay đổi theo chiều hướng tăng lên, giúp bồi thường thiệt hại tốt hơn.

Ngày 15/11/2024: Sau phiên nghị án kéo dài hơn ba ngày, Viện KSND đề nghị chấp nhận một phần đơn kháng cáo của bà Lan.

Đề nghị tuyên phạt Trương Mỹ Lan:

- Từ 16 - 18 năm tù đối với tội “vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng” (ở bản án sơ thẩm là 20 năm tù)
- Bác kháng cáo đối với các tội danh “đưa hối lộ” và “tham ô tài sản”
- Tổng hợp hình phạt: Y án tử hình bà Lan

Ngày 25/11/2024: Theo Viện KSND, nếu bà Lan nộp được 3/4 tài sản (khoảng 280.000 tỷ đồng) thì mới có cơ sở xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Sáng 3/12/2024: TAND Cấp cao tại TP.HCM tuyên y án tử hình đối với Trương Mỹ Lan. Ngoài ra, trong thời gian thi hành, nếu bà Lan nộp được 3/4 tài sản để khắc phục hậu quả thì có thể được xem xét giảm án từ tử hình xuống chung thân.

Bà Đỗ Thị Nhàn và ông Bùi Anh Dũng đều bị tòa bác kháng cáo, y án tử chung thân. 42 bị cáo khác được giảm từ 1 - 3 năm tù.

GIẢI ĐOẠN 2

Quá trình điều tra giai đoạn 2

Tối 5/6/2024: C03 tiếp tục đề nghị truy tố 34 bị can liên quan đến Tập đoàn Vạn Thịnh Phát và Ngân hàng SCB, trong đó có bà Lan. Đây được thông báo là giai đoạn 2 của vụ đại án.

Ngày 15/7/2024: Viện KSND Tối cao ban hành cáo trạng truy tố Trương Mỹ Lan ở ba tội danh, bao gồm: “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, “rửa tiền” và “vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới”.

Phiên tòa sơ thẩm giai đoạn 2 (diễn ra từ ngày 19/9/2024 - 17/10/2024)

Ngày 6/9/2024: TAND TP. HCM đưa ra thông báo về việc xét xử vắng mặt 35.824 bị hại là các nhà đầu tư mua trái phiếu do Tập đoàn Vạn Thịnh Phát phát hành và khẳng định việc xét xử vắng mặt sẽ không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của các bị hại.

Sáng 19/9/2024: TAND TP. HCM mở phiên xét xử sơ thẩm giai đoạn 2 đối với bà Lan và 33 người khác.

Thành phần tham gia:

Phiên tòa do Thẩm phán Nguyễn Thị Hà, phó chánh Tòa Hình sự, TAND TP. HCM làm chủ tọa, có năm kiểm sát viên thực hiện quyền công tố, gần 100 luật sư tham gia bào chữa, hơn 530 tổ chức, cá nhân được triệu tập với tư cách người có quyền, nghĩa vụ liên quan.

Cáo buộc chính: “Rút ruột” SCB

Bà Lan bị cáo buộc đã thâu tóm ba ngân hàng là Ngân hàng TMCP Sài Gòn (cũ), Ngân hàng Đệ Nhất (Ficombank) và Ngân hàng TMCP Việt Nam Tín Nghĩa (TinNghiaBank) để hợp nhất thành Ngân

hàng SCB vào ngày 1/1/2012. Trong đó, bà Lan tiếp tục nắm giữ 85,61% cổ phần thông qua 73 cổ đông đại diện. Đến ngày 1/1/2018, tỷ lệ sở hữu gián tiếp của bà tăng lên 91,54%.

Từ đó, bà Lan đã lấy SCB làm bàn đạp để huy động vốn cho Tập đoàn Vạn Thịnh Phát và các công ty con, tạo ra các hồ sơ vay giả mạo nhằm chiếm đoạt tài sản cho mục đích cá nhân.

Đáng chú ý, bà Lan bị cáo buộc cùng lúc hai tội danh trong một hành vi, đó là “tham ô tài sản” và “vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”.

Lý do, theo Viện KSND, là vì hành vi phạm tội của bà Lan kéo dài từ năm 2012 đến 2022, trong bối cảnh Bộ luật Hình sự thay đổi. Cụ thể, trong giai đoạn 2012 - 2017 thì áp dụng Bộ luật Hình sự 1999, lúc này tội “tham ô tài sản” chưa áp dụng cho khu vực ngoài nhà nước nên bà bị truy tố về tội “vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Đến giai đoạn 2018 - 2022,

Diễn biến:

Sáng 19/9/2024: TAND TP. HCM mở phiên xét xử sơ thẩm giai đoạn 2. Mặc dù tòa đã thông báo xét xử vắng mặt với 35.824 bị hại, nhưng hàng trăm người vẫn đổ xô tới cổng tòa với hy vọng được tham dự phiên xét xử.

Chiều 23/9/2024: Bà Lan khẳng định quyết tâm bồi thường cho các nạn nhân mua trái phiếu SCB “bằng mọi giá”. Bà cho biết tổng tài sản hiện có của bà là hơn 21.000 tỷ đồng. Đồng thời, bà đề nghị Hội đồng Xét xử thu hồi hơn 17.000 tỷ đồng từ một số ngân hàng và tổ chức. “Như vậy, có hơn 38.000 tỷ đồng để trả tiền lại cho người dân”, bà Lan trình bày.

Ngày 25/9/2024: Bà Lan phủ nhận cáo buộc về hành vi rửa tiền hơn 445.000 tỷ đồng.

Bà Lan khai không sử dụng số tiền này cho cá nhân mà dùng toàn bộ vào việc cơ cấu lại Ngân hàng SCB. Bà cho biết chỉ có 75



Hàng trăm bị hại kéo nhau tới TAND TP.HCM. Nguồn ảnh: Báo Dân Trí.

tỷ đồng là khoản vay đến hạn được các cựu lãnh đạo SCB tự động cơ cấu lại khoản vay. “Còn tiền chuyển đi nước ngoài rất ít so với số tiền nước ngoài chuyển tiền Việt Nam [...]”, bà Lan nói.

Bà Lan đề nghị Hội đồng Xét xử xem xét lại số tiền bị cáo buộc trong tội rửa tiền, vì cùng một nguồn tiền nhưng bà bị quy trách nhiệm về bốn tội danh khác nhau, bao gồm vi phạm quy định về ngân hàng, tham ô tài sản, rửa tiền và vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới.

Về việc giao tài xế Bùi Văn Dũng đến ngân hàng lấy thùng tiền (tổng cộng 108.000 tỷ đồng và hơn 14,7 triệu USD), bà Lan giải thích rằng trong hơn 3 năm (từ tháng 1/2018 đến tháng 10/2022), bà đang thực hiện dự án có vốn đầu tư nước ngoài nên nguồn tiền giao dịch rất nhiều.

Do đó, toàn bộ số tiền mà nhờ tài xế chở đều là tiền của bà, không phải của SCB.

Ngày 29/9/2024: Bà Lan tiếp tục phủ nhận việc chỉ đạo đồng phạm chuyển tiền ra nước ngoài. Bà cho rằng mình “chỉ biết việc vay

tiền từ nước ngoài và dùng tiền cá nhân để trả nợ”, không liên quan đến tài sản của Ngân hàng SCB.

Tuy nhiên, ngay sau đó bà Lan đã nhận hết toàn bộ trách nhiệm về hành vi vận chuyển tiền, đồng thời xin Hội đồng Xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các đồng phạm và nhấn mạnh rằng việc chuyển tiền không liên quan đến các công ty thuộc Tập đoàn Vạn Thịnh Phát.

Ngày 4/10/2024: Trong phần luận tội, đại diện Viện KSND TP. HCM đề nghị tuyên phạt bị cáo Lan:

- Án chung thân về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản
- Từ 12 - 13 năm tù về tội rửa tiền
- Từ 8 - 9 năm tù về tội vận chuyển tiền tệ trái phép qua biên giới
- Tổng hợp hình phạt: Tù chung thân

Ngoài ra, 33 bị cáo còn lại, Viện KSND TP. HCM đề nghị tuyên từ 2 - 27 năm tù.

Ngày 11/10/2024: Các bị cáo được nói lời sau cùng trước khi Hội đồng Xét xử nghị án.

Bà Lan nhiều lần xúc động và rơi nước mắt. Bà thừa nhận đã mắc sai lầm và phải trả giá đắt, ảnh hưởng đến hàng trăm gia đình, hàng vạn con người.

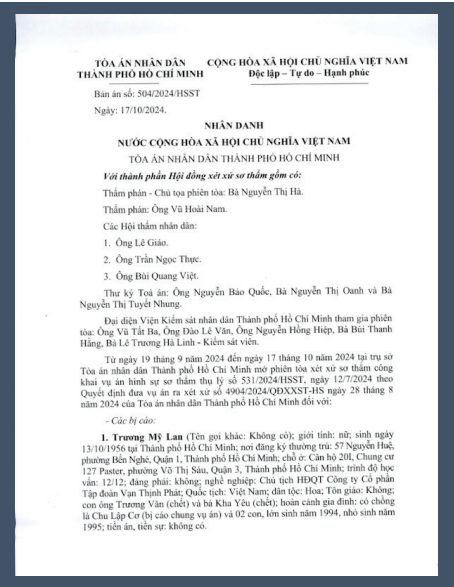
Bà Lan chia sẻ rằng cuộc đời ai cũng có sai lầm và phải trả giá, nhưng cái giá bà phải trả là quá đắt.

Qua đó, bà mong được xem xét những đóng góp của mình cho xã hội và nỗ lực khắc phục hậu quả, đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt cho chồng, em dâu, cháu và tất cả các đồng phạm.

Bà Lan nhấn mạnh rằng bà không phải là người xấu xa và trái tim bà đang rỉ máu từng giây, từng phút. Bà cũng bày tỏ sự ăn năn, hối hận và xin lỗi các bị hại, chấp nhận định mệnh và những hậu quả mà mình đã gây ra.

Kết quả phiên tòa: Án tù chung thân và khoản bồi thường 30.081 tỷ đồng cho 35.824 người bị hại

Chiều 17/10/2024: TAND TP. HCM tuyên phạt bà Lan chung thân về tội “lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, 12 năm tù về tội “rửa tiền”, 8 năm tù về tội “vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới”. Tổng hợp hình phạt là chung thân.



*Bản án sơ thẩm giai đoạn 2.
Nguồn: Cổng thông tin điện tử TAND TP. HCM.*

Đồng thời, buộc bà Lan bồi thường toàn bộ hơn 30.081 tỷ đồng cho 35.824 người bị hại.

Ngày 24/10/2024: Bản án được đăng lên Cổng thông tin điện tử TAND TP.HCM, 35.824 người bị hại và người liên quan vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm sẽ có 15 ngày để kháng án.

Sáng 12/12/2024: Bà Lan đã nộp đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm trong giai đoạn 2.

Ngày 12/12/2024: Theo TAND TP.HCM, có 29 bị cáo kháng cáo bản án sơ thẩm giai đoạn 2. Trong đó, bà Lan kháng cáo toàn bộ bản án, 28 bị cáo còn lại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin hưởng án treo cũng như mong được xem xét lại một số hành vi.

Phiên tòa phúc thẩm giai đoạn 2:

Ngày 5/3/2025: TAND Cấp cao tại TP.HCM quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Trương Mỹ Lan cùng 28 bị cáo khác liên quan đến hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản, rửa tiền, vận chuyển trái phép tiền tệ qua biên giới.

Phiên tòa sẽ diễn ra từ ngày 25/3/2025 và dự kiến kết thúc ngày 21/4/2025.

Ngày 12/3/2025: Cục Thi hành án Dân sự TP.HCM đã nhận hơn 34.000 đơn đề nghị cung cấp thông tin từ các trái chủ, là bị hại trong vụ án Trương Mỹ Lan và SCB.

Hoạt động này nhằm chuẩn hóa thông tin trước khi vụ án được đưa ra xét xử phúc thẩm, đồng thời nhằm đảm bảo tiến độ tổ chức thi hành án, thanh toán tiền cho trái chủ.

Theo bản án sơ thẩm giai đoạn 2, sẽ có 43.125 trái chủ được bồi thường.

Luật Khoa tạp chí sẽ tiếp tục cập nhật về vụ án.

CÁC NHÂN VẬT ĐÁNG CHÚ Ý KHÁC



Ông Chu Lập Cơ trong phiên tòa sơ thẩm giai đoạn 1.
Ảnh: Thanh Tùng / Báo VnExpress.

Chu Lập Cơ

Chu Lập Cơ, sinh năm 1956, là một doanh nhân gốc Hong Kong, là chồng của bà Trương Mỹ Lan.

Ông là chủ tịch Hội đồng Quản trị và có hơn 99% cổ phần tại Công ty Cổ phần Đầu tư Times Square (quận 1, TP. HCM)

Ngày 22/2/2023, vài tháng sau khi vợ mình bị bắt, ông Chu Lập Cơ đã bán tháo nhiều bất động sản ở Hong Kong với mức giá rẻ.

Ngày 11/4/2024, ở giai đoạn 1 của vụ án, ông Chu Lập Cơ bị TAND TP. HCM tuyên phạt chín năm tù về tội “vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”.

Ông Cơ bị cáo buộc đã giúp bà Lan hợp thức hóa hồ sơ vay vốn khống cho 73 khoản vay, gây thiệt hại cho SCB hơn 9.000 tỷ đồng.

Trong giai đoạn 2 của vụ án, ông Chu Lập Cơ bị tuyên hai năm tù về tội “rửa tiền”.



Trương Huệ Vân trong phiên tòa sơ thẩm giai đoạn 1.
Ảnh: Nhật Thịnh / Báo Thanh Niên.

Trương Huệ Vân

Trương Huệ Vân (sinh năm 1988) là người Việt gốc Hoa thuộc thế hệ thứ tư của gia tộc họ Trương và là cháu ruột của bà Trương Mỹ Lan.

Trước khi bị bắt, Trương Huệ Vân là tổng giám đốc Tập đoàn Vạn Thịnh Phát từ tháng 8/2020 và quản lý, điều hành nhiều công ty của tập đoàn này.

Từ năm 2020, Trương Huệ Vân đã khởi tạo 52 công ty “ma” cùng 4 công ty hoạt động thực tế, tạo lập 155 khoản vay khống để có thể rút 1.088 tỷ đồng từ SCB cho bà Lan.

Trương Huệ Văn (sinh năm 1988) là người Việt gốc Hoa thuộc thế hệ thứ tư của gia tộc họ Trương và là cháu ruột của bà Trương Mỹ Lan.

Trước khi bị bắt, Trương Huệ Văn là tổng giám đốc Tập đoàn Vạn Thịnh Phát từ tháng 8/2020 và quản lý, điều hành nhiều công ty của tập đoàn này.

Từ năm 2020, Trương Huệ Văn đã khởi tạo 52 công ty “ma” cùng 4 công ty hoạt động thực tế, tạo lập 155 khoản vay khổng lồ có thể rút 1.088 tỷ đồng từ SCB cho bà Lan.

Trong phiên xét xử sơ thẩm giai đoạn 1, TAND TP. HCM tuyên bị cáo Trương Huệ Văn 17 năm tù vì tội tham ô tài sản. Đến phiên phúc thẩm, hình phạt của bà giảm xuống còn 13 năm tù.

Ở giai đoạn 2, bà Văn bị cáo buộc đã ký các hợp đồng, chứng từ khống để Công ty WMC (nơi bà Văn giữ vị trí Tổng Giám đốc) chuyển 13.000 tỷ đồng cho Công ty An Đông, giúp bà Lan cùng đồng phạm phát hành hai mã trái phiếu ADC-2018.09.1 và ADC-2019.1 của Công ty An Đông cho 20.623 trái chủ.

Sau đó, TAND TP. HCM tuyên phạt bị cáo Trương Huệ Văn 5 năm tù.



Bị cáo Đỗ Thị Nhân. Ảnh: Quỳnh Trần / Báo VnExpress.

Đỗ Thị Nhân

Đỗ Thị Nhân, 57 tuổi, thạc sĩ luật, từng giữ chức vụ cục trưởng Cục Thanh tra, Giám sát Ngân hàng (Cục II) thuộc Ngân hàng Nhà nước. Bà cũng là trưởng đoàn thanh tra Ngân hàng SCB.

Ở phiên tòa sơ thẩm giai đoạn 1, bà Nhân bị tuyên án tù chung thân về tội nhận hối lộ, bị buộc nộp phạt bổ sung 100 triệu đồng, tịch thu sung công 5,2 triệu USD - số tiền mà bà Nhân “miễn cưỡng” nhận từ Trương Mỹ Lan, thông qua ông Võ Tấn Hoàng Văn.

Theo bà Nhân, trong suốt thời gian thanh tra đến khi bị phát hiện ra sai phạm, bà đã không nhận bất cứ lợi ích gì từ SCB và Trương Mỹ Lan. Kể cả khi ông Văn đưa tiền, bà Nhân đều từ chối không nhận. Nhưng sau khi ông Văn nài nỉ và “nói đừng làm khó” hai bên thì bà mới “miễn cưỡng” nhận.

Bà Nhân khai rằng mình đã rất sợ, nên đã gửi số tiền này ở nhiều nơi và chưa sử dụng. Sau đó, bà nhiều lần gọi ông Văn đến lấy lại tiền nhưng không được.

Ở phiên phúc thẩm, Hội đồng Xét xử vẫn bác đơn kháng cáo của bà Nhân và tuyên y án tù chung thân, dù bà đã giao nộp lại toàn bộ số tiền 5,2 triệu USD và nộp thêm 1 tỷ đồng để khắc phục hậu quả.

Lý do được đưa ra là hành vi của bà Nhân “gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng”.



Ông Võ Hoàng Tấn Văn trước bục khai báo.
Ảnh: T.L / Báo Tuổi Trẻ.

Võ Hoàng Tấn Văn

Ông Võ Hoàng Tấn Văn (sinh năm 1971) là tổng giám đốc Ngân hàng SCB từ năm 2013 - 2020.

Trong thời gian này, ông được cho là đã giúp sức tích cực cho bà Lan lập hồ sơ vay khổng, rút tiền từ Ngân hàng SCB.

Theo cáo trạng, từ năm 2013 - 2017, ông Văn đã ký hợp thức hồ sơ cho 290 khoản vay, gây thiệt hại cho SCB số tiền 60.500 tỷ đồng. Từ năm 2018 đến 2020, ông tiếp tục ký hợp thức hồ sơ cho 348 khoản vay, giúp bà Lan chiếm đoạt 192.000 tỷ đồng và gây thiệt hại số nợ lãi phát sinh 101.000 tỷ đồng.

Ngày 11/4/2024, ông bị TAND TP. HCM phạt tù chung thân về các tội “tham ô tài sản và 19 năm tù về tội “vi phạm quy định về cho vay trong hoạt động của các tổ chức tín dụng”. Tổng hợp hình phạt là tù chung thân.



Ông Bùi Anh Dũng trong phiên xét xử sơ thẩm giai đoạn 1. Nguồn ảnh: Báo Thanh Niên.

Bùi Anh Dũng

Ông Bùi Anh Dũng (sinh năm 1961) là người được Trương Mỹ Lan coi là “hiền lành” và “không quậy phá”. Năm 2020, ông được bầu làm chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng SCB.

Từ năm 2020 đến 2022, ông Dũng đã ký hợp thức hồ sơ cho 404 khoản vay, gây thiệt hại cho SCB hơn 317.000 tỷ đồng.

Chiều 11/4/2024, ông Dũng cũng bị xử chung thân về tội “tham ô tài sản”, 19 năm tù “vi phạm quy định về hoạt động ngân hàng, hoạt động khác liên quan đến hoạt động ngân hàng” và tổng hợp hình phạt là chung thân.



Ông Nguyễn Cao Trí trong phiên sơ thẩm giai đoạn 1.
Ảnh: Thảo Nhân / Báo Thanh Niên.

Nguyễn Cao Trí

Ông Nguyễn Cao Trí (sinh năm 1970) là chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm tổng giám đốc Tập đoàn Capella (Capella Holdings). Tập đoàn này sở hữu nhiều thương hiệu nổi tiếng như Chill Skybar, Riverside Palace, Claris Palace, Capella Park View, Capella Gallery Hall.

Ngoài lĩnh vực ẩm thực và giải trí, ông Trí còn tham gia vào lĩnh vực giáo dục với vai trò chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư và Quản lý Giáo dục Văn Lang (chủ sở hữu Trường Đại học Văn Lang).

Trong lĩnh vực bất động sản, ông là tổng giám đốc kiêm người đại diện pháp luật của Công ty Cổ phần Đầu tư Du lịch Sài Gòn - Đại Ninh, chủ đầu tư dự án Khu đô thị thương mại, du lịch, nghỉ dưỡng sinh thái Đại Ninh tại Lâm Đồng, với tổng vốn đầu tư hơn 25.000 tỷ đồng.

Trong vụ án của bà Trương Mỹ Lan, ông Trí là bị cáo duy nhất không phải là đồng phạm của bà Lan gây ra thiệt hại cho Ngân hàng SCB.

Tuy nhiên, vào tháng 8/2023, ông Nguyễn Cao Trí bị bắt tạm giam với cáo buộc chiếm đoạt hơn 40 triệu USD của bà Lan. Theo cơ quan điều tra, ông Trí đã nhận số tiền này để mua bán dự án và kinh doanh, nhưng sau khi bà Lan bị bắt, ông Trí đã chỉ đạo nhân viên tiêu hủy chứng cứ nhằm chiếm đoạt số tiền trên.

Chiều 11/4/2024, tại phiên sơ thẩm giai đoạn 1, TAND TP. HCM tuyên ông Trí tám năm tù.

Ngày 3/12/2024, tại phiên tòa phúc thẩm giai đoạn 1, Hội đồng Xét xử đã chấp nhận đơn kháng cáo của ông Trí, giảm mức phạt từ tám xuống còn sáu năm tù.

Trong khi đó, ông Trí cũng rơi vào vòng lao lý với dự án Đại Ninh. Vào ngày 16/1/2025, ông bị cáo buộc tội đưa hối lộ. Theo cáo trạng, ông Trí đã chuyển 200 triệu đồng cho ông Mai Tiến Dũng, cựu bộ trưởng, chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ, nhằm nhờ giúp đỡ trong việc tháo gỡ khó khăn cho dự án Đại Ninh. □

An illustration of two hands, one from the left and one from the right, holding a yellow rectangular sign. The sign has the text 'ĐÓNG GÓP CHO' in a smaller font at the top and 'LUẬT KHOA' in a large, bold font below it. The background is a light green with a subtle geometric pattern.

ĐÓNG GÓP CHO

LUẬT KHOA

Chúng tôi làm báo độc lập.
Không sợ ai.
Không nịnh ai.

Hãy đóng góp cho Luật Khoa để
xây dựng báo chí độc lập Việt Nam:

[https://www.luatkhoa.com/#/
portal/support](https://www.luatkhoa.com/#/portal/support)

Luật Khoa là một dự án của tổ chức
Sáng kiến Pháp lý Việt Nam (Legal
Initiatives for Vietnam), một tổ chức
phi lợi nhuận đăng ký ở California,
Hoa Kỳ theo quy chế 501(c)(3).

Mọi khoản đóng góp của độc giả ở
Hoa Kỳ đều được khấu trừ thuế (tax
deduction). Số EIN của chúng tôi:
81-5257301.

Đã có Báo cáo Thường niên 2021
tại đây: [www.liv.ngo/bao-cao-
thuong-nien-annual-report-2021](http://www.liv.ngo/bao-cao-thuong-nien-annual-report-2021)

Liên hệ: editor@mail.luatkhoa.com



Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

CÁC HỘI, ĐOÀN THỂ NHÀ NƯỚC NGỒN BAO NHIÊU NGÂN SÁCH MỖI NĂM? CÓ NÊN ‘TINH GỌN’ CÁC HỘI NÀY?

Hiếu Mạnh

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com ngày 15/03/2025.

Có một cụm từ mà truyền thông nhà nước thường nhắc tới, đó là “cánh tay nối dài của đảng”.

Đây là vai trò mà Đảng Cộng sản đặt ra cho các tổ chức chính trị - xã hội và các hội có tính chất đặc thù.

Lý do khá đơn giản, là vì số đảng viên hiện nay mới trên năm triệu người. Do đó, để có thể lãnh đạo toàn diện, kiểm soát xã hội, đảng cần “cánh tay nối dài” từ trung ương đến địa phương.

Các tổ chức chính trị - xã hội và các hội đặc thù được giao nhiệm vụ tuyên truyền, vận động, tổ chức cho người dân chấp hành các chủ trương, chính sách của đảng - nhà nước.

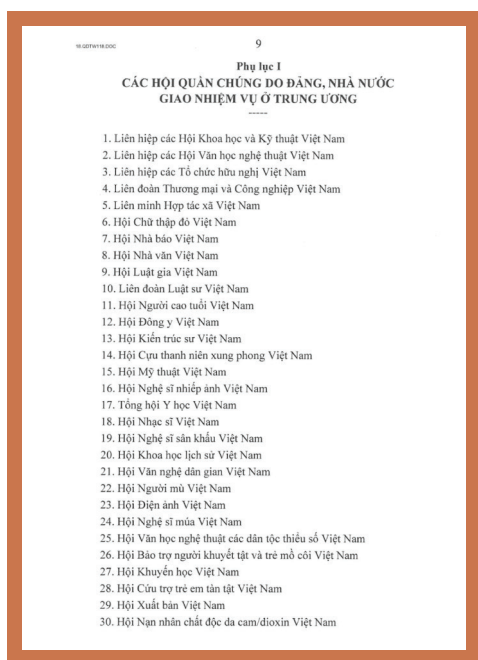
Được cấp biên chế và ngân sách mỗi năm lên tới hàng ngàn tỷ đồng, các tổ chức này vẫn đối diện với nhiều nghi ngờ về hiệu quả hoạt động trên thực tế.

Ở bài viết này, phóng viên Luật Khoa tạp chí sẽ cung cấp cho độc giả cái nhìn toàn cảnh về ngân sách mà các tổ chức chính trị - xã hội và các hội đặc thù được cấp mỗi năm, đồng thời đặt vấn đề về hiệu quả hoạt động của các tổ chức này trên thực tế.

SÁU TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI VÀ 30 HỘI QUẦN CHÚNG

Hiện nay, theo Hiến pháp 2013, nước ta có sáu tổ chức chính trị - xã hội, gồm: Công đoàn Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hội Nông dân Việt Nam, Hội Cựu Chiến binh Việt Nam và Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam (MTTQ). Các tổ chức này bao phủ từ cấp trung ương cho tới tận phường, xã.

Các tổ chức chính trị - xã hội này được quy định chức năng là tập hợp quần chúng, đại diện bảo vệ quyền lợi của các nhóm xã hội (như người lao động, thanh niên, phụ nữ, nông dân, v.v), tham gia xây dựng chính sách và giám sát thực hiện pháp luật.



30 hội quần chúng do đảng giao nhiệm vụ ở trung ương.
Nguồn: Phụ lục I kèm theo Quyết định 118-QĐ/TW
ngày 22/8/2023.

Bên cạnh đó, theo Quyết định 68 năm 2010 của thủ tướng Chính phủ, nước ta có 28 hội có tính chất đặc thù cấp trung ương, được nhà nước hỗ trợ về biên chế và kinh phí hoạt động.

28 hội đặc thù này cùng với Hội Xuất bản Việt Nam và Liên đoàn Luật sư Việt Nam được gọi chung là 30 hội quần chúng được đảng - nhà nước giao nhiệm vụ ở trung ương.

Các hội quần chúng chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực chuyên môn, nhân đạo, từ thiện, hoặc nghề nghiệp, chứ không có vai trò chính trị - lãnh đạo như MTTQ và các đoàn thể.

Ngoài các tổ chức này, còn tồn tại nhiều hội khác nhau, hoạt động trên nhiều cấp độ, từ trung ương đến địa phương (tỉnh, huyện, và xã).

Theo tờ trình dự án Luật về Hội vào năm 2014, Việt Nam có đến 52.565 hội, bao gồm 483 hội hoạt động trên phạm vi cả nước và 52.082 hội cấp địa phương.

Trong số 52.565 hội này, có 8.792 hội được xếp vào nhóm hội đặc thù (bao gồm các hội đặc thù cấp trung ương; các phân hội, chi hội của các hội đặc thù trung ương ở cấp địa phương; các hội khác có tính chất đặc thù nhưng chỉ hoạt động ở địa phương).

Một nghiên cứu của Viện Nghiên cứu Kinh tế và Chính sách (VEPR) thuộc Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội cho thấy, giai đoạn 2011 - 2014, các tổ chức chính trị - xã hội có khoảng 42,5 triệu hội viên, chưa bao gồm hội viên của các hội quần chúng hoạt động trên phạm vi cả nước.

Bảng 1: Thành viên và tỷ lệ dân số thành phần của các đoàn thể ở Việt Nam

	Tổ chức quản lý	Lượng hội viên	Số chi hội	Hội viên/ Dân số thành phần
Hội Nông dân Việt Nam	Đảng CSVN	10,4 triệu (2013)	10.536 cơ sở hội, 95.246 chi hội ¹	64% ²
Hội Phụ nữ Việt Nam	Đảng CSVN	15,3 triệu (2012)	13.418 cơ sở hội	73% ³
Hội Cựu chiến binh	Đảng CSVN/ Bộ Quốc Phòng	2,7 triệu (2014) ⁴	16.000 cơ sở hội ⁵	68% ⁶
Đoàn Thanh niên	Đảng CSVN	7,0 triệu (2012) ⁷	35.945 cơ sở và 245.106 chi đoàn ⁸	30%
Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam	Đảng CSVN	7,1 triệu 2011) ⁹	100 nghìn công đoàn cơ sở ¹⁰	47%

Nguồn: Bảng “Thành viên và tỷ lệ dân số thành phần của các đoàn thể ở Việt Nam” trong nghiên cứu “Ước lượng chi phí kinh tế cho các tổ chức quần chúng công tại Việt Nam”.

TIÊU HÀNG NGÀN TỶ ĐỒNG
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC MỖI NĂM

Dựa trên các nghị quyết của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương hằng năm trong giai đoạn 2021 - 2025, phóng viên Luật Khoa lập bảng tổng hợp về mức dự toán chi ngân sách

hàng năm dành cho sáu tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng (không có Hội Xuất bản Việt Nam, nhưng xuất hiện Liên hiệp các Hội UNESCO Việt Nam), ở cấp trung ương, cụ thể như sau:

STT	Tên tổ chức	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	Tổng chi	1.407,3	1.480,3	2.082	1.521,5	1.934
1.	Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam	103,7	142,7	242,1	189,8	269,5
2.	Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	431,6	594,9	762,6	401,9	552,7
3.	Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	265,9	202,2	380,9	310,8	367,1
4.	Hội Nông dân Việt Nam	211,7	203,9	289,8	311,3	271,2
5.	Hội Cựu chiến binh Việt Nam	30	32	35,5	35,3	43

Mức phân bổ ngân sách các năm 2021, 2022, 2023, 2024, 2025 dành cho sáu tổ chức chính trị - xã hội. (Đơn vị: tỷ đồng, các con số tổng hợp đã được làm tròn).

Cần lưu ý rằng ngoài nguồn ngân sách này, các hội còn được thu phí hội viên và được nhiều ưu đãi khác về chính sách.

STT	Tên tổ chức	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	Tổng chi	1.261,3	874,7	827	865,2	950
1.	Liên minh Hợp tác xã Việt Nam	677,4	177,5	324,2	76,7	181,9
2.	Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam	44	45,8	44,7	36,7	44
3.	Tổng hội Y học Việt Nam	4,3	4,1	4	1,3	3,1
4.	Hội Đông y Việt Nam	1,8	3,8	2,1	2,2	3,9
5.	Hội Chữ thập đỏ Việt Nam	63,9	173,3	70,8	188	57,1
6.	Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam	17,3	12,5	5,5	5,7	20,1
7.	Hội Người mù Việt Nam	13,3	16,4	12,3	8,5	7
8.	Hội Khuyến học Việt Nam	3,1	3,3	4,8	4,9	5
9.	Hội Văn nghệ dân gian Việt Nam	3,2	3,4	6,4	6,3	9,1
10.	Hội Nhà văn Việt Nam	19,3	27,6	31,6	17,7	20,9
11.	Hội Nghệ sĩ sân khấu Việt Nam	5,1	8,2	8,3	7,5	13
12.	Hội Bảo trợ người khuyết tật và trẻ mồ côi Việt Nam	6,6	6,8	14,6	3,5	4,7
13.	Hội Người cao tuổi Việt Nam	9,6	12,2	10,8	8,7	11,1
14.	Hội Mỹ thuật Việt Nam	6,6	7,2	10,3	10,4	12,6
15.	Hội Nhạc sĩ Việt Nam	12,6	13	9,7	8,5	11
16.	Hội Điện ảnh Việt Nam	4,4	4,6	7,5	7,8	8,4
17.	Hội Nghệ sĩ nhiếp ảnh Việt Nam	5,1	5,3	8,3	6,7	8,6
18.	Liên hiệp các hội văn học nghệ thuật Việt Nam	26,2	37,8	37	107,9	188,8
19.	Hội Văn học nghệ thuật các dân tộc thiểu số Việt Nam	2,4	2,9	5,6	5,6	7,3
20.	Hội Nhà báo Việt Nam	36,9	41,4	42,2	37,7	38,4
21.	Hội Luật gia Việt Nam	12,7	20,4	19,5	12,4	18
22.	Hội Nghệ sĩ múa Việt Nam	3,6	3,8	6,5	6,8	7,1
23.	Hội Kiến trúc sư Việt Nam	7,3	7,5	10,4	10,3	11,4
24.	Hội Cứu trợ trẻ em tàn tật Việt Nam	2,4	2,7	2,4	2,7	2,7
25.	Hội Cựu thanh niên xung phong Việt Nam	4	4,2	4,3	4,1	4,7
26.	Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật Việt Nam	179,9	143,4	46,6	175,5	144,1
27.	Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (năm 2022 đổi tên thành Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam)	83,8	81,3	72,3	99,9	101,6
28.	Liên đoàn Luật sư Việt Nam	1,3	1,3	1,3	0,17	1,3
29.	Hội Khoa học lịch sử Việt Nam	1,4	1,4	1,4	1,3	1,3
30.	Liên hiệp các Hội UNESCO Việt Nam	1,7	1,6	1,6	0,03	1,2

Mức phân bổ ngân sách các năm 2021, 2022, 2023, 2024, 2025 dành cho các hội đặc thù, nghề nghiệp (Đơn vị: tỷ đồng, các con số tổng hợp đã được làm tròn).

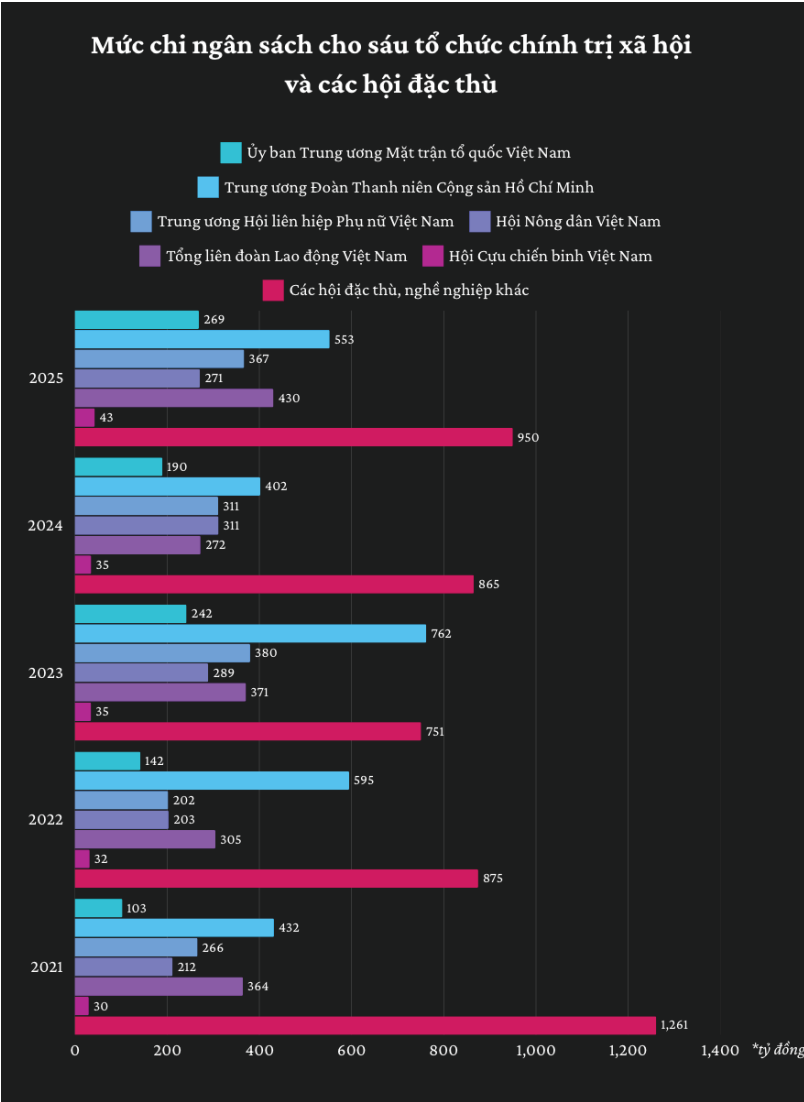
CÙNG LÀ HỘI, NHƯNG CÓ HỘI ĐƯỢC ƯU ÁI HƠN

Cùng là cánh tay nối dài của đảng, nhưng mức ngân sách được phân bổ cho các tổ chức chính trị - xã hội và các hội quần chúng có sự chênh lệch đáng kể.

Điều phải kể đến trước tiên là ngân sách.

Riêng năm 2025, nhà nước phân bổ tổng ngân sách khoảng 1.934 tỷ đồng cho sáu tổ chức chính trị - xã hội. Cụ thể:

- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam: 269,5 tỷ đồng
- Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 552,7 tỷ đồng



Mức chi ngân sách cho sáu tổ chức chính trị xã hội và các hội đặc thù
Đồ họa: Hiếu Mạnh

- Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam: 367,1 tỷ đồng
- Hội Nông dân Việt Nam: 271,2 tỷ đồng
- Hội Cựu chiến binh Việt Nam: 43 tỷ đồng
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam: 430,5 tỷ đồng

Trong khi đó, mức chi cho các hội đặc thù vào khoảng 950 tỷ đồng, chưa bằng một phần hai ngân sách dành cho nhóm tổ chức chính trị - xã hội.

Ngay trong các tổ chức chính trị - xã hội, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được hưởng ngân sách nhiều nhất qua các năm, từ 2021 - 2025, lần lượt là 431,6 - 594,9 - 762,6 - 401,9 - 552,6 tỷ đồng. Theo sau đó là Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ.

Ủy ban Trung ương MTTQ và Hội Cựu Chiến binh Việt Nam nhận kinh phí hỗ trợ thấp nhất.

Như đã đề cập ở bảng số liệu phía trên, trong 30 hội quần chúng được giao nhiệm vụ, chỉ riêng Hội Xuất bản Việt Nam là không được cấp kinh phí hoạt động. Vấn đề này đã được hội này “kêu cứu” hồi đầu năm 2024. Tuy nhiên, trong phần các tổ chức được phân bổ ngân sách hằng năm, lại xuất hiện “Liên hiệp các Hội UNESCO Việt Nam”.

Thứ hai, biên chế nhà nước.

Các tổ chức chính trị - xã hội có mặt ở cấp trung ương và địa phương với tổng số lượng nhân sự ước tính khoảng 80.000 người.

Năm 2022, tổng biên chế của toàn bộ hệ thống chính trị được ấn định ở mức hơn 2,2 triệu người cho giai đoạn 2022 - 2026. Trong đó:

- Các cơ quan đảng, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội ở trung ương được giao tổng cộng 6.285 biên chế.
- Ở cấp địa phương, con số này cao gấp 10 lần, lên tới 64.266 biên chế.
- Tổng cộng, các tổ chức chính trị - xã hội có 70.551 biên chế trên cả nước

Cần lưu ý rằng nhân sự thuộc nhóm này không chỉ nhận lương từ ngân sách mà còn được xếp vào diện cán bộ, công chức, viên chức, đồng thời có cơ hội được bổ nhiệm vào các chức vụ, chức danh trong các cơ quan đảng - nhà nước.

Hệ thống hội đặc thù có biên chế thấp hơn nhiều.

Trong khi nhóm chính trị - xã hội có 70.551 biên chế, thì toàn bộ các hội đặc thù trên cả nước chỉ có khoảng 5.000 nhân sự (bao gồm cả biên chế và định suất). Trong đó:

- 28 hội đặc thù cấp trung ương được giao 686 biên chế.
- Ở cấp tỉnh, số biên chế được giao cho các hội đặc thù khoảng 80 biên chế.
- Ở cấp huyện, lực lượng chủ yếu là hơn 2.000 người bán chuyên trách, không được hưởng các chế độ như công chức chính thức.
- Ở cấp xã, số lượng nhân sự trong các hội đặc thù thậm chí còn ít hơn, với một số ít cán bộ đang hoạt động.

Thứ ba, đãi ngộ.

Các tổ chức chính trị - xã hội được ưu đãi đặc biệt về cơ chế hoạt động, đồng thời, có những đơn vị kinh tế, đơn vị sự nghiệp trực thuộc để gia tăng nguồn thu.

Ví dụ, Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam - cơ quan trung ương của Công đoàn Việt Nam - sở hữu và quản lý nhiều khách sạn, nhà khách tại các vị trí đặc địa trên cả nước.

Riêng lĩnh vực khách sạn, tổng lợi nhuận của cơ quan này ước tính khoảng 6.450 tỷ đồng/năm. Các khách sạn tiêu biểu có thể kể đến là Khách sạn Công đoàn Việt Nam (quận Hoàn Kiếm, Hà Nội), Nhà khách Công đoàn TP.HCM (quận 1, TP. HCM), Khách sạn Công đoàn Hạ Long (Quảng Ninh), v.v. cung cấp dịch vụ với mức giá cạnh tranh, tạo ra nguồn thu đáng kể cho hệ thống công đoàn.



Khách sạn Công đoàn Hạ Long. Ảnh: Expedia.

Ở cấp địa phương như tại TP. HCM, doanh thu từ đoàn phí và kinh phí công đoàn của Liên đoàn Lao động TP. HCM liên tục vượt chỉ tiêu qua các năm, bất kể ảnh hưởng của dịch COVID-19.

Theo thông báo của Liên đoàn Lao động TP. HCM năm 2021 về công khai mức toán thu - chi tài chính cho thấy, cộng thu tài chính công đoàn lên tới 3.453 tỷ đồng, trong đó, từ các khu vực sản xuất kinh doanh là hơn 2.432 tỷ đồng.

Năm 2022, cộng thu tài chính công đoàn của Liên đoàn Lao động TP. HCM đạt hơn 4.158 tỷ đồng, trong đó, khu vực sản xuất kinh doanh tiếp tục chiếm tỷ trọng tiên quyết với khoảng 3.010 tỷ đồng.

Đến năm 2024, Liên đoàn Lao động TP. HCM công khai dự toán cộng thu tài chính công đoàn đạt 3.367 tỷ đồng.

VẤN ĐỀ HƠN THỀ: HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TỔ CHỨC QUẦN CHÚNG NÀY RA SAO?

Việc cấp ngân sách lớn cho các tổ chức chính trị - xã hội và các hội đặc thù thường xuyên gây ra những tranh luận về tính hiệu quả hoạt động và tác động thực tế. Nói cách khác, câu hỏi được đặt ra trong suốt nhiều năm qua là các hội nhà nước này có thực sự mang lại lợi ích rõ ràng cho xã hội không?

Vào năm 2016, vấn đề này đã được nêu lên trong một phiên họp của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bà Nguyễn Thị Kim Ngân khi đó là chủ tịch Quốc hội, đã phát biểu: “Có nhiều ông thứ trưởng cứ về hưu là thành một hội, rồi xin nhà, xin xe, xin ngân sách, thậm chí xin biên chế nữa. Hội “đồng” như hội, nhưng hoạt động hiệu quả thứ hỏi có được mấy?”

Hệ thống hội đoàn đang rơi vào quá trình “nhà nước hóa”, “hành chính hóa” với nhiều tổ chức hoạt động mang tính hình thức, chạy theo thành tích, không đáp ứng nhu cầu thực tế của người dân và hội viên. Ngoài ra, các hội này còn có tình trạng chồng chéo về mặt chức năng.

Bộ máy cồng kềnh, thiếu linh hoạt cũng là một vấn đề lớn. Ví dụ, MTTQ và Ban Dân vận (của đảng) vẫn duy trì hai bộ máy riêng biệt với nguồn kinh phí khác nhau, thế nhưng lại có nhiệm vụ tương đồng trong việc vận động quần chúng, dẫn đến tình trạng “vừa trùng lặp vừa không trùng lặp”.

Một số địa phương từng thử nghiệm gộp hai tổ chức này, bổ nhiệm thí điểm chức danh trưởng Ban Dân vận đồng thời là chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam, nhưng sau đó lại tách ra do thiếu nhất quán trong cơ chế hoạt động.

Bà Phạm Chi Lan, nguyên phó chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), cho rằng các hội đoàn thể phải tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kinh phí hoạt động, bằng cách gây quỹ từ cộng đồng, tìm tài trợ, hội phí. Nhà nước chỉ tài trợ dựa trên các tiêu chí rõ ràng và minh bạch, trên cơ sở cạnh tranh và xét đến hiệu quả hoạt động của từng hội đoàn cụ thể.

SẼ GIẢI THỂ CÁC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI ĐỂ QUY HẾT VỀ TRỰC THUỘC MTTQ VIỆT NAM?

Trước yêu cầu tinh gọn bộ máy, nhiều địa phương và cơ quan trung ương đã triển khai các biện pháp hợp nhất, giải thể hoặc cắt giảm ngân sách hỗ trợ cho đoàn thể. Báo chí nhà nước cũng chất vấn về việc cắt “bầu sữa ngân sách” của hội, đoàn thể.

Ở cấp địa phương, vào ngày 17/12/2024, UBND tỉnh Hà Giang quyết định hợp nhất Hội Người Khuyết tật, Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin vào Hội Chữ thập đỏ tỉnh; hợp nhất Hội Văn học - Nghệ thuật vào Hội Nhà báo tỉnh; đồng thời giải thể Hội Làm vườn tỉnh.

Ngày 26/12/2024, Tỉnh ủy Quảng Bình thông báo chấm dứt việc hỗ trợ ngân sách cho 20 hội đoàn thể từ năm 2026.

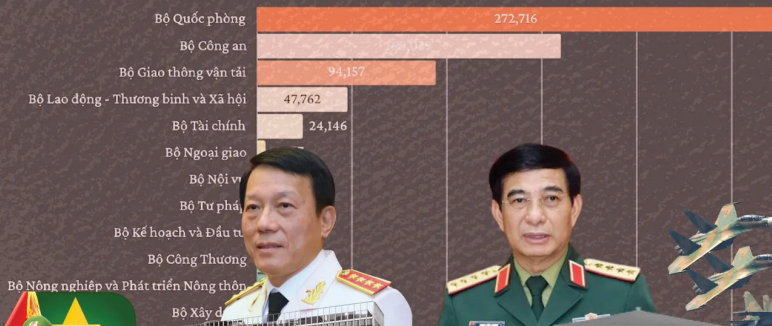
Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam Đỗ Văn Chiến tuyên bố sẽ giảm ít nhất 46% các đầu mối cơ quan MTTQ và các đoàn thể ở trung ương.

Điều đáng nói, các tổ chức chính trị - xã hội có nguy cơ sắp bị giải thể trong cuộc “đại phẫu” bộ máy lần này.

Vào ngày 26/2/2025, theo Kết luận 127, Bộ Chính trị yêu cầu Đảng ủy MTTQ và các cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng đề án sắp xếp, tinh gọn các cơ quan MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng sau khi hoàn thành sáp nhập.

Đến ngày 4/3, nhằm hoàn thiện chủ trương tinh gọn bộ máy, MTTQ tiếp tục tổ chức hội nghị Ban Thường vụ nhằm sắp xếp lại bộ máy của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội và 30 hội quần chúng. Dự kiến, đề án sẽ được hoàn thiện trước ngày 7/4. □

Mức dự toán chi ngân sách hằng năm dành cho các Bộ năm 2025 (tỷ đồng)



Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

5 BỘ ‘NGỐN’ NGÂN SÁCH NHIỀU NHẤT TRONG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025

Hiếu Mạnh

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 25/03/2025.

Theo Nghị định 123/2016, bộ, cơ quan ngang bộ thuộc Chính phủ, có nhiệm vụ quản lý nhà nước về một hoặc một số ngành, lĩnh vực và dịch vụ công liên quan trong phạm vi cả nước.

Dựa theo các nghị quyết của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương hằng năm, phóng viên Luật Khoa tạp chí tổng hợp năm bộ được cấp ngân sách thường xuyên nhiều nhất trong các năm 2021, 2022, 2023, 2024, 2025.

THỨ NHẤT: BỘ QUỐC PHÒNG

Chiếm gần 1/3 ngân sách nhà nước cho các bộ

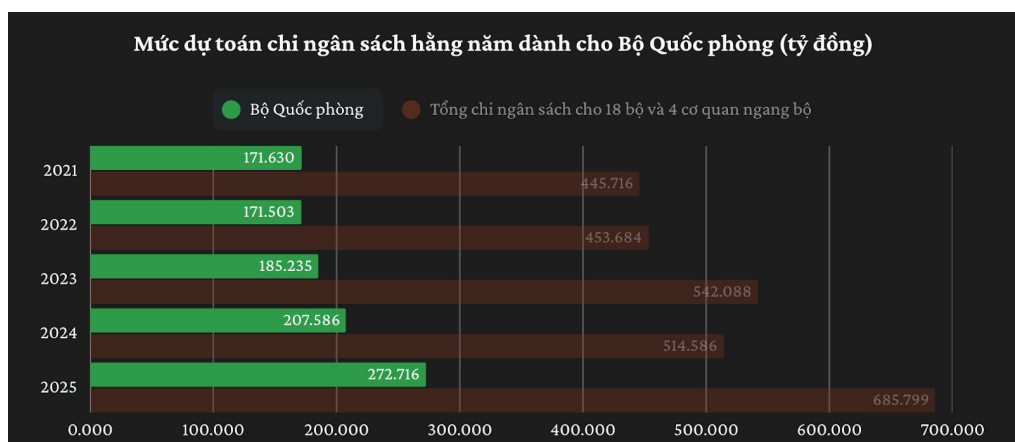
Theo dự toán chi ngân sách từ năm 2021 - 2025, Bộ Quốc phòng luôn là cơ quan được ưu tiên hàng đầu trong việc phân bổ ngân sách nhà nước.

Chỉ tính riêng năm 2021, Bộ Quốc phòng đã được chi hơn 171.630 tỷ đồng, chiếm gần 1/3 tổng ngân sách dành cho 18 bộ và 4 cơ quan ngang bộ (thời điểm chưa tinh gọn bộ máy).

Để dễ hình dung, số tiền này cao gấp gần 19 lần ngân sách được của Bộ Y tế (9.171 tỷ đồng) và gấp 24 lần ngân sách của Bộ Giáo dục và Đào tạo (7.128 tỷ đồng) trong cùng năm.

Năm 2025, mức chi cho Bộ Quốc phòng tăng lên 272.716 tỷ đồng, tăng gần 60% (tức hơn 101.086 tỷ đồng) so với năm 2021.

Mức tăng này còn cao hơn cả tổng ngân sách mà Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn được cấp trong cả giai đoạn 2021 - 2025 (86.064 tỷ đồng).



Mức phân bổ ngân sách các năm 2021, 2022, 2023, 2024, 2025 dành cho Bộ Quốc phòng (Đơn vị: tỷ đồng, các con số tổng hợp đã được làm tròn). Đồ họa: Hiếu Mạnh.

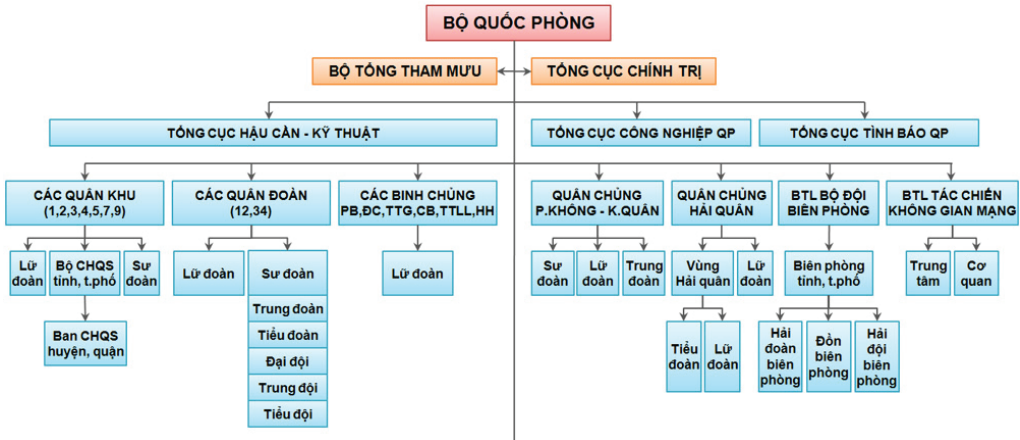
Cơ cấu tổ chức trước và sau tinh giản bộ máy

Bộ Quốc phòng là một cơ quan thuộc Chính phủ, do bộ trưởng đứng đầu, giữ vai trò lãnh đạo, quản lý và chỉ huy cao nhất lực lượng quân đội.

Trước đây, cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng gồm Văn phòng Bộ Quốc phòng, Bộ Tổng Tham mưu, Tổng cục Chính trị, Tổng cục Hậu cần, Tổng cục Kỹ thuật, Tổng cục Công nghiệp Quốc phòng, Tổng cục Tình báo Quốc phòng và một số cơ quan, đơn vị trực thuộc khác.

Tuy nhiên, theo chủ trương tinh gọn bộ máy, Bộ Quốc phòng đã giải thể Quân đoàn 3, Quân đoàn 4; thành lập Quân đoàn 34, Quân đoàn 12; đồng thời sáp nhập Tổng cục Hậu cần và Tổng cục Kỹ thuật thành Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật.

Vào ngày 22/3, trong một hội nghị về tổ chức quân sự ở địa phương, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng Phan Văn Giang đã chỉ đạo Bộ Tổng Tham mưu nghiên cứu phương án điều chuyển lực lượng quân sự cấp huyện sang lực lượng mới, sau khi bỏ mô hình Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện.



Tổ chức Bộ Quốc phòng Việt Nam. Nguồn: Cổng thông tin điện tử Bộ Quốc phòng.



Máy bay vận tải quân sự C-130J. Nguồn: Lockheed Martin.

Liên tục mua vũ khí

Sau khi được Mỹ bỏ lệnh cấm vận vũ khí sát thương vào năm 2016, Việt Nam đã ký nhiều hợp đồng mua thiết bị quân sự của Mỹ với tổng giá trị gần 95 triệu USD (khoảng 2.435 tỷ đồng), theo *VOA Tiếng Việt*.

Theo phúc trình của Viện Nghiên cứu Hòa bình Quốc tế Stockholm (SIPRI) công bố hồi tháng 3/2019, trong giai đoạn 2014 - 2018, Việt Nam nằm trong top 10 nước mua nhiều thiết bị quân sự nhất thế giới.

Một báo cáo khác của SIPRI cũng ghi nhận Việt Nam là khách hàng lớn thứ ba của Nga

trong hoạt động mua bán khí tài, chỉ đứng sau Ấn Độ và Trung Quốc.

Việt Nam cũng luôn nằm trong “top” khách quen trong việc mua vũ khí từ các nước như Israel, Belarus, Cộng hòa Séc.

Theo Tiến sĩ Ian Storey thuộc Viện nghiên cứu Đông Nam Á (ISEAS-Yusof Ishak) trả lời với *BBC News Tiếng Việt*, trong giai đoạn 1995 - 2023, hơn 80% khí tài quân sự của Việt Nam đều được mua từ Nga.

Lý do, vì Nga cung cấp đa dạng vũ khí, giá rẻ hơn Mỹ và không đặt nặng các vấn đề về nhân quyền khi giao dịch.

Vào tháng 8/2024, Việt Nam ký kết với Ấn Độ về việc triển khai gói tín dụng trị giá 500 triệu USD (khoảng 12.818 tỷ đồng) cho quốc phòng.

Ngày 17/12/2024, trong buổi tổng duyệt Triển lãm Quốc phòng Quốc tế 2024 diễn ra tại Hà Nội, Thượng tướng Hoàng Xuân Chiến, Thứ trưởng Bộ Quốc phòng nói rằng Việt Nam “đã thống nhất” mua ba máy bay vận tải quân sự C-130J từ Mỹ (ước tính khoảng 8.972 tỷ đồng/chiếc).

Ngoài ra, có thông tin Việt Nam sắp ký thỏa thuận mua các dàn tên lửa BrahMos trị giá khoảng 17.945 tỷ đồng từ Ấn Độ.

Các chuyên gia nhận định rằng trước áp lực an ninh quốc phòng từ Trung Quốc và sự suy yếu của Nga sau cuộc chiến Ukraine, việc mua tên lửa từ Ấn Độ là lựa chọn tối ưu cho các nước ở Đông Nam Á.

Ngày 20/1/2025, Việt Nam tiếp tục mua 20 cỗ pháo tự hành K-9 Thunder trị giá khoảng 7.691 tỷ đồng do Công ty Hanwha Aerospace của Hàn Quốc sản xuất.

Hiện nay, Bộ Quốc phòng cũng đang quản lý hàng chục doanh nghiệp có 100% vốn nhà nước, như Tổng Công ty Xây dựng Lũng Lô, Hải Sơn, Tổng Công ty 319, Tổng Công ty Đông Bắc, và nhiều doanh nghiệp vừa và nhỏ (các công ty cổ phần 20, 22, 26, 32), v.v.

Theo *Báo Quân khu 7*, số lượng doanh nghiệp quốc phòng đã giảm từ hơn 300 (trước năm 2000) xuống còn 88 doanh nghiệp có 100% vốn nhà nước thuộc Bộ Quốc phòng và 21 công ty cổ phần có vốn nhà nước do Bộ Quốc phòng quản lý.

Theo Thiếu tướng Nguyễn Quốc Duyệt, các doanh nghiệp Quốc phòng đóng góp khoảng 40.000 - 50.000 tỷ đồng cho ngân sách nhà nước.

Có một sự kiện đáng chú ý trong lĩnh vực quốc phòng là vào tháng 6/2023, năm cựu tướng lĩnh quân đội thuộc Bộ Tư lệnh Cảnh sát biển bị tuyên án từ 15 - 16,5 tháng tù vì tội “tham ô tài sản” với số tiền 50 tỷ đồng.

Hay vào ngày 29/12/2023, Tòa án Quân sự Hà Nội tuyên án đối với bảy bị cáo trong vụ án liên quan tới các vi phạm tại Học viện Quân y và Công ty cổ phần Công nghệ Việt Á.

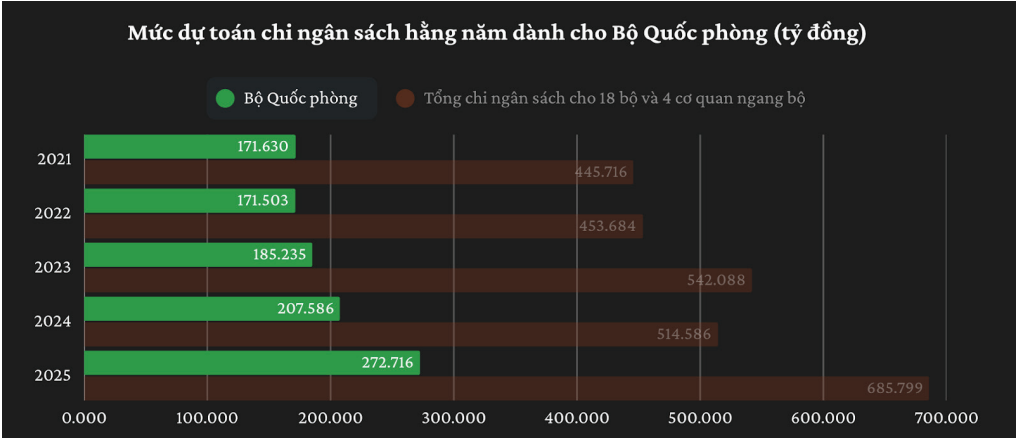
Trong đó có ông Hồ Anh Sơn, cựu thượng tá, phó giám đốc Viện Nghiên cứu Y dược học Quân sự (Học viện Quân y), nhận mức án 12 năm tù về tội “lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ”.

THỨ HAI: BỘ CÔNG AN

Bộ Công an là cơ quan quản lý nhà nước về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, phòng cháy chữa cháy, phòng chống tội phạm; đồng thời chỉ đạo, điều hành toàn bộ hoạt động của lực lượng công an.

Theo dự toán chi ngân sách năm 2025, Bộ Công an được cấp hơn 160.039 tỷ đồng từ ngân sách nhà nước, tăng 46.768 tỷ đồng so với năm 2024. Số tiền này bằng tổng ngân sách được chi cho 15 bộ còn lại, không tính Bộ Quốc phòng và Bộ Giao thông Vận tải (GTVT). Vào năm 2018, cơ quan này đã xóa bỏ sáu tổng cục, bao gồm: Tổng cục An ninh (Tổng cục 1); Tổng cục Cảnh sát (Tổng cục 2); Tổng cục Chính trị (Tổng cục 3); Tổng cục Hậu cần - Kỹ thuật (Tổng cục 4); Tổng cục Tình báo (Tổng cục 5); Tổng cục Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp (Tổng cục 8).

Tương tự như phía quân đội, cho tới nay, nhà nước chưa bao giờ công khai số lượng đơn vị và quân số trong cơ cấu tổ chức của ngành công an.



Mức phân bổ ngân sách các năm 2021, 2022, 2023, 2024, 2025 dành cho Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và Tổng chi ngân sách cho 18 bộ và 4 cơ quan ngang bộ (Đơn vị: tỷ đồng, các con số tổng hợp đã được làm tròn). Đồ họa: Hiếu Mạnh.

Tuy nhiên, với lực lượng nhân sự rất lớn như hiện nay, đặc biệt sau khi Bộ Công an tiếp nhận 300.000 lực lượng tham gia bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở, cùng việc chính quy hóa công an cấp xã trên toàn quốc với hơn 10.000 trụ sở và vận hành các trung tâm quản lý dữ liệu quốc gia, có thể thấy nguồn lực tài chính cần thiết để đảm bảo hoạt động cho bộ là rất lớn.

Chỉ riêng dự án Cơ sở Dữ liệu Quốc gia về Dân cư, Bộ Công an đã nhiều lần đề nghị nhà nước cấp thêm ngân sách để triển khai (3.367 tỷ đồng trong hai năm 2016 - 2017, 3.085 tỷ đồng vào tháng 3/2020 và 2.696 tỷ đồng vào tháng 9/2020).

Chưa dừng lại ở đó, vào năm 2022, Bộ Công an tiếp tục được bổ sung hơn 1.141 tỷ đồng để phục vụ cho việc sản xuất 30 triệu thẻ căn cước công dân gắn chip cho người dân trên toàn quốc.

Ngày 11/6/2024, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đồng ý cho lực lượng cảnh sát giao thông được trích 85% số tiền từ xử phạt vi phạm giao thông từ năm 2024. Tổng số tiền phạt công an giao thông được giữ lại trong hai năm 2018 và 2019 ước tính lên đến gần 3.800 tỷ đồng.

Vào tháng 2/2025, Bộ Công an sẽ quản lý Tổng công ty Viễn thông MobiFone. Ước tính mỗi năm doanh nghiệp này có thể mang về cho bộ thêm khoảng 2.000 tỷ đồng.

Cải tạo đại bản doanh

Ngày 9/5/2023, thủ tướng đã phê duyệt dự án cải tạo, xây dựng trụ sở Bộ Công an tại số 44 Yết Kiêu, TP. Hà Nội.

Dự án có quy mô thu hồi khoảng 0,6 ha đất tại hai phường Cửa Nam (quận Hoàn Kiếm) và phường Nguyễn Du (quận Hai Bà Trưng), sử dụng vốn đầu tư công từ ngân sách nhà nước.

Lý do, trụ sở hiện tại của Bộ Công an ở số 44 Yết Kiêu được xây dựng từ năm 1976 và đã xuống cấp.

Trong khi đó, phần lớn diện tích trụ sở tại số 47 Phạm Văn Đồng đã được chuyển đổi công năng để phục vụ xây dựng Trung tâm Dữ liệu Quốc gia về Dân cư theo Đề án 06 của Chính phủ.

Bộ Công an khánh thành trụ sở ở số 47 Phạm Văn Đồng vào năm 2010, và trụ sở này do một nhà thầu Trung Quốc thiết kế và xây dựng.



Người dân biểu tình phản đối dự án mở rộng trụ sở Bộ Công an ở trung tâm Hà Nội. Nguồn: BBC Tiếng Việt.



Hình ảnh được cho là mô hình trụ sở mới của Bộ Công an lan truyền trên mạng xã

Sau đó, hơn 130 hộ dân có nguy cơ bị giải phóng mặt bằng sau đó đã gửi “đơn kêu cứu” đến các Đoàn Đại biểu Quốc hội khắp cả nước.

Ngày 15/11/2024, Phó Chủ tịch UBND TP. Hà Nội Nguyễn Trọng Đông quyết định giao 5.900 m² đất tại số 44 Yết Kiêu cho Bộ Công an để sử dụng vào mục đích an ninh.

Tháng 12/2024, báo chí nhà nước đưa tin việc đa số người dân đã đồng thuận và bàn giao mặt bằng cho dự án.

Ngoài ra, vào ngày 10/12/2024, Bộ Công an đã khởi công xây dựng sân bay với tổng vốn đầu tư 900 tỷ đồng ở huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh. Theo báo chí nhà nước, sân bay này nhằm phục vụ các nhiệm vụ đặc biệt như chỉ huy, cơ động, tuần tra, trinh sát và cứu nạn.

Công trình này được xây dựng kiên cố, có kiến trúc hiện đại, đảm bảo chỗ làm việc cho lãnh đạo Bộ Công an và hơn 4.000 cán bộ Văn phòng Bộ, có thể chống được động đất cấp 7, cấp 8.

Một số thông tin lại cho rằng việc thay đổi địa bàn doanh của Bộ Công an là vì nghi ngờ Trung Quốc cho gán các thiết bị do thám trong toà nhà khi xây dựng.

Bộ Công an không có cách gì tìm ra các thiết bị do thám nên phải cho các nhân viên cấp trung và cấp thấp vào làm việc trong trụ sở mới, còn dàn lãnh đạo cao cấp thì vẫn ở lại trụ sở cũ ở số 44 Yết Kiêu.

Đến tháng 8/2024, chính quyền địa phương đã tiến hành cưỡng chế kiểm đếm bắt buộc đối với 42 hộ dân không hợp tác trong việc đo đạc, kiểm kê.

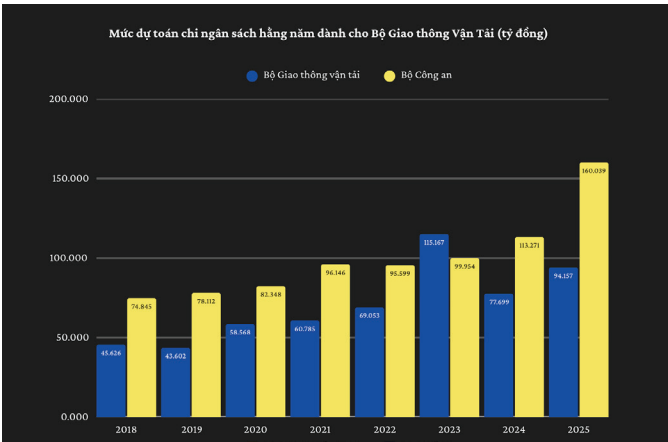
THỨ BA: BỘ GTVT

Khoản ngân sách 94.157 tỷ đồng được cấp trong năm 2025 là lần phân bổ cuối cùng dành cho Bộ GTVT dưới tên gọi hiện tại. Lý do là bộ này đã bị giải thể, sáp nhập với Bộ Xây dựng theo chính sách tinh gọn bộ máy.

Theo Công văn số 13749 của Bộ Tài chính, đối với các bộ, ngành thuộc diện sắp xếp tổ chức, toàn bộ công việc, hồ sơ và chứng từ liên quan đến dự toán ngân sách năm 2025 phải được bàn giao lại cho bộ mới sau khi sáp nhập.

Theo Nghị định 56/2022 của Chính phủ, Bộ GTVT là cơ quan quản lý nhà nước về GTVT đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không dân dụng trong phạm vi toàn quốc; đồng thời quản lý nhà nước các dịch vụ công trong lĩnh vực này.

Tuy nhiên, theo chính sách tinh gọn bộ máy, Bộ GTVT đã bị sáp nhập về Bộ Xây dựng và lấy tên mới là Bộ Xây dựng, riêng chức năng sát hạch và cấp giấy phép lái xe sẽ chuyển về cho Bộ Công an.



Mức phân bổ ngân sách các năm 2018, 2019, 2020, 2021, 2022, 2023, 2024, 2025 dành cho Bộ Công an, Bộ GTVT và Tổng chi ngân sách cho 18 bộ và 4 cơ quan ngang bộ (Đơn vị: tỷ đồng, các con số tổng hợp đã được làm tròn). Đồ họa: Hiếu Mạnh.

Từ năm 2021 - 2025, ngân sách nhà nước đã chi cho Bộ GTVT tổng cộng là 416.861 tỷ đồng, với mức phân bổ từng năm lần lượt là 60.785 - 69.053 - 115.167 - 77.699 - 94.157 tỷ đồng.

Năm 2023 là một trong những lần hiếm hoi Bộ GTVT được cấp ngân sách nhà nước hơn cả “cậu ảm” Bộ Công an.

Cụ thể, Bộ GTVT nhận khoảng 115.167 tỷ đồng, trong khi Bộ Công an được cấp 99.954 tỷ đồng.

Ngày 25/2/2025, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Nghị định số 33/2025 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng.

Sau khi được sắp xếp lại, Bộ Xây dựng có 23 đơn vị, trong đó có 19 đơn vị giúp việc cho bộ trưởng và bốn đơn vị sự nghiệp công lập.

Trước khi hợp nhất, hai bộ có tổng cộng 42 đơn vị, trong đó Bộ GTVT có 23 đơn vị, Bộ Xây dựng có 19 đơn vị (xem bảng dưới đây).

Bộ GTVT (theo Nghị định 56/2022 - hết hiệu lực)	Bộ Xây dựng (Theo Nghị định 52/2022 - hết hiệu lực)	Sau khi sắp xếp (Theo Nghị định 33/2025 - còn hiệu lực)
1. Vụ Kế hoạch - Đầu tư.	1. Vụ Quy hoạch - Kiến trúc.	1. Văn phòng.
2. Vụ Tài chính.	2. Vụ Vật liệu xây dựng.	2. Thanh tra.
3. Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông.	3. Vụ Khoa học công nghệ và môi trường.	3. Vụ Hợp tác quốc tế.
4. Vụ Vận tải.	4. Vụ Kế hoạch - Tài chính.	4. Vụ Pháp chế.
5. Vụ Pháp chế.	5. Vụ Pháp chế.	5. Vụ Tổ chức cán bộ.
6. Vụ Khoa học - Công nghệ và Môi trường.	6. Vụ Hợp tác quốc tế.	6. Vụ Kế hoạch - Tài chính.
7. Vụ Hợp tác quốc tế.	7. Vụ Tổ chức cán bộ.	7. Vụ Quy hoạch - Kiến trúc.
8. Vụ Tổ chức cán bộ.	8. Văn phòng.	8. Vụ Vận tải và An toàn giao thông.
9. Thanh tra.	9. Thanh tra.	9. Vụ Khoa học công nghệ, môi trường và Vật liệu xây dựng.
10. Văn phòng.	10. Cục Kinh tế xây dựng.	10. Cục Kinh tế - Quản lý đầu tư xây dựng.
11. Cục Đường bộ Việt Nam.	11. Cục Quản lý hoạt động xây dựng.	11. Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng.
12. Cục Đường cao tốc Việt Nam.	12. Cục Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng.	12. Cục Phát triển đô thị.
13. Cục Hàng hải Việt Nam.	13. Cục Phát triển đô thị.	13. Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng.
14. Cục Hàng không Việt Nam.	14. Cục Hạ tầng kỹ thuật.	14. Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản.
15. Cục Đường sắt Việt Nam.	15. Cục Quản lý Nhà và thị trường bất động sản.	15. Cục Đường bộ Việt Nam.
16. Cục Đường thủy nội địa Việt Nam.	16. Học viện Cán bộ quản lý xây dựng và đô thị.	16. Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam.
17. Cục Đăng kiểm Việt Nam.	17. Báo Xây dựng.	17. Cục Hàng không Việt Nam.
18. Cục Quản lý đầu tư xây dựng.	18. Tạp chí Xây dựng.	18. Cục Đường sắt Việt Nam.
19. Trung tâm Công nghệ thông tin.	19. Trung tâm Thông tin.	19. Cục Đăng kiểm Việt Nam.
20. Viện Chiến lược và Phát triển GTVT vận tải.		20. Trung tâm Công nghệ thông tin.
21. Trường Cán bộ quản lý GTVT.		21. Báo Xây dựng.
22. Báo Giao thông.		22. Tạp chí Xây dựng.
23. Tạp chí GTVT.		23. Học viện Chiến lược, bồi dưỡng cán bộ xây dựng.

Nguồn: Nghị định 56/2022 (bết hiệu lực), Nghị định 52/2022 (bết hiệu lực), Nghị định 33/2025 (còn hiệu lực).

Tỷ lệ giải ngân vốn cao

Theo kế hoạch phân bổ đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, Bộ GTVT sẽ khởi công 67 dự án mới.

Trong đó có sáu dự án trọng điểm quốc gia là Cao tốc Bắc - Nam giai đoạn 2021 - 2025;

Cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng; Cao tốc Khánh Hòa - Buôn Ma Thuột; Vành đai 4 Hà Nội; Vành đai 3 TP. HCM; mở rộng cao tốc TP. HCM - Long Thành - Dầu Giây.

Tổng nguồn vốn Bộ GTVT được giao cho giai đoạn này khoảng 396.435 tỷ đồng, trong đó có 295.888 tỷ đồng là vốn đầu tư công trung hạn.

Đến cuối giai đoạn 2021 - 2025, Bộ GTVT chưa giải ngân được khoảng 26.889 tỷ đồng (tức chiếm gần 7%), chủ yếu vì công tác giải phóng mặt bằng.

Vào tháng 2/2023, Bộ GTVT được bổ sung thêm 31.392 tỷ đồng ngoài nguồn ngân sách trung ương năm 2022 cho năm dự án cao tốc lớn gồm Hà Nội - Hải Phòng, Nội Bài - Lào Cai, Đà Nẵng - Quảng Ngãi, TP. HCM - Long Thành - Dầu Giây và Bến Lức - Long Thành.

Theo kế hoạch, trong năm 2025, Bộ GTVT sẽ hoàn thành được 51 dự án, dự án thành phần.

Đặc biệt, 12 dự án thành phần thuộc dự án đường cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025 đang được các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành trong năm nay.

Một số tuyến đã thông xe vào cuối tháng 12/2024, như cao tốc Diễn Châu - Bãi Vọt (dài 49,3 km với tổng mức đầu tư hơn 11.150 tỷ đồng), đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hảo (dài 79 km có vốn đầu tư 8.925 tỷ đồng), đoạn cao tốc Bến Lức - Long Thành qua Đồng Nai (dài 7 km với mức đầu tư 31.300 tỷ đồng).

Một số dự án lớn khác cũng sẽ được kỳ vọng hoàn thành trong năm 2025 như nhà ga T3 sân bay Tân Sơn Nhất, đường băng sân bay Long Thành, cầu Rạch Miễu 2, cao tốc Biên Hòa - Vũng Tàu, v.v.

Đáng chú ý, từ tháng 10/2024, nhà nước thu phí sử dụng các tuyến cao tốc được xây dựng

từ ngân sách theo Luật Đường bộ 2024.

Số tiền thu sẽ được nộp vào ngân sách nhà nước để phục vụ công tác bảo trì, sửa chữa, nâng cấp các tuyến này trong tương lai.

THỨ TƯ: BỘ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

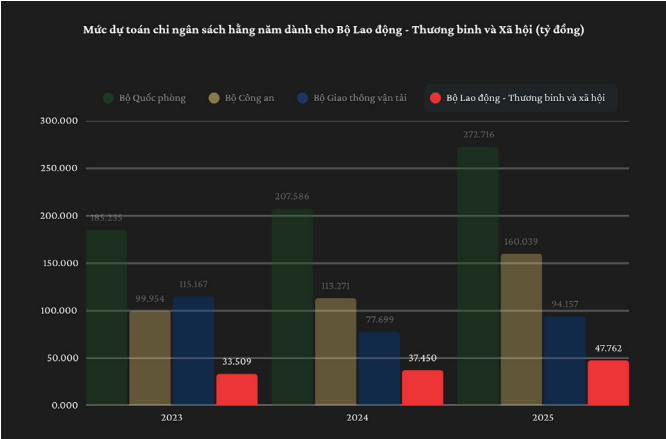
Xếp sau Bộ GTVT về mức chi ngân sách là Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (LĐTBXH).

Trong năm 2025, Bộ LĐTBXH được cấp khoảng 47.762 tỷ đồng, tăng thêm khoảng 10.403 tỷ đồng so với năm 2024.

Bộ LĐTBXH có chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực lao động, xã hội, và người có công trong phạm vi cả nước.

Năm 2024, Bộ LĐTBXH giữ vai trò “hạt nhân” trong việc tham mưu Chính phủ ban hành nhiều chính sách an sinh xã hội, mang tính đột phá như:

- Tăng 6% mức lương tối thiểu, từ 200.000 đồng đến 280.000 đồng (Nghị định số 74/2024/NĐ-CP);
- Tăng 15% mức lương hưu hằng tháng (Nghị định số 75/2024/NĐ-CP);
- Tăng mức chuẩn trợ giúp xã hội lên 38,9%, từ 360.000 đồng/tháng lên 500.000 đồng/tháng (Nghị định số 76/2024/NĐ-CP);



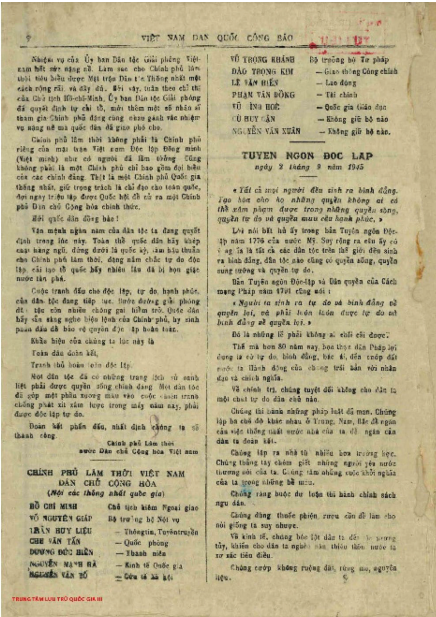
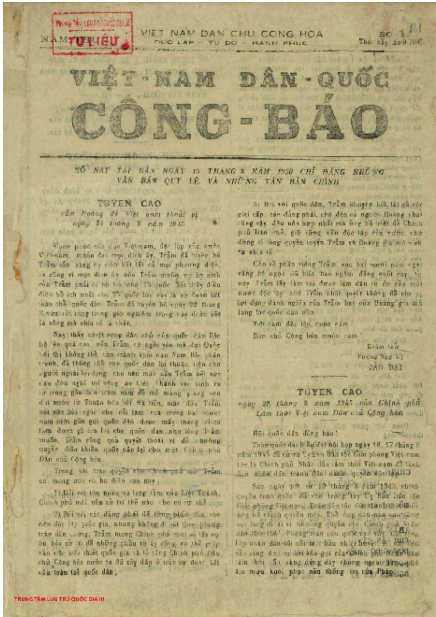
Mức phân bổ ngân sách các năm 2023, 2024, 2025 dành cho Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ GTVT và Bộ LĐTBXH (Đơn vị: tỷ đồng, các con số tổng hợp đã được làm tròn). Đồ họa: Hiếu Mạnh.

Giải thể ngành có truyền thống 79 năm

Bộ LĐTBXH được mệnh danh là bộ “truyền thống”, có tuổi đời 79 năm và là cơ quan của chính sách an sinh xã hội.

Ngày 28/8/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Tuyên cáo thành lập Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, bao gồm 13 bộ, trong đó có Bộ Lao động và Bộ Cứu tế xã hội - tiền thân của Bộ LĐTBXH.

- Tăng mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng tăng từ 2,05 triệu đồng lên 2,78 triệu đồng - mức tăng cao nhất trong 20 năm qua.(Nghị định số 77/2024);
- Tặng quà cho gần 1,4 triệu người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ với tổng kinh phí hơn 419 tỷ đồng nhân dịp kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ.
- Hỗ trợ Chính phủ phát động Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ



Chú thích: Tuyên cáo ngày 28/8/1945 của Chính phủ Lâm thời Việt Nam Dân chủ Cộng hoà.
Nguồn: Trung tâm Lưu trữ quốc gia III, Việt Nam Dân quốc Công báo năm 1945, số 1, trang 01 - 02.

- Tăng 6% mức lương tối thiểu, từ 200.000 đồng đến 280.000 đồng (Nghị định số 74/2024/NĐ-CP);
- Tăng 15% mức lương hưu hằng tháng (Nghị định số 75/2024/NĐ-CP);
- Tăng mức chuẩn trợ giúp xã hội lên 38,9%, từ 360.000 đồng/tháng lên 500.000 đồng/tháng (Nghị định số 76/2024/NĐ-CP);
- Tăng mức chuẩn trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng tăng từ 2,05 triệu đồng lên 2,78 triệu đồng - mức tăng cao nhất trong 20 năm qua.(Nghị định số 77/2024);
- Tặng quà cho gần 1,4 triệu người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ với tổng kinh phí hơn 419 tỷ đồng nhân dịp kỷ niệm 77 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ.
- Hỗ trợ Chính phủ phát động Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, với kinh phí kỷ lục gần 6.000 tỷ đồng.

Ngoài ra, trong năm 2024, Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam (thuộc Bộ LĐTBXH) đã vận động được hơn 116 tỷ đồng hỗ trợ khoảng 118.000 trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn.

Sau gần 33 năm hoạt động, Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam thuộc Bộ LĐTBXH đã vận động được hơn 1.800 tỷ đồng cùng hàng trăm nghìn tấn hàng hóa, hiện vật để hỗ trợ cho trên 7,6 triệu lượt trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, khó khăn trên toàn quốc.

Đây là quỹ duy nhất của nhà nước được thành lập theo Luật Bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em.

Trên trường quốc tế, vào tháng 4/2024, Việt Nam trúng cử vào Hội đồng Chấp hành Cơ quan Liên Hợp Quốc về bình đẳng giới và trao quyền cho phụ nữ (UN Women).

Vào tháng 10/2024, Thứ trưởng Bộ LĐTBXH Nguyễn Văn Hồi là lãnh đạo duy nhất trong số các nước châu Á được mời dự Hội nghị G7 tại Ý, trình bày báo cáo về công tác chăm sóc người yếu thế.

Theo Nghị định 56/2022 của Chính phủ, Bộ GTVT là cơ quan quản lý nhà nước về GTVT đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa, hàng hải, hàng không dân dụng trong phạm vi toàn quốc; đồng thời quản lý nhà nước các dịch vụ công trong lĩnh vực này.

Tuy nhiên, theo chính sách tinh gọn bộ máy, Bộ GTVT đã bị sáp nhập về Bộ Xây dựng và lấy tên mới là Bộ Xây dựng, riêng chức năng sát hạch và cấp giấy phép lái xe sẽ chuyển về cho Bộ Công an.

Ngày 25/2/2025, Thủ tướng Chính phủ ký ban hành Nghị định số 33/2025 quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng.

Sau khi được sắp xếp lại, Bộ Xây dựng có 23 đơn vị, trong đó có 19 đơn vị giúp việc cho bộ trưởng và bốn đơn vị sự nghiệp công lập.

Trước khi hợp nhất, hai bộ có tổng cộng 42 đơn vị, trong đó Bộ GTVT có 23 đơn vị, Bộ Xây dựng có 19 đơn vị (xem bảng dưới đây).

Bộ LĐT&XH (Theo Nghị định 62/2022) (hết hiệu lực)	Bộ Nội vụ (Theo Nghị định 63/2022) (hết hiệu lực)	Sau khi sắp xếp (Theo Nghị định 25/2025) (còn hiệu lực)
1. Vụ Bảo hiểm xã hội.	1. Vụ Tổ chức - Biên chế.	1. Vụ Tổ chức - Biên chế.
2. Vụ Bình đẳng giới.	2. Vụ Chính quyền địa phương.	2. Vụ Chính quyền địa phương.
3. Vụ Pháp chế.	3. Vụ Công chức - Viên chức.	3. Vụ Công chức - Viên chức.
4. Vụ Hợp tác quốc tế.	4. Vụ Tiễn lương.	4. Vụ Tổ chức phi chính phủ.
5. Vụ Tổ chức cán bộ.	5. Vụ Tổ chức phi chính phủ.	5. Vụ Cải cách hành chính.
6. Vụ Kế hoạch - Tài chính.	6. Vụ Cải cách hành chính.	6. Vụ Công tác thanh niên và Bình đẳng giới.
7. Văn phòng.	7. Vụ Hợp tác quốc tế.	7. Vụ Hợp tác quốc tế.
8. Thanh tra.	8. Vụ Pháp chế.	8. Vụ Tổ chức cán bộ.
9. Cục Quan hệ lao động và Tiễn lương.	9. Vụ Kế hoạch - Tài chính.	9. Vụ Pháp chế.
10. Cục Việc làm.	10. Vụ Công tác thanh niên.	10. Vụ Kế hoạch - Tài chính.
11. Cục Quản lý lao động ngoài nước.	11. Vụ Tổ chức cán bộ.	11. Thanh tra Bộ.
12. Cục An toàn lao động.	12. Thanh tra Bộ.	12. Văn phòng Bộ.
13. Cục Người có công.	13. Văn phòng Bộ.	13. Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước.
14. Cục Bảo trợ xã hội.	14. Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước.	14. Cục Tiễn lương và Bảo hiểm xã hội.
15. Cục Trẻ em.	15. Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.	15. Cục Việc làm.
16. Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội.	16. Ban Tôn giáo Chính phủ.	16. Cục Quản lý lao động ngoài nước.
17. Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.	17. Học viện Hành chính Quốc gia.	17. Cục Người có công.
18. Viện Khoa học Lao động và Xã hội.	18. Viện Khoa học tổ chức nhà nước.	18. Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương.
19. Trung tâm Công nghệ Thông tin.	19. Tạp chí Tổ chức nhà nước.	19. Trung tâm Công nghệ thông tin.
20. Báo Dân trí.	20. Trung tâm Thông tin.	20. Viện Khoa học Tổ chức nhà nước và Lao động.
21. Tạp chí Lao động và Xã hội.		21. Tạp chí Tổ chức nhà nước và Lao động.
		22. Báo Dân trí.

Nguồn: Nghị định 62/2022 (hết hiệu lực), Nghị định 63/2022 (hết hiệu lực), Nghị định 25/2025) (còn hiệu lực).

THỨ NĂM: BỘ TÀI CHÍNH

Bộ Tài chính đứng cuối trong danh sách năm bộ có mức chi ngân sách cao nhất.

Từ năm 2021 - 2025, ngân sách nhà nước phân bổ cho Bộ Tài chính mỗi năm dao động từ 20.000 - 25.000 tỷ đồng.

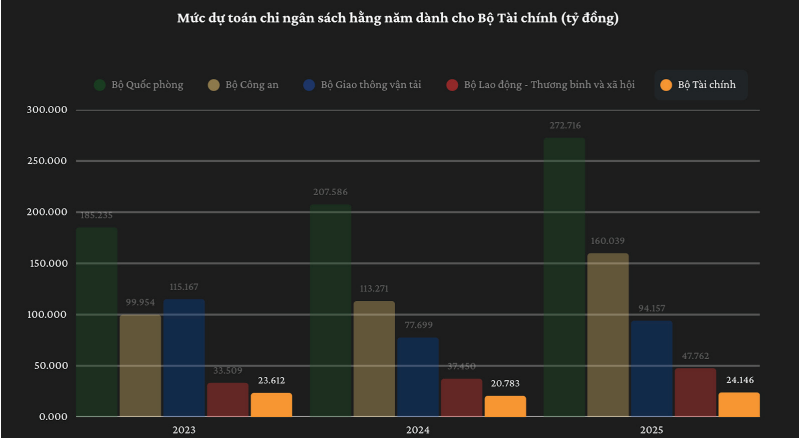
Trong đó, năm 2025, bộ này được cấp 24.146 tỷ đồng.

Con số này tuy lớn, nhưng chỉ gần bằng 1/10 Bộ Quốc Phòng và gấp ba lần so với Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tái cơ cấu Bộ Tài chính

Sau khi hợp nhất với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Bảo hiểm Xã hội Việt Nam, Bộ Tài chính chính thức có 35 tổ chức hành chính và bốn đơn vị sự nghiệp công lập (giảm 22 đầu mối).

Trong thời gian qua, có một số lãnh đạo của Bộ Tài chính bị sai phạm đã bị kỷ luật. Đơn cử, vào ngày 14/6, tại kỳ họp thứ 42, Ủy ban Kiểm tra Trung ương Đảng Cộng sản đã kỷ luật Ban Cán sự Đảng Bộ Tài chính nhiệm kỳ 2021 - 2026 vì vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, thiếu trách nhiệm, buông lỏng lãnh đạo, dẫn đến loạt sai phạm liên quan Tập đoàn Vạn Thịnh Phát, Công ty Cổ phần Tiến bộ Quốc tế (AIC), v.v.

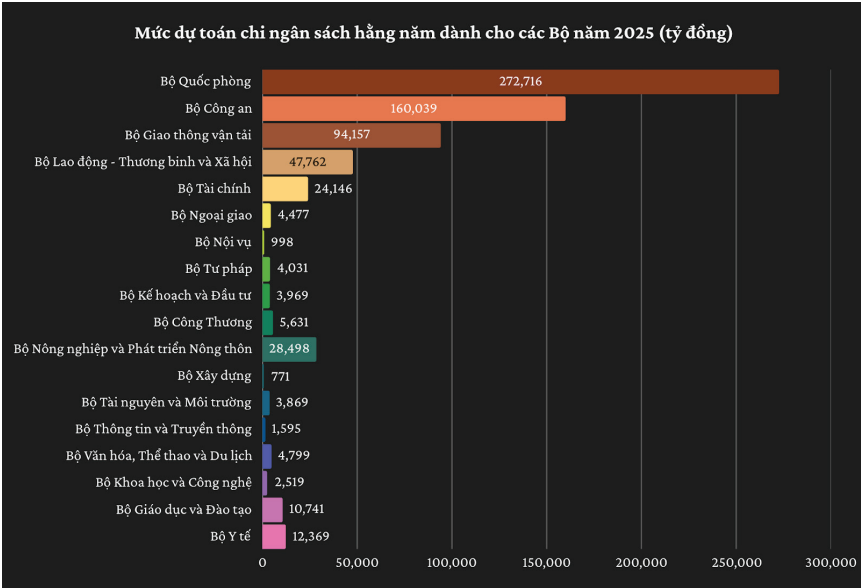


Mức phân bổ ngân sách các năm 2023, 2024, 2025 dành cho Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ GTVT, Bộ LĐTBXH và Bộ Tài chính (Đơn vị: tỷ đồng, các con số tổng hợp đã được làm tròn).
Đồ họa: Hiếu Mạnh.

MỨC PHÂN BỐ NGÂN SÁCH CỦA CÁC BỘ, CƠ QUAN NGANG BỘ QUA CÁC NĂM

Mức phân bổ ngân sách các năm 2021, 2022, 2023, 2024, 2025 dành cho 18 bộ và 4 cơ quan ngang bộ (Đơn vị: tỷ đồng, các con số tổng hợp đã được làm tròn):

STT	Bộ, cơ quan ngang bộ	2021	2022	2023	2024	2025
Tổng chi		445.716	453.684	542.088	514.586	685.799
1	Bộ Quốc phòng	171.630	171.503	185.235	207.586	272.716
2	Bộ Công an	96.146	95.599	99.954	113.271	160.039
3	Bộ GTVT	60.785	69.053	115.167	77.699	94.157
4	Bộ LĐTBXH	34.792	34.840	33.509	37.450	47.762
5	Bộ Tài chính	22.657	22.449	23.612	20.783	24.146
6	Bộ Ngoại giao	3.091	3.133	3.125	3.081	4.477
7	Bộ Nội vụ	1.141	1.054	1.298	747	998
8	Bộ Tư pháp	2.530	3.553	3.167	3.293	4.031
9	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	2.849	2.491	2.588	2.942	3.969
10	Bộ Công Thương	4.839	4.648	4.758	4.949	5.631
11	Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	14.810	11.963	15.501	15.293	28.498
12	Bộ Xây dựng	1.575	2.017	1.364	1.021	771
13	Bộ Tài nguyên và Môi trường	3.357	4.048	4.096	3.684	3.869
14	Bộ Thông tin và Truyền thông	1.333	825	1.353	928	1.595
15	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	3.391	3.756	4.637	3.364	4.799
16	Bộ Khoa học và Công nghệ	2.511	2.777	2.612	2.242	2.519
17	Bộ Giáo dục và Đào tạo	7.128	6.521	6.256	7.711	10.741
18	Bộ Y tế	9.171	11.282	7.467	7.011	12.369
Bốn cơ quan ngang bộ						
1	Ủy ban Dân tộc	356	237	870	650	1.325
2	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	359	701	24.425	43	215
3	Thanh tra Chính phủ	307	270	301	206	267
4	Văn phòng Chính phủ	959	965	793	631	907



Mức phân bổ ngân sách năm 2025 dành cho các bộ (Đơn vị: tỷ đồng, các con số tổng hợp đã được làm tròn).
Đồ họa: Hiếu Mạnh.

Ngày 18/2/2025, Nghị quyết số 176/2025 về cơ cấu tổ chức của Chính phủ được Quốc hội khóa 15 (nhiệm kỳ 2021-2026) biểu quyết thông qua.

Trong đó, cơ cấu tổ chức của Chính phủ sẽ tinh gọn xuống còn 14 bộ và 3 cơ quan ngang bộ (thay vì 18 bộ và 4 cơ quan ngang bộ như trước). □

HIẾN PHÁP

5 bản dưới thời Việt Nam Dân chủ
Cộng hòa cho đến Cộng hòa Xã hội
Chủ nghĩa Việt Nam



Hiến pháp
1946

Hiến pháp
1959

Hiến pháp
1980

Hiến pháp
1992

Hiến pháp
2013

Đồ họa: Thanh Tường / Luật Khoa.

CHUẨN BỊ SỬA HIẾN PHÁP 2013: NHÌN LẠI TRUYỀN THỐNG SỬA HIẾN PHÁP SAU MỖI 10 NĂM

Đức Nhân

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 10/03/2025.

Hiến pháp đầu tiên ra đời vào năm 1946 ở thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đến nay, gần 80 năm, Việt Nam đã có bảy bản hiến pháp (bao gồm cả hai bản thời Việt Nam Cộng hòa). Sắp tới đây, để dọn đường cho chủ trương “tinh gọn bộ máy”, nước ta lại sắp sửa đổi Hiến pháp 2013.

Ngày 28/2, Kết luận 127 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư Đảng Cộng sản được công bố, trong đó có nội dung yêu cầu về việc tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy. Trong đó, có hai điểm quan trọng, là (1) sửa Hiến pháp, Điều lệ đảng và các văn bản pháp luật liên quan; (2) xây dựng đề án sáp nhập tỉnh và bỏ cấp huyện.

BỘ CHÍNH TRỊ CÓ “LẤN SÂ” THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH SỬA HIẾN PHÁP KHÔNG?

Việc sửa đổi Hiến pháp 2013 nhằm tạo nền tảng pháp lý để “dọn đường” cho kế hoạch tinh gọn bộ máy, sáp nhập tỉnh, bỏ cấp huyện như Kết luận 127 của Bộ Chính trị đã nêu.

Tuy nhiên, cần lưu ý rằng căn cứ theo quy định của Hiến pháp, Bộ Chính trị **không có thẩm quyền** ra các quy định, quyết định về việc sửa đổi Hiến pháp.

Thay vào đó, thẩm quyền đề nghị làm, sửa đổi hiến pháp thuộc về chủ tịch nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ hoặc các đại biểu Quốc hội (ít nhất 1/3 tổng số đại biểu có yêu cầu).

Sau đó, khi có ít nhất 2/3 tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành đề nghị này thì Quốc hội sẽ thông qua quyết định để tiến hành.

SẼ SỬA NỘI DUNG GÌ TRONG HIẾN PHÁP 2013?

Chiều 4/3, Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn đã chủ trì một phiên họp, trong đó thảo luận trọng tâm về việc sửa đổi Hiến pháp 2013.

Trong phiên họp này, Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội được giao nhiệm vụ nghiên cứu việc sửa đổi Hiến pháp cũng như rà soát, đề xuất sửa đổi một số văn bản pháp luật có liên quan.

Dự kiến, nội dung sửa Hiến pháp 2013 sẽ rơi vào những quy định tại “*Chương IX. Chính quyền địa phương*”.

Nhiều ý kiến cho rằng chỉ cần xem xét sửa Điều 110 của Hiến pháp 2013 vì chủ yếu là bỏ cấp huyện. Tuy nhiên, cũng có ý kiến cho rằng cần xem xét toàn diện hơn khi sửa Hiến Pháp, chứ không chỉ dừng lại ở một, hai điều.

Theo đó, tại Chương IX, Điều 110 của Hiến pháp 2013 có nội dung như sau:

“Khoản 1: Các đơn vị hành chính của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam được phân định như sau:

- *Nước chia thành tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;*
- *Tỉnh chia thành huyện, thị xã và thành phố trực thuộc tỉnh; thành phố trực thuộc trung ương chia thành quận, huyện, thị xã và đơn vị hành chính tương đương;*
- *Huyện chia thành xã, thị trấn; thị xã và thành phố trực thuộc tỉnh chia thành phường và xã; quận chia thành phường.*
- *Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt do Quốc hội thành lập.*

Hay:

“Khoản 2: Việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính phải lấy ý kiến nhân dân địa phương và theo trình tự, thủ tục do luật định”.

NHÌN LẠI CÁC BẢN HIẾN PHÁP

Đây không phải là lần đầu tiên Việt Nam sửa hiến pháp.

Trong lịch sử lập hiến của nước nhà, đã có bảy bản hiến pháp chính thức được ban hành, trong đó có năm bản dưới thời Việt Nam Dân chủ Cộng hòa cho đến Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (gồm các hiến pháp năm 1946, 1959, 1980, 1992, 2013) và hai bản dưới thời Việt Nam Cộng hòa (Hiến pháp 1956, 1967).

Hiến pháp	Bối cảnh	Nội dung nổi bật	Điểm mới so với bản trước
Hiến pháp 1946	Là hiến pháp đầu tiên của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được Quốc hội Lập hiến thông qua	Bản hiến pháp này chưa từng được phúc quyết. Tập trung vào việc củng cố quyền lực nhà nước và xây dựng nền tảng pháp lý cho chế độ mới	Đây là hiến pháp đầu tiên, mang ảnh hưởng nền pháp trị của phương Tây, có những điều khoản bảo vệ quyền tự do, bình đẳng của công dân
Hiến pháp 1959	Bản hiến pháp của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ở miền Bắc	Hiến pháp khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng Lao động và tập trung hóa quyền lực	Chính thức hiến định hóa nền kinh tế kế hoạch, mở rộng quyền lực nhà nước và xây dựng bộ máy chính quyền theo mô hình xã hội chủ nghĩa
Hiến pháp 1980 (sửa đổi, bổ sung vào năm 1988 và 1989)	Bản đầu tiên sau năm 1975, bước vào thời kỳ bao cấp	Hiến định hóa sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, bãi bỏ hoàn toàn sở hữu tư nhân và tiến hành công hữu hóa toàn bộ đất đai	Mở rộng quyền lực của đảng và nhà nước để quản lý xã hội
Hiếp pháp 1992 (sửa đổi, bổ sung vào năm 2001)	Đổi Mới, chuyển sang nền kinh tế thị trường	Khôi phục lại các chế định chủ tịch nước và Chính phủ, khôi phục lại sở hữu tư nhân và nền kinh tế thị trường. Khi được sửa đổi vào năm 2001, bản hiến pháp đưa ra khái niệm “kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”	Điều 4 của bản hiến pháp này bỏ chữ “duy nhất” khi nói về vai trò lãnh đạo nhà nước của Đảng Cộng sản
Hiến pháp 2013	Mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền Xã hội Chủ nghĩa, hội nhập sâu rộng quốc tế	Củng cố các quyền con người, quyền công dân, tạo “bản lề” cải cách bộ máy nhà nước, nhưng cũng khẳng định vị thế lãnh đạo của Đảng	Mở rộng không gian chính trị, pháp lý, nâng cao vai trò của Quốc hội, ghi nhận nhiều hơn về quyền dân sự - chính trị của các chủ thể

Ngoại trừ Hiến pháp 1959 (tồn tại 21 năm), các bản hiến pháp khác đều được sửa đổi sau khoảng 10 - 12 năm như một thông lệ.

Việc thay đổi hiến pháp tại Việt Nam mang tính linh hoạt, đôi khi bị đánh giá là “tùy tiện” trong vấn đề lập hiến. Tất nhiên, nó cũng phản ánh những thay đổi lớn và các chính sách ưu tiên về chính trị, xã hội và kinh tế của từng giai đoạn, như từ Việt Nam Cộng hòa sang Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, hay từ sau 1975 khi đất nước thống nhất cho tới thời kỳ Đổi mới.

Phóng viên Luật Khoa tạp chí tạm lập bảng đối chiếu, so sánh các bản hiến pháp của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và nay là Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam như sau:

Thông qua các bản hiến pháp, có thể thấy rõ sự thay đổi từ việc tập trung củng cố quyền lực nhà nước (các bản Hiến pháp 1946, 1959, 1980) cho tới xu hướng dần mở rộng quyền con người, quyền công dân và cải cách bộ máy quản lý hành chính nhà nước (từ Hiến pháp 1992 trở đi).

VỀ HIẾN PHÁP 2013

Hiến pháp 2013 đánh dấu một bước chuyển quan trọng khi lần đầu tiên tách biệt quyền con người và quyền công dân, nhấn mạnh rằng quyền con người là quyền vốn có và chỉ bị hạn chế trong những trường hợp đặc biệt (Điều 14).

Hiến pháp 2013 còn củng cố nguyên tắc nhà nước pháp quyền, trong đó nhà nước vận hành theo pháp luật thay vì chỉ dựa trên chỉ đạo hành chính (Điều 8); công nhận vai trò của kinh tế tư nhân trong nền kinh tế quốc dân (Điều 51).

Ngoài ra, các thay đổi lớn trong Hiến pháp 2013 phải kể đến là hiến định hóa việc thu hồi đất (Điều 54) và bổ sung cơ chế đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt (Điều 110).

Tuy nhiên, bên cạnh những tiến bộ, Hiến pháp 2013 vẫn duy trì nguyên tắc Đảng Cộng sản lãnh đạo (Điều 4) và giữ nguyên mô hình tổ chức quyền lực chính trị như trước đây.

Một số quyền dân sự - chính trị như quyền lập hội, quyền biểu tình (Điều 25) của Hiến pháp 2013 chưa được luật hóa đầy đủ và trên thực tế, vẫn bị nhà nước kiểm soát chặt chẽ, ngăn cản.

VỀ CHỦ TRƯỞNG SÁP NHẬP TỈNH, BỎ CẤP HUYỆN

Vào sáng 5/3, phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 2/2025 đã diễn ra, do Thủ tướng Phạm Minh Chính chủ trì. Tại cuộc họp này, Chính phủ cũng yêu cầu các cấp, ngành ở địa phương phải đặc biệt quan tâm đến nhiệm vụ tinh gọn bộ máy, trong đó tập trung hoàn thành đề án sắp xếp lại địa giới các đơn vị hành chính và sửa đổi, hoàn thiện các văn bản pháp luật bị ảnh hưởng.

Trong chiều cùng ngày (5/2), Thủ tướng Phạm Minh Chính tiếp tục chủ trì cuộc họp Đảng ủy Chính phủ nhằm thảo luận, cho ý kiến về đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính và xây dựng chính quyền địa phương hai cấp.

Tại cuộc họp, Thường vụ Đảng ủy Chính phủ đã thống nhất về việc tổ chức mô hình chính quyền địa phương hai cấp bao gồm: cấp tỉnh (gồm các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) và cấp cơ sở.



Khoảnh khắc Thủ tướng Phạm Minh Chính cầm tờ bản đồ lạ, có chia các địa giới hành chính thành các màu sắc khác nhau. Nguồn ảnh: Cổng thông tin Công an tỉnh Quảng Trị

Bên cạnh đó, Đảng ủy Chính phủ cũng thảo luận về phương án sáp nhập một số đơn vị cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập một số đơn vị cấp xã.

Ông Phạm Minh Chính nhấn mạnh việc sáp nhập phải được xem xét, cân nhắc bằng các tiêu chí như về diện tích, dân số, mức phát triển kinh tế, văn hóa địa phương cũng như sự tương tác hỗ trợ lẫn nhau của các đơn vị hành chính.

Lộ trình thực hiện đề án được ấn định từ nay cho tới trước ngày 7/4 để trình Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản.

Đáng chú ý, trong cuộc họp này, nhiều tờ báo đã đăng tải tấm ảnh ông Chính cầm trên tay một tờ bản đồ lạ, có chia các địa giới hành chính thành các màu sắc khác nhau. Tấm ảnh này được chia sẻ rộng rãi. Ngay sau đó, các tờ báo, trang tin, như *Thông tin Chính phủ*, đã gỡ bỏ hình ảnh này hoặc cắt ảnh để mất phần bản đồ.

Theo thông tin từ Bộ Nội vụ, sau hai đợt sắp xếp đơn vị hành chính (2019 - 2021 và 2023 - 2025), cả nước hiện có 63 tỉnh, thành, 696 đơn vị hành chính cấp huyện và 10.035 đơn vị hành chính cấp xã. □



CỘNG TÁC VỚI LUẬT KHOA

Chúng tôi luôn mong chờ bài viết cộng tác của bạn.

Cùng là những người viết, chúng tôi trân trọng nỗ lực của bạn với con chữ và luôn dành mức nhuận bút cao nhất có thể cho mỗi tác phẩm của bạn.

Gửi bài cho Luật Khoa tại:
luatkhoa.com/guibai



Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

QUỐC HỘI VÀ NHÂN DÂN ĐANG HOÀN TOÀN ĐỨNG NGOÀI QUY TRÌNH SỬA HIẾN PHÁP NHƯ THẾ NÀO

Hoàng Mai

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 21/03/2025.

Việt Nam muốn sửa đổi hiến pháp và cải tổ bộ máy chính quyền địa phương theo phương châm “vừa chạy vừa xếp hàng”. Điều này có khả thi, hợp hiến, và tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân không? [1]

Hiến pháp 2013 ghi rõ trong Lời nói đầu: “Nhân dân Việt Nam xây dựng, thi hành và bảo vệ Hiến pháp này vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.” [2]

Điều 119 Hiến pháp 2013 cũng quy định:

“1. Hiến pháp là luật cơ bản của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, có hiệu lực pháp lý cao nhất.”

Và

“2. Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ, Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, các cơ quan khác của Nhà

nước và toàn thể Nhân dân có trách nhiệm bảo vệ Hiến pháp.”

Vậy quy trình sửa đổi hiến pháp cần những yếu tố cơ bản nào để đảm bảo quyền “xây dựng, thi hành và bảo vệ Hiến pháp” của nhân dân và “hiệu lực pháp lý cao nhất” của Hiến pháp?

Điều gì đang xảy qua trong quy trình sửa đổi hiến pháp đang diễn ra? Như phóng viên *Luật Khoa tạp chí* đã đặt câu hỏi, có phải Bộ Chính trị đang “lấn sân” Quốc hội trong việc ra quyết định sửa đổi Hiến pháp? [3]

Điều này sẽ ảnh hưởng đến tính chính danh của bản hiến pháp sửa đổi như thế nào? Và đâu là cách khắc phục?

DẰNG LÀM CHỦ? DÂN LÀM CHỦ?

Kết luận 127 ngày 28 tháng 2 năm 2025 của Bộ chính trị về “triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị” một lần nữa cho thấy tư duy đảng ngồi trên pháp luật, áp đặt xuống toàn dân. [4]

Theo văn bản này, sửa đổi Hiến pháp chỉ là một trong những bước thực hiện quyết định đã rồi của đảng về việc cải tổ bộ máy nhà nước.

Không những thế, đó là một trong những bước cuối cùng trong tiến độ thực hiện.

Nội dung, tiến độ thực hiện gồm các bước sau, theo Kết luận 127:

1. *Xây dựng đề án một số đơn vị hành chính cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, tiếp tục sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã.*
2. *Xây dựng đề án sắp xếp, tinh gọn các cơ quan Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ (cấp trung ương, cấp tỉnh và cấp xã) sau khi sáp nhập, hợp nhất.*

3. *Xây dựng đề án về hệ thống tổ chức đảng ở địa phương (cấp tỉnh và cấp xã); xây dựng báo cáo, tờ trình gửi Ban Chấp hành Trung ương Đảng.*
4. *Xây dựng đề án về hệ thống tòa án, viện kiểm sát ở địa phương theo định hướng không tổ chức cấp huyện.*
5. *Xây dựng đề án về tiếp tục sắp xếp tổ chức quân đội.*
6. *Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước.*

Sửa đổi Hiến pháp không phải là điểm bắt đầu, mà chỉ là một trong những hoạt động “cấp tốc” sau cùng sau khi các cơ quan đảng đã tiến hành xây dựng đề án và ra quyết định (bước số 6).

Theo đó, đảng “giao Đảng ủy Quốc hội chủ trì, phối hợp với Đảng ủy Chính phủ chỉ đạo Đảng ủy Ủy ban Pháp luật và Tư pháp, Đảng ủy Bộ Tư pháp và các cơ quan liên quan nghiên cứu việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp với phạm vi là các vấn đề về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, báo cáo bộ Chính trị vào đầu tháng 3/2025, đề trình Ban Chấp hành Trung ương Đảng (qua Ban tổ chức Trung ương) **trước ngày 07/4/2025**; thời gian hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp **chậm nhất ngày 30/6/2025**.” (Trang 6 Kết luận 127, nhấn mạnh trong nguyên bản).

Tinh thần “quyết liệt” và “quyết tâm chính trị cao nhất” được thể hiện trong Kết luận 127 là điều đáng được hoan nghênh về phong cách lãnh đạo. Nhưng quyết tâm chính trị đó phải được dung hòa với các yêu cầu cơ bản, hiến định về quy trình cải cách, bắt đầu với việc tham khảo ý kiến của Nhân dân về cải cách chính quyền địa phương và trình Quốc hội đề xuất sửa đổi Hiến pháp.

Nếu đảng và nhà nước thực sự coi trọng quyền làm chủ của nhân dân và hiệu lực pháp lý cao nhất của Hiến pháp, thì quy trình cải tổ và sửa đổi hiến pháp này cần được thực hiện như thế nào?

QUY TRÌNH SỬA ĐỔI HIẾN PHÁP THEO HIẾN PHÁP 2013

Trước tiên, Khoản 2 Điều 110 về chính quyền địa phương quy định: *“Việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính phải lấy ý kiến nhân dân địa phương và theo trình tự, thủ tục do luật định.”*

Hiến pháp 2013 quy định tại Điều 120 về sửa đổi hiến pháp:

“Chủ tịch nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ hoặc ít nhất một phần ba tổng số đại biểu Quốc hội có quyền đề nghị làm Hiến pháp, sửa đổi Hiến pháp. Quốc hội quyết định việc làm Hiến pháp, sửa đổi Hiến pháp khi có ít nhất hai phần ba tổng số đại biểu Quốc hội biểu quyết tán thành.”

Việc bãi bỏ cấp huyện, sáp nhập tỉnh, sáp nhập xã, rõ ràng cần phải lấy ý kiến người dân địa phương.

Nếu có sự đồng thuận trong nhân dân, điều đó sẽ thể hiện qua sự đồng thuận của hai phần ba Quốc hội về việc sửa hiến pháp. Đó mới là khi sửa đổi Hiến pháp được bắt đầu.

Điều này có nghĩa là Quốc hội sẽ phải thảo luận tính chính đáng của việc bãi bỏ cấp huyện. Điều này cũng có nghĩa là người dân địa phương sẽ có tiếng nói trong cuộc thảo luận đó.

Theo Điều 120, sau khi hai phần ba Quốc hội ra quyết định sửa đổi Hiến pháp, Quốc hội sẽ thành lập Ủy ban Dự thảo Hiến pháp (khoản 2), và *“Ủy ban dự thảo Hiến pháp soạn thảo, tổ chức lấy ý kiến nhân dân và trình Quốc hội dự thảo Hiến pháp.”*

Và việc sửa đổi Hiến pháp này một lần nữa lại phải được nhân dân đóng góp ý kiến.

Sau khi ra Kết luận 127, điều đầu tiên đảng cần phải làm là đưa vấn đề này ra trước nhân dân địa phương và Quốc hội theo đúng yêu cầu của hiến pháp.

Điều này không khó vì hệ thống song trùng - chủ tịch nước là thành viên Bộ chính trị, tất cả các thành viên của Chính phủ và đa số đại biểu Quốc hội là đảng viên. Một trong các định chế đó có thể đặt vấn đề sửa đổi Hiến pháp, để hai phần ba Quốc hội ra quyết định có sửa đổi Hiến pháp hay không.

Tương tự, các cơ quan đảng ở các cấp địa phương cũng có thể đặt vấn đề tham khảo ý kiến nhân dân về việc sáp nhập tỉnh, sáp nhập xã, và bỏ cấp huyện.

Việc lấy ý kiến nhân dân địa phương không hề có mặt trong Kết luận 127. Chỉ có một câu trong phần Mục đích, Yêu cầu đòi hỏi việc nghiên cứu định hướng sáp nhập phải “tiến hành khách quan, dân chủ, khoa học, cụ thể, sâu sắc, cầu thị, sát đúng với tình hình thực tiễn...” (trang 1).

Dù yêu cầu “dân chủ” ám chỉ vai trò của nhân dân và Quốc hội đi chăng nữa, lộ trình thần tốc mà Kết luận này đặt ra (bắt đầu nghiên cứu từ cuối tháng 2/2025, và sửa đổi Hiến pháp hoàn tất vào cuối tháng 6/2025) là quá ngắn cho chính việc nghiên cứu, đề xuất và tổ chức tham khảo ý kiến nhân dân một cách chu đáo.

ĐẢNG LÃNH ĐẠO, DÂN LÀM CHỦ

Kết luận 127 của Bộ chính trị không có giá trị pháp lý. Đó là văn bản nội bộ của Đảng Cộng sản.

Nó có thể được coi là định hướng của đảng cầm quyền cho bộ máy đảng thực hiện, chứ không phải là văn bản pháp lý bắt buộc với các cơ quan nhà nước.

Không ai ngăn cản Đảng Cộng sản tiến hành các nghiên cứu, đề xuất cần thiết để phục vụ cho tầm nhìn cải cách của lãnh đạo đảng.

Nhưng để chuyển tầm nhìn chính trị thành các quy định pháp luật, đảng phải đi theo quy trình đã được ghi rõ trong Hiến pháp.

Sau Kết luận của Bộ chính trị, cơ quan tiếp theo cần vào cuộc là Quốc hội, song song với vai trò hiến định của Quốc hội là sự đóng góp ý kiến của toàn dân, theo điều 110 và 120 của Hiến pháp 2013.

Đây không còn là công việc nội bộ của đảng nữa.

Bộ chính trị vẫn còn thời gian để đặt vấn đề cải tổ bộ máy chính quyền địa phương như một vấn đề hiến pháp cần được đưa ra trước Quốc hội để quyết định có nên tiến hành không.

Và đây cũng là lúc nhân dân, trí thức, và Quốc hội nhìn nhận một cách nghiêm túc giá trị pháp lý cao nhất bản Hiến pháp 2013, được thông qua sau nhiều thảo luận sôi nổi hơn 10 năm về trước. [5]

“Quyết tâm chính trị cao nhất” là việc của đảng.

Thi hành và bảo vệ Hiến pháp là việc của nhân dân, trí thức, và Quốc hội.

Điều đáng ngạc nhiên là một số luật gia tham gia đóng góp ý kiến về cách cải tổ bộ máy nhà nước theo định hướng của Bộ Chính trị, mà không đặt ra câu hỏi liệu quy trình sửa đổi Hiến pháp đang làm có hợp hiến không.

Ví dụ, PGS. TS. Tô Văn Hòa, Phó Hiệu trưởng trường Đại học Luật Hà Nội, đưa ra đề xuất chi tiết cho hướng cải tổ, mà không đặt câu hỏi về quy trình cải tổ liệu có hợp hiến. [6] Nếu chính các luật gia không coi trọng quy trình sửa đổi hiến pháp, thì còn ai khác có thể lên tiếng về điều này?

Có thể đây chỉ là vấn đề đưa tin thiếu toàn diện của truyền thông nhà nước. Nhưng nếu thực sự các luật gia đã lên tiếng về quy trình cải cách mà truyền thông nhà nước không đăng tải ý kiến đó, thì việc này phản ánh điều gì về vai trò của truyền thông quốc doanh trong cuộc cải tổ sâu rộng này?

Theo các phân tích trên của chúng tôi, quy trình sửa đổi hiện hành vi phạm Hiến pháp và một lần nữa lại cho thấy não trạng đảng đứng trên Hiến pháp và nhân dân.

Quyết định của đảng phải có sự đồng thuận của dân thông qua quy trình hiến định. Điều này là quan trọng cho tính chính danh của các cải cách quan trọng mà đảng khởi xướng.

TÍNH CHÍNH DANH CỦA HIẾN PHÁP VÀ CHÍNH SÁCH THÔNG QUA TÔN TRỌNG QUY TRÌNH SỬA ĐỔI HIẾN PHÁP

Năm 2013, Văn phòng Quốc hội phối hợp với Liên Hợp Quốc và Đại học Quốc gia Hà Nội, với sự cho phép của tổ chức International IDEA, đã tiến hành dịch ra tiếng Việt và xuất bản Tài liệu “Những hướng dẫn thiết thực về xây dựng hiến pháp.” [7]

Bản hướng dẫn này nhấn mạnh rằng cả quá trình xây dựng hiến pháp và nội dung của hiến pháp là hai yếu tố then chốt đối với tính chính danh của nó.

Đây là lúc tham khảo tài liệu này một cách nghiêm túc cho những bài học có thể áp dụng được cho quá trình sửa đổi Hiến pháp đang được khởi xướng, đặc biệt là những bài học về cách thức tham khảo ý kiến người dân một cách hiệu quả, để đáp ứng yêu cầu của Điều 120 và Điều 110 của Hiến pháp 2013. □



Ảnh gốc: Tếu Việt & BBC News Tiếng Việt. Đồ họa: Thanh Tường / Luật Khoa.

Kiến nghị 72 và Hiến pháp Đại chúng: Khi công dân tham gia lập hiến

Hoàng Mai

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 06/03/2025.

Đã hơn 10 năm kể từ khi cuộc cải cách hiến pháp năm 2013 khép lại.

Nhiều người có lẽ vẫn nhớ không khí sôi nổi hào hứng của cuộc thảo luận hiến pháp năm đó, đặc biệt là những hoạt động của nhóm Kiến nghị 72 và trang “Cùng viết Hiến pháp” của các trí thức.

Vào ngày 4/2/2012, cựu Bộ trưởng Bộ Tư pháp Nguyễn Đình Lộc, một học giả luật hiến pháp, đã gửi một bản kiến nghị với chữ ký của 72 trí thức lên Ban soạn thảo Sửa đổi Hiến pháp năm 1992, theo lời kêu gọi của lãnh đạo về việc đóng góp ý kiến cho dự thảo hiến pháp mới.

Đến tháng 4/2013, khoảng 14.000 người trong và ngoài nước đã ký tên ủng hộ.

Kiến nghị 72 kêu gọi một sự chuyển đổi căn bản hệ thống xã hội chủ nghĩa hiện tại của Việt Nam.

Nội dung của bản kiến nghị bao gồm các đề xuất về bầu cử tự do và cạnh tranh chính trị, thực hiện nguyên tắc phân quyền và kiểm soát quyền lực, thành lập tòa án hiến pháp, bảo đảm quyền con người phổ quát, tổ chức trưng cầu dân ý về hiến pháp và chấp nhận các giá trị tự do khác. [1]

Kiến nghị 72 có ý nghĩa như thế nào trong lịch sử phát triển tư tưởng hiến pháp ở Việt Nam?

Tại sao những đóng góp đại chúng mạnh mẽ như vậy đã không thành công trong việc trở thành những điều khoản hiến pháp thực định?

Đâu là những giới hạn và cơ hội cho những khát vọng về nền pháp trị ở một đất nước - nơi một đảng duy nhất vẫn nắm quyền lãnh đạo từ nhiều thập niên?

Năm 2017, hai học giả hàng đầu nghiên cứu về hiến pháp và pháp trị ở Việt Nam và châu Á, Tiến sĩ Bùi Ngọc Sơn và Giáo sư Pip Nicholson, đã đồng xuất bản bài nghiên cứu có tựa đề “Vận động và chủ nghĩa hiến pháp đại chúng ở Việt Nam đương đại” (“Activism and Popular Constitutionalism in Contemporary Vietnam”) trên tạp chí nghiên cứu luật và xã hội học uy tín *Law & Social Inquiry*. [2]

Thông qua phân tích về các hoạt động tích cực liên quan đến Kiến nghị 72 và các phản hồi sau đó, hai tác giả đã kết luận rằng kiến nghị này đã đóng vai trò then chốt trong việc vận động cho các chuẩn mực hiến pháp mới, chứng minh sự hiện diện của chủ nghĩa hiến pháp đại chúng (popular constitutionalism) ở Việt Nam.

Chủ nghĩa hiến pháp đại chúng nhấn mạnh vai trò trung tâm của quần chúng trong việc thảo luận công khai và vận động xã hội để thúc đẩy thay đổi hiến pháp theo các nguyên tắc và giá trị hiến pháp cơ bản.

Nguyên tắc hiến pháp cơ bản đó là chính phủ bị giới hạn và chịu trách nhiệm trước nhân dân.

Các giá trị hiến pháp quan trọng bao gồm sự tối thượng của hiến pháp, chính phủ bị giới hạn bởi luật pháp, phân chia và giám sát quyền lực, bảo hiến, quyền con người và tính độc lập của tòa án.

Khác với chủ nghĩa hiến pháp tư pháp (judicial constitutionalism) - nơi tòa án có quyền giải thích và thực thi các nguyên tắc hiến pháp - chủ nghĩa hiến pháp đại chúng nhấn mạnh sự

tham gia tích cực của công chúng trong việc định hình và sửa đổi hiến pháp.

Các tác giả lập luận rằng trong các chế độ chuyên chế, nơi quyền giám sát hiến pháp của tòa án bị hạn chế hoặc không tồn tại, hiến pháp đại chúng có thể xuất hiện thông qua các phong trào vận động xã hội.

Tại Việt Nam, Kiến nghị 72 là một ví dụ tiêu biểu về hiến pháp đại chúng, khi nó thách thức khuôn khổ hiến pháp hiện hành và kêu gọi các cải cách dân chủ.

Ba yếu tố chính trong lịch sử và chính trị Việt Nam đã tạo điều kiện cho sự tồn tại của chủ nghĩa hiến pháp đại chúng: lịch sử lâu dài của các học giả hoạt động tích cực tại Việt Nam, không gian tương đối cho các cuộc tranh luận về quản trị, và nhu cầu chính trị về tính chính danh.

Tuy vậy, chủ nghĩa hiến pháp đại chúng phải đối mặt với những hạn chế trong các quốc gia độc tài, điều này có thể định hình quỹ đạo của nó.

Bài viết này sẽ giới thiệu thêm về ba yếu tố lịch sử-chính trị đã tạo điều kiện cho chủ nghĩa hiến pháp đại chúng và những hạn chế và cơ hội cho chủ nghĩa này trong bối cảnh chính trị Việt Nam đương đại.

TRUYỀN THỐNG HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI VÀ ĐẤU TRANH HIẾN PHÁP

Việt Nam có một lịch sử lâu dài về các phong trào xã hội của trí thức đòi hỏi sự thay đổi về chính trị và hiến pháp.

Ngay từ thời phong kiến, các sĩ phu đã có truyền thống dâng sớ lên triều đình để can gián hoặc kiến nghị cải cách. Đến thế kỷ 20, khi đất nước chịu sự cai trị của thực dân Pháp, nhiều phong trào đấu tranh đòi độc lập dân tộc và chính phủ lập hiến đã xuất hiện.

Kiến nghị 72 và hiến pháp đại chúng: Khi công dân tham gia lập hiến

Nổi bật trong số đó là phong trào Duy Tân của Phan Chu Trinh, Huỳnh Thúc Kháng và phong trào Đông Kinh Nghĩa Thục của các nhà nho cấp tiến.

Ngoài ra, các trí thức theo chủ nghĩa dân tộc theo phong cách phương Tây cũng khởi xướng những diễn đàn nhằm đấu tranh cho giải phóng dân tộc và các giá trị lập hiến, như Nguyễn An Ninh, Phan Văn Trường, cùng với các tờ báo *La Cloche Fêlée* (1923-1926) và *L'Annam* (1926-1928), cũng như nhóm Thanh Nghị.

Nhóm Thanh Nghị, do Phan Anh, một luật sư nổi tiếng từng học tại Pháp, và Vũ Đình Hòe, người sau này trở thành bộ trưởng Bộ Tư pháp trong chính phủ Hồ Chí Minh sau Cách mạng Tháng Tám 1945, lãnh đạo.

Nhóm này đã xuất bản tạp chí *Thanh Nghị*, một diễn đàn quan trọng để khơi dậy nhận thức của công chúng về các ý tưởng và thể chế hiến pháp theo mô hình tự do phương Tây.

Trong hồi ký của mình, Vũ Đình Hòe viết rằng các bài viết của Phan Anh về dân chủ và hiến pháp ở Hoa Kỳ và châu Âu đã giúp các thành viên của nhóm Thanh Nghị và đọc

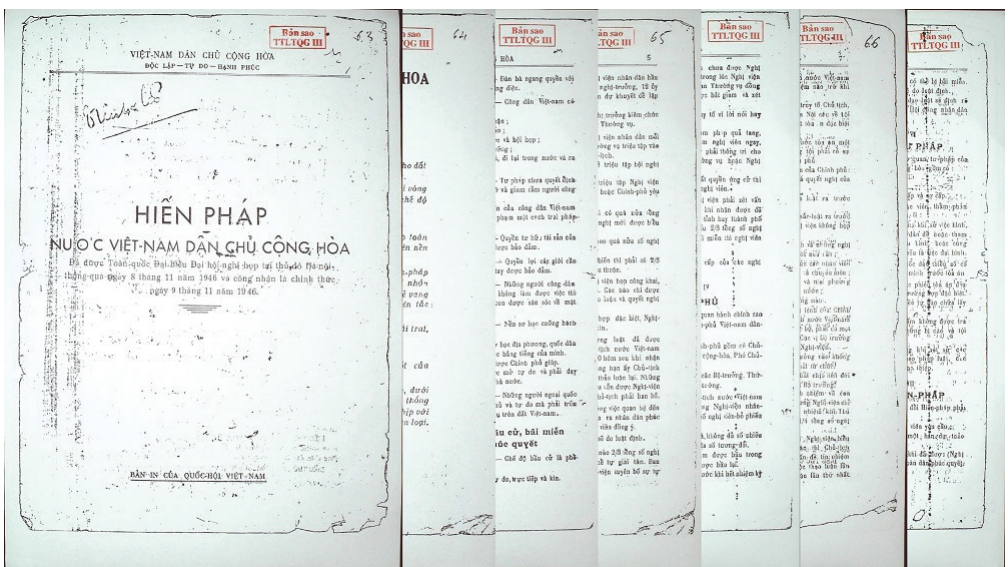
giả của tạp chí suy ngẫm về tương lai thể chế chính trị của Việt Nam.

Ngoài ra, các nhóm trí thức thân Pháp cũng kêu gọi cải cách hệ thống quản trị thuộc địa bằng cách ban hành một hiến pháp theo mô hình phương Tây cho Việt Nam dưới sự bảo hộ của Pháp.

Các hoạt động của Nguyễn Văn Vĩnh và nhóm Đông Dương tạp chí (1913-1919), Phạm Quỳnh và nhóm Nam Phong tạp chí (1917-1933), cũng như Bùi Quang Chiêu và Đảng Lập Hiến, là những ví dụ tiêu biểu cho xu hướng này.

Sau Cách mạng Tháng Tám, Hiến pháp 1946 ra đời với nhiều yếu tố tiến bộ, một kết quả của nhiều phong trào hiến pháp quần chúng khác nhau chứ không phải chỉ là sản phẩm duy nhất của Đảng Cộng sản cầm quyền. Nó bao gồm nhiều giá trị hiến pháp tự do phương Tây, phản ánh các phong trào hiến pháp đại chúng đã diễn ra trước đó.

Phong trào Nhân Văn - Giai Phẩm vào cuối những năm 1950 cũng là một biểu hiện rõ ràng của hiến pháp đại chúng tại Việt Nam.



Bản sao Hiến pháp 1946 (Nguồn ảnh: Tạp chí Nhà nước)

Đó không chỉ là một phong trào quần chúng mà còn đưa ra các lập luận hiến pháp độc lập với hệ tư tưởng của Đảng Cộng sản. Bằng cách đặt ra các vấn đề về quyền tự do ngôn luận, quyền con người và dân chủ, phong trào này đã thách thức trật tự hiến pháp của nhà nước cộng sản.

Thông qua tờ báo *Nhân Văn* và tạp chí *Giai Phẩm*, các trí thức Việt Nam đã yêu cầu cải cách chính trị theo hướng dân chủ và bảo vệ quyền con người.

Phong trào này bao gồm nhiều trí thức hàng đầu của Việt Nam lúc bấy giờ, như nhà báo Phan Khôi, luật sư Nguyễn Mạnh Tường, nhà sử học Đào Duy Anh, triết gia Trần Đức Thảo, nhạc sĩ Văn Cao, nhà văn Phùng Quán, nhà thơ Hoàng Cầm, họa sĩ Bùi Xuân Phái, v.v.

Đến cuối năm 1956, Đảng Cộng sản Việt Nam đã đàn áp phong trào này, bắt giữ một số thành viên và đưa nhiều người khác vào các trại cải tạo.

Từ năm 1959 trở đi, hiến pháp của Việt Nam ngày càng mang tính chuyên chế hơn, củng cố sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản.

Dù vậy, phong trào đấu tranh hiến pháp không bao giờ biến mất. Trong giai đoạn sau Đổi Mới, nhiều nhóm trí thức và nhà hoạt động tiếp tục lên tiếng về những bất cập trong hệ thống chính trị. Điển hình là các kiến nghị tập thể của giới trí thức về các vấn đề khai thác bê-xít và bảo vệ chủ quyền và phát triển đất nước vào những năm 2000 và 2010.

Kiến nghị 72 năm 2013 là sự tiếp nối của truyền thống đó. Các kêu gọi cải cách hiến pháp cơ bản trong kiến nghị này là một phần của lịch sử chính trị và hoạt động trí thức lâu đời của đất nước.

KHÔNG GIAN LẬP HIẾN VÀ VẬN ĐỘNG HIẾN PHÁP

Mặc dù Việt Nam là một chế độ chuyên chế, nhưng vẫn tồn tại những khoảng không gian chính trị nơi công dân có thể tham gia thảo luận về hiến pháp. Quá trình sửa đổi Hiến pháp năm 2013 là một ví dụ rõ ràng.

Vào đầu năm 2013, chính phủ Việt Nam công bố bản dự thảo hiến pháp sửa đổi để lấy ý kiến công chúng. Khi được hỏi về Điều 4 của Hiến pháp - quy định sự lãnh đạo duy nhất của Đảng Cộng sản Việt Nam - ông Phan Trung Lý, thành viên Ủy ban Dự thảo Sửa đổi Hiến pháp và Chủ nhiệm Ủy ban Pháp luật của Quốc hội, tuyên bố: “Nhân dân có thể cho ý kiến đối với Điều 4 Hiến pháp như với tất cả các nội dung khác trong dự thảo, không có gì là cấm kỵ cả.”

Quá trình tham vấn công khai diễn ra trên cả nước từ ngày 02/01 đến ngày 31/03 năm 2013. Đây là lần thảo luận lập hiến công khai và có sự tham gia rộng rãi nhất trong lịch sử Việt Nam hiện đại, mặc dù vẫn chịu sự kiểm soát chính trị. Chính không gian thảo luận này đã tạo điều kiện cho sự xuất hiện của hiến pháp đại chúng. Kiến nghị 72 đã tận dụng không gian này để đưa ra các đề xuất cụ thể, trong đó bao gồm:

- Thực hiện bầu cử tự do và cạnh tranh chính trị
- Đảm bảo quyền con người theo tiêu chuẩn quốc tế
- Sở hữu tư nhân về đất đai
- Thành lập tòa án hiến pháp để giám sát quyền lực nhà nước.
- Đề xuất trưng cầu dân ý để người dân có thể phê duyệt bản hiến pháp mới.

Mặc dù cuối cùng Kiến nghị 72 không được chính quyền chấp thuận, nhưng nó đã khơi dậy một cuộc thảo luận rộng rãi về hiến pháp và quyền công dân. Các cuộc tranh luận này, dù bị kiểm soát chặt chẽ, vẫn giúp nâng cao nhận thức của người dân về vai trò của họ trong quá trình lập hiến.

NHU CẦU CHÍNH TRỊ VỀ TÍNH CHÍNH DANH

Trong mọi chế độ, tính chính danh của chính quyền là yếu tố quan trọng để duy trì sự ổn định chính trị. Tính chính danh có thể đến từ ba nguồn: tính chính danh pháp lý, sự chấp nhận của xã hội, và tính chính đáng về đạo đức. Sự suy giảm tính chính danh của hệ thống chính trị Việt Nam về cả ba khía cạnh này đã thúc đẩy sự trỗi dậy của hiến pháp đại chúng.

Về mặt pháp lý, Hiến pháp 1992 là sản phẩm của nhà nước độc đảng, được soạn thảo bởi cơ quan lập pháp do đảng lãnh đạo, nhưng không được nhân dân phê chuẩn thông qua một cuộc trưng cầu dân ý.

Điều này dẫn đến một hệ quả quan trọng: mặc dù quyền lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam được quy định trong Hiến pháp, nhưng về mặt pháp lý, nó thiếu tính chính danh do không được xác nhận chính thức từ nhân dân. Đây là lý do tại sao kêu gọi trưng cầu dân ý là một yếu tố cốt lõi của Kiến nghị 72.

Về mặt xã hội học, tính chính danh là mức độ chấp nhận của xã hội đối với hiến pháp và chính quyền. Từ đầu những năm 2010, một loạt vấn đề trong nước và quốc tế đã xuất hiện, làm suy giảm nghiêm trọng tính chính danh xã hội học của lãnh đạo Việt Nam.

Về đối nội, các vụ bê bối kinh tế nghiêm trọng như Vinashin và Vinalines và vấn nạn tham nhũng tràn lan đã làm xói mòn niềm tin của công chúng vào chính quyền.

Về đối ngoại, tranh chấp lãnh thổ với Trung Quốc tại Biển Đông đã làm gia tăng sự bất mãn trong công chúng, khiến người dân đặt câu hỏi về khả năng lãnh đạo của chính quyền.

Cuối cùng, tính chính danh đạo đức của hiến pháp Việt Nam cũng có vấn đề lớn. Một chính thể hợp hiến về mặt đạo đức thường gắn liền với việc tôn trọng quyền con người phổ quát.

Chính phủ Việt Nam tích cực thúc đẩy các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa, điều này giúp củng cố phần nào tính chính danh.

Tuy nhiên, những hạn chế nghiêm trọng đối với các quyền chính trị và dân sự, đặc biệt là việc bắt giữ, xét xử và kết án các nhà hoạt động nhân quyền, các nhà bất đồng chính kiến và các blogger, đã gây ra sự bất bình trong xã hội và làm xói mòn tính chính danh đạo đức của hiến pháp.

Nhóm 72 trí thức đã nhiều lần nhấn mạnh điểm này, lập luận rằng việc thiếu tính chính danh đạo đức đã tạo ra cơ hội cho một trật tự hiến pháp mới, một trật tự công bằng hơn vì nó bảo vệ và thúc đẩy các quyền tự do dân sự ở mức độ cao hơn.

THÁCH THỨC VÀ CƠ HỘI CHO HIẾN PHÁP ĐẠI CHÚNG TẠI VIỆT NAM

Các phân tích của hai tác giả Bùi Ngọc Sơn và Pip Nicholson cho thấy rằng tư tưởng hiến pháp cấp tiến không phải là một điều xa vời. Nó đã và đang tồn tại trong lịch sử, trong các phong trào xã hội, và trong chính nhu cầu chính trị của đất nước.

Kiến nghị 72 là một minh chứng rõ ràng cho điều này: nó thể hiện sự tham gia của công dân vào tiến trình lập hiến, và cho thấy rằng người dân Việt Nam không thụ động trước các vấn đề hiến pháp.

Câu hỏi quan trọng đặt ra là liệu phong trào hiến pháp dân chủ có thể tiếp tục phát triển hay không? Trong phần cuối của bài nghiên cứu này, hai tác giả đã chỉ ra rằng, dù đã có những nền tảng nhất định, nhưng hiến pháp đại chúng tại Việt Nam vẫn phải đối mặt với nhiều thách thức lớn.

Một trong những rào cản lớn nhất đối với hiến pháp đại chúng là bản chất của chế độ chính trị.

Trong các nhà nước chuyên chế, các nhà lãnh đạo thường tìm cách kiểm soát quyền lực và hạn chế sự tham gia của công dân vào quá trình lập hiến.

Khi các phong trào xã hội trở nên quá mạnh mẽ, chính quyền có xu hướng đàn áp thay vì cho phép mở rộng đối thoại.

Tuy nhiên, điều này không có nghĩa là hiến pháp đại chúng không thể tồn tại trong bối cảnh một chế độ chuyên chế.

Khi đối mặt với những thách thức về tính chính danh, chính quyền đôi khi buộc phải tạo ra không gian để người dân tham gia thảo luận về hiến pháp như một cách để duy trì sự ổn định.

Một rào cản quan trọng khác là mức độ nhận thức của công chúng về hiến pháp vẫn còn thấp. Nhiều người dân không hiểu rõ về quyền lợi hiến pháp của họ hoặc không xem hiến pháp là một công cụ có thể bảo vệ họ khỏi lạm dụng quyền lực.

Tuy nhiên, thiếu nhận thức về hiến pháp không có nghĩa là hiến pháp dân chủ không thể phát triển. Những phong trào hiến pháp dân chủ thường không chỉ dựa vào kiến thức pháp lý, mà còn xuất phát từ những bất mãn thực tế trong xã hội, chẳng hạn như bất công, tham nhũng, và lạm quyền. Khi những vấn đề này trở nên nghiêm trọng hơn, nhu cầu về một hệ thống hiến pháp dân chủ có thể ngày càng gia tăng.

Lịch sử cho thấy rằng các phong trào hiến pháp đại chúng không nhất thiết phải chờ đợi một cuộc sửa đổi hiến pháp chính thức. Ngay cả khi không có những thay đổi rõ rệt, các cuộc tranh luận về hiến pháp vẫn có thể tiếp tục diễn ra trong xã hội, thông qua các kênh truyền thông, tổ chức dân sự và các diễn đàn học thuật. Khi có một cơ hội chính trị phù hợp, những phong trào này có thể tận dụng để thúc đẩy những thay đổi lớn hơn.

Mặc dù không mang tính đột phá, nhưng Hiến pháp 2013 vẫn có một số điều khoản mở ra cơ hội cho hiến pháp dân chủ. Ví dụ, lời mở đầu của hiến pháp lần đầu tiên khẳng định rằng “Nhân dân Việt Nam xây dựng, thi hành và bảo vệ Hiến pháp này”. [3] Đây có thể là một cơ sở quan trọng để thúc đẩy tư duy về quyền lực thuộc về nhân dân.

Dù chính quyền có thể không thực sự thực hiện điều này, nhưng chỉ riêng sự tồn tại của những nguyên tắc như vậy trong hiến pháp cũng có thể được sử dụng như một công cụ để thúc đẩy những cuộc tranh luận công khai về quyền của công dân và trách nhiệm của nhà nước.

Một bài học quan trọng từ nghiên cứu này là các nhóm vận động xã hội và các trí thức có thể tiếp tục truyền thống hiến pháp và đóng vai trò chủ động trong việc thúc đẩy ý thức về các quyền theo hiến pháp trong công chúng, bằng cách chia sẻ các kiến thức về hiến pháp, vai trò của hiến pháp trong đời sống, và các ví dụ thực tiễn nơi người dân bình thường ở các xã hội khác đã sử dụng quyền lực hiến pháp để thay đổi cuộc sống của họ.

Các thay đổi bắt nguồn từ nhận thức. Khi người dân hình dung được việc thực thi quyền hiến định có thể cải thiện cuộc sống của họ như thế nào, họ sẽ có thêm động lực để tạo ra thay đổi. □



Nguồn ảnh: VGP. Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ CUỘC GIẢNG CO GIỮA CÁC GIÁ TRỊ CŨ-MỚI (KỲ 1)

Hoàng Mai

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 03/03/2025.

Đổi mới chưa bao giờ chỉ gói gọn
trong lĩnh vực kinh tế.

Những chuyển biến lớn lao về chính trị và tư tưởng chính trị diễn ra lặng lẽ hơn, ít được nói đến hơn - cũng là điều dễ hiểu trong bối cảnh hiện tại.

Một trong những người hiếm hoi ở trong nước nghiên cứu về những chuyển biến lớn lao này là Tiến sĩ Bùi Hải Thiêm của Viện Nghiên cứu Lập pháp.

Trong bài nghiên cứu “Giải nghĩa ‘Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa’ tại Việt Nam: Sự chuyển biến trong diễn ngôn về nhân quyền trong quá trình cải cách hiến pháp” (*Deconstructing the “Socialist” Rule of Law in Vietnam: The Changing Discourse on Human Rights in Vietnam’s Constitutional Reform Process*) trên tạp chí *Contemporary Southeast Asia* năm 2014, tác giả nhận định rằng trong quá trình sửa đổi Hiến pháp năm 2013, nền tảng lý luận xã hội chủ nghĩa về hiến pháp đã dần thay đổi dưới ảnh hưởng của những tư duy và giá trị mới.

Đặc biệt, sự thay đổi trong diễn ngôn về nhân quyền có khả năng đã vượt ra ngoài khái niệm nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và tạo ra một bản sắc nhân quyền mới.

Việc lật lại các thảo luận và kết quả sửa đổi hiến pháp vào thời điểm này là cần thiết, để thấy tư duy về hiến pháp, pháp trị, và nhân quyền đã thay đổi như thế nào và sẽ có triển vọng thay đổi ra sao trong những đợt cải cách kế tiếp.

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH KHÁI NIỆM NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA TẠI VIỆT NAM

Trong phần lớn lịch sử Việt Nam, luật pháp đóng vai trò thứ yếu so với các biện pháp hành chính, quy tắc đạo đức và sự tự quản của làng xã hoặc gia đình.

Vào thời kỳ đầu nắm quyền, Đảng Cộng sản Việt Nam cũng đã gạt bỏ luật pháp sang một bên. Những nỗ lực của các nhà luật học như Nguyễn Hữu Đang, Nguyễn Mạnh Tường và Vũ Đình Hoè nhằm thúc đẩy nhà nước coi trọng pháp luật đã không đạt được thành công lớn.

Năm 1959, Đảng Cộng sản Việt Nam thậm chí còn giải thể Bộ Tư pháp (theo mô hình của Liên Xô) và chỉ khôi phục lại bộ này vào năm 1980.

Lãnh đạo Đảng Cộng sản Việt Nam qua các thế hệ vẫn tiếp tục nhấn mạnh việc lãnh đạo bằng đạo đức cách mạng, một giá trị cốt lõi của hệ tư tưởng Nho giáo.

Các tác phẩm của Hồ Chí Minh như *Đạo đức cách mạng* (1958) và *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân* (1969) đã trở thành tài liệu kinh điển trong đào tạo đảng viên.

Những tư tưởng này không chỉ in sâu vào nghị quyết các kỳ Đại hội Đảng mà còn hiện diện trong nhiều bài viết của các nhà lý luận đảng như Đặng Xuân Kỳ, Nguyễn Đức Bình và Lê Hữu Nghĩa.

Tuy nhiên, trong thực tế cầm quyền, Đảng Cộng sản nhận thấy rằng chỉ dựa vào đạo đức là không đủ. Nhiều sự kiện trong lịch sử, chẳng hạn như sai lầm trong cải cách ruộng đất giai đoạn 1953-1956, đã khiến Đảng phải điều chỉnh cách tiếp cận. Sau những sai phạm nghiêm trọng trong thực thi chính sách, Hồ Chí Minh và Võ Nguyên Giáp đã công khai xin lỗi trước nhân dân, còn Tổng Bí thư Trường Chinh bị giáng chức.

Nhận thấy sự cần thiết của một hệ thống quản trị dựa trên pháp luật, Đảng Cộng sản Việt Nam đã tiếp thu khái niệm pháp chế xã hội chủ nghĩa (socialist legality) từ Liên Xô vào cuối thập niên 1950. Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III năm 1960 đã chính thức công nhận mô hình này.

Bốn nguyên tắc cơ bản của nền pháp chế xã hội chủ nghĩa bao gồm: sự lãnh đạo toàn diện của Đảng, tính giai cấp của pháp luật (luật pháp thể hiện ý chí của giai cấp cầm quyền), sự hoán đổi linh hoạt giữa chính sách và luật pháp, và lợi ích tập thể có ưu thế vượt trội so với quyền cá nhân.

Kể từ khi Việt Nam thực hiện chính sách Đổi mới năm 1986, mô hình này đã dần mất ưu thế. Tuy nhiên, thay vì từ bỏ hoàn toàn, các nhà lý luận đảng đã tìm cách điều chỉnh và mở rộng nó.

Dựa trên mô hình pháp trị (rule of law) của phương Tây và học thuyết nhà nước pháp quyền (law-based state) của Liên Xô, Đảng Cộng sản Việt Nam đã phát triển mô hình nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (socialist law-based state).

Theo Bùi Hải Thiêm, mô hình này không chỉ duy trì vai trò của Đảng mà còn thể hiện sự tổng hòa (syncretism) giữa hai mô hình pháp quyền xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền.

Học thuyết nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa là một phản ứng nhằm khai thác sức mạnh hùng biện của khái niệm nhà nước pháp quyền, đồng thời cố gắng hòa giải ba mâu thuẫn nội tại giữa hai mô hình này.

PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA - TẬP TRUNG QUYỀN LỰC HAY PHÂN QUYỀN?

Mâu thuẫn đầu tiên là giữa quyền lãnh đạo của Đảng và quyền lực của nhà nước, hay nói cách khác là giữa nguyên tắc tập trung quyền lực truyền thống và nguyên tắc phân quyền.

Việc bổ sung thuật ngữ “kiểm soát quyền lực” vào Nghị quyết Đại hội XI năm 2011 là sự thỏa hiệp, sau một quá trình tranh luận nội bộ kéo dài và căng thẳng, nhằm xác định một đặc điểm then chốt của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Bằng cách chấp nhận khái niệm này, Đảng Cộng sản Việt Nam đã chấp nhận rằng quyền lực nhà nước cần được kiểm soát.

Trong cùng xu hướng đó, vào năm 2007, Đảng đã giải thể một số ban chuyên trách đầy quyền lực, chuyển giao lại một số chức năng quan trọng của các cơ quan này cho các thiết chế nhà nước, nhằm tạo ra sự cân bằng hơn giữa quyền lực của Đảng và quyền lực của nhà nước.

Vai trò của quyền tư pháp bắt đầu được công nhận hơn. Các nỗ lực cải cách hệ thống tòa án nhằm làm rõ quyền hạn hành chính và tư pháp để nâng cao hiệu quả xử lý vụ án là những bước quan trọng trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền.

Cả nhánh lập pháp và hành pháp cũng đều được trao thêm quyền tự quyết đáng kể. Dù tác động vẫn còn hạn chế, Quốc hội ngày càng tự tin hơn trong việc yêu cầu Chính phủ giải trình và tích cực mở rộng quyền giám sát nghị viện cũng như quyền lập pháp.

Chính phủ (nhánh hành pháp) trở nên năng động và tự chủ hơn trong việc ra quyết định và điều hành.

Tuy nhiên, vẫn có những lo ngại rằng nếu không có một cơ chế pháp lý chính thức rõ ràng, Đảng Cộng sản Việt Nam có thể tùy ý rút lại những quyền lực này vào bất kỳ lúc nào.

Điều này đã xảy ra trong thực tế vào giữa năm 2012, khi Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng được chuyển từ Chính phủ trở lại dưới quyền kiểm soát của Đảng Cộng sản Việt Nam, với Tổng Bí thư giữ vai trò lãnh đạo. Đồng thời, Đảng tái lập lại Ban Nội chính Trung ương và Ban Kinh tế Trung ương, vốn đã bị giải thể trước đó.

Sự kiện này đã gây ra nhiều khó khăn trong việc thực thi Luật Phòng chống Tham nhũng, khi quyết định của Đảng lại lấn át luật pháp.

Nó cũng đưa ra một thông điệp không nhất quán về việc liệu đảng-nhà nước có thực sự nghiêm túc trong việc xây dựng nhà nước pháp quyền hay không.

PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA - HIẾN PHÁP HAY ĐẢNG LÀ TRÊN HẾT?

Mâu thuẫn thứ hai nằm ở mối quan hệ giữa hiến pháp và các chính sách của đảng, cũng như quyền lực của hiến pháp trong việc điều chỉnh tổ chức và hoạt động của đảng cầm quyền.

Một mặt, các nghị quyết và đường lối của Đảng vẫn giữ vị trí tối cao. Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định rằng hiến pháp đứng sau cương lĩnh chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Mặt khác, Đảng đã đặt nhiều trọng tâm hơn vào hiến pháp và pháp luật, khi nhấn mạnh rằng các chính sách cần được thể hiện dưới dạng luật pháp.

Đảng đã tuyên bố rằng “nhà nước quản lý xã hội bằng pháp luật”, tức là mô hình cai trị bằng pháp luật sẽ thay thế mô hình cai trị bằng sắc lệnh.

Mặc dù vẫn giữ quan điểm xem pháp luật như một công cụ chính trị, Đảng Cộng sản Việt Nam đã thể hiện rằng họ sẽ hạn chế sử dụng các chính sách, hướng dẫn, chỉ thị của Đảng như một phương thức quản lý nhà nước.

Sự tối thượng mang tính hình thức của Hiến pháp đã được chấp nhận rộng rãi, và nhu cầu về một cơ chế bảo vệ Hiến pháp hiệu quả hơn cũng đã được công nhận.

Đã có nhiều nỗ lực nhằm biến Hiến pháp từ một văn kiện chính trị của đảng thành một văn bản có giá trị pháp lý ràng buộc thực sự.

Áp lực ngày càng gia tăng đối với việc thiết lập các ràng buộc pháp lý rõ ràng và cụ thể hơn đối với hoạt động của Đảng và các đảng viên.

Những nỗ lực này hướng đến việc đảm bảo sự bình đẳng trước pháp luật giữa đảng viên và những người ngoài đảng, cũng như buộc Đảng Cộng sản Việt Nam và các đảng viên phải chịu trách nhiệm pháp lý một cách minh bạch hơn.

Với luật pháp và thể chế nhà nước bắt đầu đóng vai trò quan trọng hơn và bắt đầu có thể cạnh tranh với các cơ chế của Đảng, các diễn

ngôn về nhân quyền cũng bắt đầu có chỗ đứng trong các cuộc thảo luận về cải cách.

Đó cũng là mâu thuẫn thứ ba mà mô hình nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa cần giải quyết: quyền cá nhân có ý nghĩa như thế nào trong cấu trúc đảng-nhà nước nơi ý thức hệ đặt cao lợi ích nhà nước và lợi ích tập thể?

Kỳ tiếp theo của bài viết này sẽ làm sáng tỏ việc đảng-nhà nước đã dung hòa mâu thuẫn này như thế nào. □



Nguồn ảnh: VGP. Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ CUỘC GIẢNG CÒ GIỮA CÁC GIÁ TRỊ CŨ-MỚI (KỲ 2)

Hoàng Mai

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 04/03/2025.

Kỳ trước của bài này đã giới thiệu lịch sử mô hình “nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa” và hai mâu thuẫn của mô hình này trong cơ chế chính trị Việt Nam, như tiến sĩ Bùi Hải Thiêm đã làm sáng tỏ trong bài nghiên cứu “*Giải nghĩa ‘Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa’ tại Việt Nam: Sự chuyển biến trong diễn ngôn về nhân quyền trong quá trình cải cách hiến pháp*” (Deconstructing the “Socialist” Rule of Law in Vietnam: The Changing Discourse on Human Rights in Vietnam’s Constitutional Reform Process) trên tạp chí *Contemporary Southeast Asia* năm 2014.

Trong bài viết này, chúng ta sẽ thấy được đảng-nhà nước đã dung hòa hai mâu thuẫn này như thế nào.

Một mặt, Đảng Cộng sản Việt Nam vừa chấp nhận nhu cầu kiểm soát quyền lực và giao quyền nhiều hơn cho các thể chế nhà nước, vừa tìm cách bảo tồn quyền lực tập trung của đảng lãnh đạo, đặc biệt là trong các vấn đề kinh tế và chống tham nhũng.

Mặt khác, Đảng Cộng sản Việt Nam vừa phải công nhận vai trò quan trọng của hiến pháp và pháp luật trong quản trị nhà nước,

vừa tìm cách né tránh quyền tối thượng của luật pháp đối với chính sách và hoạt động của đảng, và vẫn coi cương lĩnh của đảng đứng trên hiến pháp.

Trong bối cảnh cạnh tranh giữa kiểm soát và cân bằng quyền lực nhà nước và quyền lực tập trung của đảng, giữa tính tối thượng của hiến pháp và chính sách của đảng, các diễn ngôn về nhân quyền, mà đặc biệt là quyền dân sự và chính trị của cá nhân, lại là một mâu thuẫn đáng kể nữa mà Đảng Cộng sản Việt Nam phải tìm cách dung hòa với lợi ích tập thể mà ý thức hệ chính thống coi trọng.

Tác giả Bùi Hải Thiêm nhận định rằng dù các tư tưởng nhân quyền phổ quát (universal human rights) đã có vị thế trong các diễn ngôn pháp lý và chính trị Việt Nam, các tư tưởng này vẫn phải dung hòa với các nguyên tắc nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Việc sáp nhập các tư tưởng này vẫn là một quá trình thay đổi thận trọng và thực dụng, trong phạm vi mà Đảng Cộng sản cảm thấy chấp nhận được.

NHÂN QUYỀN TRONG DIỄN NGÔN CHÍNH THỐNG TRƯỚC ĐỔI MỚI

Trước những năm 1990, nhân quyền ít được đề cập đến trong diễn ngôn chính trị và pháp lý chính thống tại Việt Nam. Chúng cũng không có nhiều ảnh hưởng đến cách hành xử của đảng và nhà nước.

Về bản chất, nhân quyền mang ý nghĩa là quyền cá nhân, trong khi quan điểm chính thống của đảng-nhà nước lại là thúc đẩy lợi ích của nhà nước và lợi ích tập thể.

Tuy nhiên, khi Việt Nam hội nhập vào khu vực và thế giới, chính quyền bắt đầu nhận thức rõ hơn về nhu cầu phải thừa nhận, tôn trọng và chấp nhận các quyền con người.

Câu hỏi quan trọng đặt ra là: liệu học thuyết nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa có thể dung hòa với tư tưởng nhân quyền hay không?

Quan điểm chính thống của đảng-nhà nước về nhân quyền bắt nguồn từ tư tưởng xã hội chủ nghĩa, trong đó chủ quyền quốc gia có vị trí cao hơn nhân quyền. Quan điểm này phản ánh tư tưởng cộng đồng và cho rằng nhân quyền nên được đánh giá dựa trên các kết quả rộng lớn hơn cho xã hội, thay vì nhu cầu cá nhân.

Do đó, đảng-nhà nước ban hành luật để đảm bảo nhân quyền nhưng với những giới hạn thực định: nhân quyền chỉ có thể tồn tại trong khuôn khổ pháp luật do nhà nước ban hành, và không được xâm phạm chủ quyền quốc gia.

Nhân quyền từ lâu đã là một chủ đề nhạy cảm về mặt chính trị, thậm chí bị coi là điều cấm kỵ trong các phương tiện truyền thông do nhà nước kiểm soát và trong các cuộc thảo luận công khai.

Tuy nhiên, thuật ngữ “nhân quyền” đôi khi vẫn xuất hiện rải rác trong các bài phát biểu của các nhà lãnh đạo cấp cao.

Ví dụ, trong bài phát biểu tại Đại hội V của Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1982, tổng bí thư Lê Duẩn đã nhấn mạnh rằng việc thiết lập chính quyền nhân dân, độc lập dân tộc và thống nhất đất nước, cùng với những thành tựu trong các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, tự bản thân chúng đã “đảm bảo các quyền con người thực sự”.

Nói cách khác, quan điểm chính thức của Đảng là vì pháp chế xã hội chủ nghĩa (socialist legality) đã đảm bảo nhân quyền, nên việc thảo luận về nhân quyền là không cần thiết hoặc không liên quan.

NHÂN QUYỀN VÀ SỰ PHÁT TRIỂN TRONG THỜI KỲ HẬU ĐỔI MỚI

Nhận thức về nhân quyền tại Việt Nam bắt đầu có những thay đổi đáng kể vào cuối thập niên 1980, khi đất nước thực hiện cải cách kinh tế và mở cửa với thế giới.

Quá trình phát triển của nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa từ năm 1992 trở đi đã đưa nhân quyền vào diễn ngôn chính trị chính thống.

Trước đó, nhân quyền không phải là một chủ đề độc lập trong hệ thống pháp luật Việt Nam. Thay vào đó, nhân quyền và quyền công dân là một – nghĩa là chỉ có công dân Việt Nam mới được hưởng những quyền đó, và quyền này cũng bị giới hạn bởi nhà nước.

Tuy nhiên, khi Việt Nam hội nhập quốc tế sâu rộng hơn, diễn ngôn nhân quyền bắt đầu thay đổi, dịch chuyển dần từ tư duy pháp lý thực định thuần túy sang một mô hình mang tính phổ quát hơn.

Bước ngoặt đầu tiên đến vào cuối thập niên 1980, khi Bộ luật Hình sự năm 1985 và Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 1988 được sửa đổi để công nhận nguyên tắc suy đoán vô tội và quyền bồi thường cho nạn nhân.

Vào năm 1992, ban bí thư Đảng Cộng sản Việt Nam ra Chỉ thị số 12 về nhân quyền, khẳng định rằng Việt Nam sẵn sàng hợp tác với quốc tế trong lĩnh vực nhân quyền, nhưng cũng cảnh báo về nguy cơ “các thế lực thù địch lợi dụng vấn đề này để chống phá đất nước”.

Bùi Hải Thiêm nhận định rằng để hòa hợp nhân quyền với mô hình nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, các nhà lý luận đảng đã tận dụng một số quan điểm từ các tranh luận về “giá trị châu Á” diễn ra vào thập niên 1990.

Các nhà lãnh đạo Việt Nam cho rằng đánh giá quyền con người phải dựa trên bối cảnh lịch sử, chính trị, kinh tế, và văn hóa của từng quốc gia. Điều này giúp chính quyền xây dựng một lý luận phản biện lại những chỉ trích từ phương Tây về hồ sơ nhân quyền của Việt Nam.

Tuy nhiên, sự phát triển của nền kinh tế thị trường và sự lớn mạnh của tầng lớp trung lưu đã thúc đẩy nhu cầu về các quyền tự do dân sự, đặc biệt là quyền tiếp cận thông tin, quyền lập hội và tự do ngôn luận.

Trong những năm gần đây, số lượng đơn kiến nghị từ các nhóm trí thức và xã hội dân sự đã tăng mạnh, cho thấy một sự thay đổi trong cách công chúng tiếp cận vấn đề nhân quyền.

THAY ĐỔI TRONG TƯ DUY NHÂN QUYỀN TRONG CẢI CÁCH HIẾN PHÁP

Kể từ khi Hiến pháp 1992 được thông qua, diễn ngôn về nhân quyền tại Việt Nam đã có sự chuyển dịch từ quan điểm thuần túy pháp lý thực định (positive law) sang một cuộc tranh luận rộng mở và có chiều sâu hơn.

Sự thay đổi này trở nên rõ ràng nhất trong các cuộc thảo luận về cải cách hiến pháp, nơi mà các học giả và trí thức cố gắng xác định một mô hình pháp lý phù hợp để bảo vệ và thúc đẩy nhân quyền.

Một điểm đáng chú ý là ảnh hưởng của tư tưởng nhân quyền mang tính toàn cầu.

Ngày càng có nhiều học giả và nhà nghiên cứu viện dẫn Hiến pháp 1946 – một bản hiến pháp có tính chất dân chủ tự do – như một cơ sở tham chiếu chính danh cho quá trình cải cách.

Các đề xuất trong quá trình sửa đổi Hiến pháp 2013 phản ánh xu hướng này một cách rõ rệt, với sự tập trung vào các quyền tự do tiêu cực (negative freedoms) – tức là quyền được bảo vệ khỏi sự can thiệp của nhà nước.

Các đề xuất này bao gồm quyền tự do lập hội, quyền biểu tình, quyền tiếp cận thông tin và yêu cầu thể chế hóa Điều 69 của Hiến pháp 1992 (quy định về quyền tự do ngôn luận, báo chí, hội họp, lập hội và biểu tình).

Mặc dù hầu hết các đề xuất này không được đưa vào bản Hiến pháp cuối cùng, nhưng chúng đã đặt ra những thách thức đáng kể đối với tư tưởng pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Điều này cho thấy một sự đổi đầu ngày càng rõ ràng giữa tư tưởng nhân quyền phổ quát và cách tiếp cận nhân quyền do nhà nước ban phát của Việt Nam.

NHỮNG NHƯỢNG BỘ VÀ HẠN CHẾ TRONG HIẾN PHÁP SỬA ĐỔI NĂM 2013

Trước áp lực từ các cuộc tranh luận sôi nổi trong xã hội, chính quyền đã có một số nhượng bộ nhất định trong bản hiến pháp sửa đổi năm 2013.

Điều đáng chú ý nhất là việc chính thức tách biệt khái niệm “quyền con người” và “quyền công dân” – một bước tiến lớn so với các hiến pháp trước đó.

Điều 14 của Hiến pháp 1992 sửa đổi năm 2013 quy định:

1. Ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật.

Tuy nhiên, cùng với sự thay đổi này, các quy định về giới hạn quyền cũng vẫn chặt chẽ. Điều 14 Hiến pháp sửa đổi tiếp tục khẳng định rằng:

2. Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.

Bên cạnh đó, Điều 15 cũng quy định “Việc thực hiện quyền con người, quyền công dân không được xâm phạm lợi ích quốc gia, dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của người khác.”

Những điều khoản như vậy đã tạo ra cơ sở pháp lý rộng rãi để nhà nước có thể hạn chế quyền con người khi cần thiết, một điểm tương đồng với cách tiếp cận nhân quyền dựa trên “giá trị châu Á” mà Việt Nam và một số nước trong khu vực theo đuổi.

CÁCH TIẾP CẬN TỔNG HÒA VỀ NHÂN QUYỀN TRONG NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Tác giả Bùi Hải Thiêm nhận định rằng diễn ngôn về nhân quyền trong quá trình sửa đổi hiến pháp tại Việt Nam không mang tính cố định hay bất biến.

Mặc dù bị ảnh hưởng bởi các tư tưởng tự do, việc sửa đổi hiến pháp đã không có một hệ tư tưởng nhất quán nào làm nền tảng và cảm hứng cho một sự sửa đổi toàn diện và dứt khoát.

Trong khi Đảng Cộng sản Việt Nam chấp nhận tính phổ quát của nhân quyền ở mức độ trừu tượng, họ vẫn có những bất đồng sâu sắc với các quốc gia phương Tây và các tổ chức quốc tế về nội dung, cơ sở, cách giải thích và thực thi nhân quyền.

Do đó, kết quả cuối cùng là một sự tổng hòa và thỏa hiệp của nhiều hệ tư tưởng theo cách mà đảng cầm quyền thấy chấp nhận được, chứ không phải là vào sức mạnh hùng biện hay sức hấp dẫn của bất kỳ hệ tư tưởng nào.

Chỉ có một thay đổi là chắc chắn: mô hình “pháp chế xã hội chủ nghĩa” đang tiếp tục bị suy yếu.

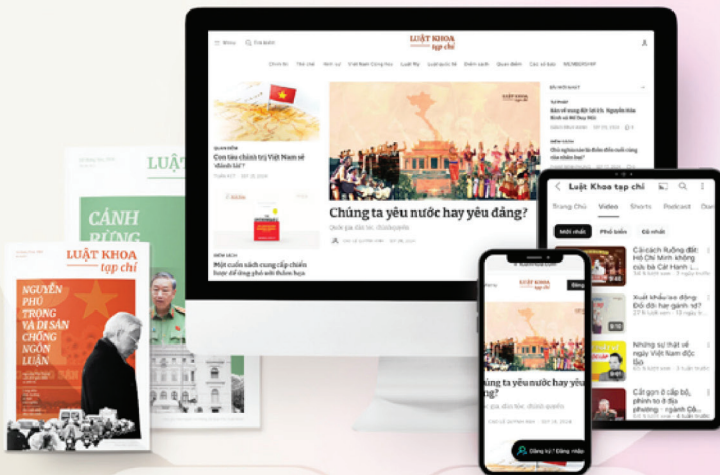
Tư duy dựa trên bản chất giai cấp của luật pháp đã giảm mạnh, và việc phân loại nhân quyền dựa trên giai cấp đã không còn tồn tại trong các diễn ngôn.

Sự thay đổi đáng kể này mở đường cho các cách tiếp cận năng động hơn đối với nhân quyền, đồng thời có thể tạo điều kiện để luật nhân quyền quốc tế được sử dụng như một nền tảng lý luận quan trọng hơn. □

LÀM BÁO ĐỘC LẬP KHÔNG SỢ AI KHÔNG NÍNH AI

Chúng tôi nguyện làm báo chính trực, đàng hoàng, và vô vị lợi.
Kiểm duyệt không có chỗ ở đây.

Ngay lúc này, bạn có thể ủng hộ sứ mệnh làm báo độc lập
của chúng tôi bằng cách mua báo hoặc đóng góp.



MEMBER

\$2

1 THÁNG

SUPPORTER

\$5

1 THÁNG

ĐĂNG KÝ NGAY

www.luatkhoa.com



Ảnh gốc: TTXVN, AFP, VGP News. Đồ họa: Thiên Tàn / Luật Khoa.

BA ĐIỂM KẾT CỦA ‘KỶ NGUYÊN VƯƠN MÌNH’

Viễn Đông

Bài đăng lần đầu trên
luatkhoa.com ngày
27/02/2025.

*Cần tỉnh táo về “kỷ nguyên vươn mình”:
không chê quá lỗ, không khen quá đà.*

Khẩu hiệu “Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam” đang ngày càng phổ biến trên các phương tiện truyền thông. Tổng Bí thư Tô Lâm nhấn mạnh rằng kỷ nguyên vươn mình sẽ là “kỷ nguyên phát triển, kỷ nguyên giàu mạnh, kỷ nguyên thịnh vượng dưới sự lãnh đạo, cầm quyền của Đảng Cộng sản, xây dựng thành công nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. [1]

Để tiến lên “kỷ nguyên này”, người đứng đầu Đảng Cộng sản Việt Nam tuyên bố “mọi người dân Việt Nam, trăm triệu người như một, dưới sự lãnh đạo của đảng, đoàn kết nhất trí, chung sức đồng lòng, tranh thủ tối đa thời cơ, thuận lợi, đẩy lùi nguy cơ, thách thức, đưa đất nước phát triển toàn diện, mạnh mẽ, bứt phá và cất cánh”. [2] Điểm chung trong các lời hiệu triệu của Tổng Bí thư Tô Lâm là Đảng Cộng sản phải giữ vai trò lãnh đạo.

Liệu có gì mới trong các tuyên bố này? Câu trả lời là: không nhiều. Giàu mạnh, thịnh vượng, phát triển không hề xa lạ trong các tuyên bố của lãnh đạo đất nước và các diễn ngôn chính trị. Trước đây, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc đã nổi tiếng với phát biểu “lập đi lập lại” có tính công thức rằng mỗi tỉnh, thành phố phải trở thành một “đầu tàu”. [3] Có lẽ không quá khó khi người ta tự hỏi: nếu tỉnh nào cũng là đầu tàu thì tỉnh nào sẽ là (những) toa tàu?

Vào tháng 12/2024, ông Phúc đã bị Bộ Chính trị “kỷ luật cảnh cáo” vì “đã vi phạm quy định của Đảng, Nhà nước trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực”. Bên cạnh đó, những vi phạm của ông được báo chí chính thống đưa tin là “gây hậu quả nghiêm trọng, dư luận xấu, ảnh hưởng đến uy tín của Đảng và Nhà nước”. [4]

Vậy thì, người dân cần nhìn những gì lãnh đạo làm, thay vì chỉ nghe những gì lãnh đạo nói.

Đầu tàu, vươn mình, cất cánh, hay hóa rồng là khát vọng đúng đắn. Cũng chẳng có ai đánh thuế ước mơ hay khát vọng. Điều đáng nói là liệu khát vọng và những lời hiệu triệu có tính mệnh lệnh của Tổng Bí thư Tô Lâm có thực tế không khi đất nước còn quá nhiều “điểm nghẽn” mang tính “chí mạng”.

Bài viết này bàn về ba vấn đề hạn chế, vừa gây bức xúc trong dư luận, vừa là những hạn chế quá rõ rệt của đất nước hiện nay.

KẾT XE

Chẳng phải đến khi Nghị định 168 ra đời theo kiểu “đánh úp” hôm 1/1/2025 vừa qua thì người ta mới kêu trời vì nạn kẹt xe. Từ khi mở cửa nền kinh tế tới nay, áp lực giao thông lên các thành phố từ lớn đến nhỏ ngày càng nặng nề. Từ một vài điểm kẹt cục bộ, nay có thể nói các địa phương chỉ còn một điểm kẹt, đó là toàn thành phố.

Nghị định 168/2024/NĐ-CP với tên gọi “Quy định xử phạt vi phạm hành chính về trật tự, an toàn giao thông trong lĩnh vực giao thông đường bộ; trừ điểm, phục hồi điểm giấy phép lái xe” ra đời với kỳ vọng giảm kẹt xe và giúp người dân lưu thông văn minh hơn. Thế nhưng, bất cập lại rõ như ban ngày.

Thay vì hướng dẫn chi tiết và lắp đặt các biển báo, chẳng hạn như cho phép rẽ phải ở những ngã ba hay ngã tư phù hợp, thì chỉ đến khi giao thông tắc nghẽn, chính quyền mới đi chữa cháy bằng cách lắp các bảng hướng dẫn.

Theo *Báo Giao thông*, cho đến ngày 19/1, Sở Giao thông Vận tải TP. HCM cho biết thành phố đã hoàn tất lắp đặt 486 biển báo đèn xanh cho phép xe máy rẽ phải khi đèn đỏ ở 200 nút giao thông. [5] Đáng lẽ điều này phải được làm sớm hơn, thay vì xử lý theo kiểu “hư đâu sửa đấy”!

Điều khôi hài này khiến nhiều người phải cười ra nước mắt. Một tài khoản Facebook đã phải cảm thán “Kẹt xe năm 2024 là kẹt từ lòng đường cho tới lề đường, kẹt xe năm 2025 là lòng đường kẹt lề đường thông thoáng”. [6] Thậm chí có người còn thốt lên: Dành cả thanh xuân để kẹt trên xe!

Từ khóa cho năm 2025 có lẽ là “kẹt xe”. Điều này không chỉ làm người dân mệt mỏi mà còn khiến thời gian của họ bị lãng phí, gây ảnh hưởng đến công việc hằng ngày khi thời gian dành cho di chuyển là quá nhiều.

Những người chỉ trích Nghị định 168 trên mạng xã hội còn có thể bị xử lý. [7] Bằng cách dập tắt các tiếng nói phản đối, Bộ Công an đang trở nên quyền lực hơn bao giờ hết. *Báo Công an Nhân dân* còn lên án những tiếng nói bất bình hay những lời than phiền là “thủ đoạn xuyên tạc, gây nhiễu Nghị định 168”. [8] *Báo Tin tức* nhấn mạnh Nghị định 168 mang lại những kết quả tích cực và kết luận: “Nghị định 168 - Chỉ bàn tiến, không bàn lùi!” [9]

Đất nước tiến hay lùi thì chưa biết, còn người dân thì nhúc nhích không nổi. Tiến cũng không được mà lùi cũng không xong. Tổng thiệt hại cho cả nước là bao nhiêu chưa ai đo đếm được, nhưng riêng TP. HCM là khoảng 6 tỷ đô, Hà Nội là 3 tỷ đô. [10] Trong một nền kinh tế chỉ có quy mô 476 tỷ đô năm 2024, thì riêng khoản thiệt hại vì kẹt xe ở hai thành phố này đã tương đương với 2% tổng GDP.

Mức độ thiệt hại này càng đáng báo động khi so sánh với một ngành kinh tế mũi nhọn như công nghệ thông tin và truyền thông (ICT). Tổng tổn thất 9 tỷ USD do ùn tắc giao thông tại Hà Nội và TP. HCM gần bằng 1/4 tổng GDP ngành ICT của cả nước trong năm 2023, một lĩnh vực được kỳ vọng là động lực quan trọng để Việt Nam bứt phá. [11] Nếu không có biện pháp quyết liệt để giải quyết, con số này có thể tiếp tục tăng. Điều đáng lo ngại là cho đến nay, người dân vẫn chưa thấy bất kỳ tín hiệu rõ ràng nào cho thấy chính quyền sẽ thực sự lắng nghe và đưa ra giải pháp hiệu quả.

KẸT CÔNG NGHỆ

Tổng Bí thư Tô Lâm đã chỉ ra hàng loạt các điểm nghẽn như năng lực nghiên cứu và phát triển còn lệ thuộc vào nước ngoài, khả năng thu hút nhân tài công nghệ cao còn kém, trình độ của doanh nghiệp Việt Nam còn hạn chế. [12]

Thực tế, dù nền kinh tế số của đất nước đang phát triển nhanh nhưng vẫn còn đó những thử thách. Tỷ lệ ứng dụng công nghệ số, nhất là từ khu vực nông thôn, còn thấp. [13] Môi trường thể chế và pháp lý để tạo điều kiện cho phát triển kinh tế số cũng còn nhiều hạn chế, trong khi nguồn nhân lực được đào tạo bài bản lại thiếu. [14]

Về phương diện can đảm và dám nói thẳng về những bất cập một cách công khai thì có thể tin rằng ông Tô Lâm sẽ quyết liệt hơn để giải quyết các hạn chế về công nghệ số và doanh

nh nghiệp công nghệ số quốc gia. Tuy nhiên, nói vẫn dễ hơn làm. Vấn đề là ai sẽ giải quyết những vấn đề tồn đọng này, và ai sẽ chịu trách nhiệm nếu làm không tốt.

Hải hước là vào sáng ngày 15/1, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Mạnh Hùng đã tuyên bố hùng hồn về sức bật công nghệ số của Việt Nam. Ông Hùng không ngần ngại khẳng định “công nghệ” là câu trả lời để Việt Nam “sánh vai cường quốc năm châu”, ông cũng nói thêm rằng “Việt Nam cũng là cái nôi để các doanh nghiệp công nghệ từ Việt Nam đi ra toàn cầu và giải quyết những bài toán toàn cầu”. [15]

Không quá khó để thấy rằng phát biểu của Tổng Bí thư Tô Lâm và Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng khác nhau “một trời một vực”. Vậy thì Việt Nam có mạnh về công nghệ số hay không? Người dân nên tin ai?

Xưa nay các nhà lãnh đạo thường nhìn sang thung lũng Silicon rồi cũng muốn biến Việt Nam thành một trung tâm công nghệ. Cái họ nhìn được chỉ là các tòa nhà văn phòng, nhà băng, nhà xưởng của Mỹ, tức là phần xác, chứ không nhìn ra được cái phần hồn của họ là cả một nền tảng hạ tầng và thể chế tôn trọng tự do sáng tạo, tự do kinh doanh cùng nền pháp quyền mà họ đã dày công xây dựng hàng trăm năm. Không có nền tảng thể chế này thì có đổ hàng chục tỷ đô vào cũng không sánh được với cường quốc trong khu vực chứ đừng nói đến năm châu (và lưu ý: Việt Nam không có hàng chục tỷ đô để đầu tư).

KẸT CÁN BỘ

Không có đất nước nào vươn mình nổi với một bộ máy quản lý vừa tiêu tiền như nước sông Đà nhưng hiệu quả làm việc thì như cà phê phin.

Nạn tham nhũng là vấn đề gây bức xúc trong dư luận. Dù chiến dịch “đốt lò” từ thời cố

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng có làm nức lòng dân nhưng chiến dịch càng kéo dài thì càng bộc lộ những vấn đề hạn chế của hệ thống. Nếu chịu khó theo dõi báo chí, người ta không ngạc nhiên gì khi biết gần như hằng ngày đều có cán bộ bị cho vào “lò”.

Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam đưa tin Bộ trưởng Bộ Công an Lương Tam Quang cho biết số vụ tội phạm về tham nhũng, chức vụ trong năm 2024 là 956 vụ, tăng 20,55% so với năm 2023. Con số tăng cho thấy vấn đề ung nhọt này vẫn kéo dài. [16]

Có nhiều nguyên nhân gây nên tình trạng tham nhũng, nổi bật là hệ thống quản lý không minh bạch, cơ chế “xin - cho” khiến phải dùng phong bì để giúp công việc “trơn tru”, đồng lương cho cán bộ nhà nước còn quá thấp, sự tham lam và những nhiễu đã ăn sâu vào suy nghĩ của nhiều thể hệ người làm công chức.

Các nghiên cứu cũng chỉ ra khu vực công đang gánh chịu những vấn đề mang tính cấu trúc như hệ thống đánh giá không hiệu quả, chế độ đãi ngộ không thỏa đáng, thiếu minh bạch và môi trường làm việc không hấp dẫn. [17]

Dù có những dấu hiệu tích cực, nhưng cuộc chiến chống tham nhũng tồn tại mặt trái là nó khiến toàn bộ hệ thống có nguy cơ rơi vào trạng thái không hoạt động khi không ai muốn đưa ra quyết định. [18] Tuy nhiên, nếu xét đến những rủi ro và tâm trạng chính trị chung, thật khó để đổ lỗi cho họ. Một chữ ký, nếu không cẩn thận, có thể đưa một quan chức lên trước vành móng ngựa, dù có bất kỳ biện hộ nào đi chăng nữa.

Không có gì quá đáng khi nói rằng công tác cán bộ là điểm nghẽn của mọi điểm nghẽn. Cơ chế hiện nay đã dung dưỡng cho nạn tham nhũng trở thành ung thư di căn, trù dập nhân tài, thăng tiến tham quan, chính trị hóa tuyệt đối bộ máy hành chính vốn cần

phải nặng tính kỹ trị hơn là chính trị. Chừng nào chưa thiết lập các cơ chế dân chủ và kiểm soát quyền lực hiệu quả, chừng đó nhân tài ngoài đảng còn chưa có cửa để bước chân vào ngạch chính sách công, và chừng đó tham nhũng còn hoành hành.

Vươn mình là tốt, và phải vươn mình thì mới phát triển. Nhưng vươn mình với sự lạc quan quá mức thì tham vọng vươn mình sẽ dễ trở thành ảo tưởng. Với lãnh đạo Việt Nam, nhìn đúng, nhìn thẳng, nhìn thật vào các hạn chế, khó khăn và thách thức mới là con đường đúng để vươn mình. Còn như vươn mình mà che giấu khuyết điểm hay cố gắng tô hồng các hạn chế thì chỉ là “ngộ nhận, tự huyễn hoặc, tự ru mình”! □



FWA

Vietjet



Nguồn ảnh: Vietjet Air. Đồ họa: Thanh Tường / Luật Khoa.

CUỘC CHIẾN PHÁP LÝ GIỮA VIETJET VÀ FWA

Thúy Hương

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 18/03/2025.

Cuộc chiến pháp lý giữa hãng hàng không giá rẻ Vietjet và FW Aviation (FWA) là một ví dụ điển hình cho thấy đại dịch COVID-19 đã ảnh hưởng nặng nề tới nền công nghiệp hàng không toàn cầu như thế nào. [1] Mặc dù hoạt động hàng không đã sớm hồi phục sau khi lệnh cấm đi chuyển được các quốc gia dỡ bỏ, dư chấn của cú sốc vẫn tiếp tục hiển lộ.

Vụ FWA kiện Vietjet làm nổi lên một số vấn đề phức tạp liên quan tới tuân thủ các quy tắc thương mại quốc tế và vai trò của tòa án trong giải quyết tranh chấp.

Bài viết trình bày tóm tắt vụ tranh chấp dưới góc nhìn so sánh tính chính danh của tòa án để trả lời câu hỏi: phải chăng thủ tục tố tụng chặt chẽ và minh bạch, sự công nhận các nguyên tắc thương mại quốc tế và sự tồn tại của án lệ là các yếu tố duy trì quyền uy (authority) của luật và tòa án trong việc giải quyết các tranh chấp thương mại quốc tế?

TÓM TẮT VỤ VIỆC

Đối tượng của tranh chấp là bốn chiếc máy bay Airbus A321 do Vietjet khai thác sử dụng theo hình thức giao dịch được gọi là hợp đồng thuê vận hành Nhật Bản có quyền chọn mua (“JOLCO”).

JOLCO là một loại hình sắp xếp tài chính thường được sử dụng trong ngành hàng không và vận tải biển ở châu Á. [2]

Cụ thể hơn, Vietjet muốn có bốn chiếc máy bay Airbus A321 từ Airbus để vận chuyển hàng không. Thay vì bỏ vốn để mua thì họ thu xếp với bốn pháp nhân/quỹ đầu tư Nhật Bản (Special Purpose Vehicle - SPV) - với sự tài trợ của hai ngân hàng BNP Paribas và Natixis - để các quỹ đầu tư này tài trợ vốn cho việc mua máy bay, sau đó cho Vietjet thuê dài hạn. Hợp đồng thuê có điều khoản cho phép Vietjet được mua lại bốn chiếc máy bay này khi hợp đồng thuê đáo hạn. [3]

Sự bùng phát của đại dịch COVID-19 năm 2020 và việc hạn chế đi lại tại Việt Nam ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động của Vietjet, và hệ quả là Vietjet nợ tiền thuê đáng kể với bốn chiếc máy bay này. Vietjet đã tham gia đàm phán với Natixis và BNP về việc tái cơ cấu nghĩa vụ cho thuê. Các cuộc thảo luận kết thúc vào tháng 10/2021 khi các ngân hàng ký thỏa thuận bán vị trí tương ứng của họ cho công ty FitzWalter Capital (FWC).

FWC vài lần đưa thông báo chấm dứt cho thuê bốn máy bay Airbus và yêu cầu Vietjet chuyển các máy bay này tới Úc. Tuy nhiên, Vietjet cho rằng các thông báo này không có giá trị, tiếp tục khai thác các máy bay tới tháng 9/2022 mà không trả tiền thuê.

FWA, một công ty con của FWC, đã nộp đơn kiện Vietjet ngày 26/8/2022 tại Tòa Thương mại, Tòa án Tối cao Anh và xứ Wales (sau đây

gọi tắt là “Tòa án Anh”) để khôi phục quyền sở hữu bốn máy bay và đòi Vietjet trả các khoản nợ, thiệt hại và bồi thường khác nhau (khoảng hơn 275 triệu đô-la).

Tới giữa tháng 3/2025, Tòa án Anh đã thực hiện 96 thủ tục tố tụng và ra 5 phán quyết theo đó FWA thắng kiện. [4] Tuy nhiên, phán quyết về số tiền cụ thể Vietjet phải trả vẫn chưa được công bố.

CÁC VẤN ĐỀ PHÁP LÝ CƠ BẢN CỦA TRANH CHẤP [5]

Các tranh luận trước Tòa án Anh, và phán quyết của tòa xoay quanh bốn câu hỏi cơ bản: (i) việc chấm dứt cho thuê bốn máy bay Airbus có giá trị pháp lý không? (ii) thuật ngữ *tổ chức tài chính* trong hợp đồng vay được hiểu như thế nào? (iii) hành vi của Vietjet tại Việt Nam có cản trở việc xuất khẩu bốn máy bay Airbus không? (iv) việc áp dụng Công ước Cape Town; và (v) Vietjet có được miễn trách nhiệm không?

Việc chấm dứt cho thuê bốn máy bay có giá trị pháp lý không?

Trong phiên xử từ ngày 4-14 tháng Sáu năm 2024, thẩm phán Picken phân tích cụ thể các bằng chứng, lý lẽ mà hai bên đưa ra, và các án lệ phù hợp để trả lời cho câu hỏi này (Mục 99-143). [6] FWA tranh luận rằng họ có quyền này, và Vietjet phản bác luận điểm đó.

Các điều khoản trong hợp đồng mà FWA và Vietjet sử dụng để bảo vệ quan điểm của mình là khác nhau. Luật sư của FWA viện dẫn các điều khoản về quyền chấm dứt cho thuê khi bên thuê vi phạm nghĩa vụ thanh toán. [7] Luật sư của Vietjet viện dẫn điều khoản hạn chế quyền này. [8] Thẩm phán Picken nhấn mạnh rằng giao dịch thuê máy bay của Vietjet được thực hiện theo mô thức (norm) JOLCO. Mô thức này được thực hành và chấp nhận rộng rãi trong ngành vận

tài hàng không. Theo đó, các hợp đồng tài trợ tín dụng/tài chính, và cho thuê được thiết kế để bảo đảm quyền của nhà đầu tư với số tiền của mình. Thẩm phán Picken cũng lưu ý rằng dường như luật sư của Vietjet đồng ý với thông lệ thương mại này. Vietjet chỉ tập trung tranh luận về điều kiện và thời điểm áp dụng quyền chấm dứt cho thuê (event of default). Vietjet cũng viện dẫn một số án lệ để củng cố quan điểm của mình.

Thẩm phán Picken phân tích nguyên tắc bảo vệ vốn của nhà đầu tư trong mô thức JOLCO, và đồng ý với luật sư của FWA rằng quyền chấm dứt cho thuê được hiểu theo nghĩa rộng. Việc thực thi quyền này không phụ thuộc vào một thời điểm và sự kiện cụ thể (event of default).

Ông viện dẫn các điều khoản trong hợp đồng để chứng minh rằng chúng được thiết kế trong một tổng thể, và dựa trên nguyên tắc bảo vệ vốn đầu tư. Liên quan tới án lệ mà luật sư Vietjet viện dẫn, thẩm phán Picken chỉ ra rằng án lệ này chỉ giải quyết những vấn đề thủ tục chứ không phải nội dung. [9]

Ngoài việc kết luận rằng FWA có quyền chấm dứt cho thuê, thẩm phán Picken còn trả lời câu hỏi liệu các thông báo mà FWA gửi cho Vietjet có giá trị pháp lý để chấm dứt việc cho thuê không. Ông chỉ ra rằng khi FWA có quyền chấm dứt cho thuê thì các thông báo của FWA gửi đi mặc nhiên có giá trị. Tuy nhiên, ông vẫn phân tích cận kề vấn đề này để đảm bảo tính toàn diện (Mục 144-169). Ông cũng viện dẫn các án lệ phù hợp để làm căn cứ cho kết luận của mình.

Thuật ngữ “tổ chức tài chính” trong hợp đồng vay được hiểu như thế nào?

Khi các ngân hàng cho vay ban đầu bán lại các khoản nợ cho FWC, họ cũng chỉ định FWC làm tổ chức ủy thác tín dụng (security trustee) trong từng hợp đồng vay. Vietjet phản đối việc bổ nhiệm này trên cơ sở cho

rằng FWC không phải là một tổ chức tài chính (financial institution).

Câu hỏi lớn và phức tạp này được Thẩm phán Picken chia thành các câu hỏi nhỏ hơn để trả lời (Mục 194-317). Mục đích cơ bản là để quyết định liệu FWC có đủ điều kiện là bên cho vay theo hợp đồng, và liệu FWC có được thành lập với mục đích chủ yếu là hưởng lợi theo hiệp định tránh đánh thuế hai lần giữa Anh và Nhật Bản hay không.

Thẩm phán Picken tiếp tục cách tiếp cận dựa trên nguyên tắc nền tảng của thương mại quốc tế, phân tích kỹ và đối chiếu lập luận của hai bên, và viện dẫn các án lệ, hướng dẫn của OECD để làm cơ sở cho quyết định của mình.

Thẩm phán Picken kết luận rằng FWC thỏa mãn điều kiện của một tổ chức tài chính. Ông dẫn chiếu tới một án lệ của Tòa phúc thẩm đưa ra trong vụ *Essar Steel Ltd kiện The Argo Fund Ltd [2006]*. Theo đó, một tổ chức tài chính được hiểu là “một thực thể được công nhận về mặt pháp lý, tiến hành hoạt động kinh doanh của mình theo luật pháp nơi thành lập và hoạt động kinh doanh liên quan đến tài chính, thương mại”. Hoạt động tài chính, thương mại hiểu theo nghĩa rộng và FWC phù hợp với định nghĩa này dù không phải là một tổ chức cho vay truyền thống. [10]

Hành vi của Vietjet tại Việt Nam có cản trở việc xuất khẩu bốn máy bay Airbus không?

Vấn đề này được thẩm phán Christopher Hancock xem xét tại phiên xét xử ngày 17/5/2024. [11]

Ngày 16/11/2022, thẩm phán Bryan ban hành Lệnh công nhận quyền sở hữu và kiểm soát máy bay của FWC, bao gồm cả quyền xuất khẩu máy bay khỏi Việt Nam. Sau khi FWC thông báo với Vietjet và Cục Hàng

không dân dụng Việt Nam (CHKDD) về việc xuất khẩu máy bay, một cổ đông thiểu số của Vietjet là Silver Star (Singapore) đã nộp đơn tại Tòa án Nhân dân thành phố Hà Nội (TANDTPHN) yêu cầu xem xét tính hợp pháp của CHKDD trong việc hủy đăng ký máy bay.

FWC cáo buộc Silver Star có mối liên hệ tài chính đặc biệt với Vietjet và đã lợi dụng thủ tục tố tụng cũng như truyền thông để gây ảnh hưởng với CHKDD và Hải quan Việt Nam nhằm trì hoãn việc xuất khẩu máy bay. FWC yêu cầu tòa sử dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời để ngăn chặn hành vi của Vietjet.

Thẩm phán Christopher Hancock công nhận quyền nộp đơn của FWC theo Đạo luật về quyền con người 1998 và án lệ. Tuy nhiên, ông không ra quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời. [12] Thẩm phán Bright cũng không áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời với FWC. [13]

Sau khi các bên cung cấp thêm tài liệu theo yêu cầu của tòa, thẩm phán Picken đã khẳng định trong phiên xử 4-14/6/2024 rằng, Vietjet đã tiến hành một chiến dịch ngăn cản việc xuất khẩu máy bay khỏi Việt Nam để ép FWC cho Vietjet thuê lại các máy bay này.

Áp dụng Công ước Cape Town

Luật sư của FWA đề nghị Tòa án Anh áp dụng Công ước Cape Town. Theo đó, việc thu hồi máy bay và bồi thường có thể tiến hành trước khi có quyết định cuối cùng của tòa. Tuy nhiên, thẩm phán Picken đã viện dẫn án lệ để không đưa ra phán quyết về Công ước Cape Town. Hợp đồng thuê đã có cơ sở đầy đủ để áp dụng trách nhiệm bồi thường.

Vietjet có được miễn trách nhiệm bồi thường không?

Luật sư của Vietjet viện dẫn một số án lệ để tranh luận rằng Vietjet được hưởng miễn trừ trách nhiệm vì hành vi của FWC nhằm mục đích kiếm một khoản lợi nhuận lớn (windfall case). Tuy nhiên, thẩm phán Picken phủ nhận đây là một vụ kiếm lời của FWC. FWC chỉ thực hiện quyền của mình đã được quy định trong hợp đồng. Ngược lại, việc Vietjet khai thác máy bay mà không trả tiền thuê đã vi phạm hợp đồng. Cụ thể, Vietjet đã sử dụng bốn máy bay cho 4320 chuyến bay trong tổng số 390 ngày sau khi có thông báo chấm dứt cho thuê của FWC. Tổng số tiền thuê mà lẽ ra Vietjet phải trả trong thời gian này là US\$21.267.025,28. [14]

Thẩm phán Picken kết luận rằng Vietjet không được miễn trách nhiệm bồi thường, và FWC không buộc phải tiếp tục giao dịch với Vietjet.

QUYỀN UY (AUTHORITY) CỦA LUẬT VÀ TÒA ÁN

Vị trí của tòa án trong xã hội đòi hỏi công chúng (bao gồm doanh nghiệp và người dân) có niềm tin đối với tòa án và công lý. [15] Đáp ứng với niềm tin này, tòa án cần năng lực để giải quyết các xung đột theo luật mà không sợ hãi hoặc thiên vị. Tòa án thực hiện công việc của mình theo thủ tục tố tụng minh bạch, được thiết kế theo trình tự logic (due process). Việc ra quyết định của thẩm phán dựa trên các luật và các án lệ bao hàm các nguyên tắc pháp lý phục vụ lợi ích công cộng và sự công bằng.

Phần này đối chiếu các thông tin công cộng ở Anh và Việt Nam liên quan tới vụ kiện Vietjet.

Thủ tục tố tụng

Tòa án Anh đã thực hiện nhiều chương trình để cải thiện tiếp cận thông tin tòa án. [16] Thủ tục tố tụng với một vụ kiện thương mại, và các hướng dẫn thực hiện thủ tục được công khai chi tiết tại website của Tòa. [17] Ngoài ra, các công ty tư nhân có kỹ thuật và kỹ năng thu thập thông tin tòa án để cung cấp cho cộng đồng được nhà nước và hội nghề nghiệp thừa nhận. [18] Như trình bày phía trên, công chúng có thể tiếp cận toàn bộ thông tin về các bước tố tụng theo trình tự thời gian trong vụ Vietjet.

Trong khi đó, website của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội (TANDTPHN) chỉ có thông tin cơ bản về lịch xét xử các vụ việc. Tra cứu hệ thống dữ liệu của TANDTPHN hoặc Tòa án nhân dân tối cao không hiển thị kết quả nào liên quan tới Vietjet hoặc FWC.

Luật nội dung

Nội dung các bản án và quyết định của Tòa án Anh được công bố đầy đủ và lưu trữ tại kho dữ liệu của Viện Thông tin pháp luật Anh và Ai-len (BAILII). [19] Công chúng có thể cập nhật, tra cứu các quyết định của Tòa trong vụ Vietjet tại website này một cách rất nhanh chóng. [20]

Cấu trúc của một bản án bao gồm: thực tế vụ việc (facts), các vấn đề pháp lý (legal issues), tranh luận của các bên về các vấn đề pháp lý, và phân tích/quyết định của thẩm phán. Bằng chứng và các chi tiết liên quan tới tranh chấp được trình bày rất cụ thể. Ví dụ, số tiền thuê máy bay Vietjet nợ FWC được liệt kê như sau:

	Máy bay 8937	Máy bay 8906	Máy bay 8577	Máy bay 8592
Tiền thuê phát sinh từ thời điểm chấm dứt Hợp đồng tới 15/12/2022	US\$4,849,775.28	US\$5,975,170.00	US\$5,227,120.00	US\$5,214,960.00
Tổng	US\$21,267,025.28			

Đặc biệt, quyết định của thẩm phán, như trình bày phía trên, luôn dựa trên lập luận pháp lý (legal reasoning). Thẩm phán sử dụng quyền của mình để diễn dịch (interpret) một thuật ngữ, khái niệm thương mại hoặc pháp lý mà hai bên còn tranh cãi.

Để so sánh, một bản án của tòa Việt Nam được lựa chọn để làm án lệ thường liệt kê thực tế vụ việc (facts), các văn bản pháp luật có liên quan, và quyết định của tòa mà thiếu hẳn lập luận pháp lý. [21] Mặc dù Việt Nam đã đưa ra các tiêu chí để ‘lựa chọn’ án lệ, các tiêu chí này không thể hiện sự thống nhất nội tại, tính phổ quát (universality) và ổn định (stability) của pháp luật. [22] [23]

Theo các chuyên gia và học giả, Việt Nam chọn cách tiếp cận thủ tục (procedural approach) trong việc xây dựng án lệ - tức thống nhất cách trình bày bản án trong hệ thống tòa từ trung ương xuống địa phương. [24] Cách tiếp cận này không chú trọng nhiều tới nguyên tắc và lập luận pháp lý của vấn đề bị tranh chấp.

Thông tin của FWC và Vietjet công khai với công chúng cũng thể hiện sự tuân thủ luật của 2 công ty này. Theo luật Anh và xứ Wales, FWC công bố báo cáo hoạt động và tài chính tại website của quý. [25] Các báo cáo này được kiểm toán độc lập. Không có thông tin cụ thể nào về các vụ kiện liên quan tới quý, kể cả Vietjet. Các báo hoặc hãng luật nước ngoài đưa tin về vụ kiện FWC và Vietjet thường chỉ thông báo quyết định của tòa án.

Vietjet ra thông báo bất thường về vụ kiện với FWA theo quy định của Luật chứng khoán và các hướng dẫn thi hành. [26] Ngoài một vài con số đơn giản, thông báo gồm nhiều ngôn từ cảm tính để trấn an nhà đầu tư, đối tác, và buộc tội FWA. Sở dĩ Vietjet có thể ra thông báo theo cách này vì bản thân Luật chứng khoán không đủ rộng và chặt chẽ để hướng dẫn hành vi công bố thông tin của các công ty đại chúng.

Ngược lại, hoạt động của các công ty đại chúng nói chung và ngành hàng không Việt Nam chưa đủ thời gian phát triển để tạo ra các chuẩn mực ngành (industry standards), từ đó thể chế hóa thành luật. [27]

Luật hay chính sách?

Các quyết định của Tòa án Anh cho thấy thẩm phán phần lớn dựa trên Hợp đồng, và án lệ. Một vài tài liệu hướng dẫn khác được sử dụng như nguồn tham khảo. Truyền thông về vụ việc hoàn toàn không có tin về sự tham gia của cơ quan chính phủ/quản trị ngành hàng không.

Trong khi đó, truyền thông Việt Nam phản ánh sự ‘vào cuộc’ của nhiều Bộ và việc sử dụng các quyết định hành chính trong xử lý vụ kiện Vietjet. Ví dụ, Chính phủ, Bộ Giao thông-vận tải, và các bộ khác đã họp và ra quyết định liên quan tới việc xuất khẩu bốn máy bay Airbus. [28] Diễn ngôn cho thấy chính sách bảo hộ của nhà nước với thị trường và doanh nghiệp trong nước. Điều này nhất quán với cách tiếp cận của Việt Nam trong việc tham gia thị trường hàng không quốc tế từ cách đây một thập niên. [29]

Vấn đề thủ tục hành chính làm tăng chi phí tuân thủ của doanh nghiệp đã được bàn thảo nhiều nhưng chưa có tiến triển đáng kể. [30] Thủ tục hành chính phiền hà trong đại dịch Covid-19 và sự thiếu ủng hộ của Chính phủ với quá trình số hóa là những thử thách cơ bản cho công nghiệp hàng không Việt Nam. [31] Mặc dù Việt Nam đã gia nhập Công ước Chicago và ban hành một số quy định phản ánh Công ước này, một khung pháp lý (legal framework) với các quy trình cụ thể rõ ràng theo hướng dẫn của Tổ chức hàng không dân dụng quốc tế vẫn chưa tồn tại. [32]

Ở phạm vi toàn cầu, ngành công nghiệp hàng không đang có những thay đổi về cấu trúc để đổi mới và tồn tại. [33] Nghị viện Anh yêu

cầu Chính phủ đẩy nhanh quá trình cải cách chính sách hàng không, tập trung bảo vệ quyền người tiêu dùng và khuyến khích số hóa việc giải quyết tranh chấp. [34] Thủ tụng tố tụng vụ Vietjet là một phần của quá trình này khi một số phiên xử được thực hiện trực tuyến.

Phiên xử sắp tới của Tòa án Anh sẽ quyết định cụ thể số tiền Vietjet phải trả FWC. “Công lý” mà Vietjet tuyên bố trông đợi sẽ là phương pháp tính toán mà tòa sử dụng để đảm bảo tính chính xác của số tiền này theo các điều khoản hợp đồng và chứng cứ. Mặc dù vụ kiện có nhiều vấn đề phức tạp, quyết định của tòa tôn trọng những nguyên tắc nền tảng của hợp đồng trong quan hệ thương mại quốc tế. Các phân tích rất chi tiết (meticulous) của thẩm phán bảo đảm rằng quyết định không chỉ dựa trên lý tính mà còn bao trùm tất cả các vấn đề pháp lý. Tuân thủ nguyên tắc, minh bạch, và chi tiết là những yếu tố góp phần duy trì vị thế xã hội của tòa án Anh trong việc giải quyết tranh chấp.

Trong khi đó, vai trò của luật và tòa án Việt Nam dường như rất mờ nhạt trong vụ việc này. Các quyết định hành chính của Chính phủ vẫn giữ vị trí quan trọng trong việc xử lý khủng hoảng. Liệu Việt Nam có biến thách thức này thành cơ hội cải thiện khung pháp lý cho ngành hàng không? Thời gian sẽ có câu trả lời. □

Sạp báo LUẬT KHOA

Nơi bày bán các ấn phẩm của Luật Khoa tạp chí

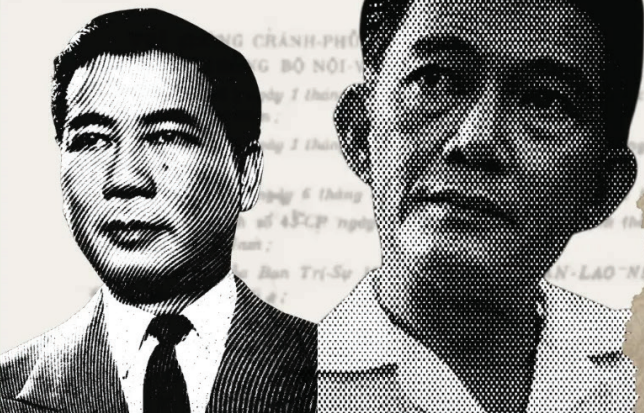


store.luatkhoa.com

MUA NGAY

Địa chỉ hỗ trợ bạn đọc: store@mail.luatkhoa.org

116-LNV/CT



8/8/1954 -
1/11/1963

Nguồn ảnh: Wiki. Đồ họa: Thanh Tường / Luật Khoa.

HỌC THUYẾT NHÂN VỊ: LÝ TƯỞNG CỦA NGÔ ĐÌNH NHU VÀ CON ĐƯỜNG THỨ BA CHO VIỆT NAM

Thúc Kháng

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 17/03/2025.

*Thời thiên hạ chia đôi, Ngô Đình Nhu
tin rằng có một con đường thứ ba.*

Một bên là khối cộng sản do Liên Xô dẫn đầu, bên kia là khối các nước tư bản chủ nghĩa do Hoa Kỳ lãnh đạo, Chiến tranh Lạnh là thời kỳ kéo dài từ sau Thế chiến II cho tới khi Liên Xô sụp đổ năm 1991.

Vào những năm 1950, Việt Nam đứng giữa ngã ba đường của hai ý thức hệ này. Trong bối cảnh đó, nhiều trí thức Việt Nam đã cố gắng tìm một giải pháp trung gian - không hoàn toàn theo chủ nghĩa cộng sản cũng không theo mô hình tư bản chủ nghĩa - một con đường “thứ ba” cho đất nước.

Không cộng sản cũng không tư bản. Đảng Cần lao Nhân vị của Ngô Đình Nhu dưới thời Đệ nhất Cộng hòa (1955-1963) là một đảng như thế.

Xuất hiện tại chính trường miền Nam khi Việt Nam Cộng hòa còn là một chính thể non trẻ, Đảng Cần lao Nhân vị là một lực lượng chính trị chiếm ưu thế mạnh mẽ. Không chỉ vì người đứng đầu là Tổng Bí thư là Ngô Đình Nhu - em trai và cố vấn của Tổng thống Ngô Đình Diệm - mà còn vì các thành viên của đảng đều là những nhân vật cộm cán trong chính quyền lúc bấy giờ.

Vậy thực chất, Đảng Cần lao Nhân vị là gì? Đảng này vận hành ra sao, và ảnh hưởng của nó đến nền chính trị miền Nam Việt Nam thời kỳ đó như thế nào?

HÌNH THÀNH TRONG ÂM THẨM

Không phải bất thành linh mà Đảng Cần lao Nhân vị xuất hiện tại chính trường miền Nam. Nó thực chất đã manh nha từ cuối những năm 1940. [1]

Năm 1949, khi ông Diệm còn ở hải ngoại thì em trai của ông - Ngô Đình Nhu - đã bắt đầu tập hợp một nhóm trí thức tại Đà Lạt với mục đích ban đầu là để nghiên cứu về triết học. [2] Tại đây, ông gặp linh mục người Pháp Ferdinand Parrel và cả hai đã tìm được tiếng nói chung khi đều ủng hộ học thuyết nhân vị của triết gia Emmanuel Mounier.

Học thuyết nhân vị này ra đời như một hệ tư tưởng chống lại cả chủ nghĩa cá nhân tự do của tư bản phương Tây và chủ nghĩa tập thể cực đoan của cộng sản. Mục đích của nó là xây dựng một nền tảng triết học đặt con người vào trung tâm của xã hội, nhưng không tách rời trách nhiệm đối với cộng đồng. Một điểm nổi bật khác của học thuyết này chính là mối tương quan giữa con người và Thiên Chúa, vì vậy nhân vị phản đối chủ nghĩa vô thần và duy vật.

Là một tín đồ Công giáo và là một trí thức chịu ảnh hưởng từ phương Tây, ông Nhu tin rằng chủ nghĩa nhân vị có thể trở thành một hệ tư tưởng cho Việt Nam. Triết lý này có những điểm tương đồng với cả Nho giáo và Công giáo khi cùng nhấn mạnh đạo đức và trách nhiệm với cộng đồng.

Quan trọng hơn, nhân vị có thể được sử dụng để chống lại chủ nghĩa cộng sản bằng cách đề cao giá trị con người trong một khuôn khổ hữu thần, thay vì đấu tranh giai cấp vô thần.

Tuy nhiên, ông Ngô Đình Nhu không chỉ là một nhà lý luận đơn thuần. Ông hiểu rằng để học thuyết nhân vị không chỉ nằm trên giấy, nó cần có một tổ chức hậu thuẫn mạnh mẽ. Đầu những năm 1950, ông liên lạc và xây dựng mối quan hệ với nhiều nhân vật chống cộng có tiếng trong giới chính trị và quân đội.

Năm 1953, tổ chức Cần lao chính thức ra đời, ban đầu chỉ là một nhóm nhỏ quy tụ các trí thức, chính khách và sĩ quan trong Quân đội Quốc gia Việt Nam. Nhưng chỉ vài năm sau, nó đã trở thành thế lực nòng cốt của chính quyền Ngô Đình Diệm.

HỌC THUYẾT NHÂN VỊ – CÓN ĐƯỜNG THỨ BA CHO VIỆT NAM?

Không giống như Đảng Cộng sản với hàng loạt văn kiện lý luận, Đảng Cần lao Nhân vị chưa từng công bố một tài liệu chính thức nào về học thuyết của mình. [3]

Ngô Đình Nhu và Ngô Đình Diệm có đề cập đến nhân vị trong các bài phát biểu, nhưng không để lại một trước tác nào đáng kể. Một số học giả, như Mitchell Tan, cho rằng cả hai ông đều không có thói quen viết lách. Đặc biệt, Nhu là người của chiến lược và hành động hơn là của những lời lý luận.

Tuy nhiên, một tài liệu hiếm hoi đã giúp người ta phác thảo tư tưởng chính trị của Đảng Cần lao là tác phẩm “Cuộc Cách Mạng Nhân Vị: Câu hỏi và Trả lời” do linh mục Trần Hữu Thanh làm chủ bút. Tác phẩm được đăng trên cơ quan ngôn luận của Ủy ban Cách mạng Quốc gia năm 1955.

Theo đó, học thuyết nhân vị được xem là sự dung hòa giữa hai hệ tư tưởng lớn của thế kỷ XX. Chủ nghĩa cộng sản đặt tập thể lên trên cá nhân, biến con người thành công cụ của nhà nước. Ngược lại, chủ nghĩa tư bản đề cao lợi ích cá nhân, nhưng lại tạo ra những khoảng cách giàu nghèo khổng lồ.

Theo Trần Hữu Thanh, nhân vị tránh được cả hai thái cực đó. Nó nhấn mạnh sự phát triển toàn diện của mỗi cá nhân nhưng vẫn cân bằng với lợi ích chung của gia đình, xã hội và quốc gia.

Với những người ủng hộ, đây chính là con đường thứ ba cho dân tộc Việt Nam.

ĐẢNG CẦN LAO NHÂN VỊ HOẠT ĐỘNG NHƯ THẾ NÀO?

Với vị trí trung tâm trong chính quyền Ngô Đình Diệm, Đảng Cần lao Nhân vị bị nhiều người coi là bộ máy quyền lực ngầm của chế độ. Nhưng chính Ngô Đình Nhu đã nhiều lần bác bỏ điều này. [4]

Trên thực tế, số lượng đảng viên của Cần lao không lớn áp đảo các tổ chức khác, và nó cũng không phải là một đảng đại diện cho giới lao động, dù kiểm soát toàn bộ phong trào công đoàn trong nước.

Thay vì tổ chức mít tinh rầm rộ hay tuyên truyền công khai, Đảng Cần lao Nhân vị hoạt động âm thầm, tập trung vào nghiên cứu chính trị – xã hội và xây dựng mạng lưới trong bộ máy nhà nước.

Đảng không tự ra tranh cử mà thành viên thường sẽ tranh cử độc lập - như Ngô Đình Nhu đã làm trong kỳ bầu cử Quốc hội năm 1956. Cuộc bầu cử Quốc hội 1959, chỉ có hai nghị sĩ công khai thừa nhận là đảng viên Cần lao Nhân vị. Nhưng số ghế khiêm tốn này không hạn chế tầm ảnh hưởng của đảng trên chính trường miền Nam.

Điều quan trọng là mọi quyết sách vẫn do Cần lao Nhân vị quyết định thông qua nhiều tổ chức liên kết với đảng Cần Lao, như Phong Trào Cách Mạng Quốc Gia – tổ chức chính trị quần chúng của đảng này.

Bản thân Ngô Đình Nhu, dù là bộ não của đảng, cũng chưa bao giờ xuất hiện trong các phiên họp của Quốc hội. Ông hoạt động trong bóng tối, như một kiến trúc sư bí ẩn của nền Đệ Nhất Cộng hòa.

Một tổ chức như thế có thể tồn tại bao lâu?

Lịch sử đã trả lời câu hỏi này vào ngày 2/11/1963, khi cha đẻ của đảng bị giết trong cuộc đảo chính lật đổ chính quyền Ngô Đình Diệm.

Đảng Cần lao Nhân vị tan rã không lâu sau đó. □



Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

VIỆT NAM CỘNG HÒA KIỂM DUYỆT BÁO CHÍ NHƯ THẾ NÀO

Phạm Văn Luật

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 24/03/2025.

*B*ài viết dưới đây dựa trên khảo luận của tác giả Nguyễn Đình Diễm, Ban Báo chí, Phân khoa Văn học và Khoa học Nhân văn, Viện Đại học Vạn Hạnh. Khảo luận có tiêu đề “Báo chí - Chính quyền qua việc thi hành Quy chế báo chí”, đề tháng Năm, 1972.

Khảo luận này được viết theo lối nghiên cứu. Luật Khoa tạp chí trích dẫn một số đoạn và sắp xếp lại tư liệu để tiện cho độc giả theo dõi.

Nền Đệ nhị Cộng hòa của Việt Nam Cộng hòa, tuy là thử nghiệm dân chủ đầu tiên trong lịch sử Việt Nam, vẫn là một thử nghiệm còn lắm khiếm khuyết. Điều này được phản ánh rõ nét qua chế độ quản lý báo chí.

Trước khi đi vào chi tiết, nhẽ cũng cần nói đôi điều về lịch sử Việt Nam Cộng hòa để bạn đọc hiểu chúng ta đang nói tới thời kỳ nào.

Việt Nam Cộng hòa ra đời bên dưới vĩ tuyến 17 vào năm 1955, kế thừa Quốc gia Việt Nam, sau khi thủ tướng khi đó là Ngô Đình Diệm tổ chức trưng cầu dân ý phế truất Quốc trưởng Bảo Đại. Phải đến ngày 26/10/1956, khi bản Hiến pháp 1956 có hiệu lực thì mới bắt đầu nền Đệ nhất Cộng hòa.

Sau khi nền Đệ nhất Cộng hòa chấm dứt vào năm 1963 cùng với cái chết của Tổng thống Ngô Đình Diệm, kéo theo một thời kỳ quân quản kéo dài, nền Đệ nhị Cộng hòa bắt đầu vào ngày 1/4/1967, khi bản Hiến pháp 1967 chính thức có hiệu lực.

Quyền tự do báo chí được ghi nhận là một quyền căn bản trong bản hiến pháp này.

QUY CHẾ BÁO CHÍ 019/69

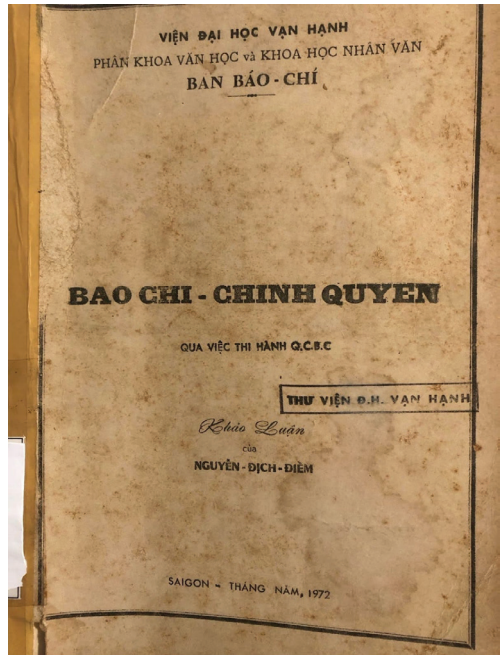
Hai năm sau khi Hiến pháp 1967 ra đời, các quy định về hoạt động báo chí được nêu rõ ràng hơn trong Quy chế báo chí - luật số 019/69, ra ngày 30/12/1969.

Quy chế này nêu rõ:

- “báo chí không thể bị đóng cửa nếu không có quyết định của tòa án” (Điều 18);
- nếu báo chí bị tịch thu, nhà chức trách ra lệnh tịch thu phải khởi tố trước tòa án hình sự có thẩm quyền chậm nhất sau tám ngày (Điều 19);
- sau khi bị truy tố, nếu tòa báo được tòa án tha bổng, chủ nhiệm tờ báo có thể kiện đòi bồi thường thiệt hại (Điều 20);
- báo chí có quyền giữ bí mật mọi tin tức, không thể bị truy tố khi tường thuật hoặc đăng tải các cuộc thảo luận công khai tại

diễn đàn Quốc hội, các lời tuyên bố về quan điểm chính trị của dân biểu hay nghị sĩ;

- báo chí cũng không thể bị truy tố “nếu trích dịch những số nhật báo và tạp chí ngoại quốc đã được phép lưu hành tại Việt Nam, miễn là trích dịch trung thực và ngay tình” (Điều 25).



Khảo luận Báo chí - Chính quyền qua việc thi hành Quy chế báo chí - Nguyễn Địch Diễm, 1972.

Quyền tự do báo chí đã được ghi nhận và củng cố qua nhánh quyền lực lập pháp, cụ thể như trong Hiến pháp 1967 và Quy chế báo chí 1969. Tuy nhiên, giới báo chí và nhánh hành pháp luôn có nhiều đụng độ. Trong khi giới báo chí ra sức khai thác mọi ngõ ngách khắc nghiệt của xã hội và phê phán nhiều hoạt động của chính phủ, chính quyền cũng tìm mọi cách ngăn chặn các hoạt động “soi mói” của nhà báo.

Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu đã tuyên bố trong mùa tranh cử năm 1971 rằng “báo chí được quyền chỉ trích chủ trương và đường lối của Liên danh Dân chủ một cách ôn hòa và trong khuôn khổ luật định.” Tuy vậy, chính

quyền của ông Thiệu lại vẫn tiến hành tịch thu một số tờ báo với lý do không được dùng báo chí để phổ biến các tin tức có thật nhưng với dụng ý làm phương hại nền an ninh quốc gia và trật tự công cộng.

BỐN BIỆN PHÁP KIỂM DUYỆT CỦA CHÍNH QUYỀN

Chính quyền thực hiện bốn nhóm biện pháp cơ bản để hạn chế báo chí: tăng giá giấy, kiểm duyệt báo, cắt bỏ bài báo, tịch thu báo.

Trước tình hình có nhiều số báo ra đời nhờ Quy chế báo chí tạo điều kiện dễ dàng, chính phủ đã quyết định tăng giá giấy in báo lên 125% vào tháng Hai năm 1970. Giá giấy cao khiến các số phát hành sụt giảm. Các báo độc lập không có tài trợ đần phải đóng cửa.

Giới báo chí đã đấu tranh quyết liệt trước quyết định này. Cuối cùng, chính quyền phải đồng ý cung cấp 1.000 tấn giấy miễn thuế cho báo chí.

Chính quyền cũng lập ra phòng Điểm báo, Nha Báo chí có nhiệm vụ “duyet báo”, tìm ra sai phạm, lập phiếu trình đề nghị tịch thu và lý do tịch thu.

Phòng Điểm báo có thẩm quyền và khả năng liên lạc điện thoại trực tiếp với Bộ Thông tin và Bộ Nội vụ để thực hiện tịch thu báo ngay khi phát hiện “sai phạm”. Sở dĩ họ làm được như vậy là dựa vào điểm “sơ hở” trong Quy chế báo chí.

Điều 2 Quy chế báo chí ấn định: “Chế độ kiểm duyệt báo chí không được chấp nhận”, nhưng Điều 13 lại nói: “Nhật báo chỉ được đem ra khỏi nhà in để phát hành 2 giờ sau khi đã nạp bản [...] Đối với các loại báo định kỳ, thời hạn trên là 6 giờ”. Điều này cho phép Phòng Điểm báo có đủ thời giờ để kiểm duyệt báo trước khi chúng được xuất xưởng.



Quy chế báo chí năm 1969 - Thời Đệ nhị Cộng hoà.

Chính quyền cũng có quyền yêu cầu các tờ báo phải cắt bỏ một số đoạn trong bài báo hoặc nguyên bài trong một số báo. Tòa báo có quyền chọn cắt bỏ phần theo yêu cầu hoặc chấp nhận bị tịch thu nguyên tờ báo do không muốn làm thay đổi ý nghĩa của bài báo.

Quy chế báo chí 1969 bãi bỏ chế độ kiểm duyệt, trao quyền tự do lựa chọn tin tức cho nhà báo và tòa soạn báo. Tuy nhiên, giới báo chí vẫn phải đương đầu với nạn tịch thu báo do chính quyền đã khai thác triệt để các câu chữ không rõ ràng trong Điều 19:

“Để bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự công cộng và thuần phong mỹ tục, Tổng trưởng Nội vụ đối với báo chí xuất bản tại Sài Gòn, Gia Định, Thị trưởng - tỉnh trưởng đối với báo chí xuất bản tại địa phương liên hệ, có thể ra lệnh tịch thu một nhật báo hay tạp chí, trước khi lưu hành hay trong khi lưu hành.”

Các nhà lập pháp không định nghĩa rõ thế nào là “xâm phạm an ninh quốc gia”, “trật tự công cộng”, “thuần phong mỹ tục”. Bên hành pháp đã vịn vào các duyên cớ này để hạn chế hoạt động của các tờ báo không thân thiện với chính quyền.

Các tờ báo đối lập như Tia Sáng, Điện Tín, là những tờ bị tịch thu nhiều nhất. Thời gian bị tịch thu căng thẳng nhất là xung quanh cuộc tranh cử tổng thống và phó tổng thống vào tháng 10/1971.

Vậy nhưng nói đi cũng phải nói lại, tuy rằng chính quyền Việt Nam Cộng hòa thời đó không ưa gì các kí giả chống đối và các bài báo chỉ trích và lên án mình, họ cũng không thể chà đạp lên Hiến pháp để hoàn toàn triệt hạ các tiếng nói đối lập.

Trong bài viết “Việt Nam Cộng hòa và báo chí đối lập giữa thời chiến” tiếp theo chuyện này sẽ được bàn rõ hơn. □



Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

VIỆT NAM CỘNG HÒA VÀ BÁO CHÍ ĐỔI LẬP GIỮA THỜI CHIẾN

Phạm Văn Luật

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 25/03/2025.

Nhờ có sự ra đời của Hiến pháp Việt Nam Cộng hòa 1967, sau đó là Quy chế báo chí 019/69, giới báo chí ở miền Nam thời đó được hưởng một số quyền tự do hiến định.

Trong bài trước, chúng tôi đã giới thiệu một số quyền tự do báo chí cơ bản và các biện pháp mà chính quyền đã áp dụng để can thiệp vào quyền này. [1] Bài này đưa ra một số ví dụ cụ thể cho thấy các tờ báo đổi lập, chống đối, cả trong nước và ngoại quốc, vẫn được tồn tại.

BÁO CHÍ ĐỔI LẬP TRONG NƯỚC

Báo Tia Sáng số 769 ngày 7/10/1971 đưa tin miền Nam Việt Nam có tới gần 400 ký giả chống đối. Tờ Tia Sáng, do dân biểu đổi lập Ngô Công Đức sáng lập, là một tờ chống đối mạnh mẽ. Một số tờ khác phê phán chính quyền gay gắt như Điện Tín, Sóng Thần, Con Ong.

Riêng năm 1971 đã có 956 vụ tịch thu báo chí xảy ra với 49 nhật báo. Riêng tờ Tia Sáng bị 154 vụ, tờ Điện Tín bị 113 vụ. Cường độ tịch thu báo chí nhiều nhất là vào các tháng gần với cuộc tranh cử tổng thống ngày 3/10/1971.

Báo Tia Sáng số 769 ngày 7/10/1971 đưa tin miền Nam Việt Nam có tới gần 400 ký giả chống đối. Tờ Tia Sáng, do dân biểu đối lập Ngô Công Đức sáng lập, là một tờ chống đối mạnh mẽ. Một số tờ khác phê phán chính quyền gay gắt như Điện Tín, Sóng Thần, Con Ong.

Riêng năm 1971 đã có 956 vụ tịch thu báo chí xảy ra với 49 nhật báo. Riêng tờ Tia Sáng bị 154 vụ, tờ Điện Tín bị 113 vụ. Cường độ tịch thu báo chí nhiều nhất là vào các tháng gần với cuộc tranh cử tổng thống ngày 3/10/1971.

Thậm chí, tờ Điện Tín còn có bài phỉ báng Tổng thống Việt Nam Cộng hòa:

“Ông Thiệu chấp nhận không thêm đếm xỉa gì đến nguyện vọng và quyền lựa chọn đại diện của dân Việt Nam, tiếp tục xua quân ra chiến trường để kéo dài thêm chiến tranh, làm cho bao nhiêu chiến sĩ Việt Nam bỏ mạng. Ông Thiệu đã gia nhập hàng ngũ những người uơu hèn, chủ bại, ngây thơ, đã tin vào luận điệu cộng sản”. (“Con đường độc đáo của Tổng thống Thiệu, từ độc tôn đến độc tấu”, Điện Tín số 62 ngày 30/1/1972, trang 1, 6.)

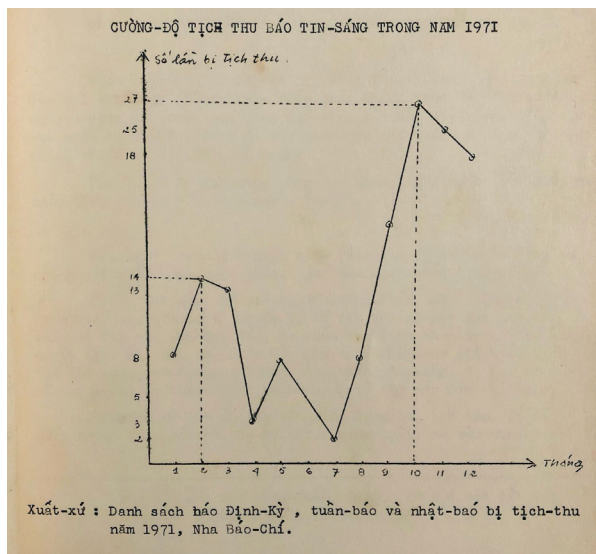
Tờ Tia Sáng liên tục có nhiều bài viết kịch liệt phản đối chính quyền.

“Máu xương và nước mắt của nhân dân bắt buộc phải đổ và nhiều gấp bội để hòa lẫn trong sóng hồ đại lục rồi tràn ra đại dương để nước Việt biến thành một nghĩa trang lớn.” (“Việt Nam: Một nghĩa trang lớn”, Tia Sáng số 778, ra ngày 17-18/10/1971, trang 7).

Thậm chí, tờ này còn đăng tải những bài tố ra rất thiện cảm với chính quyền Bắc Việt:

“Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã bị cắt khỏi miền Nam vì sự lừa bịp và bạo lực của Mỹ. Miền Bắc cũng đã bị oanh kích dữ dội. Nhưng đã không có chết đói, cũng không lệ thuộc kinh tế Trung Cộng. Công cuộc phát triển của miền Bắc thực hết sức đáng chú ý.” (“Bắc Việt ngày nay dưới mắt ký giả Hoa Kỳ”, Tia Sáng số 768 ra ngày 6/10/1971, trang 7).

Tờ Điện Tín và Tia Sáng bị tịch thu bản in nhiều lần do vi phạm Quy chế báo chí 019/69, nhưng chính quyền Việt Nam Cộng hòa lúc đó, tuy rất khó chịu với báo chí, không thể thẳng tay triệt hạ hết các ký giả. Quyền tự do báo chí vẫn là một quyền căn bản mà chính quyền phải tôn trọng ở mức độ nhất định.



Biểu đồ thể hiện cường độ tịch thu báo Tin Sáng trong năm 1971, với số lần bị tịch thu theo từng tháng.

SÁCH BÁO ĐỐI LẬP NGOẠI QUỐC

Sách báo ngoại quốc phản đối Mỹ ở miền Nam Việt Nam, chỉ trích gay gắt chính quyền Việt Nam Cộng hòa, thậm chí ca tụng chính quyền miền Bắc, cũng tồn tại sẵn có cho những trí thức tò mò thời ấy.

Cuốn sách có tựa đề “*Saigon, U.S.A*” xuất bản năm 1970 của tác giả Alfred Hassler được Thượng nghị sĩ George S. McGovern, một ứng cử viên tổng thống Hoa Kỳ năm 1972, giới thiệu như sau:

“Đây là một câu chuyện mà các nhà báo không đề cập tới - câu chuyện về một quốc gia có 200.000 tù binh chính trị, về những trung tâm tra tấn, những trại tập trung, về sự đàn áp thẳng tay những luật sư, nhà văn, giáo sư, sinh viên và những lãnh tụ tôn giáo đấu tranh cho hòa bình”.

Cuốn sách này còn tập hợp các kháng thư của sinh viên, tổ chức tôn giáo và dân biểu nghị sĩ Việt Nam. Một trong số đó là bức thư của dân biểu Phạm Thế Trú đề ngày 30/5/1969 gửi cho dân chúng Hoa Kỳ và Nhật Bản, trong đó có đoạn:

“Chế độ Nguyễn Văn Thiệu và Nguyễn Cao Kỳ, con đẻ của phe nhóm quân nhân, vẫn là một chế độ độc tài quân phiệt trong bản chất.”

Ngay cả đối với các loại thông tin có ý nghĩa chính trị lớn như về bản chất của việc hủy bỏ tổng tuyển cử theo Hiệp định Geneva, những quan điểm chính trị hoàn toàn đi ngược với lợi ích của chính quyền vẫn tồn tại.

Tạp chí Life số ra ngày 1/4/1969 có bài bình luận:

“Những thỏa hiệp đã đem tới sự ngưng bắn và sự phân chia tạm thời nước Việt Nam dọc theo vĩ tuyến 17. Việc thống nhất là tuyển chọn một

chính quyền tương lai sẽ được thực hiện trong vòng 2 năm, bởi một cuộc bầu cử mà ông Hồ có lý lẽ để tin tưởng rằng ông sẽ thắng. Nhưng chế độ miền Nam Ngô Đình Diệm đứng sau lưng chính phủ Hoa Kỳ đã bác bỏ cuộc bầu cử này.”

Tờ báo Newsweek số ra ngày 1/5/1972, có mặt ở Sài Gòn và mặc dù đã qua cửa kiểm duyệt của Bộ Thông tin, vẫn được đăng y nguyên những đoạn như:

“Những nhà phân tích gia của Ngũ Giác Đài, dưới quyền ông Melvin Laird đã khám phá rằng, mặc dầu những hậu quả tai hại trút lên đầu dân chúng miền Bắc, kể cả khoảng chừng 52.000 thường dân bị nạn; các cuộc ném bom hình như chỉ làm cho họ đoàn kết sau lưng chính quyền Hà Nội.”

NGÀY NÀO CÒN CÓ MÂU THUẪN...

Tác giả Nguyễn Địch Điền nhận định trong khảo luận của mình: “Những mâu thuẫn giữa chính quyền và làng báo, ngày nào còn tồn tại, chúng ta chưa có thể tự hào là đã có tự do báo chí” (tr.5).

Đây là điểm nhìn của một người nghiên cứu trong bối cảnh miền Nam Việt Nam năm 1971, dưới chế độ Đệ nhị Cộng hòa, thời điểm diễn ra các cuộc bầu cử Hạ viện, bầu cử tổng thống. Người viết đang chứng kiến đời sống chính trị có nhiều biến động và tham dự nhiều phiên tòa xét xử về các vi phạm Quy chế báo chí.

Như nhiều người ủng hộ tự do báo chí và thể chế dân chủ, tác giả bộc lộ rõ xu hướng cổ súy cho việc chính quyền bỏ bớt các biện pháp kiểm tỏa báo chí.

Khi nói “chúng ta chưa có thể tự hào là đã có tự do báo chí”, có vẻ như tác giả đã lấy mốc so sánh là một xã hội với nền tự do báo chí rộng

Tác giả Nguyễn Địch Điền nhận định trong khảo luận của mình: “Những mâu thuẫn giữa chính quyền và làng báo, ngày nào còn tồn tại, chúng ta chưa có thể tự hào là đã có tự do báo chí” (tr.5).

Đây là điểm nhìn của một người nghiên cứu trong bối cảnh miền Nam Việt Nam năm 1971, dưới chế độ Đệ nhị Cộng hòa, thời điểm diễn ra các cuộc bầu cử Hạ viện, bầu cử tổng thống. Người viết đang chứng kiến đời sống chính trị có nhiều biến động và tham dự nhiều phiên tòa xét xử về các vi phạm Quy chế báo chí.

Như nhiều người ủng hộ tự do báo chí và thể chế dân chủ, tác giả bộc lộ rõ xu hướng cổ súy cho việc chính quyền bỏ bớt các biện pháp kiểm tỏa báo chí.

Khi nói “chúng ta chưa có thể tự hào là đã có tự do báo chí”, có vẻ như tác giả đã lấy mốc so sánh là một xã hội với nền tự do báo chí rộng rãi hơn, khi chính quyền có rất ít quyền năng để can thiệp vào tự do báo chí.

Hơn 50 năm nhìn lại, xét thấy “những mâu thuẫn giữa chính quyền và làng báo” ở Việt Nam hiện nay có lẽ không còn tồn tại. Nhưng rất tiếc, đây không phải vì làng báo đã tiến xa về hướng tự do, mà chính quyền đã hoàn toàn thắng thế về mặt kiểm soát. □



Tổng thống Mỹ Dwight Eisenhower (trái) và Ngoại trưởng John Foster Dulles đón Tổng thống Ngô Đình Diệm tại Sân bay Quốc gia Washington. Nguồn ảnh: Không quân Hoa Kỳ.

NGÔ ĐÌNH DIỆM VÀ HAI LẦN ĐI MỸ: TƯ LIỆU HÀNG KHÔNG

Vũ Quý Hạo Nhiên

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 13/03/2025.

Mỗi chuyến bay hay chuyến tàu ra vào nước Mỹ đều có danh sách hành khách (manifest). Những tài liệu này vẫn được lưu trữ tại Văn khố Quốc gia Hoa Kỳ (The National Archives) và phần lớn đã được số hóa.

Trong đó, tôi tìm thấy bản ghi chép về hai chuyến đi của ông Ngô Đình Diệm đến Hoa Kỳ: một lần khi ông còn là công dân của Đông Dương thuộc Pháp và một lần khi ông đặt chân đến với tư cách tổng thống của một quốc gia đồng minh.

Hàng 31 và 32 ghi tên hai hành khách, Ngô Đình-Diệm và Ngô Đình-Thục, người Indo China, với địa chỉ ở Vinh Log, có lẽ ghi nhầm Vĩnh Long nơi ông Thục làm giám mục. Cùng đi với hai hành khách này là hàng 33, Nguyen Viet-Canh , tức được sĩ Nguyễn Viết Cảnh, người mở tiệm thuốc tây đầu tiên ở Vĩnh Long.

Trong văn khố của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ còn lưu trữ một công điện đóng dấu “mật” của viên chargé (gọi tắt của từ chargé d'affaires, tức quyền đại sứ hoặc đại biện lâm thời) từ Sài Gòn gửi lên Bộ Ngoại giao để giới thiệu Giám mục Ngô Đình Thục và hai người cùng đi là ông Diệm và ông Cảnh. [4]

Sau chuyến dừng chân ở California, họ đến thủ đô Washington, D.C. gặp đại diện Bộ Ngoại giao. Tuy nhiên, buổi gặp mặt không đạt kết quả như mong muốn. Sử gia Edward Miller trích dẫn một công điện của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ gửi tòa đại sứ ở Sài Gòn trong đó đánh giá ông Diệm “muốn thúc đẩy tham vọng cá nhân hơn là giải quyết những khó khăn phức tạp của đất nước ông hôm nay.” [5]

Không đạt được kết quả gì ở Mỹ, hai ông Diệm và Thục tiếp tục hành trình qua châu Âu.

Đây là manifest của chuyến bay Air France 010/77, ngày 31/10/1950, bay từ New York đi Paris. [6] Đây là trang thứ nhì; trang đầu liệt kê 19 hành khách, thêm 6 người của trang này là 25 hành khách tổng cộng. Hành khách Ngô Đình Diệm được liệt kê là người French Indochinese, tức Đông Dương thuộc Pháp, thông hành số 00603, mang ba kiện hành lý.

AIR PASSENGER MANIFEST (Liste des passagers et bagages)		AIR FRANCE		196	
FLYING ON OPERATOR'S CONTRACTS		FLYING ON		DATE	
NY 1071 AIRPORT 50A		010/77		31-10-1950	
PORT OF ORIGIN (Date of Birth)		PORT OF DESTINATION (Date of Birth)		PORT OF ORIGIN (Date of Birth)	
1	BERNARDINI, Frank 108491 11400 1st Street Berkeley, California 108492	U.S.P.	22265	France	4 60
2	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Sweden	11-2 0 57
3	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
4	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
5	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
6	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
7	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
8	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
9	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
10	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
11	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
12	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
13	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
14	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
15	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
16	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
17	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
18	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
19	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
20	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
21	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
22	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
23	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
24	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57
25	WIRTH, Enoch 126555 1407 Marine Drive Bellingham, Washington 466920	US PP	22425	Washington	11-2 0 57

Và đây là manifest chuyến bay Air France 008/354 từ New York đi Paris ngày 21/10/1950, trước đó mười ngày. [7] Hàng 15 ghi hành khách Ngô Đình Thục, cũng liệt kê là công dân Đông Dương thuộc Pháp, đi cùng đoàn với một số khách Pháp và Việt Nam nên hành lý được ghi chú là “pooled” (gộp chung) với họ. Trong số này chúng ta lại thấy ông được sĩ Cảnh ở hàng 5.

Document de l'Union des Banques AIR PASSENGER MANIFEST (Date de passage et bagages) COMPAGNIE NATIONALE AIR FRANCE									
F-1022 French		008/154		10-21-50					
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							
New York, U.S.A.		Paris, France							

Những người Mỹ về phe ông Diệm bèn lập ra một tổ chức mang tên American Friends of Vietnam (AFV) để công khai vận động ủng hộ Diệm.

Người lập ra AFV là Joseph Buttinger và Harold Oram. [15] Độc giả Việt Nam nhiều người biết ông Buttinger là tác giả nhiều sách về chính trị Việt Nam có ảnh hưởng khá lớn với trí thức thế giới, như “The Smaller Dragon: A Political History of Vietnam”, hay “Vietnam: A Political History”. Buttinger và Fishel cảm thấy nội bộ chính quyền Hoa Kỳ có những người không muốn ông Diệm tiếp tục nắm quyền, và họ muốn lật ngược tình thế.

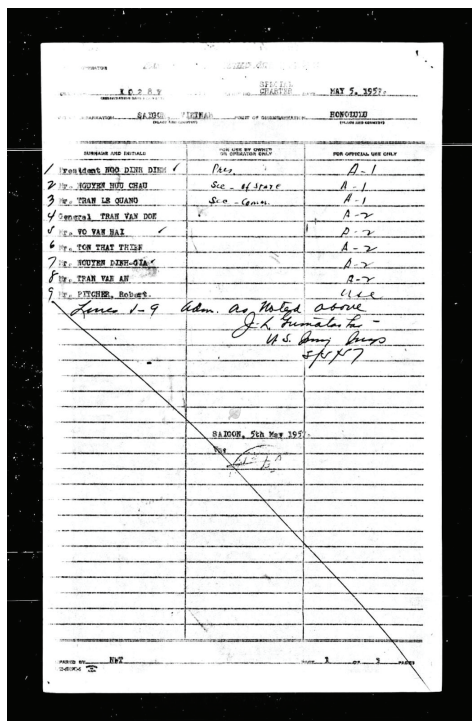
AFV tìm sự ủng hộ từ ba phía. Thứ nhất là giới lãnh đạo tổ chức Ủy ban Cứu trợ Quốc tế (IRC). Đây là cơ quan cùng với tổ chức Dịch vụ Cứu trợ Công giáo (CRS) đã giúp người miền Bắc di cư năm 1954 định cư ở miền Nam. Đô đốc Richard Byrd, người đầu tiên thám hiểm Nam Cực và là chủ tịch danh dự của IRC, được mời vào hội đồng điều hành AFV. Thứ nhì là trong giới quen biết của họ, trong đó có cả Norman Thomas, chủ tịch Đảng Xã hội Mỹ. Và thứ ba là trong giới báo chí và chính trị. [16]

Với sự ủng hộ như vậy, năm 1957, AFV vận động cho một chuyến thăm chính thức của Tổng thống Diệm tới Hoa Kỳ.

NĂM 1957: TRẦN AN ĐỒNG MINH

Chuyến đi được chuẩn bị bài bản. Trước khi Tổng thống Ngô Đình Diệm tới Mỹ, AFV sắp xếp cho nhiều nhà báo thân Diệm viết bài ca ngợi ông. Báo Washington Post đăng bài dài bốn trang mang nhan đề “Diem - Symbol of Free New Asia” (Diệm - Biểu tượng của Á châu tự do), tờ Boston Globe với “Vietnam’s Man of Iron” (Người Sắt của Việt Nam), hay là New York Times ca ngợi ông “thúc đẩy tự do dân chủ ở châu Á”. [17]

Phái đoàn của Tổng thống Diệm bay đến Hoa Kỳ qua ngã Honolulu. Đây là manifest của chuyến bay ngày 5/5/1957 từ Sài Gòn. [18] Đứng đầu danh sách là Ngô Đình Diệm, được ghi là President (Tổng thống). Trong những nhân vật còn lại có tướng Trần Văn Đôn, lúc đó là Tham mưu trưởng Liên quân và sau này sẽ nắm vai trò quan trọng trong cuộc đảo chánh ông Diệm ngày 1/11/1963.



Từ Honolulu, phái đoàn được đưa bằng máy bay riêng của Tổng thống Dwight Eisenhower tới Washington, D.C.. Tổng thống Eisenhower, Ngoại trưởng John Foster Dulles, và Tổng Tham mưu trưởng Nathan Twining đến đón tận chân máy bay. TT Diệm được mời nói chuyện với lưỡng viện Quốc hội, và ở lại Washington, D.C. trong vòng bốn ngày, gặp gỡ nhiều nhân vật và tổ chức quan trọng. Tuy nhiên, khi Ngoại trưởng Dulles tới gặp Tổng thống Diệm tại nhà khách Blair House, ông Diệm nói suốt buổi nên phía Mỹ không bàn luận được công việc gì. [19]



Nguồn ảnh: LIFE, Dutch National Archives. Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

THỦ TƯỚNG NGUYỄN KHÁNH VÀ NỖ ÁM ẢNH VỚI PHONG TRÀO BIỂU TÌNH PHẬT GIÁO

Thức Kháng

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 19/03/2025.

Miền Nam, năm 1963, tình hình chính trị bước vào giai đoạn sôi sục chưa từng có khi phong trào biểu tình Phật giáo bùng lên để phản đối chính quyền Ngô Đình Diệm. [1] Phong trào này không chỉ phản ánh sự mâu thuẫn giữa Phật giáo và chính quyền Ngô Đình Diệm mà còn dẫn đến những biến cố chính trị sâu rộng về sau.

Cao trào bùng nổ vào ngày 8/5/1963 tại Huế khi lực lượng chính quyền can thiệp vào một cuộc biểu tình của Phật tử, khiến tám Phật tử thiệt mạng. [2]

Chỉ trong vài tháng, có chín nhà sư tự thiêu để phản đối chính sách đàn áp Phật giáo của chính quyền Diệm.

Bất chấp sức ép ngày càng lớn từ phong trào Phật giáo, Tổng thống Ngô Đình Diệm từ chối nhượng bộ, không chấp nhận những cải cách mà các nhà sư và phong trào Phật giáo yêu cầu. Hệ quả là điều hầu như ai cũng biết: Mỹ quay lưng với Diệm, bật đèn xanh cho một cuộc đảo chính diễn ra vào ngày 1/11/1963. Anh em Ngô Đình Diệm và Ngô Đình Nhu bị giết.

Nhưng sự sụp đổ của ông Diệm không chấm dứt làn sóng bất ổn. Nó để lại một bài học cho những người kế nhiệm rằng: không thể xem thường hay phớt lờ tiếng nói của các nhà sư Phật giáo.

Không ai cảm nhận nỗi sợ hãi này rõ ràng hơn Thủ tướng Nguyễn Khánh - người đã dành phần lớn nhiệm kỳ của mình để đối phó với những cuộc biểu tình, áp lực và khủng hoảng do phong trào Phật giáo gây ra.

Tiến sĩ sử học Mark Moyar (Đại học Cambridge) làm sáng tỏ nỗi ám ảnh này của ông Khánh trong nghiên cứu có tên *“Political monks: The militant Buddhist movement during the Vietnam War”*, đăng năm 2004 trên tạp chí hàn lâm *Modern Asian Studies*. [3]

NGUYỄN KHÁNH VÀ THÍCH TRÍ QUANG: AI CÓ QUYỀN HƠN?

Thoạt nhìn, câu trả lời có vẻ hiển nhiên. Một bên là thủ tướng Việt Nam Cộng hòa, một bên là một nhà sư. Nhưng thực tế chính trị khi đó phức tạp hơn nhiều.

Sau đảo chính 1963, miền Nam Việt Nam rơi vào tình trạng bất ổn chính trị nghiêm trọng. Hội đồng Quân nhân Cách mạng, đứng đầu là tướng Dương Văn Minh, lên nắm quyền. Chỉ hai tháng sau, tướng Nguyễn Khánh thực hiện một cuộc đảo chính không đổ máu, loại bỏ tướng Minh để lên nắm quyền.

Dù chính quyền có sự thay đổi ở thượng tầng, bộ máy hành chính ở các tỉnh, quận vẫn không khác nhiều so với thời ông Diệm. Nhiều quan chức cũ vẫn giữ vị trí quan trọng, duy trì ảnh hưởng sâu rộng trên chính trường.

Đầu năm 1964, Thích Trí Quang, một nhân vật lãnh đạo quan trọng của phong trào Phật giáo biểu tình, cáo buộc Nguyễn Khánh đang khôi phục chính sách đàn áp Phật giáo của chế độ Diệm. Đáp lại, ông Khánh lập tức nhượng bộ: ông ngừng bổ nhiệm quan chức thân Diệm, sa thải nhiều người và thậm chí tổng giam một số nhân vật có liên hệ với chính quyền cũ.

Không giống ông Diệm, Nguyễn Khánh liên tục nhượng bộ trước sức ép từ phong trào Phật giáo. Lý do rất rõ ràng: ông hiểu rằng nếu chống lại, ông có thể sẽ chịu chung số phận với người tiền nhiệm.

XỬ TỬ NGÔ ĐÌNH CẨN: CHỌN MỸ HAY CHỌN CÁC NHÀ SƯ?

Nếu buộc phải đứng trước lựa chọn giữa Mỹ và phong trào Phật giáo, Nguyễn Khánh sẽ nghiêng về phía nào? Vụ án Ngô Đình Cẩn - em trai của cố Tổng thống Ngô Đình Diệm - chính là một minh chứng điển hình.

Không như nhiều nhà sư khác, Thích Trí Quang công khai kêu gọi án tử hình cho Ngô Đình Cẩn, người đang bị chính quyền xét xử với hàng loạt cáo buộc. Theo Thích Trí Quang, Cẩn là hiện thân của những gì tồi tệ nhất trong chế độ cũ, và việc xử tử ông ta là điều cần thiết để ngăn chặn một âm mưu được cho là liên quan đến giới Công giáo, Đảng Cần lao Nhân vị và những người ủng hộ cũ của gia đình Diệm.

Nhưng phía Mỹ, đặc biệt là Đại sứ Henry Cabot Lodge, lại có quan điểm khác. Ông thúc giục chính quyền Việt Nam Cộng hòa khoan hồng với Cẩn, vì không có đủ bằng chứng thuyết phục để kết tội.

Trước sức ép từ cả hai phía, Nguyễn Khánh đã đưa ra lựa chọn của mình: để giữ lòng phong trào Phật giáo, ông ra lệnh thi hành án tử cho Ngô Đình Cẩn vào ngày 9/5/1964.

Nhưng cái chết của Ngô Đình Cẩn không giúp Khánh củng cố quyền lực - thay vào đó, nó khiến căng thẳng giữa Phật giáo và Công giáo thêm sâu sắc, đẩy Khánh vào một cuộc khủng hoảng mới.

MÂU THUẤN VỚI CÔNG GIÁO

Tháng 8/1964, một cuộc khủng hoảng chính trị nghiêm trọng nổ ra khi Thủ tướng Nguyễn Khánh tiến hành soạn thảo một bản hiến pháp mới, đồng thời ban bố lệnh cấm biểu tình và tình trạng khẩn cấp trên toàn quốc.

Động thái này ngay lập tức vấp phải sự phản đối từ phong trào Phật giáo và các nhóm sinh viên, những lực lượng yêu cầu chính phủ hủy bỏ tình trạng khẩn cấp và rút lại hiến pháp mới.

Các nhà sư cáo buộc rằng chính quyền Khánh đang bị thao túng bởi các cựu đảng viên Cần lao Nhân vị, giới Công giáo thân Diệm, cùng những tướng lĩnh như Nguyễn Văn Thiệu và Trần Thiện Khiêm. Theo họ, đây là dấu hiệu của một chiến dịch tái đàn áp Phật giáo giống như dưới thời Ngô Đình Diệm.

Trước tình hình căng thẳng, Đại sứ quán Mỹ tuyên bố rằng “các nhà sư không thể chống lại người Công giáo.” Nhưng Thích Trí Quang nhanh chóng đáp trả bằng lời cảnh báo: nếu chính phủ không loại bỏ ảnh hưởng của người Công giáo, Phật giáo sẽ rút lui khỏi cuộc chiến chống Cộng sản, để mặc miền Nam cho các tín đồ Công giáo tự xoay sở.

Căng thẳng leo thang thành bạo lực. Các nhóm Phật tử cực đoan tấn công và đốt phá nhà thờ Công giáo trong khi lực lượng chính phủ khoanh tay đứng nhìn. [4] Đỉnh điểm tại Đà Nẵng, các cuộc đụng độ giữa Phật tử và giáo dân khiến 30 người thiệt mạng.

Nhận thấy tình hình có thể vượt ngoài tầm kiểm soát, Nguyễn Khánh buộc phải ngồi vào bàn đàm phán với các nhà sư. Một danh sách yêu cầu bằng văn bản được gửi đến ông, trong đó có ba điều kiện chính: bãi bỏ hiến pháp mới, để Hội đồng Quân nhân Cách mạng bầu ra một tổng thống rồi tự giải tán, và sa thải toàn bộ cựu đảng viên Cần lao Nhân vị khỏi chính phủ.

Chỉ vài giờ sau, Nguyễn Khánh công bố kế hoạch sửa đổi hiến pháp, đồng thời dỡ bỏ lệnh cấm biểu tình. Nhưng một khi đã nhượng bộ, ông không thể dừng lại - sự kiện này cũng mở đường cho hàng loạt yêu cầu tiếp theo từ phong trào Phật giáo, đẩy Khánh vào thế ngày càng phụ thuộc vào họ.

Những nhượng bộ liên tiếp của Thủ tướng Nguyễn Khánh trước phong trào Phật giáo không chỉ khiến quân đội bất mãn với chính quyền, mà còn làm dấy lên làn sóng phản đối từ các nhóm dân sự. Nhiều tướng lĩnh, bất mãn với cách điều hành của Khánh, đã bí mật lên kế hoạch lật đổ ông.

Hội đồng Các Lực lượng Vũ trang yêu cầu Nguyễn Khánh rời khỏi đất nước. Cuối cùng, ông chấp nhận từ chức và ra nước ngoài vào năm 1965.

Nếu Nguyễn Khánh nghĩ rằng mình là người duy nhất bị cuốn vào cơn lốc chính trị do phong trào Phật giáo gây ra, thì ông đã nhầm.

Những cuộc biểu tình vẫn tiếp diễn, chính quyền kế nhiệm cũng bị cuốn vào dòng xoáy bất ổn. Từ Trần Văn Hương đến Nguyễn Văn Thiệu, không ai có thể hoàn toàn kiểm soát được làn sóng đấu tranh từ phong trào biểu tình này. □

MỸ ĐÓNG CỬA USAID, CƠ HỘI NÀO CHO TRUNG QUỐC?

Nguyễn K.Hà

Bài đăng lần đầu trên
luatkhoa.com ngày
26/02/2025.



LUẬT KHOA
tạp chí

Ảnh gốc: ABC News, Xinhua. Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

Ngay sau khi chính quyền của Tổng thống Mỹ Donald Trump ra lệnh chấm dứt hoạt động của Cơ quan Phát triển Quốc tế Mỹ (USAID), Trung Quốc đã tuyên bố tài trợ 4,4 triệu USD cho một dự án rà phá bom mìn ở Campuchia vốn đã bị Washington bỏ rơi. Khoản tài trợ không hoàn lại của Trung Quốc có thời hạn một năm, bắt đầu từ tháng 3/2025 và dự kiến kết thúc vào tháng 2/2026. [1]

Chưa bao giờ Trung Quốc lại có cơ hội lớn như vậy để gia tăng ảnh hưởng của mình thông qua tiền viện trợ quốc tế.

Ngày 3/2, chính quyền Donald Trump đã quyết định đóng trụ sở và trang web chính thức của USAID. Một ngày sau, các văn phòng USAID tại thủ đô Washington, D.C. cũng bị đóng cửa. Gần 1.400 nhân viên cơ quan này được cho nghỉ, hay nói chính xác hơn là bị buộc phải nghỉ. [2] Bộ Ngoại giao Mỹ ra lệnh đóng cửa các phái bộ USAID ở nước ngoài, đồng thời triệu hồi nhân viên. [3] Ngoài ra, chính quyền Trump có kế hoạch sáp nhập cơ quan độc lập này vào Bộ Ngoại giao.

Trước khi bàn về việc Trung Quốc có thể tận dụng cơ hội này như thế nào, hãy nói một chút về USAID.

QUYỀN LỰC MỀM CỦA MỸ BỊ THÁCH THỨC

Việc Tổng thống Donald Trump ban hành lệnh đóng cửa USAID là một cú sốc lớn đối với giới quan sát, vì đây là một động thái chưa từng có tiền lệ trong chính sách viện trợ của Mỹ. Các chương trình nhân đạo của Mỹ trên toàn cầu, với tổng giá trị lên đến hàng tỷ USD, đã bị đình trệ. Hệ lụy của quyết định này có thể còn kéo dài, do phần lớn nguồn viện trợ nước ngoài của Mỹ rơi vào tình trạng đóng băng.

Mặc dù Thẩm phán liên bang Carl Nichols đã ra lệnh tạm dừng quyết định đóng cửa USAID, nhưng tương lai của cơ quan này vẫn chưa rõ ràng. [4] Điều chắc chắn là nhiều dự án phụ thuộc vào tài trợ từ USAID đang lâm vào tình trạng bấp bênh khi chính quyền Trump rút Mỹ khỏi các cam kết quốc tế theo chương trình “Nước Mỹ Trên Hết” (America First). [5]

Được thành lập như một cơ quan độc lập vào năm 1961 bởi Tổng thống John F. Kennedy, USAID hướng đến cải thiện việc quản lý viện trợ của Mỹ và tập trung vào nhu cầu của các nước đang phát triển. Ra đời trong bối cảnh đỉnh cao của Chiến tranh Lạnh, USAID

không chỉ là công cụ viện trợ nhân đạo, mà còn là nền tảng quan trọng của chính sách đối ngoại Mỹ trong việc chống lại ảnh hưởng của Liên Xô. Mỗi năm, USAID phân phối hàng chục tỷ USD viện trợ và được coi là công cụ chủ yếu để thúc đẩy quyền lực mềm (soft power) của Mỹ trên toàn thế giới. [6]

Cơ quan này có sứ mệnh hỗ trợ giải quyết dịch bệnh và các vấn đề toàn cầu,



Hoa và biểu ngữ được để lại bên ngoài trụ sở USAID ở Washington D.C. bởi những người ủng hộ cơ quan này. Ảnh: Sipa USA / Alamy Stock Photo.



Tổng thống John F. Kennedy ký Đạo luật Viện trợ Nước ngoài tại Phòng Bầu dục vào ngày 1/8/1962, đặt nền móng cho sự ra đời của USAID. Nguồn ảnh: Tư liệu Nhà Trắng.

như phòng chống tử vong ở trẻ em và triển khai các chương trình nhân đạo khác. Trong hàng chục năm qua, viện trợ từ USAID đã mang lại lợi ích to lớn cho cộng đồng, đặc biệt là những nhóm người yếu thế. Nhờ nguồn lực này, nhiều người có cơ hội theo đuổi giáo dục, cải thiện phúc lợi, chăm sóc y tế, thúc đẩy công bằng và dân chủ, cùng các chương trình phát triển khác.

TRUNG QUỐC CÓ THỂ TẬN DỤNG THỜI CƠ

Trong nhiều thập niên, USAID đã chi hàng tỷ USD ở các khu vực kém phát triển và gặp nhiều khó khăn như châu Phi, Mỹ Latinh, Trung Đông và châu Á. Mục tiêu của các chương trình là giúp người dân tại đây có cơ hội tiếp cận các điều kiện tốt hơn về y tế, giáo dục và nhân quyền. Bên cạnh mục tiêu nhân đạo, USAID còn được sử dụng như công cụ nhằm kiểm soát ảnh hưởng ngày càng gia tăng của Trung Quốc. [7]

Trong bối cảnh tranh cãi về việc đóng cửa USAID, Trung Quốc có thể tận dụng cơ hội này để mở rộng quyền lực mềm ở khu vực Phương Nam toàn cầu (Global South).

Michael Schiffer, cựu trợ lý quản trị viên USAID tại châu Á (2022- 1/2025), bày tỏ lo ngại về việc USAID bị đóng cửa, nhấn mạnh: “Chính quyền Trump vừa đặt nước Mỹ xuống vị trí cuối cùng, trong khi trao một món quà cho những đối thủ lớn nhất của chúng ta, đáng chú ý là Trung Quốc”. [8]

Joseph Nye, chuyên gia hàng đầu về quyền lực mềm, quan ngại rằng chính quyền Trump thiếu “hiểu biết về uy tín quốc tế”. Giáo sư Nye cho rằng việc chấm dứt USAID và qua đó khiến viện trợ nước ngoài của Mỹ suy giảm “dựa trên sự hiểu lầm về tất cả các yếu tố của quyền lực”. [9] Nye giải thích rằng quyền lực có thể được thực thi theo ba cách: bằng ép buộc, bằng tiền hoặc bằng sự hấp dẫn (quyền lực mềm). Ông nhấn mạnh rằng

Trong nhiều thập niên, USAID đã chi hàng tỷ USD ở các khu vực kém phát triển và gặp nhiều khó khăn như châu Phi, Mỹ Latinh, Trung Đông và châu Á. Mục tiêu của các chương trình là giúp người dân tại đây có cơ hội tiếp cận các điều kiện tốt hơn về y tế, giáo dục và nhân quyền. Bên cạnh mục tiêu nhân đạo, USAID còn được sử dụng như công cụ nhằm kiểm chế ảnh hưởng ngày càng gia tăng của Trung Quốc. [7]

Trong bối cảnh tranh cãi về việc đóng cửa USAID, Trung Quốc có thể tận dụng cơ hội này để mở rộng quyền lực mềm ở khu vực Phương Nam toàn cầu (Global South).

Michael Schiffer, cựu trợ lý quản trị viên USAID tại châu Á (2022- 1/2025), bày tỏ lo ngại về việc USAID bị đóng cửa, nhấn mạnh: “Chính quyền Trump vừa đặt nước Mỹ xuống vị trí cuối cùng, trong khi trao một món quà cho những đối thủ lớn nhất của chúng ta, đáng chú ý là Trung Quốc”. [8]

Joseph Nye, chuyên gia hàng đầu về quyền lực mềm, quan ngại rằng chính quyền Trump thiếu “hiểu biết về uy tín quốc tế”. Giáo sư Nye cho rằng việc chấm dứt USAID và qua đó khiến viện trợ nước ngoài của Mỹ

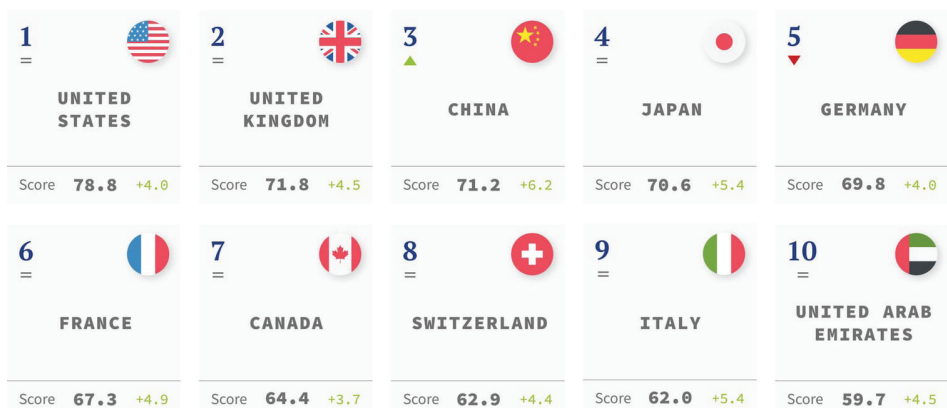
suy giảm “dựa trên sự hiểu lầm về tất cả các yếu tố của quyền lực”. [9] Nye giải thích rằng quyền lực có thể được thực thi theo ba cách: bằng ép buộc, bằng tiền hoặc bằng sự hấp dẫn (quyền lực mềm). Ông nhấn mạnh rằng Trump chỉ chú trọng đến ‘cây gậy’ (ép buộc) và ‘cà rốt’ (kinh tế), nhưng không hiểu tầm quan trọng của ‘mật ong’ (sự hấp dẫn của quyền lực mềm). [10]

Với nguồn lực tài chính khổng lồ, Trung Quốc có thể giành ưu thế tại các quốc gia mà Mỹ đã “rút lui”, qua đó giúp cường quốc này tăng cường tầm ảnh hưởng ngoại giao.

Trong báo cáo “Global Soft Power Index 2024” do Brand Finance, công ty tư vấn đánh giá thương hiệu hàng đầu thế giới, công bố, Mỹ và Anh là những cường quốc có ảnh hưởng to lớn trên toàn cầu. [11] Tuy nhiên, Trung Quốc đang nổi lên nhanh chóng, tăng hạng từ thứ năm lên thứ ba, vượt qua cả Nhật Bản và Đức - hai quốc gia vốn có ưu thế về quyền lực này.

Các công ty nhà nước của Trung Quốc có thể sẽ đóng vai trò lớn hơn trong bối cảnh quyền lực mềm đang có xu hướng chuyển dịch từ Mỹ sang Trung Quốc. Mặc dù Trung Quốc

Brand Finance Global Soft Power Index 2024



chưa có nhiều kinh nghiệm hỗ trợ cộng đồng yếu thế như Mỹ, nhưng nước này có lợi thế về công nghệ và khả năng lan tỏa tri thức. [12]

Khi USAID bị đóng cửa, Cơ quan Hợp tác Phát triển Quốc tế Trung Quốc (CIDCA), được thành lập vào năm 2018 và trực thuộc Quốc vụ viện, có khả năng sẽ mở rộng ảnh hưởng. CIDCA chịu trách nhiệm về hợp tác phát triển quốc tế và công tác viện trợ nước ngoài. Các quan chức Trung Quốc nhấn mạnh rằng cơ quan này đóng vai trò quan trọng trong “thúc đẩy và nâng cấp viện trợ nước ngoài của [Trung Quốc] hướng tới hợp tác phát triển toàn cầu”. [13]

Cấu trúc của CIDCA được xây dựng một phần theo mô hình của USAID và đóng vai trò công cụ thúc đẩy các sáng kiến của Trung Quốc, bao gồm Cộng đồng chung vận mệnh toàn cầu, Sáng kiến Vành đai và Con đường (BRI) và Sáng kiến Phát triển Toàn cầu (GDI).

Trong một cuộc phỏng vấn với Phoenix TV, Hu Zhangliang, phó chủ tịch CIDCA, cho biết: “Chúng tôi sẽ không hành động như một số quốc gia khiến người nhận viện trợ cảm thấy bất lực, mất cảnh giác hoặc không chuẩn bị cho những tình huống như vậy”. [14] Dù không trực tiếp nhắc đến Mỹ, nhưng rõ ràng những lời chỉ trích của ông Hu Zhangliang nhắm đến Washington.

Khi niềm tin vào các khoản viện trợ và cam kết của Mỹ đang lung lay, Trung Quốc có thể nhanh chóng “lấp chỗ trống” để tăng cường ảnh hưởng và tạo dựng lòng tin tại các quốc gia Nam Bán cầu, đặc biệt là ở các quốc gia hiện đang nhận viện trợ của Mỹ như Indonesia, Philippines, Myanmar và Campuchia. [15]

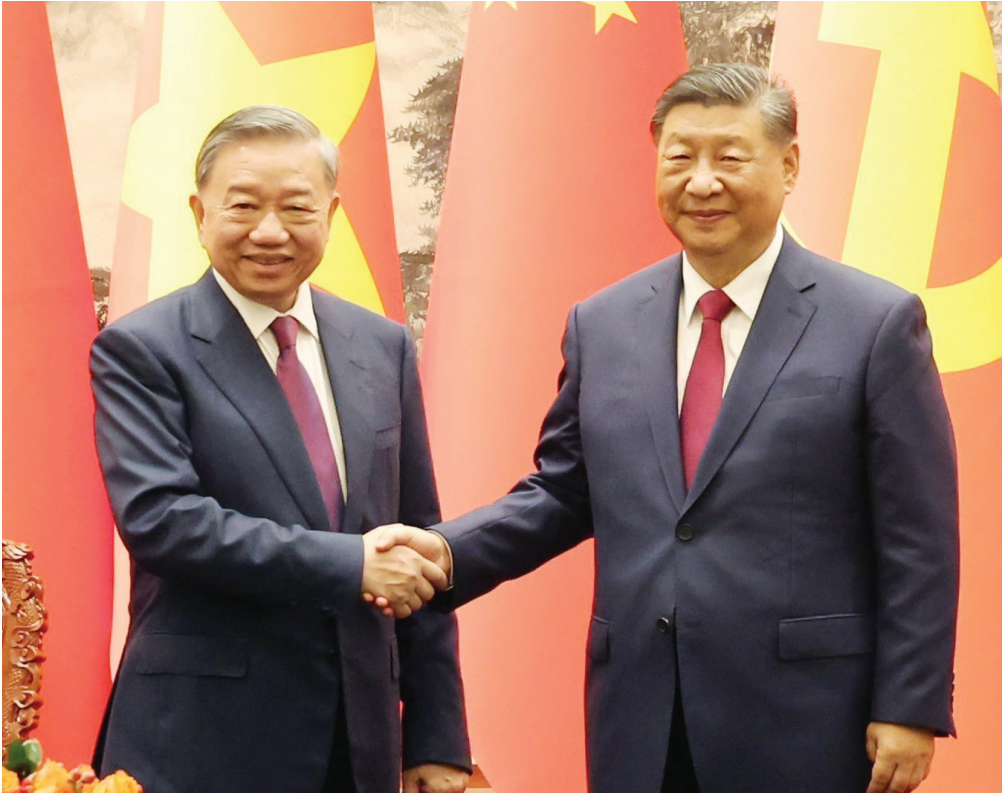
LỰA CHỌN CỦA VIỆT NAM

Việc Mỹ ngưng các dự án viện trợ từ USAID, đặc biệt trong các lĩnh vực như y tế, giáo dục, biến đổi khí hậu, khắc phục hậu quả chiến tranh, gây quan ngại cho chính phủ Việt Nam. [16] Bởi lẽ, nguồn viện trợ đứt gãy có thể khiến các dự án lớn, đặc biệt trong các lĩnh vực y tế, giáo dục và môi trường, bị gián đoạn đáng kể. [17]

Để khắc phục khó khăn, Việt Nam có thể tìm kiếm các đối tác mới, và trong bối cảnh đó, Trung Quốc có thể tăng cường viện trợ cho quốc gia láng giềng. Trong *Tuyên bố chung giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa* được công bố vào tháng 10/2024, hai bên nhất trí thúc đẩy quan hệ với cam kết “Trung Quốc luôn coi Việt Nam là hướng ưu tiên trong ngoại giao láng giềng” trong khi “Việt Nam khẳng định luôn coi quan hệ với Trung Quốc là ưu tiên hàng đầu trong chính sách đối ngoại”. [18] Những cam kết này có thể tạo điều kiện để Trung Quốc gia tăng ảnh hưởng và khiến Việt Nam ngày càng phụ thuộc vào nguồn viện trợ của Bắc Kinh.

Tuy nhiên, như câu nói “không có bữa trưa nào là miễn phí”, các nguồn viện trợ của Trung Quốc có thể khiến Việt Nam phụ thuộc hơn về phương diện chính trị hoặc khiến Hà Nội dè dặt hơn trong các quyết định chính trị - ngoại giao. Chẳng hạn, Hà Nội sẽ phải cân nhắc (thậm chí là nhượng bộ) khi lên tiếng phản đối các hành động cường ép của Bắc Kinh ở Biển Đông.

Đồng thời, việc Mỹ rút lui khỏi các cam kết nhân đạo và viện trợ cũng là thời cơ để Bắc Kinh mở rộng ảnh hưởng, qua đó có thể gây dựng nên mối quan hệ phụ thuộc về chính trị - ngoại giao để phục vụ cho các lợi ích kinh tế lâu dài của nước này.



Tổng thống John F. Kennedy ký Đạo luật Viện trợ Nước ngoài tại Phòng Bầu dục vào ngày 1/8/1962, đặt nền móng cho sự ra đời của USAID. Nguồn ảnh: Tư liệu Nhà Trắng.

Dù có quan ngại rằng Trung Quốc muốn thông qua các khoản viện trợ rộng rãi để tạo ra bẫy nợ (debt-trap) và tăng cường sự phụ thuộc của các nước nhỏ vào nước này, nhưng việc nhiều quốc gia tìm đến Trung Quốc để đảm bảo nguồn lực cho các dự án trong nước là thực tế. Grace Stanhope, trợ lý nghiên cứu tại Lowy Institute cho biết, hầu như toàn bộ viện trợ nước ngoài của Trung Quốc cho Đông Nam Á – khoảng 85% – đều dưới hình thức các khoản vay không ưu đãi tập trung vào năng lượng và giao thông vận tải. [19]

Với sự hỗn loạn về chính sách tại Washington, một tương lai mà Trung Quốc dùng nguồn viện trợ để mua lấy trái tim và khối óc của các quốc gia đang và kém phát triển không thể rõ ràng hơn. Với xu hướng hiện tại, khả năng Bắc Kinh trở thành nhà lãnh đạo ở Nam Bán cầu về viện trợ và đầu tư có lẽ không còn xa. ▢

Minh bạch: Luật Khoa tạp chí đã nhận viện trợ phát triển từ chính phủ Mỹ nhưng không phải từ USAID. Khi Tổng thống Trump ra lệnh đóng băng viện trợ quốc tế, Luật Khoa là đối tượng bị ảnh hưởng. Chúng tôi đã công bố thông tin về việc này tại đây.



Nguồn ảnh: Xinhua. Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

‘LƯỞNG HỘI’ TRUNG QUỐC NHÓM HỌP GIỮA KỶ NGUYÊN TRUMP 2.0

Lê Thái Bảo

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 03/03/2025.

Kinh tế và công nghệ rất có thể là trọng tâm của “lưỡng hội”. Giới quan sát nên chú ý những gì?

Hơn một tháng sau khi Donald Trump bước vào Nhà Trắng lần thứ hai, tỷ phú Jack Ma xuất hiện trở lại và cộng ly với Tập Cận Bình, báo hiệu một thời kỳ mới trong cách Đảng Cộng sản Trung Quốc phát triển nền kinh tế.

Diện mạo của thời kỳ này sẽ rõ ràng hơn khi “lưỡng hội” Trung Quốc diễn ra ở Bắc Kinh vào tuần này.

Trước khi đi vào các chính sách, cần làm rõ khái niệm “lưỡng hội”.

Trong tuần này, tại Bắc Kinh, các đại biểu Trung Quốc sẽ cùng quy tụ để tham gia vào Hội nghị Hiệp thương Chính trị Nhân dân Trung Quốc (Chính Hiệp) và Đại hội Đại biểu Nhân dân Toàn quốc (Nhân Đại, tức quốc hội). Chính Hiệp sẽ khai mạc vào thứ Ba, trong khi Nhân Đại khai mạc vào thứ Tư. Do thời gian tổ chức giao nhau, hai sự kiện này thường được gọi là kỳ họp “lưỡng hội” (two sessions).

Chính Hiệp - đóng vai trò là cơ quan tư vấn chuyên môn, và các thành viên của nó tham gia vào quá trình tư vấn các chính sách quốc gia và các vấn đề liên quan đến phát triển kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của đất nước.

Trong khi đó, Nhân Đại là cơ quan quyền lực cao nhất của Trung Quốc, đảm nhận vai trò lập pháp, bầu nhà lãnh đạo, phê duyệt ngân sách chính phủ và tham gia bàn luận về chiến lược phát triển quốc gia. Tuy nhiên, một số nhà quan sát phương Tây thường đánh giá thấp Nhân Đại, cho rằng cơ quan này thiếu tính độc lập, chủ yếu thực hiện chủ trương của Đảng Cộng sản và chỉ mang tính chất “bù nhìn” (rubber stamp), thiếu đi tính phản biện thực chất.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Trung Quốc, Chính Hiệp tiến hành hiệp thương, Quốc hội đưa ra quyết sách, sau đó Chính phủ thi hành quyết sách. Chính sự gắn bó “hữu cơ” của ba cơ quan này làm nên tính đặc sắc của nền chính trị Trung Quốc.

Theo kế hoạch, thủ tướng, các nhà lập pháp, cố vấn chính trị, chánh án, và kiểm sát viên sẽ trình bày báo cáo công tác. [1] Sau đó, các nhà lập pháp sẽ xem xét ngân sách hàng năm và kế hoạch phát triển của chính phủ.

Kỳ họp chính trị lần này diễn ra trong bối cảnh chính trị thế giới vô cùng bất ổn, nhất là sự trở lại của Tổng thống Donald Trump đang gây ra nhiều xáo trộn, và cuộc chiến Ukraine - Nga vẫn chưa kết thúc bất chấp những cái bắt tay và hứa hẹn giữa các bên liên quan.

TĂNG TRƯỞNG KINH TẾ LÀ TRỌNG TÂM

Cuộc họp vào tháng Ba là cơ hội để giới lãnh đạo Trung Quốc đề ra những nhiệm vụ nhằm thúc đẩy nền kinh tế và ứng phó với nhiệm kỳ thứ hai hết sức khó lường của Tổng thống Donald Trump.

Các nhà quan sát trong và ngoài nước theo dõi sát sao mục tiêu tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP). Tuy GDP không phải là thước đo duy nhất của nền kinh tế nhưng nó là một chỉ số quan trọng cho thấy tham vọng của chính phủ. Đây cũng là động lực để chính phủ đưa ra các biện pháp kích thích để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và giảm thiểu những thách thức, đặc biệt là căng thẳng thương mại giữa Trung Quốc với Mỹ. Giới quan sát dự báo rằng Trung Quốc có thể tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng “khoảng 5%” như hai năm vừa qua. [2]

Tuy nhiên, dù chính phủ nước này có đưa ra con số tăng trưởng GDP bao nhiêu thì việc tranh cãi xem Trung Quốc có thực sự đạt được mục tiêu hay không là không cần thiết. Bởi lẽ, mục tiêu GDP của Trung Quốc chủ yếu là tín hiệu mà nước này muốn gửi đến các nhà hoạch định chính sách trên khắp đất nước về cách thức và các trọng tâm mà ban lãnh đạo trung ương muốn phân bổ nguồn lực. [3]

Theo dự báo của Viện Chính sách Xã hội châu Á (Asia Society Policy Institute), Trung Quốc có thể sẽ tung ra các biện pháp kích thích từ khoảng 412 tỷ USD trái phiếu kho bạc đặc biệt siêu dài hạn (*loại trái phiếu có kỳ hạn rất dài, nhằm huy động vốn cho các dự án lớn*) và 618 - 687 tỷ USD trái phiếu cho mục đích đặc biệt của chính quyền địa phương (*công cụ tài chính giúp các địa phương đầu tư vào cơ sở hạ tầng và phát triển kinh tế*). [4]

Trong khi chú ý ổn định tăng trưởng, Bắc Kinh cần giữ vững các nguồn lực tài chính để đối phó với nguy cơ căng thẳng thương mại leo thang với Mỹ trong tương lai. Do đó, những cải cách cơ cấu toàn diện vẫn khó có thể xảy ra vì lãnh đạo nước này vẫn ưu tiên chiến lược tự chủ công nghệ cao. [5] Tháng 2/2023, Chủ tịch Tập Cận Bình tuyên bố: “Để ứng phó với sự cạnh tranh khoa học công nghệ quốc tế và đạt được trình độ tự lực, tự hoàn thiện cao [...] chúng ta cần khẩn trương tăng cường nghiên cứu cơ bản và giải quyết các vấn đề công nghệ then chốt ngay từ gốc rễ.” [6]

Vì nhu cầu chi tiêu trong nước giảm đáng kể, chính phủ Trung Quốc có thể tiết lộ các chi tiết về gói kích thích tài chính nhằm thúc đẩy tăng trưởng, nhất là ưu tiên để thúc đẩy tiêu dùng nội địa, từ đó thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của đất nước. Đối diện với áp lực địa chính trị toàn cầu và khủng hoảng bất động sản dai dẳng, chính quyền trung ương có thể sẽ phải nâng trần thâm hụt ngân sách chính phủ hàng năm từ mức 3% lên 4% GDP. [7] Tao Wang, chuyên gia kinh tế trưởng về Trung Quốc tại *UBS Investment Bank*, cũng cho rằng “chính phủ có thể sẽ ưu tiên “thúc đẩy tiêu dùng” [...] trong cuộc họp của Quốc hội”. [8]

Tháng 12/2024 tại Hội nghị Công tác Kinh tế Trung ương, các nhà hoạch định chính sách Trung Quốc đã cam kết triển khai các chính sách vĩ mô chủ động hơn vào năm 2025. Đáng chú ý là việc đề ra quyết sách áp dụng chính sách tiền tệ “nới lỏng vừa phải” (moderately loose monetary policy) thay vì duy trì cách tiếp cận “thận trọng” trong 14 năm qua. [9] Từ tầm nhìn thúc đẩy tiêu dùng và mở rộng nhu cầu trong nước ở cuộc họp năm trước, chính phủ có thể tiếp tục ưu tiên thúc đẩy nhu cầu kinh tế trong nước như ban hành các biện pháp kích cầu và ban hành trái phiếu chính phủ ưu đãi. [10]

Tuy nhiên, các nỗ lực sắp tới của Bắc Kinh chưa hẳn sẽ mang lại các kết quả khả quan. Robin Xing, nhà kinh tế trưởng về Trung Quốc tại *Morgan Stanley*, nhận định rằng các biện pháp kích thích của chính phủ khó có thể giúp nước này tăng cường đáng kể khi mà sự bất mãn của xã hội đối với suy thoái kinh tế có thể lan rộng. [11] Do đó, chính phủ có thể đưa ra từng gói kích thích hay các biện pháp mang tính thăm dò (chẳng hạn như ban hành các chương trình trợ giá, đóng góp nhiều hơn cho lĩnh vực tư nhân, trợ cấp cho các gia đình có con nhỏ, ban hành chương trình đổi hàng cũ lấy hàng mới, v.v.) hơn là các chương trình “vĩ mô”. [12]

TIẾN BỘ CÔNG NGHỆ LÀ CỐT LÕI

Bên cạnh các vấn đề kinh tế, sự kiện chính trị trọng đại tại Bắc Kinh là cơ hội để chính phủ Trung Quốc thể hiện quyết tâm trong việc thu hẹp khoảng cách công nghệ với Mỹ.

Trung Quốc đã đầu tư cho công nghệ với khoản kinh phí khổng lồ. Năm 2024, chính phủ đầu tư khoảng 52 tỷ USD vào khoa học và công nghệ, tăng 10% so với năm trước, và nguồn tài trợ đáng kể này chủ yếu được phân bổ cho các sáng kiến nghiên cứu và phát triển (R&D). [13]

Chính phủ Trung Quốc cũng đưa ra sáng kiến “Made in China 2025” đầy tham vọng. Mục tiêu của sáng kiến này là giúp Trung Quốc dẫn đầu toàn cầu trong các ngành sản xuất công nghệ cao vào năm 2025 và biến cường quốc này từ “công xưởng của thế giới” thành cường quốc sản xuất tiên tiến. [14] Đáng chú ý là chính phủ Trung Quốc rất “hào phóng” trong việc đưa ra các khoản trợ cấp, ưu đãi thuế, tăng cường R&D, thúc đẩy đổi mới trong nước và thu hút chuyên gia nước ngoài.

Trung Quốc có thể ưu tiên cho hai lĩnh vực chiến lược mà nước này đang tụt hậu khá xa so với phương Tây: chất bán dẫn và trí tuệ nhân tạo (AI). Lý do là sự bùng nổ AI hiện nay chủ yếu được thúc đẩy bởi các nhân tài. Hầu hết các công ty hàng đầu và những người tài năng nhất đều tập trung ở Thung lũng Silicon. [15]

Vì vậy, chính phủ Trung Quốc đang quyết tâm thu hẹp khoảng cách với phương Tây bằng nhiều đãi ngộ cho người tài về nước làm việc với mức lương cao. Đồng thời, chính phủ cũng triển khai nhiều chính sách khuyến khích các trường đại học hợp tác với các đối tác trong ngành để thương mại hóa các công nghệ AI. [16]

Bên cạnh đó, Trung Quốc phải cố gắng giải trừ áp lực của Mỹ. Dù chính sách của Donald Trump và người tiền nhiệm là Joe Biden có nhiều khác biệt, thậm chí là “xung đột”, nhưng có một điểm chung rất lớn là hai tổng thống Mỹ đều tập trung cho các nỗ lực nhằm ngăn chặn các tiến bộ về công nghệ của Bắc Kinh, chẳng hạn như áp đặt các lệnh trừng phạt và hạn chế với các sản phẩm công nghệ từ Trung Quốc. [17]

Cuộc họp lần này quy tụ sự tham gia của các nhà lập pháp, cố vấn chính trị, cùng một số giám đốc điều hành công ty và các nhà nghiên cứu hàng đầu Trung Quốc. Do đó, cuộc họp có thể đóng vai trò là một diễn đàn để các bên đưa ra các đề xuất nhằm thúc đẩy sự đồng thuận rộng rãi về phát triển công nghệ quốc gia, nhất là ở các lĩnh vực có sự tham gia mạnh mẽ của AI. [18]

Sức ảnh hưởng của sáng kiến như DeepSeek đã gây chấn động đối với thị trường AI toàn cầu và “đe dọa đến hào quang bất khả chiến bại của ngành công nghệ Mỹ”; tiến bộ này cũng cho thấy Trung Quốc thật sự nghiêm túc về việc phải vươn lên dẫn đầu trong các tiến bộ công nghệ và tập trung vào bồi dưỡng nhân tài. [19] Những yếu tố này có thể sẽ được nhấn mạnh tại kỳ họp lưỡng hội, đặc biệt là tập trung vào các sáng kiến để thúc đẩy các nhân tài Trung Quốc cho ra mắt các sản phẩm công nghệ có thể cạnh tranh trực tiếp với các sản phẩm của Mỹ và phương Tây.

HƯỚNG ĐI CỦA CHÍNH PHỦ TRUNG QUỐC

Ngày 1/3, một đoạn video phỏng vấn các chuyên gia đã được đăng trên website của Quốc vụ viện Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (tức chính phủ). Trong video, các chuyên gia truyền tải thông điệp chung rằng Trung Quốc sẽ tăng cường thúc đẩy tiến bộ công nghệ, đặc biệt là các công nghệ mới nổi liên quan đến AI. Họ cũng đề cập đến việc

cải tiến các sản phẩm mang tính giải pháp cho nền kinh tế đứng thứ hai thế giới. [20] Những thông điệp chính trị này có thể là sự hé lộ cho những chính sách cụ thể hơn về phát triển khoa học - công nghệ của đất nước tỷ dân.

Bên cạnh đó, tháng Hai, ông Tập đã có các cuộc họp với các doanh nhân công nghệ, bao gồm Jack Ma của Alibaba và Liang Wenfeng của DeepSeek, hé mở chính phủ sẽ nói lỏng kiểm soát đối với ngành công nghiệp tư nhân để giải quyết tình hình suy thoái kinh tế. [21] Chim Lee, nhà phân tích cấp cao tại *Economist Intelligence Unit*, nhận định rằng sự kiện này cho thấy “nhà nước sẵn sàng nói lỏng quy định đối với các công ty công nghệ, tránh cho họ những cuộc đàn áp lớn, để đổi lấy việc họ đầu tư vào các sáng kiến trong các công nghệ quan trọng”. [22]

Tóm lại, mục tiêu tăng trưởng kinh tế, nhất là thúc đẩy nhu cầu tiêu dùng trong nước, rất có thể chiếm vị trí hàng đầu trong chương trình của “lưỡng hội”. Song song đó, chính phủ sẽ đẩy mạnh xây dựng năng lực cho “lực lượng sản xuất chất lượng mới” (new quality productive forces) – khẩu hiệu mà ông Tập coi là động năng cho sự tăng trưởng của đất nước và chú trọng khai thác các công nghệ mới nổi (như AI và lượng tử) để đảm bảo lợi thế của Trung Quốc trong các ngành công nghiệp chủ chốt. [23]

Dù cho các con số và các kế hoạch cụ thể là gì thì kỳ họp “lưỡng hội” lần này không chỉ giới hạn trong các lễ nghi và báo cáo; thay vào đó, nó còn mang đến động lực cho “sự quản lý trong một hệ thống được xác định bởi tầm nhìn chiến lược hơn là sự tiện lợi trong bầu cử ngắn hạn”. [24] Trên hết, việc theo dõi “cận cảnh” những gì sẽ diễn ra trong kỳ họp “lưỡng hội” lần này sẽ cho chúng ta có những hình dung rõ ràng hơn về tầm nhìn kinh tế dựa trên sức bật công nghệ của Trung Quốc, nhất là khi cạnh tranh kinh tế và công nghệ Mỹ - Trung vẫn rất gay gắt. □



Nguồn ảnh: ABC News. Đồ họa: Thanh Tường / Luật Khoa.

SỨC HẤP DẪN CỦA DONALD TRUMP: MỘT KHẢO LUẬN

Nguyễn Quốc Tấn Trung

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 17/03/2025.

“Hôm nay, tôi có thể vui mừng thông báo cho người dân Mỹ và thế giới rằng Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ đã thực hiện thành công chiến dịch tiêu diệt Osama bin Laden, thủ lĩnh của al Qaeda, một kẻ khủng bố chịu trách nhiệm cho tính mạng của hàng ngàn nam, nữ, và trẻ em vô tội.”

Barack Obama, bài phát biểu trước quốc dân, ngày 02/5/2011. [1]

“Tối qua, Hiệp Chúng Quốc Hoa Kỳ đã đưa kẻ khủng bố đầu sỏ của thế giới ra trước công lý. Abu Bakr al-Baghdadi đã bị tiêu diệt. [...] Hắn ta chết như một con chó...”

Donald Trump, bài phát biểu trước quốc dân, ngày 27/10/2019. [2]

Vào năm 2015, Donald Trump thắng lớn trong các kỳ bầu cử nội bộ đảng của Đảng Cộng hòa. Nhiều ý kiến cho rằng, đây được xem là dấu chấm hết cho đảng phái này trong một quốc gia đang thay đổi căn tính chính trị của nó.

Quan điểm này được thể hiện khá rõ trong bình luận của nhà báo Ronald Brownstein trên tờ The Atlantic vào tháng 7/2015, khi ông cho rằng người ủng hộ Trump chỉ tràn đầy năng lượng đến vậy khi họ - những người mà nhà báo này gọi là các nhóm “thất học da trắng” - nhận ra rằng họ không còn là nhóm đa số trong nền văn hóa Mỹ, căn tính Mỹ, và không biết làm gì khác hơn là lo sợ dân nhập cư và đổ lỗi cho nước ngoài. [3]

Không có “đa số im lặng” nào cả (silenced majority), Brownstein khẳng định, đây chỉ là một nhóm cử tri hết thời mà thôi.

Hết thời hay không thì chưa biết, nhưng dấu chấm hết của các nhóm ủng hộ Trump, hay Đảng Cộng hòa có lẽ vẫn nên là một câu hỏi mở, đặc biệt nhìn vào các diễn biến chính trị gần đây. Không chỉ trở thành một thế lực “không thể cản phá” tại các buổi bầu cử sơ bộ của Đảng Cộng hòa suốt ba kỳ bầu cử, Donald Trump đã trở thành tổng thống vào năm 2017, và dù thua Joe Biden vào năm 2020, ông tiếp tục tranh cử và thắng cả phiếu đại cử tri lẫn phiếu phổ thông trong kỳ bầu cử năm 2024 trước Phó Tổng thống Kamala Harris. [4]

Điều gì khiến cho một tổng thống “đầu tiêu” của những người bị cáo buộc là “thất học”, “lao động tay chân”, “đáng thương hại” và “phân biệt chủng tộc” lại có sức cuốn hút dai dẳng đến vậy đối với một số lượng không nhỏ người dân Hoa Kỳ lẫn các quốc gia khác trên thế giới?

TRUMP: CHO SỰ TRỞ LẠI CỦA HÌNH TƯỢNG CHÍNH TRỊ “NGƯỜI CHA” ĐANG SỤY THOÁI?

Có thể vay mượn và phát triển một phần lý thuyết của nhà phân tâm học Jacques Lacan để lý giải cho sức cuốn hút không ngừng của Trump đối với nhiều cộng đồng.

Trong lý thuyết có tên gọi “Nhân danh Người Cha” (Name of the Father), Jacques Lacan đồng tình một phần với lý thuyết

Phức cảm Oedipus (Oedipus Complex) do Sigmund Freud đề xuất. [5] [6] Tuy nhiên, ông không cho rằng đứa trẻ tự đề nén phức cảm này vì lo sợ bị trừng phạt.

Thay vào đó, Lacan cho rằng nếu Người Mẹ được xem là “Initial Big Other” (có thể tạm dịch là Bên Quan trọng Đầu tiên của trẻ), thì việc xóa bỏ Phức cảm Oedipus phụ thuộc vào tiến trình can thiệp của “the Other” (hay Bên Còn Lại) - tức Người Cha.

Đứa trẻ buộc phải từ bỏ các ảo tưởng tình yêu không phù hợp và chấp nhận một Trật tự Tượng trưng (“Symbolic Order”) có tính kiềm nén, đàn áp, nhưng luôn đúng, luôn có tính thẩm quyền, là trọng tâm của sự thật và các ý nghĩa xã hội. Theo phân tâm học Lacanian, đây là gốc rễ cho sự hòa nhập của trẻ vào ngôn ngữ, xã hội, và các định chế chính trị khác.

Hiển nhiên, Lacan nói về “Nhân danh Người Cha” chỉ mang tính biểu trưng, trừu tượng. Tuy nhiên, quá trình áp dụng khái niệm này vào xã hội có thể khiến nhiều định chế, cá nhân, và vị trí khác nhau được xem như là đại diện của “Nhân danh Người Cha.”

Đó có thể là Giáo hội Công giáo La Mã (như cách mà Lacan dùng “Name of the Father” vay mượn từ chính lời đầu tiên của Kinh Lạy Cha).

Đó có thể là một người thầy.

Và đó cũng có thể là vị tổng thống Hoa Kỳ.

Trong tuyển tập nghiên cứu có tên gọi “Cái Chết của Người Cha: Một Khảo sát Nhân học về Cái Kết của Thẩm quyền Chính trị”, do John Borneman làm chủ biên, chúng ta có thể thấy rằng từ đầu thập niên 2000, sự suy tàn của các hình tượng “Người Cha” chính trị (mà nói thẳng ra là các nhà độc tài, các nhà lãnh đạo chính trị tượng trưng) đã mở ra một kỷ nguyên mới của chủ nghĩa cá nhân và quyền tự quyết. [7]

Tuy nhiên, như cách lý giải của phân tâm học Lacanian, sự thiếu vắng “trụ cột” gia trưởng rõ ràng khiến nhiều người mất đi sự tin tưởng vững chắc vào trật tự tượng trưng của xã hội.

Ở Hoa Kỳ, sự thiếu vắng của hình tượng nói trên thường bị cho là nguyên nhân của sự suy yếu của trật tự nội địa Hoa Kỳ nói chung. Nó diễn ra đồng thời với tiến trình hay được gọi là “nữ tính hóa” nước Mỹ, nơi mà quyền lực của các trưởng phụ - hình mẫu quyền lực gia đình truyền thống - được cho là đang bị chuyển giao sang các nhóm di dân, phụ nữ, hay cộng đồng LGBT. [8]

Trong một không gian như thế, không khó để giải thích tâm lý tìm kiếm một hình ảnh phụ huynh có đủ sự dày dặn, có năng lực diễn ngôn, và thậm chí là có sự già dơ để đáp trả “văn hóa tẩy chay” (cancel culture) đặc sản của giới trẻ cấp tiến.

Tuy nhiên, Trump không “điền vào chỗ trống” hình tượng “Người Cha” mà không có nét nhấn nhá nào trong nền tảng văn hóa Hoa Kỳ.

Chúng ta có thể có nhiều hình tượng trưởng phụ khác nhau.

Trưởng phụ khắc kỷ Châu Âu.

Trưởng phụ đức hạnh phương Đông.

Riêng ở Hoa Kỳ, trưởng phụ “gangsta” có vẻ là điểm nhấn mà Trump lựa chọn.

Được phổ biến rộng rãi nhờ làn sóng phim mafia (như “Godfather” hay “Tony Sopranos”) và tiếp tục được duy trì đến ngày nay thông qua ngôn ngữ của văn hóa hip-hop, lối nói chuyện theo kiểu bóp chất thẳng thừng không ngán ai của Trump khiến người xem nhớ đến những ông trùm vừa thẳng tính vừa khôn ngoan kiểu mafia hay được trầm trồ thán phục qua phim ảnh. Trump từ đó trở thành một điểm truyền tải cảm xúc nguyên mẫu của những cộng đồng còn hoài tưởng về một nền văn hóa huy hoàng “đúng chất Mỹ”.

TRUMP: CHO SỰ TRỞ LẠI CỦA “TRỰC GIÁC” VÀ “LỄ THƯỜNG” TRONG CHÍNH SÁCH CÔNG?

Đã có một lượng nghiên cứu khổng lồ nói về tính cách “toàn trị” của Trump. Tuy nhiên, người viết sẽ không nhắc lại nhóm nội dung đó trong bài viết này. Thay vào đó, có một điểm mà tôi muốn nhấn mạnh: ngay cả khi chúng ta đang nói về các thể chế dân chủ, các lựa chọn vẫn thường được đưa ra sau những tấm màn nhung.

Một hội đồng pháp lý thảo luận dự thảo luật mới.

Một tiểu ban an ninh bàn về chính sách xử lý các vấn đề an ninh nội địa.

Nói điều này không phải để cáo buộc rằng các quyết định này luôn phi dân chủ hay có vấn đề. Tuy nhiên, bởi dân chủ trực tiếp trong mọi quyết định nhà nước là một giấc mơ không thể chạm tới, các tiến trình đưa ra quyết định trong các nhóm nhỏ (small-group decision making) cần phải có biện pháp thu hút người dân và lý giải tính chính danh của mình cho người dân.

Quá trình tham vấn (consultative process) có thể được xem là một cách để thực hiện điều này.

Song ngay cả khi quá trình tham vấn diễn ra, nếu quyết định cuối cùng vẫn khó hiểu và không dễ đón nhận với đại đa số quần chúng - điều này vốn có thể lý giải bởi nhiều tác nhân, bao gồm các quyền lợi liên quan, lẫn các nền tảng khoa học, và nghiên cứu được áp dụng - việc tham gia chủ động vào quá trình giải trình lại cho quần chúng là điều cần thiết.

Cuối cùng, những lời giải thích ấy phải hợp lý và dễ hiểu theo lẽ thường. Việc bao bọc quyết định cuối cùng bằng lượng dữ liệu mà không phải ai cũng đọc được, những lý thuyết không phải ai cũng hiểu được, nhằm đạt được những mục tiêu không thể lý giải rõ ràng sẽ chỉ càng làm công chúng nản lòng.

Một phác họa ngắn về cách mà những người dân bình thường nhìn vào các quyết định chính sách chỉ ra ba yếu tố để thuyết phục đại chúng, ngay cả khi quyết định này được đưa ra một cách “không dân chủ”: tham vấn (consultation) - phản hồi (feedback) - và giải trình (explanation).

Trở lại với Trump, khó có thể phủ nhận các cáo buộc về tính cách toàn trị của ông. Song cũng nên nhớ rằng, với những phát ngôn của Trump về giới tính, sắc tộc, và nhiều vấn đề khác, việc được hơn 77 triệu người dân Hoa Kỳ bầu chọn vẫn là một phép màu so với các chính trị gia khác. Và cách mà Trump vận dụng cả ba yếu tố nói trên để thuyết phục quần chúng Hoa Kỳ chính là một trong những phép màu đó. [9]

Người nhập cư tràn vào từ Mexico - hãy xây một bức tường để ngăn chặn họ.

Đối với tất cả những người nhập cư bất hợp pháp, hãy trục xuất họ.

Cách chữa trị căn bệnh bạo lực súng đạn là mua sẵn súng để bắn lại kẻ xả súng.

Để ngăn chặn việc mất công ăn việc làm vào tay thị trường châu Á, nơi chi phí lao động thấp hơn, giải pháp là rất rõ ràng: áp đặt hàng rào thuế quan cao ngất ngưỡng đối với hàng hóa nhập khẩu nhằm tạo lợi thế cạnh tranh cho hàng hóa nội địa.

Giáo sư Lakoff của trường Đại học California đưa ra những quan sát trên để cho thấy, Trump hành xử như một người cha cổ điển trong các gia đình truyền thống. Đây là kiểu người giải quyết vấn đề dựa trên những nguyên tắc đơn giản, trực tiếp. Tuy nhiên, đối với người viết, phong cách này cũng có thể được sử dụng để lý giải vì sao Trump trình diễn và hình tượng hóa các chính sách của mình thành công đến vậy.

Trước thực trạng người nhập cư không giấy phép dọc biên giới Hoa Kỳ và những lỗ hổng trong quản lý an ninh, thật khó để các kinh tế gia và giới chuyên gia pháp lý giải thích cho

người dân hiểu rằng lực lượng lao động này đang đóng góp như thế nào cho nền kinh tế Hoa Kỳ, hoặc việc trục xuất toàn bộ người nhập cư sẽ gây ra khủng hoảng nhân đạo ra sao. Thay vào đó, chính quyền Trump tận dụng cách giải quyết theo “lẽ thường” - tức tập trung ngăn chặn làn sóng nhập cư ồ ạt trước đã.

Cách đưa ra quyết định của Trump là tổng hòa của cả tham vấn (ý kiến cố vấn) - phản hồi (từ công chúng) - và giải trình. Dù quá trình này được thực hiện ở một mức độ trình diễn, thể hiện xu hướng toàn trị và chứa đựng các mô tả xúc phạm nhất có thể đối với những người không thích ông.

Trump có tham khảo ý kiến từ những cố vấn không chính thức, một đặc điểm khá tương đồng với các tổng thống Hoa Kỳ trước đó. Tuy nhiên, thói quen gọi điện thoại để hỏi ý sau sáu giờ chiều của ông lại không phải là một thực hành phổ biến của các đời tổng thống trước. [10]

Trump không tự mình đoán mò về thứ mà cử tri của mình mong muốn và suy nghĩ.

Các chính sách quan trọng nhất và gây tranh cãi nhất của Trump không đơn thuần là những tuyên bố, tuyên ngôn vốn nhiều chữ và dễ có nhiều cách diễn đạt. Ông công bố chúng một cách minh thị tại những buổi trò chuyện, phát biểu trước hàng ngàn cử tri; và từ đó dùng những tiếng hò reo cổ vũ như một cách để hiểu sự “phản hồi” của họ.

Cuối cùng, mô-típ giải quyết vấn đề theo trực giác và lẽ thường với nền tảng nhân quả trực tiếp của Trump đều có tính “tự giải trình” mà người bình dân có thể hiểu được, như những ví dụ mà Giáo sư Lakoff đưa ra ở trên. Có thể không phải ai cũng thích những quyết định này (hay thậm chí không cho rằng chúng là quyết định đúng), nhưng gần như không ai bối rối hay khó hiểu về quyết định hay chương trình nghị sự mà Trump đưa ra, cũng như không ai có thể đặt nghi vấn rằng vì sao những quyết định hay nghị trình như vậy lại tồn tại.

Có khủng hoảng nhập cư - Đóng biên!

Có khủng hoảng an ninh - Từ chối tiếp nhận người Hồi giáo!

Có khủng hoảng việc làm - Áp thuế bảo hộ để tạo điều kiện việc làm trở về nước Mỹ!

Trump không cần phải trích dẫn nghiên cứu, xây dựng dữ liệu hay truyền cảm hứng cho những mục tiêu lớn mà giới bình dân không có đủ thời gian hay tâm sức để hiểu. Trên cơ sở đó, Trump được những cử tri của mình nhìn nhận như một chủ doanh nghiệp hiệu quả, thẳng tính, một người sẽ mang các thành tựu kinh doanh của mình để áp dụng cho quản trị nhà nước.

Tôi hy vọng qua bài viết này giới quan sát tại Việt Nam có thể hiểu hơn phần nào nền tảng ủng hộ của người dân Hoa Kỳ dành cho Trump, từ điểm tốt cho đến điểm xấu của hiện tượng này. Dân chủ thế giới đang trên đà suy thoái, và hiểu điều gì đang diễn ra ở “thành trì cuối cùng” có thể mang lại những bài học quan trọng cho chúng ta. □

THỂ KẾT PHÁP LÝ CỦA VIỆT NAM VỚI CÁC THỰC THỂ LÚC NỔI LÚC CHÌM Ở TRƯỜNG SA

Phạm Văn Lừng

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 12/03/2025.

Ngày 8/11/2024, Tổng thống Philippines Ferdinand Marcos Jr. ký hai đạo luật có thể đưa Việt Nam vào tình thế pháp lý khó xử, đó là Đạo luật Vùng biển Philippines (Philippine Maritime Zones Act) và Đạo luật Tuyến hàng hải Quần đảo Philippines (Philippine Archipelagic Sea Lanes act). [1]

Sau đó, ngày 21/11/2024, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Phạm Thu Hằng đã nêu quan điểm của Việt Nam về hai đạo luật của Philippines. Phát ngôn của Bộ Ngoại giao Việt Nam không có gì mới mà chỉ nêu hai

vấn đề (1) khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với Hoàng Sa, Trường Sa, (2) kêu gọi tuân thủ Công ước Liên Hợp Quốc về Luật biển năm 1982 (UNCLOS). [2]

Philippines tuyên bố hai đạo luật của nước này cũng tuân theo UNCLOS và phán quyết của Tòa trọng tài Thường trực năm 2016. Trên lý thuyết thì quan điểm của Philippines và Việt Nam cũng giống nhau.

Tuy nhiên, Việt Nam gặp phải một vấn đề lớn đối với tuyên bố của Philippines liên quan đến các thực thể lúc chìm lúc nổi.



Ảnh chụp toàn cảnh và cận cảnh hoạt động bồi đắp của Việt Nam ở Đá Núi Le (ảnh trái), Đá Tốc Tan (ảnh phải) từ vệ tinh. Nguồn ảnh: Digital Globe, MAXAR, CSIS/AMTI.

PHILIPPINES TUYÊN BỐ GÌ VỀ THỰC THỂ LÚC CHÌM LÚC NỔI?

“Tất cả các thực thể lúc chìm lúc nổi khác trong phạm vi hai trăm hải lý tính từ đường cơ sở quần đảo cũng sẽ là một phần của vùng đặc quyền kinh tế của Philippines.” [3]

Đó là một nội dung quan trọng trong Điều 7 của Đạo luật Vùng biển Philippines mà nước này công bố.

Theo định nghĩa của UNCLOS được ghi ở Điều 13, thực thể lúc chìm lúc nổi (low-tide elevation) là một thực thể địa lý được hình thành tự nhiên, nằm trên mặt nước và được bao quanh bởi nước khi thủy triều xuống nhưng bị ngập khi thủy triều lên. [4]

Việt Nam đang quản lý những thực thể lúc chìm lúc nổi nào nằm trong vùng đặc quyền kinh tế của Philippines? Đó là Đá Núi Le (Cornwallis South Reef), Đá Tock Tan (Alison Reef). [5] [6]

Trung Quốc đang chiếm đóng hai thực thể lúc chìm lúc nổi nằm trong vùng đặc quyền kinh tế của Philippines là Đá Vành Khăn (Mischief Reef) và Đá Tư Nghĩa (Hughes Reef).

Xét từ góc độ lợi ích, chắc chắn Việt Nam sẽ phản đối đòi hỏi nói trên của Philippines. Nhưng xét từ góc độ luật pháp quốc tế thì vấn đề khó khăn hơn.

BÃI CẠN LÚC NỔI LÚC CHÌM TRONG PHÁN QUYẾT NĂM 2016

Trong Đạo luật Vùng biển Philippines, nước này không nêu căn cứ để đòi hỏi chủ quyền đối với các thực thể lúc chìm lúc nổi nằm trong vùng đặc quyền kinh tế của mình.

Tuy nhiên, chúng ta có thể hiểu căn cứ pháp lý của Philippines chính là phán quyết của

Tòa Trọng tài Thường trực (Permanent Court of Arbitration - PCA) vào năm 2016.

Lập luận của PCA rằng phạm đã gọi là “lãnh thổ” thì nhất thiết phải là “lãnh thổ đất liền” (“land territory”), tức vùng đất luôn luôn nổi trên mặt nước biển khi thủy triều lên cao. Các vùng đất này bao gồm đất liền, các đảo hay các thực thể luôn luôn nổi khác. Do đó, các thực thể lúc chìm lúc nổi không phải là “lãnh thổ”. Vì không phải là “lãnh thổ”, chúng không thể được “thụ đắc” theo luật quốc tế về thụ đắc lãnh thổ.

Trong Đoạn 1040, Phán quyết năm 2016, PCA khẳng định Đá Vành Khăn là bãi cạn lúc chìm lúc nổi, do đó không quốc gia nào có thể thụ đắc lãnh thổ với chúng. [7]

Tương tự như vậy, đối với Đá Xu Bi (Subi Reef), Đá Ga Ven (Gaven Reef), Bãi Cỏ Mây (Second Thomas Shoal), trong Đoạn 1203, Phán quyết năm 2016, PCA khẳng định các thực thể này là bãi cạn lúc chìm lúc nổi, không phải là lãnh thổ thuộc quốc gia nào cả. [8] Tuy nhiên, theo Đoạn 309 của phán quyết, nếu các thực thể lúc nổi lúc chìm nằm trong vùng nước hoặc thềm lục địa của quốc gia nào (territorial sea or continental shelf) thì các thực thể này thuộc chủ quyền của quốc gia đó. [9]

PCA không đưa ra phán quyết về chủ quyền đối với các thực thể địa lý. Tuy nhiên, theo nhà nghiên cứu Phạm Ngọc Minh Trang, trong một bài viết trên trang Sáng kiến Minh bạch Hàng hải Châu Á (AMTI), xét về mặt logic, đương nhiên, với những lập luận nêu trên, Đá Vành Khăn thuộc chủ quyền của Philippines, bởi vì thực thể địa lý này thỏa mãn hai điều kiện: (1) là một thực thể lúc chìm lúc nổi, và (2) nằm trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa Philippines. [10]

Việt Nam có các thực thể lúc chìm lúc nổi nào trong vùng đặc quyền kinh tế Philippines?

Theo thông tin trên trang *Sáng kiến Minh bạch Hàng hải Châu Á (AMTI)* thì Đá Núi Le và Đá Tốc Tan do Việt Nam quản lý có thể thỏa mãn hai điều kiện nêu trên: (1) trước khi Việt Nam xây dựng tiền đồn cho quân đồn trú, trong điều kiện tự nhiên ban đầu, chúng là thực thể lúc chìm lúc nổi, (2) chúng nằm trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa Philippines. [11]

Đây là một thế khó cho Việt Nam.

Điều 7 và Điều 13 của UNCLOS có quy định về thực thể lúc chìm lúc nổi, bao gồm điều kiện để sử dụng chúng làm điểm cơ sở trong một số trường hợp nhất định và việc chúng có lãnh hải hay không. Tuy nhiên, UNCLOS không đề cập đến vấn đề chủ quyền đối với các thực thể này. [12]

PCA không dựa vào căn cứ vào để đưa ra phán quyết rằng những thực thể lúc nổi lúc chìm không phải là lãnh thổ để có thể đòi hỏi chủ quyền, và nếu nó nằm trong vùng nước của quốc gia nào thì thuộc về nước đó?

Mặc dù UNCLOS không có quy định nào chế tài về chủ quyền đối với các thực thể lúc nổi lúc chìm, các án lệ quốc tế cũng có giá trị pháp lý rất mạnh mẽ. Trước phán quyết của PCA năm 2016 từng có phán quyết tương tự.

Đoạn 26 trong Phán quyết của Tòa án Công lý Quốc tế (International Court of Justice - ICJ) năm 2012 trong vụ xét xử tranh chấp biển và lãnh thổ giữa Nicaragua và Colombia đã tạo ra án lệ rằng các thực thể lúc nổi lúc chìm không phải là lãnh thổ để một quốc gia nào đó có thể đòi hỏi chủ quyền. [13]

Trước đó vào năm 2001, trong vụ xét xử tranh chấp giữa Qatar và Bahrain, ICJ đã đưa ra phán quyết tương tự. Đoạn 205 của Phán quyết năm 2001 của ICJ cho biết không có điều luật quốc tế nào đề cập đến việc các bãi lúc nổi lúc chìm có thể được xem là “lãnh thổ” hay không. Điều 206 khẳng định rằng

căn cứ theo một số quy định hiện hành của UNCLOS, có thể suy luận rằng các bãi lúc nổi lúc chìm không có tư cách “lãnh thổ” như các đảo. [14]

Như vậy chúng ta thấy quy định cho rằng các thực thể lúc nổi lúc chìm không phải là lãnh thổ để có thể thụ đắc chủ quyền đã được ICJ tuyên bố hai lần năm 2001 và 2012. Sau đó, PCA năm 2016 tuyên lại điều này trong phiên xét xử vụ Philippines kiện Trung Quốc.

Bên cạnh các điều luật quốc tế, các án lệ quốc tế có sức mạnh pháp lý quan trọng. Do đó, Việt Nam không thể không lưu tâm đến phán quyết của PCA năm 2016 cũng như tuyên bố của Philippines đối với các bãi cạn lúc nổi lúc chìm trong 200 hải lý vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của họ.

Việt Nam sẽ xử lý thế nào đối với các thực thể lúc nổi lúc chìm nằm trong vùng đặc quyền kinh tế của Philippines?

Xét về mặt lợi ích, chắc chắn Việt Nam không từ bỏ chủ quyền đối với các thực thể này vì đang kiểm soát chúng trên thực tế, có quân đồn trú ở Đá Núi Le và Đá Tốc Tan.

Năm 2016, Việt Nam đã nêu quan điểm của mình đối với các thực thể lúc nổi lúc chìm mà phán quyết của PCA đề cập. Tuy nhiên, trong tuyên bố của mình (Đoạn số 4.ii.), Việt Nam chỉ nói về hiệu lực lãnh hải 12 hải lý của các thực thể này, chứ không nói đến việc chúng có tư cách “lãnh thổ” để có thể đòi hỏi chủ quyền hay không. [15]

Việt Nam cũng không có các thực thể lúc nổi lúc chìm nằm trong vùng đặc quyền kinh tế của mình mà bị nước khác (Trung Quốc) tranh chấp. Cho nên nếu Việt Nam ngó lơ chi tiết nói trên trong phán quyết PCA 2016 (và án lệ của ICJ) cũng như đòi hỏi của Philippines thì cũng không thiệt hại gì.

Xét về mặt luật pháp, nếu Việt Nam từ chối công khai chi tiết nói trên trong phán quyết của PCA (và cũng là của ICJ) cũng như đòi hỏi của Philippines thì cũng có thể gây ra “tiền lệ” để Trung Quốc trắng trợn hơn khi muốn gạt bỏ các án lệ quốc tế khác mà xâm hại lợi ích của Việt Nam.

Có lẽ Việt Nam sẽ tính toán “lợi ích và cái giá phải trả” theo cách đó. Đây là bài toán không dễ có câu trả lời. Đó là lý do vì sao Việt Nam đưa ra một lời tuyên bố chung chung đối với hai đạo luật mà Philippines vừa ban hành. □



Nguồn ảnh: Roman Krakovsky/ Bloomsbury, Expats.cz. Đồ họa: Thiên Tân / Luật Khoa.

‘CÔ GIÁO ƠI, KHÔNG CẦN NÓI DỐI CHÚNG EM NỮA’: DẠY SỬ THỜI HẬU CỘNG SẢN Ở CỘNG HÒA SÉC

Thúc Kháng

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 13/03/2025.

“Cô ơi, cô không cần phải nói dối chúng em nữa đâu!”

Đó là dòng chữ xuất hiện trên một tấm áp phích trong cuộc Cách mạng Nhung năm 1989 – cuộc cách mạng đã chấm dứt chế độ cộng sản ở Tiệp Khắc, mở đường quá trình dân chủ hóa của Tiệp Khắc, mà nay là Cộng hòa Séc và Cộng hòa Slovakia. [1]

Suốt 41 năm dưới chế độ cộng sản, chương trình dạy lịch sử của Tiệp Khắc bị kiểm soát chặt chẽ, gói gọn trong khuôn khổ tư tưởng

Mác – Lênin. Việc nghiên cứu lịch sử bị hạn chế nghiêm ngặt, còn giáo viên thì buộc phải giảng dạy theo định hướng của chính quyền.

Nhưng khi chế độ cộng sản sụp đổ, một câu hỏi hóc búa hơn lại xuất hiện: Làm thế nào để cải cách giáo dục lịch sử?



Áp phích “Cô giáo ơi, cô không cần nói dối chúng em nữa!” của Jiří Votruba, biểu tượng cho khát vọng sự thật trong Cách mạng Nhung tại Tiệp Khắc năm 1989. (Nguồn: Victoria and Albert Museum.)

DẠY LỊCH SỬ GẮN VỚI TÌNH THẦN CÔNG DÂN

Sau cách mạng - không giống như ở Việt Nam, nơi lịch sử là một môn học độc lập - tại Cộng hòa Séc, lịch sử được giảng dạy như một phần của môn “Con người và Xã hội”.

Môn học này không chỉ bao gồm lịch sử mà còn tích hợp cả giáo dục công dân, giúp học sinh hiểu sâu hơn về vai trò của cá nhân và cộng đồng trong dòng chảy lịch sử. [2]

Với cách tiếp cận này, lịch sử không chỉ đơn thuần là môn học kể lại những sự kiện trong quá khứ hay liệt kê những nhân vật quan trọng. Thay vào đó, học sinh được khuyến khích rút ra bài học từ những sai lầm của lịch sử, đặt câu hỏi về quá khứ và suy ngẫm về tương lai. [3]

Nhằm giúp học sinh có cái nhìn toàn diện về lịch sử trong nước và thế giới, đồng thời tránh hiểu lầm rằng lịch sử chỉ gói gọn trong chính trị, Cộng hòa Séc cố gắng bao quát toàn bộ tiến trình lịch sử – từ thời tiền sử cho đến hiện tại. [4]

Điều này có nghĩa là lịch sử không chỉ xoay quanh các cuộc chiến tranh, cách mạng giành chính quyền hay tranh luận về tư bản – cộng sản, mà còn là câu chuyện về sự phát triển của xã hội loài người, những cộng đồng sắc tộc và nền văn hóa bản địa.

Một điểm đặc biệt đáng chú ý trong giáo dục lịch sử tại Cộng hòa Séc là cách họ đề cao bản sắc dân tộc nhưng theo hướng lòng yêu nước lành mạnh. Học sinh được học về các biểu tượng quốc gia, các ngày lễ quan trọng và những nhân vật lịch sử tiêu biểu. Tuy nhiên, chương trình cũng nhấn mạnh rằng học sinh phải phân biệt được giữa lòng yêu nước và chủ nghĩa dân tộc. [5] [6]

DAY LỊCH SỬ GẮN VỚI TÌNH THẦN CÔNG DÂN

Nhiều người có thể nghĩ rằng, sau khi trở thành một quốc gia dân chủ, Cộng hòa Séc sẽ lên án chế độ cộng sản một cách gay gắt vì những gì đã diễn ra trong quá khứ. Điều này đúng, nhưng chưa đủ.

Trả lời *Luật Khoa tạp chí*, nhà nghiên cứu chính trị Vojtěch Ripka đã mô tả cách Cộng hòa Séc giảng dạy về thời kỳ cộng sản: “Ban đầu, khi cải cách giáo dục lịch sử, đã có một cuộc tranh luận lớn về việc có nên loại bỏ hay né tránh đề cập đến chủ nghĩa cộng sản. Lúc ấy, cách tiếp cận phổ biến là chống cộng một cách trực diện, đến mức lịch sử không dành nhiều thời gian để nói về sự ra đời của Đảng Cộng sản, thậm chí có xu hướng bôi xấu nó.”

Bên cạnh đó, Tiến sĩ Ripka cho biết, có một xu hướng khác là quy trách nhiệm hoàn toàn cho Liên Xô, nhưng điều này không thực sự hợp lý. Dưới thời kỳ cộng sản, số lượng đảng viên chiếm một tỷ lệ lớn trong dân số. Vì vậy, không thể chỉ đơn thuần đổ lỗi cho Liên Xô hay cho rằng tất cả đều do sự cưỡng ép từ bên ngoài.

Sau này, nhiều giáo viên lịch sử lại lựa chọn cách né tránh thời kỳ cộng sản, chỉ tập trung giảng dạy những giai đoạn ít gây tranh cãi hơn. Điều này xuất phát từ nhiều lý do: có thể chính bản thân họ hoặc học sinh trong lớp xuất thân từ gia đình có nhiều đảng viên cộng sản, trong khi một số khác lại có người thân từng bị đàn áp dưới chế độ này.

Tuy nhiên, cách tiếp cận “né tránh” này không còn phổ biến trong khoảng 15–20 năm trở lại đây.

HẠN CHẾ CỦA CẢI CÁCH

Như đã nhắc đến ở trên, giáo dục công dân và lịch sử là hai lĩnh vực được dạy trong môn học “Con người và Xã hội”. Và dưới chế độ

cộng sản Tiệp Khắc, môn giáo dục công dân cũng bị xem nhẹ và bị chi phối bởi tư tưởng Mác - Lênin như ở Việt Nam hiện nay.

Cũng như mọi loại cải cách khác, rất khó để có thể hoàn toàn thoát ly khỏi ảnh hưởng của quá khứ cộng sản lên môn học này. Dù vậy, sau năm 1989, môn học này đã được cải cách mạnh mẽ để loại bỏ ảnh hưởng của ý thức hệ cũ. Nhưng thay vì khuyến khích học sinh tranh luận về các vấn đề xã hội và chính trị, giáo dục công dân tại Séc vào thời điểm này lại chú trọng cung cấp thông tin khô khan về hệ thống hiến pháp và pháp luật - dù những thông tin này là hoàn toàn khách quan.

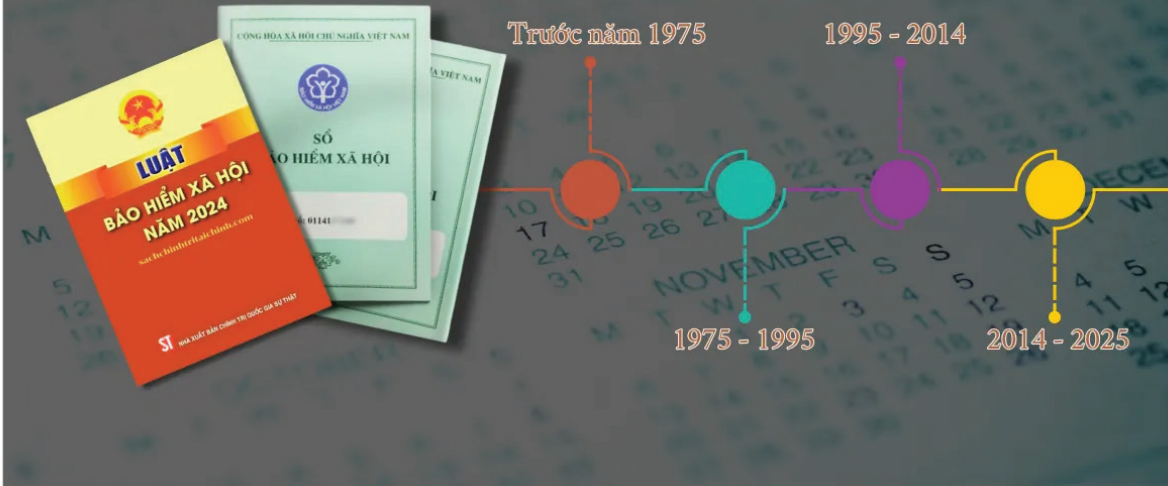
Và hệ quả chính là giới trẻ không có năng lực công dân, nghĩa là giới trẻ ngày càng xa rời các hoạt động chính trị. [7]

Các chuyên gia trong lĩnh vực này đều đồng ý rằng giáo dục công dân tại Séc hiện nay quá tập trung vào việc truyền tải thông tin mà không chú trọng phát triển tư duy phản biện hay kỹ năng công dân.

Như Květa đã từng nói rằng trường học không chỉ nên “dạy về dân chủ” mà phải “dạy dân chủ”, nghĩa là giáo dục công dân nên giúp học sinh trải nghiệm thực hành dân chủ thay vì chỉ học lý thuyết suông. [8]

Đây là một bài học quan trọng, không chỉ với Cộng hòa Séc mà còn đối với bất kỳ quốc gia nào mong muốn xây dựng một nền giáo dục công dân thực chất và hiệu quả.

Cải cách lịch sử chưa bao giờ là điều dễ dàng, đặc biệt với một quốc gia đã trải qua gần nửa thế kỷ dưới sự thống trị của hệ tư tưởng cộng sản. Cộng hòa Séc cũng không tránh khỏi những khó khăn và tranh cãi trong quá trình này. Dẫu vậy, những nỗ lực cải cách của họ – kéo dài đến tận ngày nay – vẫn là bài học đáng để Việt Nam suy ngẫm và học hỏi. □



Nguồn ảnh: eBH. Đồ họa: Luật Khoa.

TIMELINE: CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI QUA CÁC THỜI KỲ

Hiếu Mạnh & Đức Nhân

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 19/03/2025.

Có nhiều nguyên nhân dẫn tới đình công ở Việt Nam, một trong số đó là vấn đề công ty nợ đóng bảo hiểm xã hội (BHXH) cho người lao động.

Chủ trương “không hình sự hóa các mối quan hệ kinh tế và dân sự” của nước ta trong gần một thập niên qua đã vô tình tạo kẽ hở cho một số doanh nghiệp trục lợi, bao gồm trục lợi từ BHXH. Kết hợp với chính sách BHXH còn non trẻ và những lỗ hổng pháp luật, điều này đã đẩy nhiều người lao động vào hoàn cảnh bí cực.

Nợ đọng BHXH chỉ là một trong những vấn đề trong hệ thống bảo hiểm ở nước ta. Kể từ khi BHXH Việt Nam chính thức ra đời vào năm 1995 (sau đó là Quỹ BHXH được thành lập và độc lập với ngân sách nhà nước), các quy định về BHXH đã có nhiều thay đổi, và ở mỗi thời điểm sửa đổi đều chứng kiến làn sóng tranh luận, thậm chí là đình công.

Điển hình là cuộc đình công vào năm 2015 của công nhân Công ty TNHH PouYuen Việt Nam (quận Bình Tân, TP.HCM) - công ty được mệnh danh là đồng nhân công nhất Sài Gòn - nhằm phản đối Điều 60 về quy định cấm rút BHXH một lần.



Hàng ngàn công nhân của Công ty PouYuen kéo ra khu vực cầu vượt trước công ty để tuần hành nhằm phản đối Điều 60. Nguồn: Tạp chí Điện tử VIETTIMES

CHÍNH SÁCH BHXH TRƯỚC NĂM 1975

BHXXH ở Việt Nam không phải là một khái niệm mới mà đã manh nha từ những năm đầu thế kỷ 20, chịu ảnh hưởng từ các chính sách bảo hiểm lao động thuộc địa.

Năm 1929, Đảng Cộng sản Đông Dương đề xuất chính sách BHXH cho giai cấp vô sản, gồm tổ chức công hội, bảo hiểm cho thợ thuyền và hỗ trợ thất nghiệp.

Miền Bắc

Trước Cách mạng Tháng Tám: Đảng Cộng sản Việt Nam đã định hướng xây dựng Luật BHXH khi giành chính quyền.

Ngày 3/11/1945: Sau khi thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Sắc lệnh 54-SL do Hồ Chí Minh ký ban hành quy định chế độ hưu trí cho công chức.

Ngày 14/6/1946: Hồ Chí Minh tiếp tục ban hành Sắc lệnh số 105/S� quy định việc cấp hưu bổng và đóng BHXH đối với công chức.

Đây là lần đầu tiên Việt Nam có khung pháp luật điều chỉnh quyền lợi, mức hưởng lương hưu cho công chức, đồng thời thiết lập nguyên tắc đóng và hưởng BHXH, quy định trách nhiệm bảo hộ Quý BHXH của nhà nước.

Cũng tại Điều 14 của Hiến pháp 1946, trách nhiệm của nhà nước trong việc trợ giúp người già, tàn tật, trẻ em đã được ghi nhận. Điều này đã tạo cơ sở cho công tác trợ giúp xã hội sau này - và cùng với chính sách bảo hiểm - hình thành nên các trụ cột chính trong hệ thống an sinh ngày nay.

Ngày 12/3/1947: Sắc lệnh số 29-SL ra đời và được xem là văn bản pháp luật đầu tiên quy định về các chế độ BHXH đối với công nhân nhà máy.

Năm 1950: Các sắc lệnh số 76-SL, 77-SL lần lượt được ban hành, quy định thêm về chế độ ốm đau, tai nạn lao động và chế độ hưu trí cho cán bộ, công nhân, viên chức.

Ngày 31/12/1959: Tôn Đức Thắng thay mặt Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ký ban hành Hiến pháp 1959, cụ thể hóa chế định BHXH. Tại Điều 32 của Hiến pháp có nêu: “*Người lao động có quyền được giúp đỡ về vật chất khi già yếu, bệnh tật, hoặc mất sức lao động. Nhà nước mở rộng dần các tổ chức BHXH, cứu tế và y tế để bảo đảm cho người lao động được hưởng quyền đó*”.

Ngày 27/12/1961: Thủ tướng Chính phủ Phạm Văn Đồng ban hành Nghị định 218/CP (có hiệu lực từ ngày 1/1/1962), quy định điều lệ tạm thời về các chế độ BHXH đối với công nhân, viên chức nhà nước. Văn bản này đã thay thế tất cả những quy định trước đó về các chế độ BHXH.

Ban đầu, việc quản lý Quỹ Hưu bổng được giao cho Nha Hưu bổng (thuộc Chính phủ), nhưng 5 năm sau đó được giao lại cho Bộ Tài chính.

Bên cạnh đó, trách nhiệm quản lý Quỹ BHXH được giao cho Tổng Công đoàn Việt Nam, riêng công tác thu - chi sẽ do Tổng Công đoàn Việt Nam và Ngân hàng Nhà nước đồng phụ trách.

Các cơ quan, xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường phải trích nộp cho Quỹ BHXH số tiền bằng 10% so với tổng quỹ tiền lương của công nhân, viên chức mỗi tháng.

Miền Nam

Trong khi đó, ở miền Nam, dưới chính thể Việt Nam Cộng Hòa (1955 - 1975), chưa xuất hiện cụm từ BHXH.

Ngày 26/10/1956: Ngô Đình Diệm ký văn bản ban hành Hiến pháp 1956. Tại bản hiến pháp này, lần lượt các điều 24, 25, 26 có nêu đến trách nhiệm quốc gia trong các lĩnh vực như các trường hợp đói nghèo, hộ gia đình, giáo dục, v.v. Cụ thể:

- Điều 24: Trong giới hạn của khả năng và sự phát triển kinh tế Quốc gia sẽ ấn định những biện pháp cứu trợ hữu hiệu trong các trường hợp thất nghiệp, già yếu, bệnh tật, thiên tai hoặc những cảnh hoạn nạn khác.
- Điều 25: Quốc gia công nhận gia đình là nền tảng của xã hội. Quốc gia khuyến khích, nâng đỡ sự thành lập gia đình, sự thực hiện sứ mạng gia đình, nhất là trong sự thai nghén, sinh đẻ, dưỡng dục hài nhi. Quốc gia tán trợ sự thuần khiết của gia đình.
- Điều 26: Quốc gia cố gắng cho mọi người dân một nền giáo dục cơ bản có tính cách bắt buộc và miễn phí. Mọi người dân có quyền theo đuổi học vấn. Những người có khả năng mà không có phương tiện riêng sẽ được nâng đỡ để theo đuổi học vấn.

Ngày 8/7/1962: Dự số 15 về Bộ luật Lao động được Quốc trưởng Bảo Đại ban hành. Theo đó, Sở Thanh tra và An ninh Xã hội được thành lập, coi quản việc thi hành các quy định liên quan đến lao động, nhân công, an ninh xã hội, tai nạn lao động, v.v.

Ngày 1/4/1967: Dưới thời Đệ nhị Cộng hòa, Nguyễn Văn Thiệu ký ban hành Hiến pháp 1967. Tại bản hiến pháp này, nhà nước tiến tới thiết lập chế độ “an ninh xã hội”, như tại Điều 18 có nêu:

1. Quốc gia nỗ lực thiết lập chế độ an ninh xã hội.
2. Quốc gia có nhiệm vụ thiết lập chế độ cứu trợ xã hội và y tế công cộng.
3. Quốc gia có nhiệm vụ nâng đỡ đời sống tinh thần và vật chất của các chiến sĩ quốc gia, bảo trợ và dưỡng dục các quốc gia nghĩa tử.

Năm 1967: Bộ Lao động cho xuất bản cuốn “Tập-lục các bản-văn áp-dụng Bộ luật Lao-động”, cuốn sách này là tập hợp các nghị định của cơ quan nhà nước nhằm điều chỉnh cụ thể các quan hệ lao động, hướng dẫn hoặc cấm đoán chi tiết về các vấn đề nghề nghiệp, an ninh xã hội.

	Trang
III. - Về số phát lương	36
IV. - Qui-định sau hết và công-thức thi-hành	36
NGHI-ĐỊNH số 6-BLĐ/LĐ/ND ngày mồng 4 tháng giêng năm 1962 thù hối nghi-định số 56-XL/ND ngày mồng 8 tháng tám năm 1953 ấn-định những kỳ-nghề tạm-thời được dùng công-nhân dân bả và thiếu-niên làm việc ban đêm	45
NGHI-ĐỊNH số 58-XL/ND ngày mồng 10 tháng tám năm 1953 ấn-định chi-tiết áp-dụng các ngoại-tệ về ngày nghỉ hằng tuần trong mấy hạng xi-nghiep và kỹ-nghệ	47
NGHI-ĐỊNH số 66-XL/ND ngày 14 tháng chín năm 1953 ấn-định những thể-thức áp-dụng bộ luật lao-động về đại-biểu công-nhân trong các xi-nghiep	51
NGHI-ĐỊNH số 22-XL/ND ngày 27 tháng tư năm 1954 chi-định những hạng xi-nghiep hay ngành hoạt-động được coi như có công-vệ và phương-diện dinh-công hay giải-công nói trong bộ luật lao-động	61
NGHI-ĐỊNH số 30-XL/ND ngày 21 tháng năm năm 1954 ấn-định thể-thức áp-dụng các điều-khoản bộ luật lao-động về sự tập nghi	63
NGHI-ĐỊNH số 32-ND ngày 26 tháng năm năm 1954 ấn-định cách-thức bắt buộc phải ghi rõ ràng các điều-hiệu chỉ trong-lương các kiện hàng được chuyển chở bằng tàu thủy hay bằng thuyền	69
NGHI-ĐỊNH số 36-XL/ND ngày mồng 4 tháng sáu năm 1954 ấn-định thể-thức áp dụng các điều-khoản bộ luật lao-động về việc bồi-hương các công-nhân tuyển-mộ ngoài nơi làm việc	71
NGHI-ĐỊNH liên-bộ số 42-XL/ND ngày 24 tháng sáu năm 1954 ấn-định định-suất và thể-thức thu thuế tập nghi, chữa điều thứ 17 bộ luật lao-động	75

Mục lục của Tập-lục các bản-văn áp-dụng Bộ luật Lao-động.

Năm 1974: Giáo trình “Luật Lao-động và an ninh xã-hội” của GS. TS. Nguyễn Quang Quýnh được xuất bản, đồng thời cũng giải thích rõ hơn về “an ninh xã hội”.

Theo đó, thuật ngữ này được hiểu là sự bảo đảm một mức sống tối thiểu cho tất cả mọi người, trong bất kỳ trường hợp rủi ro nào (đau ốm, bệnh tật, tai nạn, thất nghiệp, tuổi già).

Ban đầu, người già bệnh hoạn, gặp tai nạn, v.v. chỉ được nhận chế độ “cứu tế” do các nhà hảo tâm hoặc do chính quyền hỗ trợ.

Hệ thống an ninh xã hội của Việt Nam Cộng hòa còn có “chế độ dự phòng” do các cơ quan bảo hiểm tư nhân và các Hội Tương tế thực hiện.

Thuật ngữ BHXH được xem như là chế độ thứ ba sau chế độ cứu tế và chế độ dự phòng.

CHƯƠNG THỨ XIV *

Về số lao-động và an-ninh xã-hội

Đoạn thứ nhất

Qui-định tổng-quát

Điều thứ 321. - Nay thiết-lập một số lao-động và an-ninh xã-hội có trách-vụ chăm nom việc thi-hành các qui-định đạo dụ này và các nghị-định áp-dụng.

Sở ấy cũng có nhiệm-vụ chăm sóc sự thi-hành những nghi-định của nhà thừa-quyền ban-hành về lao-động, nhân-công, an-ninh xã-hội, tai-nạn lao-động, cộng-đồng hiệp-uớc, nghi-định bổ-túc hay tăng-quy lao-động.

Điều thứ 322. - Số lao-động và an-ninh xã-hội gồm có :

- 1*) Một ngạch thanh-tra.
 - 2*) Một ngạch kiểm-tra.
 - 3*) Một ngạch phó kiểm tra.
 - 4*) Y-sĩ tùy thuộc sở ấy **.
- (Dụ số 57-C ngày 24-10-1956).

(*) Xem Tập-lục các bản-văn áp-dụng bộ luật lao-động (quyển I) ấn-bản 1962, trang 33 — N.Đ. ngày mồng 7 tháng tám năm 1953

(**) Điều thứ 322 — (cũ) Số lao-động và an-ninh xã hội gồm có :

- 1*) Một ngạch thanh tra ;
- 2*) Một ngạch kiểm tra ;

PHẦN THỨ TƯ

AN - NINH XÃ - HỘI

Y

Y/ưu cầu an-ninh là một nhu cầu tự nhiên của mọi người vì người ta ai cũng sợ sự bất trắc của ngày mai. Hình thái thứ nhất của an-ninh mà người ta mong muốn là an-ninh chính-trị nghĩa là sự sinh sống yên ổn để làm ăn trong hòa bình và trật tự. Nhưng có an-ninh chính-trị chưa đủ. Người dân còn muốn có an-ninh xã-hội nghĩa là muốn được che chở trước sự đe dọa của nghèo đói, trước viễn tượng mất năng-lực làm việc để sinh sống và nuôi gia đình vì những rủi ro xã-hội như bệnh hoạn, tai nạn, tuổi già.

MỤC I - KHÁT-NIỆM ĐẠI-CƯƠNG

Để có một khát-niệm đại-cương về an-ninh xã-hội, ta cần tìm hiểu mục-đích, nguyên-nhân và lực-số của nó. Sau đó ta sẽ xét những trường-hợp có thể được hưởng cùng khoản an-ninh xã-hội và những hạng người thụ hưởng.

ĐOẠN 1 - Mục-đích và nguyên-nhân

A - MỤC-ĐÍCH

Mục-đích của an-ninh xã-hội là làm cho mọi người, bất kỳ trong trường-hợp rủi ro, hoạn nạn nào (đau ốm, tai nạn, thất nghiệp, tuổi già) cũng có thể bảo đảm cho mình và cho vợ con một mức sống tối thiểu. Nhu-cầu an-ninh xã-hội không có tính-cách cấp bách như nhau đối với mọi người. Nó ít cần thiết đối với giai cấp giàu trong xã-hội. Nó chỉ cấp bách đối với giới lao-động (trí óc và tay chân) nghĩa là đối với người mà tất cả lợi tức chỉ có lương-bổng. Ngay nay quyền hưởng an-ninh xã-hội là một nhân-quyền. Bản tuyên-ngôn nhân-quyền của Liên-Hiệp-Quốc ngày 10-12-1948 (điều 22) đã minh-thị rằng mọi người đều có quyền hưởng một mức sống đủ bảo đảm sức khỏe và nhu cầu của mình cùng gia đình mình về ăn uống, nhà ở, thuốc men. Mọi người có quyền hưởng an-ninh xã-hội trong trường-hợp thất nghiệp, ốm đau, tàn tật, già yếu, tuổi già hoặc trong những trường-hợp mất kế sinh nhai vì những

Luật 73-74/N.Q.Đ.

Bộ luật Lao động (bên trái), Giáo trình Lao động và An ninh xã hội thời Việt Nam Cộng hòa (bên phải).

Chế độ này đòi hỏi người thụ hưởng đóng góp phần nhỏ lợi tức của mình vào Quỹ BHXH do nhà nước bảo chứng. Chủ đơn vị sử dụng lao động và nhà nước cũng có trách nhiệm đóng góp vào quỹ này.

Ở thời này, nhà nước cũng có các chế độ phụ cấp “an ninh xã hội” cho giới làm công như phụ cấp gia đình, bệnh tật, thai sản, tai nạn lao động hay bệnh nghề nghiệp (được cải tiến theo Luật số 009/73 ngày 11/7/1973); quy định các chế độ thụ hưởng cho một số diện đặc biệt, như chế độ hưu bổng văn giai chỉ áp dụng cho công chức.

Đồng thời, công chức cũng được hưởng nhiều chính sách ưu đãi hơn công nhân ở nhà máy, như về phụ cấp gia đình, thời gian nghỉ thai sản có lương.

CHÍNH SÁCH BHXH SAU NĂM 1975

Từ năm 1975 đến năm 1986

Sau năm 1975: Chính sách BHXH được thực hiện trên khắp cả nước. Tuy nhiên, sau khi nhà nước chuyển sang nền kinh tế quan liêu, bao cấp thì nguồn thu BHXH không hiệu quả.

Ngày 18/6/1976: Chính phủ ban hành Nghị định số 10-NĐ/76 về việc thực hiện các chế độ mất sức lao động, hưu trí, tử tuất đối với công nhân viên chức và quân nhân ở miền Nam. Các chế độ này nhằm ổn định cuộc sống cho cán bộ, công nhân viên chức nhà nước và lực lượng vũ trang, giải quyết hậu quả do chiến tranh để lại.

Ngày 18/9/1985: Nhằm xóa bỏ thời kỳ bao cấp, Hội đồng Bộ trưởng ban hành Nghị định số 235-HĐBT về cải tiến chế độ tiền lương của công nhân, viên chức và các lực lượng vũ trang, bãi bỏ chế độ cung cấp hiện vật theo giá bù lỗ, chuyển sang chế độ trả lương bằng tiền do quỹ hàng hóa bảo đảm.

Ở thời gian này, Quỹ BHXH được hình thành từ sự đóng góp của cơ quan, xí nghiệp với mức đóng bằng 13% so với quỹ lương (trong đó, có 8% chỉ cho các chế độ mất sức lao động, hưu trí và tử tuất; 5% cho các chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp).

Trên thực tế, các mức đóng góp này không đủ để chi cho các chế độ BHXH. Việc chi trả vẫn phải phụ thuộc vào ngân sách nhà nước.

Ngày 18/12/1980: Hiến pháp 1980 ra đời, trong đó Điều 59 quy định: “[...] công nhân, viên chức khi về hưu, già yếu, bệnh tật hoặc mất sức lao động được hưởng quyền lợi BHXH. Nhà nước mở rộng dần sự nghiệp BHXH theo trình độ phát triển của nền kinh tế quốc dân và bảo đảm cho người lao động được hưởng quyền lợi đó. Nhà nước hướng dẫn các hợp tác xã thực hiện từng bước chế độ BHXH đối với xã viên”.

Từ năm 1986 đến năm 1995

Năm 1991: Đại hội Đảng Cộng sản Toàn quốc lần thứ 7 yêu cầu đổi mới chính sách BHXH để tất cả người lao động và đơn vị kinh tế thuộc các thành phần kinh tế đều đóng góp vào Quỹ BHXH.

Nhà nước sẽ từng bước tách Quỹ BHXH đối với công nhân, viên chức nhà nước ra khỏi ngân sách và hình thành Quỹ BHXH chung cho người tham gia.

Năm 1992: Hiến pháp 1992 ra đời, trong đó, tại Điều 56 quy định: “Nhà nước ban hành chính sách, chế độ bảo hộ lao động. Nhà nước quy định thời gian lao động, chế độ tiền lương, chế độ nghỉ ngơi và chế độ BHXH đối với viên chức nhà nước và những người làm công ăn lương; khuyến khích phát triển các hình thức BHXH khác đối với người lao động”.

Năm 1993: Nhà nước phải bù tiền vào Quỹ BHXH tới 92,7%.

Điểm đáng lưu ý trong thời gian này là nhà nước xóa bỏ cơ chế tập trung và chuyển sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Do đó, chính sách BHXH cũng có nhiều thay đổi.

Trong đó, nhà nước đã giao nhiệm vụ cụ thể cho những cơ quan liên quan. Đơn cử, Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thu BHXH của cán bộ, công chức và lực lượng vũ trang; cơ quan Thuế tổ chức thu BHXH của người lao động trong các cơ sở kinh tế quốc doanh; Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội quản lý hai chế độ hưu trí và tử tuất; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quản lý các chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp, v.v.

Ngoài ra, nhà nước cũng thí điểm thành lập các công ty BHXH ở năm địa phương, gồm: Hà Nội, TP.HCM, TP. Hải Phòng, Thái Bình và Bà Rịa - Vũng Tàu, nhằm xây dựng mô hình tổ chức BHXH và hạch toán Quỹ BHXH độc lập, cũng là tiền đề cho sự ra đời BHXH Việt Nam sau này.

Từ năm 1995 đến năm 2006

Năm 1995: Đánh dấu bước ngoặt quan trọng trong chính sách BHXH khi nhà nước mở rộng đối tượng thu BHXH, chính thức áp dụng bắt buộc cho người lao động ở mọi thành phần kinh tế.

Trên cơ sở Bộ luật Lao động có hiệu lực từ ngày 1/1/1995, Chính phủ cùng các bộ, ngành đã ban hành hàng loạt văn bản hướng dẫn thực hiện.

Trong đó, Nghị định số 12/CP vào ngày 26/1/1995 quy định áp dụng BHXH bắt buộc đối với công chức, viên chức nhà nước và người lao động trong doanh nghiệp.

Đồng thời, nhà nước cũng thành lập Quỹ BHXH độc lập với ngân sách, phân công các cơ quan chuyên trách để quản lý quỹ và giải quyết các chế độ trợ cấp cho người tham gia.



Ngày khai mạc Kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa 12 (2007 - 2011). Nguồn: Báo Quân đội Nhân dân.

Cũng trong năm 1995, Chính phủ ban hành Nghị định số 19/CP vào ngày 16/2, chính thức thành lập BHXH Việt Nam. Nghị định này cũng giải thích rõ về việc quản lý Quỹ BHXH.

Năm 1998, Bộ Tài chính ban hành thông tư hướng dẫn quy chế quản lý tài chính đối với BHXH Việt Nam, trong đó có quy định cho phép BHXH Việt Nam được sử dụng tiền tạm thời nhàn rỗi của quỹ BHXH để đầu tư nhưng phải đảm bảo an toàn, hạn chế rủi ro đến mức thấp nhất.

Năm 2002: Ngày 24/1/2002, thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 20/2002/QĐ-TTg về việc chuyển bảo hiểm y tế (BHYT) Việt Nam sang BHXH Việt Nam.

Ngày 29/6/2006: Quốc hội khóa 11 (2002 - 2007) thông qua Luật BHXH.

Luật này có hiệu lực từ ngày 1/1/2007 đối với BHXH bắt buộc, từ 1/1/2008 đối với BHXH tự nguyện và từ 1/1/2009 đối với bảo hiểm thất nghiệp; mở rộng phạm vi điều chỉnh đối với người lao động làm việc theo hợp đồng có thời hạn từ ba tháng trở lên.

Ngoài ra, luật này cho phép người tham gia rút BHXH một lần.

Ngày 14/11/2008: Quốc hội khóa 12 (2007 - 2011) thông qua Luật BHYT, có hiệu lực từ ngày 1/1/2009.

LUẬT BHXH 2014: 90.000 CÔNG NHÂN CÔNG TY TNHH POUYUEN VIỆT NAM ĐÌNH CÔNG

Năm 2013: Nhà nước cho biết mới chỉ có 78% trong tổng số người thuộc diện bắt buộc đóng BHXH. So sánh với lực lượng lao động trên cả nước thì số người tham BHXH bắt buộc mới chiếm hơn 20%, trong khi đó, chính sách BHXH tự nguyện chưa thu hút người lao động tự do (chưa tới 1% đối tượng tham gia).

Tháng 2/2013: Các doanh nghiệp, đơn vị trên cả nước còn nợ BHXH, BHYT lên tới gần 10.400 tỷ đồng và không ít trong số này là “nợ khó đòi”.

Từ tháng 4/2008 - 8/2009, BHXH Việt Nam đã ký 14 hợp đồng cho Công ty Cho thuê Tài chính II (ALC II) vay vốn với tổng số tiền 1.010 tỷ đồng. Tuy nhiên, sau đó công ty này đã không còn khả năng thanh toán lãi và nợ gốc đúng hạn. Đến cuối tháng 5/2014, ALC II mới chỉ trả được 237,7 tỷ đồng cho BHXH.

Tình trạng thất thu quỹ kéo dài đã khiến không ít người lao động mất niềm tin vào Quỹ BHXH và từ đó rút BHXH một lần. Điều này càng làm giảm nguồn thu hơn nữa. Thế là người ta bắt đầu lo ngại về việc vỡ quỹ.

Ngoài ra, một lý do trọng yếu khác dẫn đến việc phải sửa Luật BHXH 2006 là vì luật này cho phép người lao động rút BHXH một lần (Điều 55), khiến Quỹ BHXH “như cái chợ” mà người ta “thoải mái ra vô”. Kể từ đó, BHXH Việt Nam thống kê rằng trung bình cứ một người tham gia BHXH thì có một người rời khỏi quỹ.

Tất cả những điều này đặt ra yêu cầu nhà nước phải sửa đổi Luật BHXH 2006.

Ngày 20/11/2014: Quốc hội khóa 13 (2011 - 2016) thông qua Luật BHXH.

Luật này có hiệu lực từ 1/1/2016. Điểm nổi bật của luật này là bổ sung diện phải đóng BHXH bắt buộc và cấm rút BHXH một lần (Điều 60).

Ngày 26/3/2015: Có gần 90.000 công nhân của Công ty PouYuen Việt Nam - công ty được mệnh danh là đông nhân công nhất TP. HCM - đã đình công và tuần hành phản đối quy định này khi luật mới không cho phép người lao động được rút BHXH một lần. Lý do chính vẫn là vì đời sống công nhân vẫn còn khó khăn, trong khi đó, lương hưu quá thấp, thời gian đóng để hưởng lương hưu quá dài (20 năm).

Ông Lê Bạch Hồng, cựu thứ trưởng Bộ Lao động, Thương Binh và Xã Hội đã trả lời phỏng vấn với đài RFA rằng đình công là vì công nhân không hiểu rằng chính sách của nhà nước là đảm bảo quyền lợi lâu dài của người lao động.

Luật sư Lê Thị Công Nhân nói đây là một “bước lùi” trong thực hành quyền của người lao động.

Đại biểu Võ Thị Dung “tha thiết” đề nghị Quốc hội có lời xin lỗi người lao động trong quá trình sửa đổi luật. Theo bà, chính sách BHXH là vấn đề nhỏ, chính sách với người lao động mới là vấn đề lớn.

Ngày 22/6/2015: Trước sức ép của làn sóng công nhân, các bên liên quan phải đệ trình kiến nghị xin Quốc hội bãi bỏ Điều 60. Cuối cùng, các đại biểu đã thông qua Nghị quyết 93/2015 để “khai tử” điều luật này.

LUẬT BHXH 2024: PHƯƠNG ÁN “ĐAU MỘT LẦN RỒI THÔI” ĐỂ CẤM RÚT BHXH MỘT LẦN

Với truyền thống sửa luật sau 10 năm, chính phủ tiếp tục muốn sửa đổi Luật BHXH 2014.

Các lý do chính mà chính phủ đưa ra là Luật BHXH 2014 vẫn bộc lộ nhiều hạn chế, như tỷ lệ người tham gia BHXH còn thấp; quỹ hưu trí và tử tuất không đảm bảo cân đối trong dài hạn; thời gian đóng BHXH dài (20 năm) mới có thể hưởng lương hưu, người dân đến và rời BHXH “như cái chợ”, v.v.

Năm 2020, ước tính có một triệu người tham gia BHXH thì cũng có 880.000 người nhận BHXH một lần (tức một người tham gia thì một người rời đi).

Những người rút BHXH một lần sẽ không có lương hưu khi về già, gây áp lực lên hệ thống trợ cấp xã hội của nhà nước.

Ngày 19/4/2021: Ông Đào Ngọc Dung khi đó là bộ trưởng Bộ Lao động, Thương Binh và Xã hội đã trình Chính phủ về đề án xây dựng Luật BHXH (sửa đổi).

Trong đó, có quy định chỉ giải quyết cho người lao động đã hết tuổi lao động nhưng không đủ điều kiện hưởng lương hưu và không có nhu cầu đóng tiếp mới được hưởng BHXH một lần.

Theo thông tin vào thời điểm này, chính phủ dự định trình dự luật sửa đổi để Quốc hội thông qua vào giữa năm 2023.

Tuy nhiên, đến ngày **13/6/2022**, Quốc hội mới ban hành nghị quyết Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023, trong đó có nói Quốc hội sẽ cho ý kiến về Luật BHXH

sửa đổi vào tháng 10/2023 (một trong những nguyên nhân chính do năm 2021 là đỉnh điểm của dịch COVID-19).

Ngày 2/6/2023, Quốc hội thông qua Nghị quyết 89/2023/QH15 về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2023. Theo đó, Luật BHXH (sửa đổi) sẽ được trình Quốc hội thông qua tại kỳ họp thứ 7 vào tháng 5/2024.

Kể từ thời điểm này, dự thảo mới đã được lấy ý kiến rộng rãi trên cả nước. Các bên liên quan như BHXH Việt Nam, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (cấp địa phương là Sở Lao động, Thương binh và Xã hội), Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (cấp địa phương là Liên đoàn Lao động), các đoàn Đại biểu Quốc hội ở các tỉnh thành, v.v. đã tổ chức nhiều sự kiện để lấy ý kiến sửa đổi luật.

Theo ghi nhận của phóng viên *Luật Khoa tạp chí*, các đại biểu tham gia chủ yếu góp ý về ba vấn đề chính: lương hưu, phương án rút BHXH một lần và xử lý vấn đề nợ BHXH.

Ngày 3/8/2023: Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội và Tổ chức Lao động quốc tế (ILO) phối hợp tổ chức hội thảo tham vấn Dự thảo Luật BHXH (sửa đổi). Giám đốc ILO cho rằng Việt Nam gần như là nước duy nhất trên thế giới cho phép người lao động rút BHXH một lần, tại bất kỳ thời điểm nào, và cũng là nước duy nhất trên thế giới cho phép người lao động rút BHXH một lần rồi lại cấm rút.

Chính điều này tạo cho người dân cảm giác về hệ thống BHXH không vững bền.

Tháng 9/2023: Có 8.490 người lao động ở TP.HCM rút BHXH một lần, tăng 1.612 trường hợp so với tháng 8 (tăng gần 16%).



Người dân xếp hàng đầu đêm chờ rút BHXH 1 lần. Nguồn: VnExpress

Theo BHXH TP. HCM, người lao động đã “chạy luật” vì sợ nhà nước cấm rút BHXH một lần.

Ngày 9/10/2023: Trong dự thảo Luật BHXH, Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội đề xuất hai phương án liên quan đến việc rút BHXH một lần, cụ thể:

- Phương án 1: Quy định việc hưởng BHXH một lần đối với hai nhóm người lao động khác nhau.
- Phương án 2: Sau 12 tháng không thuộc diện tham gia BHXH bắt buộc, không tham gia BHXH tự nguyện và có thời gian đóng BHXH chưa đủ 20 năm mà người lao động có yêu cầu thì được giải quyết một phần, nhưng tối đa không quá 50% tổng thời gian đã đóng vào quỹ hưu trí và tử tuất. Thời gian đóng BHXH còn lại được bảo lưu để người lao động tiếp tục tham gia và hưởng các chế độ BHXH.

Chiều 16/10/2023: Đoàn đại biểu Quốc hội TP.HCM tổ chức hội thảo góp ý cho dự án luật BHXH (sửa đổi). Nhiều ý kiến đồng tình nên cấm rút BHXH một lần và chấp nhận rủi ro người dân chạy luật như “đau một lần rồi thôi”.

Tại hội thảo này, ông Cử Phát Nghiệp, chủ tịch Công đoàn Công ty TNHH PouYuen Việt Nam đồng tình với phương án đề xuất đóng BHXH sau ngày 1/7/2025 thì không được rút, trừ trường hợp được quy định. Tuy nhiên ông Nghiệp cho rằng điều quan trọng là cơ quan nhà nước cần quan tâm nâng cao chế độ hưu trí.

Các đại biểu Quốc hội tỏ ra khá thận trọng với đề nghị cấm rút BHXH một lần, và lý do chủ yếu vì thu nhập của người lao động, nhất là công nhân nhà máy, vẫn còn quá thấp. Nếu bị cấm rút BHXH một lần, người lao động có thể bị đẩy vào hoàn cảnh khó khăn hơn.

Ngày 18/10/2023: Đoàn Đại biểu Quốc hội TP. HCM phối hợp Liên đoàn Lao động TP. HCM tổ chức buổi tiếp xúc công nhân và các chủ doanh nghiệp để nghe góp ý dự thảo Luật BHXH (sửa đổi).



Buổi tiếp xúc giữa công nhân, các chủ doanh nghiệp và Đoàn đại biểu Quốc hội TP. HCM. Nguồn: Đảng bộ TP. HCM

Timeline: Chính sách bảo hiểm xã hội qua các thời kỳ

Tại đây, bà Ngô Thị Mỹ Kha, công nhân của Công ty TNHH Lạc Tỷ (quận Bình Tân), cho rằng lương hưu của đa số người lao động còn thấp và không đủ sống nên người lao động chưa “mặn mà”. Do đó, nhà nước phải nâng mức lương hưu, cụ thể là nâng mức trần hưởng lương hưu bằng lương tối thiểu vùng.

Theo Luật BHXH 2014, mức lương hưu của người lao động được tính bằng mức lương đóng BHXH (theo tháng) nhân với tỷ lệ % hưởng lương hưu (tùy thuộc vào thời gian đóng BHXH). Tuy nhiên, nhiều doanh nghiệp lại cố tình tránh né đóng BHXH bằng cách tách thu nhập của người lao động thành nhiều khoản phụ cấp, trợ cấp, khiến mức lương của người lao động những năm qua thấp hơn so với thu nhập mà họ được nhận.

Ngày 27/5/2024, Dự thảo Luật BHXH (sửa đổi) tiếp tục được bàn thảo trong phiên làm việc của kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa 15 (nhiệm kỳ 2021 - 2026).

Trong đó, Chính phủ đề xuất tăng lương 30% cho cán bộ, công chức, viên chức và tăng 15% cho người nghỉ hưu từ ngày 1/7/2024.

Giải thích cho việc chỉ tăng 15% cho người nghỉ hưu, Phó chủ nhiệm Ủy ban Xã hội Đặng Thuần Phong cho rằng: “Lương hưu tăng 15% nhưng thực tế nếu cộng dồn các năm qua khi liên tục nâng lên theo chỉ số CPI (chỉ số tiêu dùng) thì cao hơn 30% so với cán bộ, công chức”.

Ngoài ra, Ủy ban Thường vụ Quốc hội đề xuất “phương án 1” về rút BHXH một lần, trong đó chia người lao động thành hai nhóm: nhóm tham gia BHXH trước 1/7/2025 vẫn được nhận BHXH một lần sau 12 tháng không tham gia BHXH bắt buộc hoặc tự nguyện; trong khi nhóm tham gia sau thời điểm này sẽ không được rút.

Sáng 29/6/2024: Quốc hội biểu quyết. Đa số đại biểu ủng hộ phương án 1 về điều kiện

hưởng BHXH một lần, nhưng đề nghị cần có chính sách hỗ trợ tín dụng, ưu đãi dạy nghề và chuyển đổi nghề nghiệp để giảm thiểu tình trạng rút “chạy luật”.

Các đại biểu cũng thảo luận về việc thay thế “mức lương cơ sở” bằng “mức tham chiếu”, có biện pháp xử lý chậm đóng và trốn đóng BHXH, cũng như cơ chế bảo vệ người lao động khi người sử dụng lao động không còn khả năng đóng BHXH.

Nhiều đại biểu đã bày tỏ quan điểm về việc mở rộng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc cũng như các chính sách cho người tham gia BHXH tự nguyện.

Ngày 29/6/2024: Quốc hội chính thức thông qua Luật BHXH (sửa đổi) với tỷ lệ rất cao (93,42% tổng số đại biểu bỏ phiếu tán thành), các đại biểu đồng thuận áp dụng “phương án 1” để luật hóa các quy định trong luật mới.

Luật chính thức có hiệu lực vào **ngày 1/7/2025**.

Tháng 12/2024: Cả nước có gần 3,4 triệu người hưởng các chế độ hưu trí và trợ cấp BHXH hằng tháng. Tuy nhiên, đến nay, mức hưởng lương hưu vẫn là một chủ đề gây tranh cãi.

Thống kê cho thấy mức lương hưu bình quân ở Việt Nam hiện nay (thống kê đến thời điểm tháng 12/2024) là **6,2 triệu đồng/tháng**. Trả lời phỏng vấn của *Báo Lao động*, ông Nguyễn Văn Sáo (sinh năm 1959, sống tại TP Biên Hòa, Đồng Nai) cho biết ông làm công nhân sửa chữa đường sắt - ngành nghề thuộc danh mục nặng nhọc, độc hại và nguy hiểm loại V - từ năm 1978, đến khi nghỉ hưu vào năm 2014. Sau gần 37 năm đóng BHXH, ông Sáo chỉ nhận được mức lương hưu hơn 3,2 triệu đồng/tháng. Ông bày tỏ sự hụt hẫng vì mức lương hưu quá thấp.

MỘT SỐ ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT BHXH 2024 (ÁP DỤNG TỪ NGÀY 1/7/2025)

- Giảm thời gian đóng BHXH từ 20 năm xuống 15 năm để đạt đủ điều kiện hưởng lương hưu.
- Giảm độ tuổi nhận trợ cấp hưu trí từ 80 xuống còn 75.
- Mở rộng đối tượng tham gia BHXH bắt buộc. Thu BHXH đối với chủ hộ kinh doanh có đăng ký, người hoạt động không chuyên trách ở thôn/tổ dân phố, người quản lý doanh nghiệp không hưởng lương, người lao động làm việc không trọn thời gian và các trường hợp không giao kết hợp đồng lao động nhưng có nội dung thể hiện quan hệ lao động.
- Người hoạt động không chuyên trách cấp xã được tham gia và thụ hưởng đầy đủ các chế độ BHXH bắt buộc.
- Bổ sung chế độ thai sản vào BHXH tự nguyện, do ngân sách nhà nước đảm bảo.
- Người tham gia BHXH sau ngày 1/7/2025 sẽ không được rút BHXH một lần, trừ các trường hợp được quy định.
- Tăng cường biện pháp xử lý chậm đóng, trốn đóng BHXH. Luật này quy định rõ về hành vi trốn đóng BHXH, đồng thời bổ sung nhiều biện pháp xử lý chậm đóng, trốn đóng BHXH như phạt 0,03%/ngày trên số tiền trốn đóng, quyết định ngừng sử dụng hóa đơn với đơn vị chậm đóng từ 6 tháng, hoãn xuất cảnh với đơn vị chậm đóng từ 12 tháng. Cơ quan BHXH có quyền khởi kiện và kiến nghị khởi tố trường hợp có dấu hiệu phạm tội. Người sử dụng lao động phải bồi thường nếu không tham gia hoặc tham gia BHXH bắt buộc không đầy đủ. □

TIMELINE: CHÍNH SÁCH BẢO HIỂM XÃ HỘI QUA CÁC THỜI KỲ

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH
CHÍNH SÁCH BHXH (TRƯỚC 1975)

LUẬT KHOA
tạp chí

1929

Đảng Cộng sản Đông Dương đề xuất chính sách BHXH cho công nhân.

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH
CHÍNH SÁCH BHXH (TRƯỚC 1975)

LUẬT KHOA
tạp chí

MIỀN BẮC
(VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA)

3/11/1945

Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh 54-SL ban hành chế độ hưu trí cho công chức.

14/6/1946

Sắc lệnh 105/S� quy định việc cấp hưu bổng và đóng BHXH cho công chức.

12/3/1947

Sắc lệnh 29-SL - văn bản pháp luật đầu tiên về BHXH cho công nhân nhà máy.

1950

Sắc lệnh 76-SL, 77-SL mở rộng chế độ ốm đau, tai nạn lao động, hưu trí.

1959

Hiến pháp 1959 chính thức hóa quyền lợi BHXH cho người lao động.

1961

Nghị định 218/CP ban hành điều lệ BHXH tạm thời - thay thế các quy định trước đó.

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH
CHÍNH SÁCH BHXH (TRƯỚC 1975)

LUẬT KHOA
tạp chí

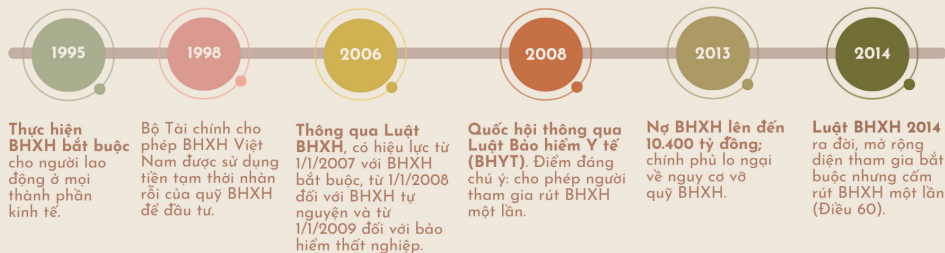
MIỀN NAM (VIỆT NAM CỘNG HÒA, 1955-1975)



CẢI CÁCH VÀ TRANH CẢI VỀ
LUẬT BHXH (1995-2014)

LUẬT KHOA
tạp chí

TỪ 1995 ĐẾN 2014



CẢI CÁCH VÀ TRANH CÃI VỀ
LUẬT BHXH (1995-2014)

LUẬT KHOA
tạp chí

ĐÌNH CÔNG VÀ THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH

3/2015

90.000 công nhân PouYuen đình công phản đối Điều 60 trong Luật BHXH 2014 (cấm rút BHXH một lần).

6/2015

Quốc hội thông qua Nghị quyết 93/2015, cho phép người lao động rút BHXH một lần nếu không đủ 20 năm đóng bảo hiểm và không tiếp tục tham gia.

LUẬT BHXH 2024 VÀ NHỮNG
THAY ĐỔI QUAN TRỌNG (2015-2025)

LUẬT KHOA
tạp chí

1. TẠI SAO PHẢI SỬA ĐỔI LUẬT BHXH?

2015

Đình công phản đối cấm rút BHXH một lần.

2020

880.000 người rút BHXH một lần trên tổng số 1 triệu người tham gia, gây áp lực lên hệ thống an sinh.

2023

Quốc hội thảo luận sửa đổi do lo ngại quỹ BHXH vỡ trong tương lai.

LUẬT BHXH 2024 VÀ NHỮNG
THAY ĐỔI QUAN TRỌNG (2015-2025)

LUẬT KHOA
tạp chí

2. HAI PHƯƠNG ÁN SỬA ĐỔI LUẬT BHXH 2024

- Phương án 1 (ĐƯỢC CHỌN): Người tham gia BHXH sau 1/7/2025 không được rút BHXH một lần.

- Phương án 2: Người lao động chỉ được rút 50% quỹ hưu trí, phần còn lại bảo lưu.

29/6/2024

QUỐC HỘI THÔNG QUA
LUẬT BHXH 2024 VỚI
93,42% ĐẠI BIỂU TÁN THÀNH.

LUẬT BHXH 2024 VÀ NHỮNG
THAY ĐỔI QUAN TRỌNG (2015-2025)

LUẬT KHOA
tạp chí

3. NHỮNG ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT BHXH 2024 (ÁP DỤNG TỪ 1/7/2025)



Giảm thời gian
đóng BHXH từ 20
năm xuống 15 năm
để hưởng lương hưu.



Giảm độ tuổi nhận
trợ cấp hưu trí từ
80 xuống 75, mở
rộng thêm 800.000
người hưởng.



Mở rộng đối tượng
tham gia BHXH bắt
buộc (chủ hộ kinh
doanh, lao động công
nghệ, người quản lý
doanh nghiệp không
hưởng lương).



Bổ sung chế độ
thai sản vào
BHXH tự nguyện.



Siết chặt xử lý nợ
và trốn đóng BHXH
(phạt 0,03%/ngày,
tạm ngừng hóa đơn,
hoãn xuất cảnh).



Đồ họa: Thanh Tường / Luật Khoa.

‘GIẤC MƠ ANH’ CỦA NGƯỜI VIỆT

Ngọc Hà

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 10/03/2025.

** Tác giả Ngọc Hà là một du học sinh ở Anh. Tác giả sử dụng bút danh vì lý do an toàn. Luật Khoa tạp chí đã xác minh và đảm bảo danh tính thực của tác giả.*

Đó là một ngôi trường thuộc thành phố, cách thủ đô London chỉ 30 phút tàu điện.

Đây là nơi có rất nhiều sinh viên Việt Nam sang theo học dưới hình thức hệ liên kết quốc tế hoặc du học sinh tự túc. Tuy nhiên, tần suất sinh viên Việt Nam lên lớp là rất ít.

Ngoại trừ các giờ học bắt buộc, có điểm danh hoặc lúc phải làm bài kiểm tra, hầu như sinh viên Việt Nam đều không xuất hiện tại trường.

Khi tôi hỏi lý do, nhiều sinh viên bảo là để đi làm thêm “ngoài giờ”.

Họ làm gì? Họ đi làm cho các tiệm nail hoặc quán ăn do người Việt Nam hay Trung Quốc mở.

Và thực tế, hầu hết đều làm việc vượt quá số giờ quy định trên thị thực được cấp. Chính phủ Anh chỉ cho phép du học sinh Việt Nam được đi làm bán thời gian tối đa 20 tiếng/tuần.

H. - một cựu du học sinh tại Đại học Greenwich, London, nói với tôi rằng nếu “chăm chỉ” đi làm nail với số giờ tầm 36-39 tiếng/tuần, thì H. có thể kiếm được từ 2.000-3.000 bảng Anh/tháng (khoảng từ 52 - 104 triệu đồng), chưa tính tiền tip. Với mức thu nhập rủng rỉnh này, H. có thể dễ dàng và gửi về cho gia đình của mình tại Việt Nam.

Khi xem một công bố của Ban Dịch vụ Nghề nghiệp Quốc gia thuộc Bộ Nội vụ Anh, tôi mới biết lời H. nói về lương bổng làm nail của mình là đúng. [1]

H. sang London du học từ năm 2017.

Sau ba năm làm việc cần mẫn, H. mua được một căn chung cư tại Việt Nam, ngay lúc thị trường bất động sản ở nước ta “đứng bóng” vì dịch COVID-19.

H. kể: “Lương cho nhân viên ở các tiệm nail của người Việt sẽ được trả bằng tiền mặt, thay vì qua chuyển khoản ngân hàng. Cái này là nhằm lách luật, trốn thuế và tránh bị các cơ quan chức năng phát giác”.

Thực tế, chuyện của H. không phải là mới mẻ.

Người Việt Nam vẫn ra đi bằng nhiều cách, với nhiều mục đích khác nhau. Điển hình là đi du học, lao động hành nghề, đi định cư, đi tị nạn chính trị.

Và tất nhiên, như “giấc mơ Mỹ”, không ít người Việt Nam đã ra đi để đạt được “giấc mơ Anh Quốc”.

KINH TẾ ĐI LÊN...

Việt Nam được xem là một trong những con rồng mới nổi của châu Á. [2]

Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) cho biết tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Việt Nam trong năm 2022 đạt 8,1%, cao gần gấp ba lần so với mức tăng 2,9% của năm 2021, và điều hoà ở mức 6,5% trong năm 2024. [3]

Đây là mức tăng trưởng được cho là ổn định đối với các nền kinh tế đang phát triển. IMF cũng dự đoán GDP của Việt Nam sẽ tiếp tục tăng trưởng lên 7% trong năm 2025. [4]

Nhưng điều này không có nghĩa là thu nhập của người dân đã đủ sống.

Theo một khảo sát của Anphabe với 65.000 người lao động, có tới 74% cho biết thu nhập của họ không đáp ứng đủ nhu cầu chi tiêu. [5] [6]

Quý 3 năm 2024, mức lương trung bình của người lao động trong nước là 7,6 triệu đồng, tuy nhiên, người được khảo sát cho biết họ cần tới 11,8 triệu đồng để chi cho các nhu cầu cần bản trong sinh hoạt hằng ngày. [7]

Theo quy định ở nước ta hiện nay, mức lương theo giờ cao nhất là 22.500 đồng/giờ. Tất nhiên sẽ khập khiễng nếu so sánh với mức trung bình của Anh (11,9 bảng Anh, gần 370.000 đồng cho một giờ làm việc ở tiệm nail), nhưng nó có cho thấy lương của chúng ta đang cách Anh Quốc bao xa.

Nhiều tờ báo nhà nước cũng nhiều lần đưa tin về vấn đề thu nhập của người dân không đủ để có thể mua được nhà ở xã hội, do giá bất động sản tăng theo lũy thừa, trong khi mức lương lại tăng theo “lũy tre làng”. [8] Ngoài ra, số liệu từ Tổng cục Thống kê cũng cho thấy tỷ lệ thất nghiệp vẫn còn cao.

... NHƯNG NGƯỜI ĐI KHỎI

Cho tới nay, vẫn chưa có số liệu thống kê chi tiết về số lượng người Việt Nam di cư sang Anh. Tuy nhiên, theo một báo cáo của Tổng Lãnh sự quán Việt Nam tại Vương quốc Anh, số lượng người Việt Nam hiện ở Anh ước tính khoảng 100.000 người, kể cả nhập cư hợp pháp hay là bất hợp pháp. [9]

Đáng nói, vào năm 2001, có hơn 20.000/55.000 (tức khoảng 36%) người Việt Nam tới Anh bất hợp pháp.

Tới năm 2010, con số di cư bất hợp pháp đã tăng lên 35.000 người.

“Giấc mơ Anh” của người Việt

Tính tới tháng 9/2024, tỷ lệ người Việt Nam nhập cư bất hợp pháp vào Anh đã tăng 177% so với cùng kỳ năm 2023, vượt qua mức tăng của Afghanistan - một quốc gia đang oằn mình trong chiến tranh. [10]

Ngoài ra, chỉ có khoảng 8.009/100.000 người Việt Nam ở Anh là du học sinh. [11]

Vào năm 2012, có 170 du học sinh Việt Nam theo học tại trường Đại học London Metropolitan xém chút là bị trục xuất vì không lên lớp đầy đủ. [12]

Tới 2019 - cái năm mà cả thế giới rung động về chuyện 39 người Việt tử vong trong thùng container khi vượt biên sang Anh, thì ngay trong nước Anh, cảnh sát của Cục Biên giới tiếp tục phát hiện một tụ điểm những

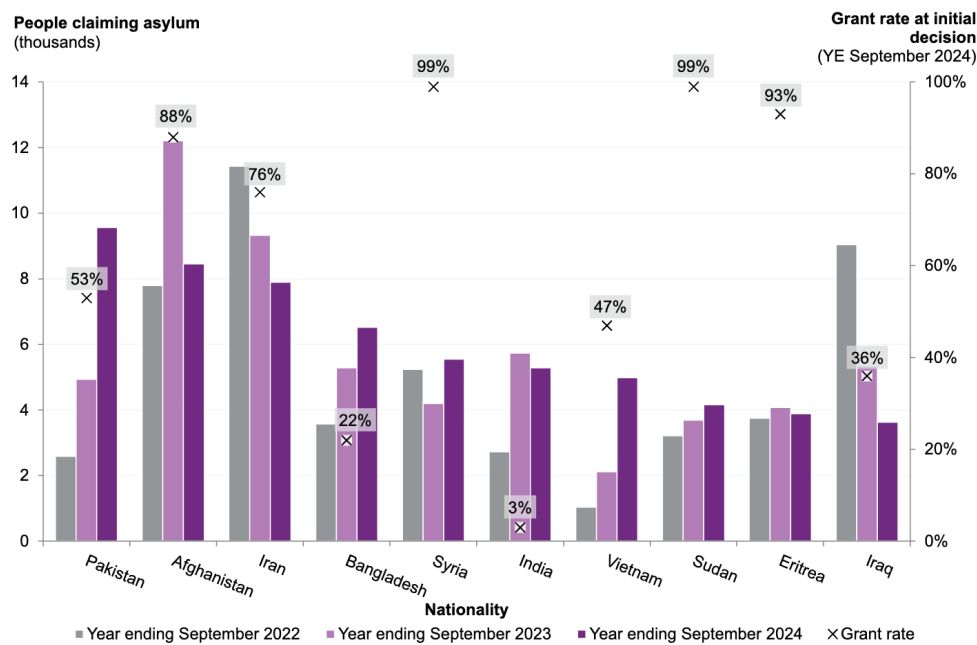
người nhập cư trái phép đang làm chui tại một tiệm nail ở Scotland. Và trong đó có nhiều sinh viên Việt Nam.

Gặp gỡ nhiều người trong cộng đồng du học sinh Việt Nam ở Anh, tôi mới hiểu rằng năng cao tri thức là một chuyện, còn lại, cái cứu cánh của họ vẫn là kiếm tiền.

Tò mò về cộng đồng mà mình đang thuộc về, giờ đây gặp nhau ở một xứ sở cách quê hương nửa bán cầu, tôi mới biết có nhiều nghiên cứu hẳn hoi cho chuyện người nước ngoài nhập cư tới nước họ.

Trong một nghiên cứu năm 2010 về tội phạm có tổ chức trong cộng đồng người Việt Nam tại Anh, Silverstone D., và Savage S. đã phân chia làn sóng người Việt Nam di cư sang Anh thành ba nhóm chính. [13]

Figure 2: Top 10 nationalities claiming asylum in the UK, years ending September 2022 to September 2024, and grant rate at initial decision (%), year ending September 2024^{1, 2, 3}



10 quốc tịch hàng đầu xin tị nạn tại Vương quốc Anh, trong giai đoạn từ tháng 9 năm 2022 đến tháng 9 năm 2024, và tỷ lệ chấp thuận đơn xin tị nạn (%) trong quyết định ban đầu, tính đến tháng 9 năm 2024.
Nguồn: Trang web chính phủ Vương quốc Anh.

Thứ nhất là giai đoạn từ sau khi kết thúc chiến tranh Việt Nam năm 1975, mà ta vẫn quen gọi là “thuyền nhân”.

Làn sóng thứ hai diễn ra vào những năm 1990, khi người Việt sống tại Liên Xô cũ hoặc các nước Đông Âu khác tràn sang Anh sau khi Liên Xô sụp đổ.

Làn sóng thứ ba diễn ra vào cuối những năm 2000, làn sóng người Việt thuộc khu vực Bắc Trung bộ đổ xô sang Anh với mong ước làm giàu.

Như đã đề cập, người Việt Nam ra đi vì nhiều lý do, nhưng tôi đặc biệt lưu ý nguyên nhân “đi tị nạn”.

Theo thống kê của Bộ Nội vụ Anh, tỷ lệ người Việt Nam trong tổng số đơn xin tị nạn tại Anh đã gia tăng đáng kể, từ 8% năm 2022 lên đến 38% năm 2024. [14] Trong số đó, khoảng 47% đơn được phê duyệt, và Việt Nam xếp hạng 6/10 quốc gia có số người được cấp tị nạn cao nhất.

Đáng chú ý, Việt Nam là quốc gia Đông Nam Á duy nhất trong top 10 quốc gia xin tị nạn tại Anh với tốc độ gia tăng cao thứ hai, chỉ sau Pakistan.

DI CƯ TRÁI PHÉP

Như đã đề cập, số liệu thống kê của Bộ Nội vụ Anh cho thấy số lượng người Việt Nam nhập cư trái phép vào Anh đã tăng mạnh.

Di cư trái phép trở thành chủ đề muôn năm cũ. Bi kịch của 39 người Việt Nam bỏ mạng trong thùng container trên chuyến hành trình vượt biển sang Anh năm 2019 đã rơi vào quên lãng.

Đầu năm 2024, vẫn còn nhiều người sang Anh bằng những thùng xe như vậy. Vietnamplus đã từng đưa tin việc “giải cứu” bảy người Việt nhập cư trong xe tải tại Anh. [15] Họ bị phát giác khi cập bến tại cảng Newhaven, thuộc địa hạt Sussex.

Lộ trình vượt biên của dòng người nhập cư trái phép sang Anh, theo trang InfoMigrants, là đi theo đường bộ, thông qua Hungary - quốc gia Đông Âu duy nhất cấp thị thực làm việc cho công dân Việt Nam. [16]

Sau đó, người nhập cư sẽ di chuyển đến bờ biển phía Bắc nước Pháp thuộc khu vực Grande-Synthe và Dunkirk.

Nhưng họ đến Anh làm gì?

Một nghề phổ biến mà tôi được biết là trồng cần sa. Đây là một “nghề” không đòi hỏi người làm có bằng cấp hay vốn liếng, chất xám gì.

Anh cho phép sử dụng cần sa nhằm phục vụ cho mục đích y tế và tất nhiên có quy định kiểm soát chặt chẽ liều lượng và số lượng dùng.

Anh cũng quy định việc bắt buộc phải có giấy phép của Bộ Nội vụ trước khi tiến hành việc cung cấp, sản xuất cần sa.



UK in Vietnam
25 Tháng 11, 2021 · 🌐

[English below] Hôm qua (24/11), ít nhất 27 người di cư trái phép đã thiệt mạng do bị lật xuống khi đang vượt eo biển Manche từ Pháp để vào Anh. Đây được xem là vụ tai nạn khiến nhiều người di cư bị thiệt mạng nhất từ trước đến nay tại eo biển này. Danh tính và quốc tịch của những người này vẫn đang được các cơ quan chức năng xác minh.

Thời gian gần đây, đã có một số lượng lớn người di cư, trong đó có người Việt Nam, vượt biên bằng đường biển để vào Anh từ Pháp hoặc Bỉ. Hành... [Xem thêm](#)



Thông báo từ Chính phủ Anh về vụ việc có ít nhất 27 người nhập cư trái phép vào Anh qua eo biển Manche đã bị thiệt mạng do lật thuyền. Nguồn: Trang chính thức của Lãnh sự quán Anh tại Việt Nam.

Chính phủ Anh phân loại cần sa là ma túy tổng hợp loại B, là chất cấm thuộc phạm vi có tính chất nguy hại mức độ trung bình cao. [17]

Người tàng trữ sẽ đối diện với mức phạt lên đến năm năm tù giam hoặc chung thân, hoặc cả hai.

Người cung cấp và sản xuất sẽ đối diện với mức án lên tới 14 năm tù giam hoặc chung thân, hoặc cả hai.

Anh cũng có nhiều động thái rất mạnh mẽ.

Diễn hình là vào tháng 10/2024, Anh trục xuất 46 người bao gồm Việt Nam và Đông Timor. [20]

Nay, Chính phủ Anh đưa ra Luật Di cư mới quy định về mức phạt lên tới bốn năm tù giam và lệnh xuất cảnh và cấm quay trở lại Anh Quốc dưới mọi hình thức.

Anh tuyên bố việc nhập cảnh trái phép vào nước này là một hành vi phạm tội.

Vấn nạn di cư sang Anh bất hợp pháp đang còn là một bài toán muôn thuở vẫn chưa có hồi kết.

Dù là di cư hợp pháp hay bất hợp pháp, dù là mong muốn tri thức hay đổi đời, thì cho đến nay, vẫn còn rất nhiều người Việt muốn rời đi khỏi đất nước mình. □



Ảnh gốc: Tễu Việt & BBC News Tiếng Việt. Đồ họa: Thanh Tường / Luật Khoa.

TÔI CHỨNG KIẾN TRỌN VẸN MỘT PHIÊN TÒA. VÀ NÓ BẤT THƯỜNG MỘT CÁCH BÌNH THƯỜNG.

Mai Linh

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 20/03/2025.

“Chỗ đó ai cũng biết rồi, luật sư không cần nói lại.”

“Biết rồi, qua phần tiếp đi.”

“Nhanh lên đi.”

Đó là lời của vị thẩm phán trong một phiên tòa dân sự mà tôi có may mắn được chứng kiến, đồng thời cũng nghe kể lại tường tận từ chính những người trong cuộc.

Đã nhiều tháng trôi qua kể từ khi phiên tòa phúc thẩm ấy kết thúc, người dân quê tôi vẫn chưa thôi bàn tán về kết quả của nó.

Sự bàn tán bắt đầu kể từ khi người anh họ rục rịch đâm đơn kiện vợ chồng người em vì cho rằng họ chiếm đất hương hỏa của gia đình mình. Sau một thời gian, câu chuyện trở nên ồn ào hơn vì phán quyết bắt ngờ ở phiên tòa sơ thẩm. Đến nay, sự bàn tán xoay quanh vụ án vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại.

Ở vùng quê nhỏ, một vụ tranh chấp đất đai giữa những người máu mủ ruột rà với nhau hẳn là một việc đáng để xì xào. Cũng vì sự xì xào đó, cộng thêm mâu thuẫn cá nhân không thể hòa giải, cả nguyên đơn và bị đơn đều muốn thắng kiện bằng mọi giá.

Vì là họ hàng của bị đơn, tôi có cơ hội được theo dõi toàn bộ diễn biến vụ kiện.

Từ khi hay tin mình bị kiện cho đến trước khi phiên tòa sơ thẩm diễn ra, chú dì tôi (bị đơn) vẫn tin tưởng vào những tài liệu, chứng cứ mà mình có. Họ đinh ninh rằng bên nguyên đơn không thể thắng kiện, bởi gia đình đã sinh sống ổn định hàng chục năm trời, xây dựng nhà cửa kiên cố trên đất, và đất đã được cấp sổ đỏ.

Tuy nhiên, sau những gì diễn ra tại phiên tòa sơ thẩm, chú dì tôi đã mất hết tự tin với việc đấu tranh bằng lý lẽ và chứng cứ.

Tôi không khẳng định rằng lý lẽ của họ là đúng, bởi việc phân định thửa đất thuộc quyền của ai cần dựa trên quá trình xem xét, đánh giá chứng cứ một cách khách quan, toàn diện và đầy đủ. Điều đáng nói ở đây chính là cách thức phiên tòa diễn ra.

Chưa cần đến phần tranh tụng, ngay từ phần đặt câu hỏi của hội đồng xét xử, bất kỳ ai có mặt ở phiên tòa cũng lờ mờ đoán trước được kết quả. Một bên liên tục bị hỏi dồn dập với những câu hiểm hóc, trong khi bên còn lại chỉ phải trả lời những câu có sẵn trong đơn khởi kiện. Không chỉ vậy, thẩm phán thậm chí còn sẵn sàng ngắt lời bị đơn bất cứ lúc nào, tạo điều kiện cho nguyên đơn được trình bày và giúp nguyên đơn né các câu hỏi khó từ phía bị đơn.

Chỉ cần nhìn qua cũng biết bên nào được thiên vị, bên nào bị xử ép.

Thậm chí, khi nhìn vào biên bản phiên tòa được sao chụp ở giai đoạn phúc thẩm, chú dì tôi còn không khỏi ngỡ ngàng vì những gì mình trình bày không được ghi nhận đầy đủ, trái lại còn bị nhét chữ vào mồm.

Lúc này tôi mới thật sự thấm thía câu “án dân sự muốn xử sao cũng được”. Trong hàng loạt những văn bản chồng chéo, việc tìm ra

căn cứ phù hợp với các tình tiết trong hồ sơ để bênh vực cho một bên là điều không khó. Và quan hệ, tiền bạc sẽ là những yếu tố quyết định xem cán cân nghiêng về bên nào.

Nếu có hai yếu tố trên, người tiến hành tố tụng sẽ không khác gì một luật sư đắc lực đứng ra đảm nhiệm các vai trò như: tư vấn xây dựng bản ý kiến, lên kịch bản trả lời các câu hỏi, gây bất lợi cho bên còn lại. Kể cả bản án cũng được soạn thảo sẵn sàng để trình “khách hàng” xem trước.

Tất nhiên, không phải người tiến hành tố tụng nào cũng vậy, và không phải vụ án nào cũng có thể giải quyết bằng tiền. Tuy nhiên, tỉ lệ những vụ việc được xét xử một cách trong sạch và công bằng là vô cùng hiếm hoi.

Rút kinh nghiệm thua đau đón ở phiên tòa sơ thẩm, khi tiến hành kháng cáo, chú dì tôi đã thuê luật sư và chủ động đề nghị luật sư tìm mọi cách để có thể thắng kiện. Trước đó, ở giai đoạn sơ thẩm, họ không thuê luật sư, một phần vì tự tin vào các chứng cứ mình có, một phần vì nghĩ rằng dù bên nào thắng kiện thì bên còn lại cũng sẽ kháng cáo.

Thêm nữa, đối với người dân quê, số tiền để thuê luật sư là không hề nhỏ, vì vậy chờ lên đến cấp phúc thẩm mới tắt tay. Vì thế, họ đã vay mượn khắp nơi, đặt tất cả tiền bạc cũng như niềm tin của mình vào kết quả ở phiên tòa phúc thẩm.

Điều bất ngờ là lần này, không cần luật sư chủ động đặt vấn đề, chính thẩm phán lại gọi điện trước để “trao đổi”. Con số được đưa ra là 250 triệu đồng để đảm bảo yêu cầu kháng cáo được chấp nhận.

Với chú dì tôi, số tiền này nằm trong mức dự đoán. Theo như họ nghe ngóng, bên nguyên đơn đã mất gần 300 triệu đồng để thắng kiện ở cấp sơ thẩm. Vì vậy, họ đã

nhANH chóng chuyển tiền cho luật sư để hoàn tất “giao dịch”.

Tuy nhiên, câu chuyện không dừng ở đó, một vài ngày sau khi nhận được số tiền 250 triệu, thẩm phán lại tiếp tục gọi điện cho luật sư để yêu cầu chuyển thêm 100 triệu, số tiền này được cho là để “làm việc” với bên đại diện viện kiểm sát.

Luật sư cố gắng thương lượng lại với thẩm phán: *“Nếu thêm 100 triệu nữa thì sẽ bằng với giá trị thửa đất tranh chấp theo biên bản thẩm định, như vậy liệu có quá đáng với gia đình đương sự không? Họ cũng chỉ là nông dân không khá giả gì.”*

Nhưng đáp lại là câu trả lời không chút ngập ngừng của thẩm phán: *“Giá trị trên thực tế bao giờ cũng cao hơn so với giá trị được thẩm định. Nếu muốn chấp nhận kháng cáo thì chuyển nốt”.*

Dường như thẩm phán đã hiểu quá rõ tình thế của các vụ kiện kiểu như vậy. Lúc này, mối bận tâm lớn nhất của hai bên không còn là số tiền được định giá trên biên bản thẩm định, mà đó chính là vấn đề danh dự. Vì vậy, cả hai đều sẵn sàng bỏ ra số tiền bằng hoặc hơn con số đó để đẩy cho bên còn lại cái danh cướp đất. Mặc dù vô cùng uất ức, nhưng số tiền 100 triệu vẫn được chuyển như đã hẹn.

Sau những giao dịch trên, mọi người đều khá yên tâm rằng phiên tòa phúc thẩm sẽ lật ngược được tình thế. Ngày xét xử phúc thẩm cũng đến, chủ dĩ tôi vì tuổi cao và mang bệnh nên ở phải nhà, chỉ có vài người thân khác ra xem. Ai cũng tin tưởng phiên tòa này chắc chắn sẽ có kết quả tốt đẹp.

Thế nhưng, mọi diễn biến đều không theo dự tính. Nguyên đơn và tất cả người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin xét xử vắng mặt, kể cả luật sư của nguyên đơn cũng không tham gia phiên tòa.

Khi luật sư của bị đơn trình bày ý kiến, thẩm

phán ngắt lời đến ba, bốn lần với giọng điệu trịch thượng:

“Chỗ đó ai cũng biết rồi, luật sư không cần nói lại”

“Biết rồi, qua phần tiếp đi”

“Nhanh lên đi”...

Hội đồng xét xử và vị đại diện viện kiểm sát liên tục đặt các câu hỏi như ở phiên tòa sơ thẩm, thậm chí còn mĩa mai lại câu trả lời của luật sư và người đại diện theo ủy quyền của bị đơn.

Mọi thủ tục diễn ra rất nhanh, chỉ đến khi phiên tòa tạm nghỉ để hội đồng xét xử vào nghị án, mọi thứ mới thật sự rõ ràng. Trong thời gian đó, luật sư nhận được tin nhắn với nội dung trả lại toàn bộ số tiền đã nhận. Trạng thái của tôi từ khi đọc được dòng tin nhắn đó cho đến lúc nghe tuyên án là gần như mơ hồ, không hiểu chuyện gì đang xảy ra.

Liệu có phải do thẩm phán đã nhận được chỉ đạo từ cấp trên, hay vì đã được nhờ vả từ thẩm phán cấp sơ thẩm, hay do phía nguyên đơn đã chi ra một số tiền lớn hơn để tác động ngược lại? Hay còn lý do nào khác?

Đến giờ, lý do cho việc trả lại tiền sát nút như vậy vẫn còn là một câu hỏi không đáp án.

Phiên tòa kết thúc, luật sư vẫn đứng ở đó một lúc, không dám ra gặp những người thân đang ngóng tin ngoài kia, không biết giải thích với họ như thế nào về việc kháng cáo không được chấp nhận. Bằng tất cả hy vọng cuối cùng, luật sư muốn gia đình tiếp tục đấu tranh lên giám đốc thẩm nhưng dường như không ai còn trông mong gì ở tòa án Việt Nam nữa.

“Thôi gia đình dì chấp nhận mất đất vậy. Giờ theo lên nữa cũng tốn thời gian, công sức, mà kết quả cũng vậy thôi” - câu nói chấm hết cho một vụ án đầy cay đắng.

Trở treu thay, đó là một phiên tòa hết sức bình thường ở Việt Nam.

Mỗi ngày trôi qua, lại có thêm nhiều phiên tòa như vậy diễn ra trên khắp đất nước này. Đồng nghĩa với việc có thêm nhiều hoàn cảnh trái ngang khác. Đáng lẽ, người ta tìm đến tòa án với mong muốn có một cơ quan độc lập đứng ra giải quyết tranh chấp một cách công bằng, ổn thỏa.

Nhưng ở Việt Nam, sau khi có phán quyết của tòa, mâu thuẫn lại càng chồng chất mâu thuẫn. Không loại trừ khả năng, một vụ án dân sự nếu xét xử thiếu công bằng hoàn toàn có thể trở thành nguồn cơn dẫn đến những vụ án hình sự nghiêm trọng, gây thiệt hại đến sức khỏe và tính mạng con người.

Thực tế là vậy. Thật đáng buồn khi việc đưa và nhận hối lộ đã trở thành một phần của quy trình xét xử. Nhưng những vụ thẩm phán nhận hối lộ được đưa ra trước công luận lại vô cùng ít ỏi. [1] Cuối cùng người chịu khổ vẫn là dân nghèo.

Nếu lỡ vướng vào vòng kiện tụng, họ chỉ có thể cầu mong vụ án của mình được một thẩm phán liêm khiết thụ lý, hay may mắn có được sự hậu thuẫn tình cờ trong một ván bài tranh đấu quyền lực. Nếu không, họ đành phải chịu đựng trước những bất công ấy.

Thật ra, trước khi tự mình trải nghiệm, tôi đã được nghe rất nhiều về những bất công ở chốn pháp đình. Từ những luật sư đã sống lâu năm với nghề đến những người chỉ mới từng trải một thời gian nhất định, họ đều ngầm hiểu thực tế “mua bán” công lý diễn ra các phiên tòa. Thực tế đó đã khiến không ít luật sư phải dằn vặt lương tâm khi biến bản thân mình thành công cụ môi giới hối lộ giữa người dân và công quyền.

Có những người bước vào nghề với tinh thần đầy lửa và khát khao đấu tranh cho lẽ phải, nhưng dần dần họ cũng buộc phải chấp nhận sự thật là một bản luận cứ tâm huyết không có cơ hội thắng kiện bằng cách “đặt vấn đề” đúng người và đúng thời điểm.

Những nguyên tắc được quy định trong Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 như bảo đảm sự vô tư, khách quan trong tố tụng dân sự; tòa án xét xử kịp thời, công bằng, công khai; bảo đảm tranh tụng trong xét xử;... thật sự quá xa vời so với thực tế. [2]

Giờ đây, mỗi khi đi đến các tòa, nhìn thấy những dáng người mỗi một đợi chờ trước cổng, tôi thầm nghĩ không biết sẽ có bao nhiêu người trong số họ may mắn được công lý bảo vệ, bao nhiêu người phải lặng lẽ đi về nhà với nỗi buồn và sự mất mát. Chắc hẳn, những trường hợp thuộc về sau sẽ chiếm phần áp đảo. Bởi nền tư pháp Việt Nam là vậy, việc vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng đã thành lẽ thường. Người dân có tố cáo lên cơ quan có thẩm quyền thì cũng không nhận được gì hơn ngoài sự bao che, phớt lờ trước sai phạm.

Nếu có bức xúc mà chia sẻ những điều mắt thấy tai nghe về ngành tòa án trên các kênh thông tin thì có thể bị chụp mũ vi phạm vào tội lợi dụng các quyền tự do dân chủ theo Điều 331 Bộ luật Hình sự. [3]

Thôi thì người dân chỉ đành ngâm ngùi than “*vô phúc đáo tụng đình*”. □

VIẾT THƯ CHO TRANG



Nhà báo Phạm Đoàn Trang, đồng sáng lập viên - biên tập viên của Luật Khoa, bị tuyên án 9 năm tù giam vào ngày 14/12/2021 về tội “tuyên truyền chống nhà nước”.

Đây là bản án bất công và hoàn toàn trái với luật quốc tế về nhân quyền.

Hãy ủng hộ Đoàn Trang bằng cách viết thư và gửi cho cô tại địa chỉ:

Phạm nhân Phạm Thị Đoàn Trang, Trại giam An Phước, xã An Thái, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

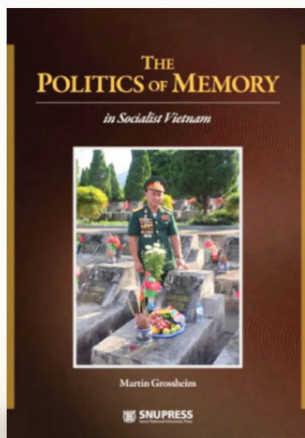
Hoặc bạn có thể tạo bưu thiếp cho Đoàn Trang theo công cụ chúng tôi tạo sẵn trên Google Form tại đây: bit.ly/dearTrang

Tranh minh họa: Jin Jin, do Ấn xã Quốc tế hỗ trợ.

KHI LỊCH SỬ ĐƯỢC “ĐẢNG HÓA”

Khải Huyền

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 04/03/2025.



Cuốn chuyên khảo The Politics of Memory in Socialist Vietnam (tạm dịch: Chính trị Ký ức của Việt Nam Xã hội Chủ nghĩa), xuất bản năm 2024 của Giáo sư Martin Grossheim thuộc Đại học Quốc gia Seoul, chuyên gia Việt Nam học người Đức, là một công trình quan trọng giúp hiểu rõ hơn về kiểm duyệt ký ức tại Việt Nam nói riêng cũng như ở các quốc gia độc tài nói chung.

Ảnh bìa sách: Seoul National University Press.

“ĐẢNG HÓA” LỊCH SỬ VIỆT NAM

Chương 1 và Chương 2 nhấn mạnh vai trò của giáo dục lịch sử như một công cụ tuyên truyền nhằm giải thích và củng cố tính chính danh của Đảng Cộng sản, đồng thời phản ánh góc nhìn của đảng về lịch sử thế giới.

Tác giả phân tích cách thức bảo tồn phiên bản chính sử một cách tinh vi và có hệ thống,

chẳng hạn như việc đánh giá kết quả học tập ở mọi cấp bậc giáo dục tại Việt Nam không chỉ dựa trên thành tích học thuật mà còn phụ thuộc vào hạnh kiểm. Bên cạnh đó, các dự án nghiên cứu luôn chịu sự kiểm duyệt chặt chẽ. Tác giả đưa ra những minh chứng tiêu biểu, trong đó có sự kiện Nhân văn Giai phẩm và vụ việc của Nhã Thuyên.

Sách giáo khoa, các chương trình học chính thống, và các điều luật liên quan không chỉ truyền đạt những gì đảng muốn người Việt hiểu về quá khứ và lịch sử thế giới, mà còn định hình những điều họ không muốn công chúng biết.

Một ví dụ mà tác giả đưa ra là cách giải thích về sự tan rã của Liên Xô: thay vì thừa nhận đó là sự thất bại của chủ nghĩa xã hội, nhà nước khẳng định rằng nguyên nhân nằm ở mô hình không phù hợp của Liên Xô, đồng thời nhấn mạnh Việt Nam nên học theo mô hình xã hội chủ nghĩa của Trung Quốc.

Thúc đẩy một phiên bản khác của lịch sử đồng nghĩa với thách thức chế độ, bởi tính chính danh của họ dựa trên quyền kiểm soát tuyệt đối đối với lịch sử - bao gồm cả việc định đoạt điều gì phải được ghi nhớ và phải bị lãng quên. Chỉ phiên bản chính thống mới được coi là đúng, trong khi mọi cách diễn giải khác đều bị xem là lệch lạc.

Chế độ độc tài không chấp nhận sự đa dạng hóa hay dân chủ hóa lịch sử. Việc duy trì các tổ chức đoàn thể và lồng ghép các bộ môn “Đảng hóa” như Triết học Marx-Lenin vào giáo dục cũng là những phương thức nhằm củng cố và kiểm soát phiên bản lịch sử chính thống.

Việc viết lịch sử trước đây vốn dĩ đã rất đa dạng. Chẳng hạn, trong thời phong kiến Việt Nam, bên cạnh chính sử do các sử quan biên soạn, còn có dã sử do nhiều cá nhân ghi chép. Tuy nhiên, dưới mô hình nhà nước Leninist, Đảng Cộng sản - điển hình là ở Trung Quốc và Việt Nam - nắm quyền kiểm soát tuyệt đối việc viết, đánh giá và diễn giải lịch sử. Mọi thành tựu của đất nước trong thời hiện đại đều được quy về sự lãnh đạo của đảng.

Những trang sử “đỏ” thường mang giọng điệu và tư thế của người chiến thắng, trong đó Đảng Cộng sản tự cho mình là đại diện cho mọi tiếng nói của nhân dân. Ngay cả những sự kiện lịch sử không thể phủ nhận vẫn bị viết lại theo hướng có lợi cho đảng.

Điển hình là cuộc cải cách ruộng đất thập niên 1950, vốn để lại nhiều hậu quả nặng nề nhưng vẫn được diễn giải như một bước đi cần thiết. Tương tự, các sử gia dưới sự kiểm soát của nhà nước buộc phải ca ngợi công cuộc Đổi mới năm 1986 như một thắng lợi dưới sự lãnh đạo sáng suốt của đảng, thay vì nhìn nhận đó là sự điều chỉnh sau những sai lầm nghiêm trọng.

Các cán bộ viết sử thường nhập chung lịch sử quốc gia với lịch sử Đảng Cộng sản, khiến hai dòng chảy này trở nên không thể tách rời. Việc vận hành “bộ máy ký ức” đó được giao cho Ban Tuyên giáo Trung ương, cơ quan giữ vai trò then chốt trong việc kiểm soát diễn ngôn lịch sử.

Để củng cố phiên bản chính thống, mỗi năm Ban Tuyên giáo còn ban hành Hướng dẫn tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, định hướng cách thức tưởng niệm và diễn giải lịch sử theo khuôn khổ có lợi cho đảng.

TÁC ĐỘNG CỦA QUAN HỆ VIỆT - TRUNG ĐẾN DẠY VÀ HỌC SỬ

Tuy nhiên, phiên bản chính thống về một số vấn đề, chẳng hạn như các sự kiện trong quan hệ Việt - Trung, không phải lúc nào cũng cố định. Khi bối cảnh chính trị thay đổi, đảng có thể điều chỉnh cách diễn giải lịch sử được tuyên truyền trong sách giáo khoa và trên các kênh truyền thông nhà nước. Những điều từng bị che giấu hoặc nhấn mạnh quá mức có thể được viết lại để phù hợp với lợi ích chính trị và ngoại giao đương thời.

Tác giả cũng dành nhiều trang để phân tích tác động của việc bình thường hóa quan hệ Việt - Trung năm 1990 đối với chương trình giảng dạy lịch sử tại Việt Nam. Sự kiện này dẫn đến những thay đổi đáng kể trong cách lịch sử được trình bày, trong đó có xu hướng nói giảm, nói tránh về cuộc chiến tranh biên giới năm 1979. Đây được cho là một trong

những điều kiện mà Trung Quốc đưa ra tại hội nghị kín Thành Đô. Tương tự, các cuộc xung đột quân sự năm 1974 và năm 1988 cũng ít được đề cập, ngay cả khi sách giáo khoa đã trải qua nhiều lần cải cách.

Việc dạy và học các sự kiện lịch sử liên quan đến Trung Quốc tiếp tục thay đổi sau những căng thẳng trên Biển Đông, điển hình là sự kiện giàn khoan HD-981 năm 2014. Khi đó, với sự phổ biến rộng rãi của Internet, áp lực từ dư luận ngày càng gia tăng, buộc nhà nước phải nhắc đến nhiều hơn các cuộc xung đột quân sự với Trung Quốc. Người dân yêu cầu sự minh bạch trong giáo dục lịch sử, đòi hỏi những sự kiện quan trọng không thể bị lãng quên hoặc bị trình bày một cách mơ hồ như trước.

LỰC LƯỢNG AN NINH VÀ CÔNG CUỘC BẢO VỆ CHÍNH SỬ

Chương 3 phân tích sự tham gia của bộ máy an ninh trong việc củng cố và bảo vệ chính sử của đảng. Các văn bản luật ở nhiều lĩnh vực như báo chí, an ninh mạng, giáo dục, v.v. đều gián tiếp và trực tiếp cấm những phiên bản lịch sử khác với chính sử, đồng thời áp dụng những biện pháp trừng phạt tương ứng đối với các vi phạm.

Việt Nam học hỏi Trung Quốc trong việc điều khiển và vận hành bộ máy tuyên truyền tinh vi để kiểm soát việc viết, dạy, và học lịch sử. Song song với công tác tuyên truyền là các biện pháp trừng phạt đối với những cá nhân và nhóm bị đảng coi là xuyên tạc lịch sử hoặc phủ nhận những anh hùng do đảng dựng lên.

Lực lượng công an, với mục tiêu ngăn chặn và phòng ngừa diễn biến hòa bình, tự diễn biến và tự chuyển hóa nội bộ đảng, cũng tham gia vào công cuộc bảo vệ chính sử của đảng. Các sự kiện “đỏ”, nhân vật “đỏ” và những địa chỉ “đỏ” của ngành công an trên toàn quốc cũng được xây dựng và tưởng niệm ngày càng nhiều. Quê quán của nhiều lãnh đạo được nâng lên tầm di tích quốc gia, nhằm củng cố và lan tỏa phiên bản lịch sử chính thống.

VIỆT NAM CỘNG HÒA TRONG CHÍNH SỬ

Chương 4 đề cập đến những thay đổi phức tạp trong việc bảo vệ ký ức tập thể liên quan đến Việt Nam Cộng hòa, lấy ví dụ về nghĩa trang Biên Hòa. Tác giả mô tả và phân tích quá trình đàn áp và xóa bỏ ký ức về sự tồn tại của Việt Nam Cộng hòa ngay sau khi đất nước thống nhất, đi ngược lại với lời hứa hoà giải dân tộc.

Hệ thống giáo dục miền Nam đã bị “Bắc hoá”, và nhiều di sản văn hóa bị hủy hoại, bị coi là “đồi trụy”. Không chỉ vậy, những bi kịch như vấn đề thiếu thực phẩm cuối thập niên 1970 do quốc hữu hóa nông nghiệp cũng bị lược bỏ khỏi chính sử, đây là một trong những nguyên nhân dẫn đến số lượng người rời bỏ Việt Nam tăng vọt.

Mặc dù có một số lãnh đạo như Võ Văn Kiệt đã có động thái thúc đẩy việc tái khởi động thảo luận về hòa giải dân tộc, cùng với các chính sách tích cực (cho phép những thuyền nhân xưa kia về nước, khôi phục nghĩa trang của lính Việt Nam Cộng hòa, mở cửa nghĩa trang Biên Hòa cho công chúng, cho phép tìm kiếm mộ lính Việt Nam Cộng hòa ở quy mô nhỏ, v.v.), nhưng về cơ bản, Đảng Cộng sản Việt Nam vẫn coi phiên bản lịch sử của kẻ thắng cuộc là bất khả xâm phạm. Những nỗ lực thúc đẩy sự quên lãng quá khứ (bao gồm phủ nhận các sự đối xử tàn bạo của những người phục vụ chế độ Việt Nam Cộng hòa cũ) theo chỉ thị của đảng—hay còn gọi là party-prescribed amnesia vẫn được tiếp tục.

Cuốn sách làm sáng tỏ những sự kiện bị lược bỏ hoàn toàn (như thuyền nhân, trại cải tạo, và sự kiện xét lại) và những sự kiện được đảng viết lại theo cách có lợi cho nhà cầm quyền. Tuy nhiên, bất chấp những nỗ lực đó, các “nhà sử đỏ” hay “nhà giám sát ký ức” của Đảng Cộng sản cũng không thể hoàn toàn xóa sổ những sự kiện khỏi ký ức của những người đã sống, chứng kiến và biết về chúng. □



THƯ VIỆN ĐIỆN TỬ LUẬT KHOA

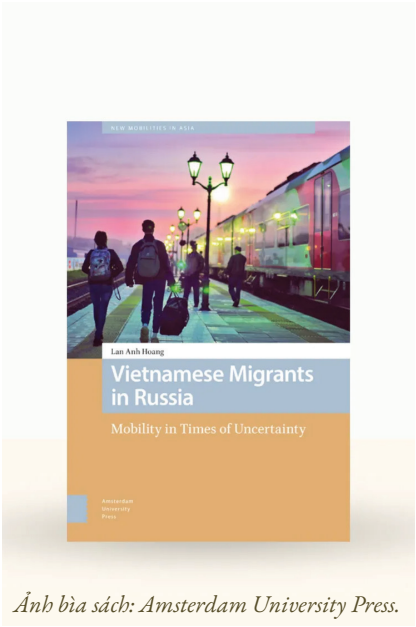
và bộ sưu tập sách Việt Nam Cộng hòa

luatkhoa.librarika.com

NGƯỜI VIỆT NHẬP CƯ NGA SỐNG TRONG BẤP BÊNH VÀ HY VỌNG

Khải Huyền

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 11/03/2025.



Ảnh bìa sách: Amsterdam University Press.

Cuộc sinh tồn giữa cơn áo, mối quan hệ, và tính chính danh.

Cuốn chuyên khảo “*Vietnamese Migrants in Russia – Mobility in Times of Uncertainty*” (tạm dịch: “*Những người di cư Việt Nam ở Nga – Sự dịch chuyển trong những thời kỳ bất ổn*”) của Tiến sĩ Hoàng Lan Anh, giáo sư ngành phát triển tại Đại học Melbourne (Úc), xuất bản năm 2020.

Đây là công trình nghiên cứu công phu, kết hợp phân tích liên ngành với khảo sát thực địa tại các khu chợ và nơi sinh sống của người Việt ở Moscow từ năm 2013 đến năm 2016. Tác phẩm làm sáng tỏ mối liên kết lịch sử, kinh tế giữa hai nước cũng như những thách thức mà cộng đồng nhập cư phi chính thống người Việt phải đối mặt.

Ba chương đầu của cuốn sách phân tích lịch sử và chính sách nhập cư của Nga. Ngay từ đầu, tác giả nhấn mạnh một thông tin quan trọng: Nga là quốc gia có nền kinh tế ngầm lớn nhất thế giới và là điểm đến nhập cư lớn thứ hai sau Mỹ. Đây cũng là thị trường tiêu thụ hàng hóa giá rẻ từ cộng đồng nhập cư các nước đang phát triển.

Mặc dù sở hữu nền kinh tế quy mô lớn, Nga phụ thuộc nặng nề vào năng lượng và luôn đối mặt với bất ổn do các biến cố chính trị, đặc biệt là xung đột vũ trang. Dù chính sách

nhập cư ngày càng thắt chặt và thủ tục hành chính phức tạp, nhiều người nhập cư phi chính thống vẫn tìm cách tận dụng tình trạng tham nhũng tràn lan để đến Nga mưu sinh.

Người di cư đến Nga chủ yếu từ các quốc gia thuộc Liên Xô cũ, đặc biệt là Uzbekistan, Tajikistan, Ukraine, và phần lớn theo con đường phi chính thống. Trong đó, cộng đồng người Việt là một trong những nhóm nhập cư lớn nhất.

Nga thu hút chủ yếu lao động trình độ thấp nhờ luật nhập cư chưa quá chặt chẽ và nhiều cơ hội làm ăn béo bở. Với quy mô nhỏ hơn, nước này cũng đóng vai trò trung chuyển cho những người muốn tiếp tục di cư sang Trung Âu và Đông Âu. Đáng chú ý, sự chênh lệch về quyền lực địa chính trị giúp người Trung Quốc có nhiều cơ hội kinh doanh hơn và được chính phủ nước họ bảo trợ tốt hơn so với cộng đồng người Việt tại Nga.

Sau khi Liên Xô sụp đổ, Nga tiếp nhận thêm nhiều làn sóng nhập cư từ các quốc gia ngoài khối Xô Viết nhưng có quan hệ thân cận, đặc biệt là Trung Quốc và Việt Nam.

Trong nhóm lao động chân tay nhập cư phi chính thống, có sự phân hóa rõ rệt về lĩnh vực hoạt động. Chẳng hạn, người Armenia chiếm ưu thế trong ngành xây dựng cầu đường, người Kyrgyzstan làm việc nhiều trong lĩnh vực quét dọn và hậu cần, trong khi may mặc là lĩnh vực chủ yếu của cộng đồng người Việt và Trung Quốc.

Chính sách nhập cư của Nga luôn giằng co giữa nhu cầu lao động nhập cư và tâm lý kỳ thị mạnh mẽ đối với cộng đồng này. Dù làn sóng chống nhập cư lan rộng khắp nước Nga, số lượng người nhập cư vẫn tiếp tục gia tăng.

Các chiến dịch truy quét không ngăn được dòng người nhập cư phi chính thống mà còn tạo ra nguồn thu béo bở cho lực lượng thực thi pháp luật, khi tiền hối lộ từ những

người bị bắt trở thành một phần của hệ thống tham nhũng.

Chương 4 phân tích những trở ngại trong môi trường buôn bán “chui” của người Việt tại Nga, bao gồm cạnh tranh khốc liệt, thua thiệt trong tính toán và sự thiếu tin tưởng lẫn nhau. Tác giả nhận định: “Lòng tin giữa những người nhập cư Việt còn mong manh hơn giữa người Việt với những sắc tộc khác, ngay cả khi mạng lưới đồng hương là nguồn hỗ trợ, thông tin và an sinh xã hội quan trọng của họ.”

Chẳng hạn, họ không dám tiết lộ việc buôn bán thuận lợi vì sợ chủ nhà tăng giá thuê. Ngược lại, nếu làm ăn thua lỗ, họ cũng không thể để lộ, vì điều đó sẽ khiến việc vay mượn trở nên khó khăn. Do đó, ngay cả giữa đồng hương, họ vẫn phải dò xét, đề phòng lẫn nhau.

Ngoài ra, họ còn đối mặt với nguy cơ trộm cướp ngay trong khu chợ, không chỉ từ người Việt khác mà còn từ những nhóm nhập cư khác cấu kết với đồng hương. Họ hiểu rõ rằng, khi không có giấy tờ hợp pháp, họ cũng không nhận được bất kỳ sự bảo vệ nào từ pháp luật.

Chương 5 đề cập đến các mối quan hệ tình cảm và tình dục trong cộng đồng người Việt nhập cư, nơi những mối quan hệ đôi bên cùng có lợi vượt ra khỏi khuôn khổ đạo đức truyền thống. Xa quê hương, họ đối mặt với muôn vàn khó khăn, đời sống tinh thần cạn kiệt khi chỉ có một mục tiêu duy nhất: kiếm tiền. Sự tách biệt với xã hội Nga càng khiến họ rơi vào trạng thái cô lập.

Trong môi trường bất ổn, những mối quan hệ ngoài luồng dựa trên tính toán kinh tế và sự nương tựa lẫn nhau trở thành điều hiển nhiên. Như câu nói trong cộng đồng: “Nước Nga đi để khó về. Trai đi thêm vợ, gái về thêm con.”

Dù sống xa quê, những lao động nhập cư ít có cơ hội tiếp xúc với nền văn hóa khác, và các định kiến giới vẫn bám rễ. Một người đàn ông lớn tuổi có quan hệ ngoài hôn nhân với phụ nữ trẻ được xem là bình thường, nhưng nếu tình huống đảo ngược, người đàn ông sẽ bị coi là “phi nam tính,” còn người phụ nữ bị xem là “già mà không giữ phẩm giá” – dù bản chất của những mối quan hệ ấy không khác gì nhau.

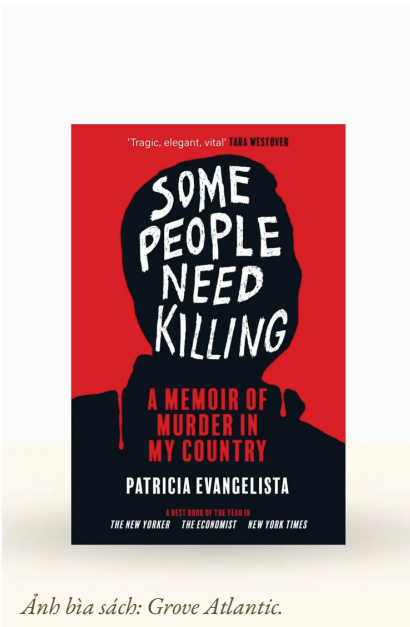
Đây là một cuốn sách giàu thông tin, kết hợp phân tích liên ngành để làm nổi bật cả sự bị động lẫn tính chủ động của người Việt nhập cư – những con người đa dạng và linh hoạt trong hành trình sinh tồn tại Nga. Đồng thời, tác phẩm cũng phản ánh tác động của các yếu tố địa chính trị lên cuộc sống và con đường di cư của họ.

Điểm đặc biệt của cuốn sách là cách khắc họa chân thực cuộc sống bấp bênh về kinh tế, pháp lý và tình cảm của những con người bình thường, những người rời xa quê hương để tìm chỗ đứng nơi đất khách. □

KHI BẠO LỰC ĐƯỢC HỢP PHÁP HÓA DƯỚI THỜI TỔNG THỐNG DUTERTE

Đinh Thảo

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 18/03/2025.



Ảnh bìa sách: Grove Atlantic.

Đọc gì để biết sau khi Tổng thống Philippines Rodrigo Duterte bị bắt vì tội ác chống lại loài người.

Ngày 11/3/2025, cựu Tổng thống Philippines Rodrigo Duterte đã bị bắt tại sân bay quốc tế Ninoy Aquino ở thủ đô Manila theo lệnh của Tòa án Hình sự Quốc tế (ICC). Ông bị cáo buộc phạm tội ác chống lại loài người liên quan đến cuộc chiến chống ma túy gây tranh cãi từ 2016-2022, một chiến dịch mà nhiều tổ chức theo dõi nhân quyền cho rằng đã dẫn đến hơn 3 vạn người bị giết không qua xét xử.

Để hiểu rõ hơn bối cảnh liên quan tới cáo buộc của ICC dành cho Duterte, *Luật Khoa tạp chí* xin giới thiệu bạn đọc cuốn tự truyện của nhà báo Patricia Evangelista, *Some People Need Killing: A Memoir of Murder in My Country*. Trong cuốn sách, Patricia Evangelista đã vạch trần thực tế đẫm máu của chính sách này qua những câu chuyện ám ảnh của các nạn nhân, gia đình họ, và cả những kẻ trực tiếp xuống tay. Đây không chỉ là một tác phẩm báo chí điều tra xuất sắc, mà còn là một nghiên cứu về cách mà ngôn ngữ và quyền lực tương tác với nhau để khuấy động sợ hãi và tạo ra một cỗ máy giết người tàn bạo.

“MỘT SỐ NGƯỜI CẦN BỊ GIẾT”

Patricia Evangelista không chỉ viết về những con số – hàng nghìn người bị giết, hàng trăm gia đình mất đi người thân – mà còn đưa ra một bức tranh cá nhân hóa về nỗi đau, sự mất mát và nỗi sợ hãi mà các cộng đồng phải chịu đựng. Thông qua nhiều năm điều tra và phỏng vấn, cô đưa người đọc đến gần hơn với những vụ hành quyết trong bóng tối, những thi thể bị bỏ lại trên đường phố, và những giọt nước mắt của những người mẹ mất con, những đứa trẻ mất cha.

Tên sách *Some People Need Killing* xuất phát từ chính lời của một sát thủ thực thi chiến dịch này. “Một số người cần bị giết,” hắn nói, như thể mạng người có thể bị phán quyết bởi khẩu súng của một viên cảnh sát hay một nhóm hành quyết không qua xét xử. Evangelista để cho những giọng nói ấy tự lên tiếng, không tô vẽ, không làm mềm đi thực tế.

NGÔN NGỮ NHƯ MỘT VŨ KHÍ CHÍNH TRỊ

Điểm nổi bật nhất của cuối sách là cách Evangelista phân tích chiến lược ngôn ngữ của Duterte. Ngay từ khi còn là thị trưởng Davao, Duterte đã sử dụng ngôn từ như một công cụ để tạo dựng hình ảnh của mình, thao túng công luận và hợp pháp hóa bạo lực.

Trong một bài phát biểu năm 2016, Duterte tuyên bố:

“What I want to do is instill fear.” (Tôi muốn gieo rắc nỗi sợ hãi.)

Ông ta không che giấu ý định của mình: biến nỗi sợ hãi thành một công cụ kiểm soát, làm cho việc giết chóc trở thành một hành động hợp pháp trong mắt công chúng.

Điều đáng chú ý là cách Duterte và bộ máy tuyên truyền của ông ta sử dụng ngôn ngữ để biến những vụ giết người ngoài tư pháp thành

những hành động chính đáng. Evangelista đã theo dõi sự thay đổi của từ ngữ trên báo chí và trong đời sống hàng ngày. Một trong những ví dụ điển hình nhất là từ *“salvage”*.

KHI NGÔN NGỮ BỊ BÓP MEO ĐỂ HỢP PHÁP HÓA CÁI ÁC

Trong tiếng Anh, *salvage* có nghĩa là “cứu hộ”, “thu hồi” hoặc “bảo tồn”. Nhưng ở Philippines, từ này lại mang một ý nghĩa hoàn toàn trái ngược: nó đồng nghĩa với bắt giữ và xử tử (một nghi phạm) mà không thông qua xét xử. Việc này xảy ra là vì từ *salvage* ở Philippines có nguồn gốc từ tiếng Tây Ban Nha (*salvaje*) thay vì từ tiếng Latin (*salvus*) như tiếng Anh ở nhiều nơi khác. Sau đó, từ này dần thay đổi và tiến hóa cách dùng như Evangelista đã mô tả chi tiết.

Sự biến đổi này bắt nguồn từ thời kỳ độc tài của Ferdinand Marcos vào những năm 1970-1980, khi thuật ngữ *salvage victims* xuất hiện để miêu tả những người bị lực lượng của chính quyền giết chết rồi bỏ xác ở vùng hẻo lánh. Những vụ giết người này được báo chí mô tả bằng cụm từ *“salvage operations”*, như thể đây là những chiến dịch “thu dọn” tội phạm, thay vì các vụ hành quyết phi pháp.

Dưới thời Duterte, từ này tiếp tục được sử dụng rộng rãi để chỉ các vụ giết người do cảnh sát hoặc các nhóm vũ trang bí mật thực hiện. Evangelista viết về việc từ ngữ này trở thành một phần của đời sống hàng ngày ở Philippines:

“Dead is a good word for a journalist in the age of Duterte. Dead doesn’t negotiate, requires little verification. Dead is a sure thing.” (Chết là một từ hay cho nhà báo dưới thời Duterte. Chết không cần thương lượng, ít đòi hỏi xác minh. Chết là điều chắc chắn.)

Khi một từ ngữ mang nghĩa cứu hộ bị biến thành một lời biện minh cho việc giết người, đó là dấu hiệu rõ ràng cho thấy một xã hội đã bị thao túng về mặt nhận thức.

SỰ VÔ CẢM HÓA: KHI CÁI ÁC TRỞ NÊN BÌNH THƯỜNG

Evangelista miêu tả cách mà việc giết chóc trở thành một phần của đời sống hàng ngày ở Philippines dưới thời Duterte. Trong chương mở đầu, cô trích dẫn một thống kê đáng sợ:

“There were corpses every night at the height of the killings. Seven, twelve, twenty-six, the brutality reduced to a paragraph, sometimes only a sentence each.” (Đêm nào cũng có xác chết trong giai đoạn cao trào của chiến dịch. Bảy, mười hai, hai mươi sáu, sự tàn bạo được cô đọng trong một đoạn văn, đôi khi chỉ là một câu ngắn.)

Báo chí cũng bị cuốn vào vòng xoáy của sự vô cảm hóa. Những vụ giết người không còn được gọi là “hành quyết” mà được miêu tả bằng các cụm từ như “found dead in a spillway” (tìm thấy xác chết trong kênh nước), hay “killed by unknown hitmen” (bị giết bởi những tay súng không xác định).

Cách sử dụng từ ngữ này giúp chính quyền Duterte che giấu quy mô thực sự của cuộc chiến chống ma túy, khiến người dân dần chấp nhận việc giết người như một phần bình thường của cuộc sống.

TỪ KẺ GIẾT NGƯỜI THÀNH ANH HÙNG, TỪ NẠN NHÂN THÀNH TỘI PHẠM

Một trong những chiến lược quan trọng nhất mà Duterte sử dụng là đảo ngược vai trò đạo đức. Ông ta không gọi những kẻ giết người là “sát thủ”, mà là “người bảo vệ đất nước”. Trong khi đó, những nạn nhân bị giết không còn được coi là con người, mà chỉ là “drug dealers”, “drug users”, “criminals”.

Duterte từng ngang nhiên so sánh mình với Hitler:

“Hitler massacred three million Jews. Now there are three million drug addicts. I’d be happy to slaughter them.” (Hitler đã giết ba triệu người Do Thái. Giờ đây, Philippines có ba triệu con nghiện. Tôi sẽ rất vui nếu được giết chúng.)

Khi một nhà lãnh đạo tuyên bố sẵn sàng giết người hàng loạt và vẫn nhận được sự ủng hộ từ một bộ phận dân chúng, đó là minh chứng rõ ràng nhất cho việc bạo lực đã trở thành một hệ tư tưởng chính trị.

TỪ QUYỀN LỰC ĐẾN NHÀ GIAM VÀ NHỮNG HỒI CHUÔNG CẢNH TỈNH

Sách của Evangelista từ lâu đã là một cáo trạng không chính thức đối với Duterte, nhưng vụ bắt giữ ông đã hợp thức hóa những lời buộc tội này. Điều trớ trêu là Duterte từng tuyên bố sẽ “tự bảo vệ mình đến chết” trước bất kỳ phiên tòa quốc tế nào. Nay, ông đã bị dẫn độ đến The Hague để đối mặt với những gì mà Evangelista đã ghi lại trong *Some People Need Killing*: một hệ thống giết người không qua xét xử, được vận hành bởi chính quyền dưới vỏ bọc của luật pháp.

Cuốn sách của Evangelista có thể được đặt cạnh những tác phẩm xuất sắc khác về bạo lực do nhà nước bảo trợ, như *Another Day in the Death of America* của Gary Younge. Cả hai đều không chỉ ghi lại các vụ giết người mà còn buộc độc giả phải đối mặt với hậu quả sâu xa của bạo lực nhà nước. Evangelista không chỉ là một nhà báo, cô còn là một nhân chứng, một người ghi lại lịch sử bằng ngòi bút sắc bén và lòng trắc ẩn.

Tác phẩm đã được *The New York Times* vinh danh là một trong mười cuốn sách hay nhất năm 2023, và cũng nằm trong danh sách 100 cuốn sách đáng đọc nhất của *TIME*. Sự ghi nhận này không chỉ phản ánh giá trị văn chương mà còn khẳng định tính quan trọng của nó trong bối cảnh chính trị hiện nay.

VỀ TÁC GIẢ PATRICIA EVANGELISTA

Sách của Evangelista từ lâu đã là một cáo trạng không chính thức đối với Duterte, nhưng vụ bắt giữ ông đã hợp thức hóa những lời buộc tội này. Điều trớ trêu là Duterte từng tuyên bố sẽ “tự bảo vệ mình đến chết” trước bất kỳ phiên tòa quốc tế nào. Nay, ông đã bị dẫn độ đến The Hague để đối mặt với những gì mà Evangelista đã ghi lại trong *Some People Need Killing*: một hệ thống giết người không qua xét xử, được vận hành bởi chính quyền dưới vỏ bọc của luật pháp.

Cuốn sách của Evangelista có thể được đặt cạnh những tác phẩm xuất sắc khác về bạo lực do nhà nước bảo trợ, như *Another Day in the Death of America* của Gary Younge. Cả hai đều không chỉ ghi lại các vụ giết người mà còn buộc độc giả phải đối mặt với hậu quả sâu xa của bạo lực nhà nước. Evangelista không chỉ là một nhà báo, cô còn là một nhân chứng, một người ghi lại lịch sử bằng ngòi bút sắc bén và lòng trắc ẩn.

Tác phẩm đã được *The New York Times* vinh danh là một trong mười cuốn sách hay nhất năm 2023, và cũng nằm trong danh sách 100 cuốn sách đáng đọc nhất của *TIME*. Sự ghi nhận này không chỉ phản ánh giá trị văn chương mà còn khẳng định tính quan trọng của nó trong bối cảnh chính trị hiện nay.

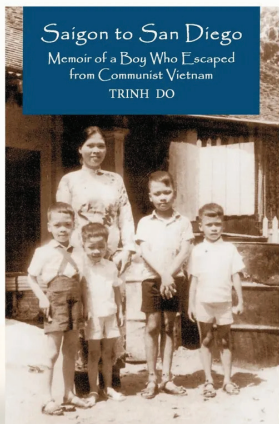
Some People Need Killing không là một chứng cứ mạnh mẽ chống lại sự lạm quyền và bạo lực nhà nước. Khi Duterte phải đối mặt với công lý, những câu chuyện mà Evangelista ghi lại trở thành một phần của lịch sử – một lời nhắc nhở rằng công lý có thể đến muộn, nhưng không thể bị chối bỏ.

Cuốn sách này không chỉ dành cho những ai quan tâm đến Philippines, mà còn cho tất cả những ai tin vào quyền con người và giá trị của công lý. Và nếu có ai đó hỏi: “Vài người có cần bị giết không?” thì câu trả lời của Evangelista có lẽ sẽ là: “Không ai đáng bị giết theo cách này”. □

TỪ SÀI GÒN ĐẾN SAN DIEGO: HÀNH TRÌNH VƯỢT BIÊN CỦA MỘT THIẾU NIÊN VŨNG TÀU

Khải Huyền

Bài đăng lần đầu trên luatkhoa.com
ngày 25/03/2025.



Ảnh bìa sách: McFarland.

Cuốn hồi ký *Saigon to San Diego* (tạm dịch: *Từ Sài Gòn đến San Diego*) của Đỗ Quang Trinh, xuất bản bằng tiếng Anh tại Mỹ năm 2004, kể về hành trình trốn chạy khỏi Việt Nam sau khi Sài Gòn sụp đổ năm 1975.

Trong cuốn sách, tác giả thuật lại câu chuyện gia đình mình từ miền Bắc di cư vào Nam và sống tại Vũng Tàu, một thành phố mà theo ông “chưa bao giờ là mục tiêu quân sự”. Trước ngày Sài Gòn thất thủ, họ đã nghe tiếng súng, chứng kiến những trận đánh cuối cùng của quân đội. Thế nhưng, ngay cả khi bom đạn ngừng rơi, cuộc sống của họ vẫn chẳng có hòa bình.

LỜI DẶN CỦA NGƯỜI CHA

Cha của nhân vật “tôi” phục vụ trong quân đội đóng tại Vũng Tàu, đồng thời là hiệu trưởng một trường cấp ba. Cả gia đình hai bên nội và ngoại của tác giả đều phải vào Nam vì lo sợ cải cách ruộng đất bởi họ mang thân phận địa chủ.

Năm 1952, chính quyền miền Bắc chưa kiểm soát hoàn toàn, nhờ đó hai gia đình được thoát nạn. Nhưng theo lời kể, cải cách ruộng đất diễn ra không khác gì một cuộc thanh trừng: không có thẩm phán hay tòa án. Vài người thân bên ngoại bị giết vì từng tham gia Quốc Dân Đảng.

Ở miền Nam, hầu hết họ hàng của người kể chuyện đều là lính Việt Nam Cộng hòa. Cuộc chiến dần đi về cuối, một người cậu họ của tác giả sống trong hoang mang khi chứng kiến cảnh binh lính chán nản, đào ngũ, quân đội thì liên tục nhận thất bại trước quân Bắc Việt. Dù suy nghĩ ra sao, họ vẫn buộc phải tuân theo lệnh rút lui từ cấp trên.

Là một trí thức am hiểu sâu sắc về lịch sử, cha của Trình dạy con trai phải chuẩn bị tâm lý đối mặt với gian khổ, có lẽ vì ông đã lường trước những gì sẽ xảy ra dưới chính quyền của lực lượng “giải phóng miền Nam”.

Sau năm 1975, bị kịch bắt đầu khi ông phải đi “điểm danh” với chính quyền mới. Ông kể lại những ngày đã trải qua, đặc biệt là cách các cán bộ giảng giải *Truyện Kiều* qua lăng kính đấu tranh giai cấp.

Ông căn dặn con trai tiếp tục học tập nghiêm túc theo lối tư duy mà cậu đã được rèn luyện, bởi từ “ngày giải phóng” trở đi, mọi môn học đều sẽ mang nặng yếu tố chính trị và những cách lý giải có định hướng.

Từ những bài học lịch sử, ông giải thích cho cậu con trai còn ở tuổi thiếu niên về tất cả những gì có thể xảy đến với mình. Điều quan trọng nhất mà ông dạy con là kể từ ngày ông bị đưa đi cải tạo, vợ và các con sẽ phải sống trong nghèo khổ, thậm chí tử nhục.

Ông hiểu rõ trại cải tạo thực chất là nhà tù, nơi ông cùng các đồng nghiệp cũ bị giam giữ, và rằng ngày được thả sẽ không tới nhanh như lời hứa hẹn. Ông cũng biết ngôi nhà của mình sớm muộn sẽ bị chiếm dụng. Những điều này giống như cách mà cộng sản từng cam kết với thế giới rằng họ sẽ không tấn công miền Nam sau Hiệp định Paris, nhưng rồi vẫn làm.

Người cha từng nghĩ đến việc trốn thoát bằng tàu hoặc máy bay, nhưng không có cơ hội đưa cả gia đình cùng đi, nên buộc phải ở lại. Ông

đã chuẩn bị tâm thế chấp nhận cái chết trong tư thế ngẩng cao đầu, đồng thời dạy con trai không được sống trong thù hận. Ông căn dặn con phải dùng sự tử tế và trí thức để vượt lên thù hận và hoài nghi. Và rồi, cậu bé sẽ trở thành trụ cột gia đình trước khi bước sang tuổi lên mười.

SỐNG DƯỚI CHẾ ĐỘ MỚI

Mẹ của Trình gồng mình bươn chải, vừa nuôi con ăn học, vừa lo cho chồng trong tù. Bà quyết định tự buôn bán lẻ, vì biết rằng các công ty miền Nam rồi cũng sẽ bị quốc hữu hóa. Gia đình phải tự đốt sách để tránh hậu họa. Chính sách đối tiền và tịch thu tài sản đã đẩy nhiều gia đình miền Nam vào cảnh kiệt quệ. Riêng gia đình Trình buộc phải giấu vàng để chuẩn bị cho một kế hoạch lớn.

Cuộc sống ngày càng xuống cấp trên mọi phương diện. Nhưng điều khiến cậu bé thực sự căm phẫn là những giờ phút trên ghế nhà trường, như là phải ca ngợi thiên đường xã hội chủ nghĩa trong khi thực tế đang suy thoái, cuộc sống khó khăn hơn, và đau đớn nhất là không biết bao giờ cha mình mới được trả tự do. Tác giả mô tả sự thay đổi trong trường học: từ việc bị ép học khẩu hiệu biết ơn chính quyền mới, tham gia chi đội một cách cưỡng ép (bị điều tra lý lịch gián tiếp), đến việc phải hát những bài hát ca ngợi lãnh tụ.

Những đứa trẻ từng có cuộc sống sung túc nay buộc phải lao động kiếm tiền phụ giúp gia đình, trong đó có Trình. Các chi đoàn, chi đội đưa ra những lời hứa viển vông để lôi kéo thiếu niên lao động. Đáng sợ hơn, cái chết của một học sinh khi đi thu nhặt “kế hoạch nhỏ” vì dẫm phải mìn lại được tôn vinh như một “anh hùng nhi” hay “cháu ngoan Bác Hồ,” thay vì lời cảnh báo về rủi ro. Không những không bồi thường tổn thất cho gia đình, họ vẫn tiếp tục chương trình và tiếp tục ép thiếu nhi lao động để hoàn thành chỉ tiêu.

Trẻ con phản kháng theo cách của riêng chúng: xuyên tạc lời bài hát, trêu chọc giáo viên không tốt, và thách thức những nhiệm vụ chỉ đội giao. Một số học sinh được phân công làm chỉ điểm theo dõi bạn bè. Những học sinh có gốc cách mạng hoặc từ miền Bắc được ưu ái hơn hẳn. Còn giáo viên thì dạy bằng đe dọa và trừng phạt.

“HỌC TÀI, THI LÝ LỊCH”

Dù có thành tích học tập xuất sắc, Trình hiểu rằng cậu và nhiều bạn bè khó có thể vào cấp ba vì lý lịch xấu. Nhưng bất công không chỉ dừng lại ở chuyện “học tài, thi lý lịch.”

Chính sách kinh tế mới nhắm vào các gia đình quân nhân, viên chức chế độ cũ đã khiến Trình mất đi nhiều người bạn. Sự phân biệt lý lịch còn áp dụng trong các cuộc thi học sinh giỏi và cả trong điều động quân sự. Trong chiến dịch đánh Pol Pot ở Campuchia, những thanh niên có “lý lịch tốt” được cấp vũ khí tốt và đưa vào hàng ngũ dự bị, trong khi những người có lý lịch xấu bị đẩy vào các nhiệm vụ nguy hiểm. Ngay cả chăm sóc y tế cũng được ưu tiên cho gia đình cán bộ.

Trình luôn bị ám ảnh bởi nỗi sợ đi lính, cậu không muốn cầm súng nhân danh một chính quyền đang giam giữ cha mình. Cậu phải đối mặt với thực tế phũ phàng: bị trừng phạt dù không có tội, bị kết án mà không cần bằng chứng. Cậu sống trong nỗi sợ bị du kích Pol Pot giết hại, chứng kiến cảnh quân đội đột nhập, tịch thu tài sản người Hoa và cuộc tháo chạy của họ, đặc biệt là vào năm 1978.

Ở vùng biển Vũng Tàu, cậu tận mắt thấy những người bỏ trốn bị phát hiện và bị lính gác bắn hạ ngay tại chỗ hoặc trên biển. Nhưng có lẽ điều đau đớn hơn cả là lòng tin trở thành thứ xa xỉ. Trong một xã hội mà sự phản bội có thể mang lại thăng tiến và bổng lộc, tình bạn và tình yêu đích thực gần như không thể tồn tại.

Người mẹ âm thầm chuẩn bị một kế hoạch lớn: Trình và em trai sẽ rời khỏi Việt Nam vào ngày cả nước bận rộn kỷ niệm sinh nhật Hồ Chủ tịch. May mắn, cậu không bị phát hiện. Cậu đã vượt qua sóng gió theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng để đến được bến bờ bình yên. Đó là những ngày đói, khát, vật lộn với con tàu, với những cuộc tranh giành thức ăn, và sự kinh hoàng khi nhìn thấy xác người trôi trên biển. Sau bảy tháng ở Malaysia, cậu cuối cùng cũng đến được Mỹ, và không lâu sau, hai người em cũng đoàn tụ.

Nhưng nỗi đau lớn nhất là cậu vĩnh viễn mất đi cha mẹ. Cả hai người từng ba lần trốn chạy nhưng thất bại, và có lẽ đã không thể vượt qua hành trình khắc nghiệt trên biển.

Người mà Trình biết ơn hơn cả chính là cha mình. Ông đã dạy cậu bài học về lý trí và ý chí. Cậu cũng giữ đúng lời hứa với cha: trở về Việt Nam sau 17 năm để tiếp tục đóng góp cho đất nước. □

CHÚ THÍCH

MỸ ĐÓNG CỬA USAID, CƠ HỘI NÀO CHO TRUNG QUỐC?

1. Chheng, N. (2025, February 6). Chinese government continues demining support to tune of \$4.4M. The Phnom Penh Post. <https://www.phnompenhpost.com/national/chinese-government-continues-demining-support-to-tune-of-4-4m>

2. Tuấn, T. (2025, February 15). Số phận USAID: Sự thoái lui của nước Mỹ. Tuổi Trẻ Cuối tuần. <https://cuoituan.tuoitre.vn/so-phan-usaid-su-thoai-lui-cua-nuoc-my-20250214103545163.htm>

3. Đào, H. (2025, February 5). Mỹ ra lệnh đóng cửa toàn bộ phái bộ của USAID ở nước ngoài. Tuổi Trẻ Online. <https://tuoitre.vn/my-ra-lenh-dong-cua-toan-bo-phai-bo-cua-usaid-o-nuoc-ngoai-20250205093543643.htm>

4. Ánh, N. (2025, February 8). Thẩm phán Mỹ ngăn kế hoạch đình chỉ hơn 2.000 nhân viên USAID. VnExpress. <https://vnexpress.net/tham-pham-my-ngan-ke-hoach-dinh-chi-hon-2-000-nhan-vien-usaid-4847074.html>

5. Hale, E. (2025, February 13). Trump's assault on USAID leaves China soft power opening in Southeast Asia. Aljazeera. <https://www.aljazeera.com/news/2025/2/13/for-china-usaids-demise-could-be-a-soft-power-win-in-southeast-asia>

6. The Guardian (2025, February 4). What is USAID and why does Trump dislike it so much? <https://www.theguardian.com/us-news/2025/feb/04/what-is-usaid-donald-trump-clon-musk-foreign-aid-freezes>

7. The South China Morning Post (2025, February 16). Could USAID's closure open the door to greater Chinese soft power in the Global South? <https://www.scmp.com/news/china/politics/article/3298824/could-usaids-closure-open-door-greater-chinese-soft-power-global-south?module=top-story&pgtype=homepage>

8. Schiffer, R. M. (2025, January 31). Stop-Work Order on US Foreign Aid Puts China First and America Last. CFR. <https://www.cfr.org/article/stop-work-order-us-foreign-aid-puts-china-first-and-america-last>

9. Silva, C. D. (2025, February 4). What cutting USAID could cost the U.S. — and how China, Russia may benefit. NBC News. <https://www.nbcnews.com/news/world/donald-trump-clon-musk-usaid-soft-power-china-russia-rcna189756>

10. Xem [9]

11. Brand Finance (2024, February 29). Brand Finance's Global Soft Power Index 2024: USA and UK ranked top nation brands, China takes third place, overtaking Japan and Germany. <https://brandfinance.com/press-releases/brand-finances-global-soft-power-index-2024-usa-and-uk-ranked-top-nation-brands-china-takes-third-place-overtaking-japan-and-germany>

12. Hawkins, H. D.-A. (2025, February 7). US cedes ground to China with 'self-inflicted wound' of USAID shutdown, analysts say. The Guardian. <https://www.theguardian.com/world/2025/feb/07/donald-trump-usaid-shutdown-impact-china-relationship-funding>

13. The State Council Information Office (2023, October 31). SCIO briefing about continuously promoting global development cooperation and foreign assistance. http://english.scio.gov.cn/pressroom/node_9004819.htm

14. Xem [7]

15. Xem [5]

16. Linh, D. (2025, February 13). Việt Nam quan tâm số phận của USAID. Tuổi Trẻ. <https://tuoitre.vn/viet-nam-quan-tam-so-phan-cua-usaid-2025021319034596.htm>

17. Trường, H. (2015, February 14). 'Khúc quanh USAID' với 30 năm quan hệ Việt – Mỹ. VOA. <https://www.voatiengviet.com/a/7974134.html>

18. Báo Chính phủ (2024, October 14). Tuyên bố chung Việt Nam – Trung Quốc. <https://baochinhphu.vn/tuyen-bo-chung-viet-nam-trung-quoc-102241014172145671.htm>

19. Xem [5]

BA ĐIỂM KẾT CỦA 'KỶ NGUYÊN VƯỜN MINH'

1. Châu, M. (2025, November 25). Kỷ nguyên vườn minh của dân tộc Việt Nam! Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam. <https://dangcongsan.vn/xay-dung-dang/ky-nguyen-vuon-minh-cua-dan-toc-viet-nam-684307.html>

2. Xem [1].

3. Long, T. H. (2021, April 7). Vị trí chủ tịch nước: Đầu tài mà không phải đầu tàu. Luật Khoa. <https://www.luatkhoa.com/2021/04/vi-tri-chu-tich-nuoc-dau-tau-ma-khong-phai-dau-tau/>

4. Chung, T. (2024, December 13). Bộ Chính trị kỷ luật cảnh cáo ông Nguyễn Xuân Phúc, Trương Hòa Bình, khiển trách bà Trương Thị Mai. Tuổi Trẻ. <https://tuoitre.vn/bo-chinh-tri-ky-luat-can-hao-ong-nguyen-xuan-phuc-truong-hoa-binh-khien-trach-ba-truong-thi-mai-2024121313471259.htm>

5. Quỳnh, M. (2025, January 19). 500 giao lộ ở TP.HCM được lắp biển báo phụ cho phép rẽ phải. Báo Giao thông. <https://atgt.baogiaothon.vn/500-giao-lo-o-tphcm-duoc-lap-bien-bao-phu-cho-cho-cho-phap-re-phai-192250119135530727.htm>

6. Nghệ, N. Á. (2025, January 12). Câu chuyện kết xe. Facebook. <https://www.facebook.com/groups/otosaigon2023/permalink/919694390036458/>

7. RFA. (2025, January 16). Bộ Công an xử lý người dân vì chỉ trích Nghị định 168 trên mạng xã hội. <https://www.rfa.org/vietnamese/news/vietnamnews/bo-cong-an-xu-ly-nguoi-chi-trich-nghidinh-168-01162025103203.html>

8. Huân, N. (2025, January 6). Thủ đoạn xuyên tạc, gây nhiễu Nghị định 168 về xử phạt vi phạm an toàn giao thông đường bộ. Công an Nhân dân. <https://cand.com.vn/Chong-dien-bien-hoa-binh/thu-doan-xuyen-tac-gay-nhiu-nghidinh-168-ve-xu-phat-vi-pham-an-toan-giao-thong-duong-bo-i755667/>

9. Vinh, T. Q. (2025, January 15). Nghị định 168 - Chỉ bản tiến, không bản lùi! Báo Tin tức. <https://baotintuc.vn/thoi-su/nghidinh-168-chi-ban-tien-khong-ban-lui-20250115083204865.htm>

10. Minh, H. (2025, January 19). Ừn tắc giao thông, Việt Nam chịu thiệt hại hàng tỷ USD mỗi năm? Vietnam Finance. <https://vietnamfinance.vn/un-tac-giao-thong-giat-thiet-hai-hang-ty-usd-moi-nam-d121516.html>

11. Giang, N. K. (2024, April 16). Cooling the "Blazing Furnace" of Vietnam's Anti-Corruption Drive. Fulcrum. <https://fulcrum.sg/cooling-the-blazing-furnace-of-vietnams-anti-corruption-drive/>

12. Hà, T. (2025, January 15). Tổng Bí thư Tô Lâm: Thời cơ vàng để khẳng định năng lực cạnh tranh công nghệ trên trường quốc tế. Tuổi Trẻ. <https://tuoitre.vn/tong-bi-thu-to-lam-thoi-co-vang-de-khang-dinh-nang-luc-can-h-tranh-cong-nghe-tren-truong-quoc-te-20250115145059373.htm>

13. Quân, A. (2024, June 18). Trình độ công nghệ thấp đang cản trở Việt Nam ứng dụng số. Thanh Niên. <https://thanhnien.vn/trinh-do-cong-nghe-thap-dang-can-tro-viet-nam-ung-dung-so-185240617235422929.htm>

14. Thực trạng và giải pháp phát triển kinh tế số tại Việt Nam. (2024, June 21). Ban Kinh tế Trung ương. <https://kinhtrunguongvn/web/guest/nghien-cuu-trao-doi/thuc-trang-va-giai-phap-phat-trien-kinh-te-so-tai-viet-nam.html>

15. Nguyễn, N. (2025, January 15). Bộ trưởng Nguyễn Mạnh Hùng: "Việt Nam không còn là nước nhỏ". Dân Trí. <https://dantri.com.vn/suc-manh-so/bo-truong-nguyen-manh-hung-viet-nam-khong-con-la-nuoc-nho-20250115104419234.htm>

16. Anh, V. (2024, November 26). Năm 2024: Phát hiện, xử lý gần 1.000 vụ tội phạm tham nhũng, chức vụ. Báo Điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam. <https://dangcongsan.vn/phap-luat/nam-2024-phat-hien-xu-ly-gan-1000-vu-toi-pham-tham-nhung-chuc-vu-684352.htm>

17. Giang, N. K. (2024, April 16). Cooling the "Blazing Furnace" of Vietnam's Anti-Corruption Drive. Fulcrum. <https://fulcrum.sg/cooling-the-blazing-furnace-of-vietnams-anti-corruption-drive/>

18. Giang, N. K. (2023, October 18). Hot "Furnace" at Home, Cool Relationships Abroad. Fulcrum. <https://fulcrum.sg/hot-furnace-at-home-cool-relationships-abroad/>

'LƯỜNG HỘ' TRUNG QUỐC NHÓM HOP GIỮA KỶ NGUYÊN TRUMP 2.0

1. The State Council of the People's Republic of China (2025, March 1). Things to watch at China's 2025 'two sessions'. https://english.www.gov.cn/news/202503/01/content_WS67c3046cc6d0868f4e8f02fc.html

2. Huy, A. (2025, February 28). Những nội dung được mong đợi tại kỳ họp Quốc hội Trung Quốc vào tuần tới. VnEconomy. <https://vneconomy.vn/hung-noi-dung-duoc-mong-doi-tai-ky-hop-quoc-hoi-trung-quoc-vao-tuan-toi.htm>

3. Knight, R. O.-E. (2025, February 27). Inside China's Two Sessions: What Provincial Reports Reveal. Tony Blair Institute for Global Change. <https://institute.global/insights/geopolitics-and-security/inside-chinas-two-sessions-what-provincial-reports-reveal>

4. Thomas, N. (2025, February 26). What to Watch at China's Two Sessions in 2025. Asia Society Policy Institute. <https://asiasociety.org/policy-institute/what-watch-chinas-two-sessions-2025>

5. Xem [4].

6. Baptista, E. (2023, March 22). China's Xi calls for tech self-reliance amid U.S. tension. Reuters. <https://www.reuters.com/world/china/chinas-xi-calls-technological-self-reliance-amid-tension-with-us-2023-02-22/>

7. Anh, D. (2025, February 24). Trung Quốc chỉ cho người dân ít hơn nhiều so với các nền kinh tế lớn khác. VnEconomy. <https://>

[nguy-co-bi-truc-xuat-20120911090513329.chn](#)

13. Silverstone, D., & Savage, S. (2010). Farmers, factories and funds: organised crime and illicit drugs cultivation within the British Vietnamese community. *Global Crime*, 11(1), 16–33. <https://doi.org/10.1080/17440570903475683>
14. Office, H. (2024, November 28). How many people claim asylum in the UK? GOV.UK. <https://www.gov.uk/government/statistics/immigration-system-statistics-year-ending-september-2024/how-many-people-claim-asylum-in-the-uk?>
15. Vietnamplus. (2024, February 24). Giải cứu 7 người nhập cư trong xe tải tại Anh: Sân sảng báo hộ công dân khi cần. Vietnam+ (VietnamPlus). <https://www.vietnamplus.vn/giai-cuu-7-nguoi-nhap-cu-trong-xe-tai-tai-anh-san-sang-bao-ho-cong-dan-khi-can-post929231.vnp>
16. Chahuneau, L. (2024, June 3). Behind the surge in Vietnamese Channel crossings to the UK. InfoMigrants; Infomigrants. <https://www.infomigrants.net/en/post/57464/behind-the-surge-in-vietnamese-channel-crossings-to-the-uk>
17. Office, H. (2020, June 17). Drug licensing factsheet: cannabis, CBD and other cannabinoids. GOV.UK. <https://www.gov.uk/government/publications/cannabis-cbd-and-other-cannabinoids-drug-licensing-factsheet/drug-licensing-factsheet-cannabis-cbd-and-other-cannabinoids>
18. HopTTXVN, M. (2024, April 18). Việt Nam và Anh ký Tuyên bố hợp tác chống di cư bất hợp pháp. Baotintuc.vn; baotintuc.vn. <https://baotintuc.vn/thoi-su/viet-nam-va-anh-ky-tuyen-bo-hop-tac-chong-di-cu-bat-hop-phap-20240418071709165.htm>
19. HopTTXVN, M. (2024, March 25). Anh khởi động chiến dịch truyền thông về di cư bất hợp pháp tại Việt Nam. Baotintuc.vn; baotintuc.vn. <https://baotintuc.vn/the-gioi/anh-khoi-dong-chien-dich-truyen-thong-ve-di-cu-bat-hop-phap-tai-viet-nam-20240325162836492.htm>
20. Sou-Jie van Brunnerum. (2024, July 26). UK departs 46 individuals to Vietnam and East Timor on charter flight. InfoMigrants; Infomigrants. <https://www.infomigrants.net/en/post/58742/uk-departs-46-individuals-to-vietnam-and-east-timor-on-charter-flight>

HỌC THUYẾT NHÂN VỊ: LÝ TƯỞNG CỦA NGỒ ĐÌNH NHƯ VÀ CON ĐƯỜNG THỨ BA CHO VIỆT NAM

1. With Friends Like These: The United States and its Allies - Southeast Asia Conference - Conferences - Office of the Historian. (2025). State.gov. <https://history.state.gov/conferences/2010-southeast-asia-with-friends-like-these>
2. Vũ Quý Hạo Nhiên. (2025, March 13). Ngõ Đình Diệm và hai lần đi Mỹ: Tư liệu hàng không. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.com/2025/03/ngo-dinh-diem-va-hai-lan-di-my/>
3. Spiritual Fraternities on JSTOR. (2019). Jstor. org. <https://doi.org/10.2307/26859457>
4. Scigliano, R. G. (1960). Political Parties in South Vietnam Under the Republic. *Pacific Affairs*, 33(4), 327–327. <https://doi.org/10.2307/2753393>

‘CÔ GIÁO OI, KHÔNG CẦN NÓI ĐỐI CHỨNG EM NỮA: DẠY SỬ THỜI HẬU CỘNG SẢN Ở CỘNG HÒA SÉC

1. Victoria. (2025). Miss, you don't have to lie to us any more! | Blažek, Bohuslav | Strastny, Pavel | Votruba, Jiri | V&A Explore The Collections. Victoria and Albert Museum: Explore the Collections. <https://collections.vam.ac.uk/item/O120657/miss-you-dont-have-to-poster-votruba-jiri/miss-you-dont-have-to-poster-votruba-jiri%C3%AD/miss-you-dont-have-to-poster-votruba-jiri%C3%AD/>
2. Janík, T. (n.d.). Curriculum changes in the Visegrad Four: three decades after the fall of communism. scholars-Titel Ohne Reihe. <https://elibrary.utb.de/doi/book/10.31244/9783830991625>
3. QCM, s.r.o web@qcm.cz <http://www.qcm.cz>. (2017). RVP ZV_2017_červen.pdf, MŠMT ČR. Msmt.gov.cz. <https://msmt.gov.cz/file/43792/>
4. Najbert, 2020; Seixas, 2015; Seixas & Morton, 2012.
5. Framework Education Programme for Basic Education (with amendments as at 1. 9. 2007). (2007). https://planipolis.iiep.unesco.org/sites/default/files/ressources/czech_republic_framework_education_programme_for_basic_education.pdf
6. Trang, D. (2018, January 25). Chủ nghĩa dân tộc và lòng yêu nước | Luật Khoa tạp chí. Luật Khoa Tạp Chí. <https://www.luatkhoa.com/2018/01/chu-nghia-dan-toc-va-long-yeu-nuoc/>
7. Hoskins, B., Saisana, M., & Villalba, C. M. H. (2014). Civic Competence of Youth in Europe: Measuring Cross National Variation Through the Creation of a Composite Indicator. *Social Indicators Research*, 123(2), 431–457. <https://doi.org/10.1007/s11205-014-0746-z>
8. Května, J. (2022). Enhancement of constructivist and procedural concepts of good citizenship and civic identity in the Czech educational framework. *Society Register*, 6(2), 35–60. <https://doi.org/10.14746/sr.2022.6.2.03>
9. About our approach. (n.d.). Retrieved March 12, 2025, from https://static.uni-graz.at/fileadmin/veranstaltungen/grazconference2020/Poster_Presentation/Czech-intersections-GRAZ-2X.pdf
10. Seixas, P. (2015). A Model of Historical Thinking. *Educational Philosophy and Theory*, 49(6), 593–605. <https://doi.org/10.1080/00131857.2015.1101363>
11. Wright-Maley, C. (2016). Book Review: The Big Six: Historical Thinking Concepts. *The Journal of Social Studies Research*, 40(3), 233–235. <https://doi.org/10.1016/j.jssr.2015.09.003>

NGỒ ĐÌNH DIỆM VÀ HAI LẦN ĐI MỸ: TƯ LIỆU HÀNG KHÔNG

Tài liệu tham khảo

Jacobs, Seth. America's miracle man in Vietnam: Ngo Dinh Diem, religion, race, and U.S. intervention in Southeast Asia, 1950–1957. Durham, N.C. Duke University Press, 2004.

Miller, Edward (Edward Garvey). Misalliance: Ngo Dinh Diem, the United States, and the Fate of South Vietnam. 1st ed., Harvard University Press, 2013.

Morgan, Joseph G. The Vietnam Lobby : The American Friends of Vietnam, 1955-1975. The University of North Carolina Press, 2009.

1. Miller, Edward (Edward Garvey). Misalliance: Ngo Dinh Diem, the United

- States, and the Fate of South Vietnam. 1st ed., Harvard University Press, 2013. Trang 37
2. Miller, Edward (Edward Garvey). Misalliance: Ngo Dinh Diem, the United States, and the Fate of South Vietnam. 1st ed., Harvard University Press, 2013. Trang 20.
3. The National Archives at Washington, D.C.; Washington, D.C.; Passenger Manifests of Airplanes Arriving At San Francisco, California; NAI Number: 2945502; Record Group Title: Records of the Immigration and Naturalization Service, 1787-2004; Record Group Number: 85
4. Historical Documents - Office of the Historian. (n.d.). <https://history.state.gov/historicaldocuments/frus1950v06/d530>
5. Xem [1]. Trang 38.
6. The National Archives at Washington, D.C.; Washington, D.C.; Series Title: Passenger and Crew Lists of Vessels and Airplanes Departing from New York, New York, 07/01/1948-12/31/1956; NAI Number: 3335533; Record Group Title: Records of the Immigration and Naturalization Service, 1787-2004; Record Group Number: 85; Series Number: A4169; NARA Roll Number: 98
7. The National Archives at Washington, D.C.; Washington, D.C.; Series Title: Passenger and Crew Lists of Vessels and Airplanes Departing from New York, New York, 07/01/1948-12/31/1956; NAI Number: 3335533; Record Group Title: Records of the Immigration and Naturalization Service, 1787-2004; Record Group Number: 85; Series Number: A4169; NARA Roll Number: 97
8. Xem [1]. Trang 38.
9. Xem [1]. Trang 39.
10. Xem [1]. Trang 39.
11. Xem [1]. Trang 40.
12. Vào thập niên 1950, các thẩm phán Tối cao Pháp viện Hoa Kỳ vẫn còn tham gia nhiều trong các vấn đề chính trị. Phải tới sau khi Thẩm phán Abe Fortas bị chỉ trích vì có văn trực tiếp về chính trị cho Tổng thống Lyndon Johnson, Tối cao Pháp viện Hoa Kỳ mới có tính phi chính trị như ngày nay.
13. Xem [1]. Trang 40.
14. Xem [1]. Trang 20.
15. Xem [1]. Trang 24.
16. Xem [1]. Trang 25.
17. Jacobs, Seth. America's miracle man in Vietnam: Ngo Dinh Diem, religion, race, and U.S. intervention in Southeast Asia, 1950–1957. Durham, N.C. Duke University Press, 2004. Trang 255.
18. The National Archives at Washington, D.C.; Washington, D.C.; Record Group Title: Records of the Immigration and Naturalization Service, 1787-2004; Record Group Number: 85; Series: A3497
19. Xem [17]. Trang 257.
20. Xem [17]. Trang 259.
21. National Archives and Records Administration (NARA); Washington, D.C.; Series Title: Passenger and Crew Lists of Vessels and Airplanes Arriving At Honolulu, Hawaii, Compiled 01/1954 - 12/1981; NAI Number: A3571; Record Group Title: Records of the Immigration and Naturalization Service, 1787 - 2004; Record Group Number: RG 85

Miller, Edward (Edward Garvey). Misalliance: Ngo Dinh Diem, the United States, and the Fate of South Vietnam. 1st ed., Harvard University Press, 2013.

Morgan, Joseph G. The Vietnam Lobby : The American Friends of Vietnam, 1955-1975. The University of North Carolina Press, 2009.

1. Miller, Edward (Edward Garvey). Misalliance: Ngo Dinh Diem, the United

1. Cách đây hơn 10 năm, cụ thể là vào ngày 8/1/2014, ở phiên tòa xét xử Dương Tự Trọng (cựu phó giám đốc Công an Hải Phòng), nhân chứng Dương Chí Dũng, cựu chủ tịch Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (Vinalines) từng khai rằng đã nhận của bà Lan một triệu USD để chuyển cho tướng Phạm Quý Ngọ, nhằm “lót tay” cho việc chuyển đổi công năng của khu đất Cảng Nhà Rồng. Khánh Hội ở quận 4, TP. HCM, sau khi Cảng Sài Gòn di dời.

QUỐC HỘI VÀ NHÂN DÂN ĐANG HOÀN
TOÀN ĐÚNG NGỎAI QUY TRÌNH SỬA
HIẾN PHÁP NHƯ THẾ NÀO

1. [1] Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. (2025). Kết luận số 127-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Hà Nội, ngày 28 tháng 02 năm 2025. <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/Uploads/2025/3/6/1/127.pdf>

2. [2] thuvienphapluat.vn. (2024, October 8). Hiến pháp 2013. THƯ VIỆN PHÁP LUẬT; thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Hien-phap-nam-2013-215627.aspx?ref=luatkhoa.com>

3. [3] Đức Nhân. (2025, March 10). Chuẩn bị sửa Hiến pháp 2013: Nhìn lại truyền thống sửa hiến pháp sau mỗi 10 năm. Luật Khoa Tập Chí. <https://www.luatkhoa.com/2025/03/chuan-bi-sua-hien-phap-2013-nhin-lai-truyen-thong-sua-hien-phap-sau-moi-10-nam/>

4. Xem [1]

5. Mai, H. (2025, March 6). Kiến nghị 72 và hiến pháp đại chúng: Khi công dân tham gia lập hiến. Luật Khoa Tập Chí. <https://www.luatkhoa.com/2025/03/kien-nghi-72-va-hien-phap-dai-chung-khi-cong-dan-tham-gia-lap-hien/>

6. [6] (2025). Vovvn. <https://vovvn/chinh-tri/chuyen-gia-de-xuat-huong-sua-doi-2-dieu-trong-hien-phap-khi-bo-cap-huyen-post1159319ovv>

7. A Practical Guide to Constitution Building. (2024). Idea.int. <https://www.idea.int/publications/catalogue/practical-guide-constitution-building?lang=vi>

TÔI CHỨNG KIẾN TRỌN VẸN MỘT PHIÊN
TOÀ. VÀ NÓ BẮT THƯỜNG MỘT CÁCH
BÌNH THƯỜNG.

1. xaydungchinsach.chinhphu.vn. (2024, September 21). Khởi tố cựu Chánh Tòa, bắt quả tang Thẩm phán nhận hối lộ. Xaydungchinsach.chinhphu.vn. <https://xaydungchinsach.chinhphu.vn/bat-qua-tang-1-tham-phan-nhan-hoi-lo-11240913084008994.htm>

2. thuvienphapluat.vn. (2025, February 4). Bộ luật tố tụng dân sự 2015. THƯ VIỆN PHÁP LUẬT; thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Thu-tuc-To-tung/Bo-luat-to-tung-dan-su-2015-296861.aspx>

3. Tội lợi dụng các quyền tự do dân chủ theo Điều 331 Bộ luật Hình sự. (2023). Thuvienphapluat.vn. <https://thuvienphapluat.vn/chinh-sach-phap-luat-moi/vn/ho-tro-phap-luat/tu-van-phap-luat/46657/toi-loi-dung-cac-quyen-tu-do-dan-chu-theo-dieu-331-bo-luat-hinh-su>

THƯ TƯỚNG NGUYỄN KHÁNH VÀ NÓI
ÂM ẢNH VỚI PHONG TRÀO BIỂU TÌNH
PHẬT GIÁO

1. Những người đóng góp vào các dự án Wikimedia. (2006, January 31). xung đột chính trị và tôn giáo năm 1963 ở Việt Nam Cộng hoà. Wikipedia.org; Quý Wikimedia. https://vi.wikipedia.org/wiki/Bi%E1%BA%Bf%E1%BB%91Ph%E1%BA%ADt_g%C3%A1o_1963

2. SEN, H. (2010, September 18). Lễ Phật Đản 8-5-1963 Tại Huế. THƯ VIỆN HOA SEN; TV HOA SEN. <https://thuvienhoasen.org/a5252/le-phat-dan-8-5-1963-tai-hue>

3. Moyar, M. (2004). Political monks: The militant Buddhist movement during the Vietnam War. Modern Asian Studies, 38(4), 749-784. <https://www.jstor.org/stable/3876669>

4. The. (1964, August 29). Saddened Priest Says Buddhists Force Saigon Catholics to Fight. Nytimes.com; The New York Times. <https://www.nytimes.com/1964/08/29/archives/saddened-priest-says-buddhists-force-saigon-catholics-to-fight.html>

VIỆT NAM CỘNG HÒA VÀ BẢO CHÍ ĐỐI
LẬP GIỮA THỜI CHIẾN

1. Phạm Văn Luật. (2025, March 24). Việt Nam Cộng hòa kiểm duyệt báo chí như thế nào. Luật Khoa Tập Chí. <https://www.luatkhoa.com/2025/03/viet-nam-cong-hoa-kiem-duyet-bao-chi-nhu-the-nao/>

CUỘC CHIẾN PHÁP LÝ GIỮA VIETJET VÀ FWA

1. Economic Impacts of COVID-19 on Civil Aviation. (2019). Icao.int. <https://www.icao.int/sustainability/Pages/Economic-Impacts-of-COVID-19.aspx>; Milica Kalic, Babic, D., Slavica Dozic, Kuljanin, J., & Nemanja Mijovic. (2022). Impact of Covid-19 on the Aviation Industry: An Overview of Global and Some Local Effects. *Analiz Pravnog Fakulteta U Beogradu*, 70(4), 1079–1127. https://doi.org/10.51204/analiz_pfbu_22405a; Rizzi, P., Rizzi, C., & Tettamanti, M. (2021). *The Impact of COVID-19 on World Aviation Industry*. <https://doi.org/10.1142/12522>

2. What is a JOLCO? (2019). Gass.sg. <https://gass.sg/terms-explained/what-is-a-jolco>

3. Đọc thêm về mô hình JOLCO, và việc áp dụng SPV trong vụ Vietjet: Team, C. (2023, November 28). *Special Purpose Vehicle (SPV)*. Corporate Finance Institute. <https://corporatefinanceinstitute.com/resources/management/special-purpose-vehicle-spv/>

4. FW Aviation (Holdings) 1 Limited v. Vietjet Aviation Joint Stock Company - Caseboard. (2022). Caseboard.io. <https://caseboard.io/cases/0d73c15f-913c-4085-8fc4-268545e0ab3c>

5. Bốn máy bay thuộc về 2 thể hệ khác nhau. Mỗi máy bay được cho thuê theo hợp đồng riêng. Phần này chỉ tóm tắt các vấn đề chung cho cả bốn máy bay.

6. Xem [4].

7. Điều 19.1(b); 18(a).

8. Điều 7(1); 16(3).

9. Nguyễn văn: “a purely procedural requirement, not a substantive one, and it can be dispensed with by the Court”.

10. Tham khảo khái niệm thương mại tại Shopify. (2023, July 18). *What Is International Commerce? A Winners Guide* (2024) - Shopify. <https://www.shopify.com/blog/international-commerce>

11. FW Aviation (Holdings) 1 Ltd v Vietjet

Aviation Joint Stock Company [2024] EWHC 1904 (Comm) (26 July 2024). (2024). Bailii.org. <https://www.bailii.org/ew/cases/EWHC/Comm/2024/1904.html>

12. Có hai loại biện pháp khẩn cấp tạm thời là tiêu cực (negative relief) và tích cực (positive relief). Biện pháp khẩn cấp tạm thời tiêu cực hỗ trợ việc thực hiện quyền hợp đồng. Theo thẩm phán Christopher Hancock, FWC đã có biện pháp này. Biện pháp khẩn cấp tạm thời tích cực có phạm vi rộng hơn về mặt vật chất so với biện pháp khẩn cấp tạm thời tiêu cực.

13. Tuy nhiên, Thẩm phán Bright chấp nhận đề nghị (offer) của Vietjet và áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời với hai ngân hàng Natixis (Singapore Branch) và BNP Paribas S.A. Xem chi tiết tại *FW Aviation (Holdings) 1 Ltd & Ors v Vietjet Aviation Joint Stock Company* [2024] EWHC 3337 (Comm) (23 December 2024). (2024). Bailii.org. <https://www.bailii.org/ew/cases/EWHC/Comm/2024/3337.html>

14. Để so sánh với một vụ tương tự khác, số tiền thuê nợ là US\$800.000 cho 3 máy bay. Thời hạn trả nợ chậm chung bình là 2 tuần sau khi có thông báo chấm dứt cho vay.

15. Ví dụ, xem Fatima, S. (2017). Courts, Legitimacy and the Rule of Law. *Israel Law Review*, 50(3), 389–445. <https://doi.org/10.1017/s0021223717000127>; Hon, T., & Gageler, S. (n.d.). *Judicial Legitimacy*. https://www.hcourt.gov.au/assets/publications/speeches/current-justices/gagelerjsgageler_alj_v97_pt1.pdf; Fuentes-Rohwer, L. (n.d.). *Taking Judicial Legitimacy Seriously Taking Judicial Legitimacy Seriously*. Retrieved March 18, 2025, from <https://www.repository.law.indiana.edu/cgi/viewcontent.cgi?article=3748&context=facpub>

16. Sorabji, J., Napier, M., Qc, C., Musgrove, R., His, I., Judge, H., Jones, G., Kinley, A., & Mulheron, R. (2008). “Improving Access to Justice through Collective Actions” Developing a More Efficient and Effective Procedure for Collective Actions A Series of Recommendations to the Lord Chancellor. <https://www.judiciary.uk/wp-content/uploads/2022/06/FINAL-Improving-Access-to-Justice-through-Collective-Actions.pdf>

17. Xem Justice, (2024). Case tracker – Justice UK. <https://justice.gov.uk>; <https://doi.org/index.jsp>; *Commercial Court Guide - Courts and Tribunals Judiciary*. (2023, November 21). Courts and Tribunals Judiciary. <https://www.judiciary.uk/courts-and-tribunals/business-and-property-courts/commercial-court/litigating-in-the-commercial-court/commercial-court-guide/>

18. INFORM. (2023, April 6). *Resources: Caseboard, a new information resource for High Court proceedings*. Inform’s Blog. <https://inform.org/2023/04/06/resources-caseboard-a-new-information-resource-for-high-court-proceedings/>; *CASEBOARD LIMITED overview - Find and update company information - GOV.UK*. (2021). Service.gov.uk. <https://find-and-update.company-information.service.gov.uk/company/13547003>

19. *BAILII - About BAILII*. (2019). Bailii.org. <https://www.bailii.org/bailii/>

20. *BAILII - Search results*. (2024). Bailii.org. <https://www.bailii.org/cgi-bin/>

21. Ví dụ, xem *Bản án: số 09 ngày 30/03/2017 của TAND huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận Bà Lê Thị Kim T khởi kiện bà Trần Thị Ái H về tranh chấp hợp đồng vay tài sản - Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*. (2017). Toaan.gov.vn. <https://congboaban.toaan.gov.vn/2ta98t1cyn/chi-tiet-ban-an>; Về các dự án hỗ trợ xây dựng án lệ ở Việt Nam,

- và nghiên cứu về án lệ Việt Nam, xem *Precedent: EUJULE Policy Brief* No.4. (2020). UNDP. <https://www.undp.org/vietnam/publications/precedent-eu-jule-policy-brief-no4>
22. Tiêu chí lựa chọn án lệ. (2019). Moigov.vn. <https://moigov.vn/qt/tintuc/Pages/van-ban-chinh-sach-moi.aspx?ItemID=2972>
 23. Ví dụ: án lệ cần có tính chuẩn mực, nhưng (i) có thể bị bãi bỏ khi có sự thay đổi của pháp luật; và (ii) có giá trị làm rõ các quy định pháp luật còn có cách hiểu khác nhau.
 24. About | HeinOnline. (2021, March 8). HeinOnline. <https://heinonline.org/HOL/LandingPage?handle=hein.journals/colas23&div=16&id=&page=>
 25. Performance and impact | FW Capital. (2024). Fwcapital.co.uk; FW Capital. <https://fwcapital.co.uk/about-us/performance-and-impact>
 26. Vietjet Aviation Joint Stock Company (2024) reported extraordinary information disclosure regarding FW Aviation https://ir.vietjetair.com/File_Upload/co-dong/cong-bo-thong-tin/thong-tin-khac/2024/20240809%20-%20VJC%20-%20CBTT%20ve%20su%20kien%20FWA.pdf; (2017). Ssc.gov.vn. https://www.ssc.gov.vn/webcenter/portal/ubck/pages_r/1/chitit?dDocName=APPSSCGOVVI62144666
 27. Xem Tuan, N. V., & Thanh, D. T. (2020). Development of Vietnam's Aviation Law: Airlines' Influence in the Legislative Process. *Brill | Nijhoff EBooks*, 198–220. https://doi.org/10.1163/9789004439580_011; Vietjet, Vietnam Airlines thực hiện công khai báo cáo thường niên được kiểm toán https://ir.vietjetair.com/File_Upload/thong-tin-tai-chinh/bao-cao-thuong-nien-parent/bao-cao-thuong-nien/VJA_AR%202020_FULL_CBTT_002.pdf; <https://www.vietnamairlines.com/~media/FilesDownload/AboutUs/Investor-Relations/Bao-Cao-Thuong-Nien/BCTN-2023/CHUONG%201-10-2024-06-8-04.pdf>. Tuy nhiên, Luật Cạnh tranh vẫn chưa có quyền uy trong việc điều chỉnh cạnh tranh giữa các hãng. Cơ quan nhà nước vẫn có quyền trong việc sử dụng quyết định hành chính để điều chỉnh/can thiệp thị trường.
 28. Minh, N. (2024, April). *Vì sao 4 máy bay Airbus A321 đang bị bỏ phí không được khai thác?* Thanhnien.vn; <https://thanhnien.vn/https://thanhnien.vn/vi-sao-4-may-bay-airbus-a321-dang-bi-bo-phi-khong-duoc-khai-thac-185240401143324949.htm>
 29. Trước đây, Việt Nam tính toán việc gia nhập công ước Cape Town để hưởng tín dụng ưu đãi trong việc mua sắm máy bay. <https://baothainguyen.vn/giao-thong/201404/hang-khong-viet-duoc-loi-hang-chuc-trieu-usd-3675ABD/>
 30. Vo, T., Thanh, & Van Nguyen, C. (2016). *ERIA-DP-2016-22 ERIA Discussion Paper Series ERIA-NZIER-MPC Technical Paper Series on Regulatory Management, RUB, and International Regulatory Cooperation Towards Responsive Regulatory Management Systems: Country Report for Viet Nam*. <https://www.eria.org/ERIA-DP-2016-22.pdf>
 31. Chu, H. (2022). Challenges and opportunities of Air Cargo sector in Vietnam. Theseus.fi. <http://www.theseus.fi/handle/10024/788604>
 32. Meheza, N. (n.d.). *Regulatory framework and organizational structure of the CAA*. <https://www.icao.int/WACAF/Documents/Meetings/2022/WORKSHOP-AD-CERTIFICATION/5.Regulatory-framework-and-organizational-structure.pdf>
 33. Majewski, E., Konrad Stasiczak, Huderek- Glapska, S., Łukasz Olipra, & Augustyniak, W. (2024). Air Transportation Industry. In *CRC Press eBooks*. Informa. <https://doi.org/10.1201/9781003437604>
 34. *House of Commons Transport Committee UK aviation: reform for take-off Fifth Report of Session 2021-22 Report, together with formal minutes relating to the report by authority of the House of Commons*. (2022). <https://committees.parliament.uk/publications/21967/documents/163200/default>

Số tháng Ba, 2025

LUẬT KHOA
tạp chí

1520 E. Covell Suite B5 - 426, Davis, CA 95616

Văn phòng chính: Đài Bắc, Đài Loan

Tổng biên tập: Trịnh Hữu Long

Ban biên tập: Trần Quỳnh Vi, Phạm Đoan Trang

Mọi thắc mắc, góp ý xin gửi về: docgia@mail.luatkhoa.com